



TRƯỜNG
THANH NIÊN LAO ĐỘNG
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
HÒA BÌNH
MỘT THỜI ĐÁNG NHỚ



**TRƯỜNG
THANH NIÊN LAO ĐỘNG
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
HÒA BÌNH
MỘT THỜI ĐÁNG NHỚ**

QUYỂN I

LỜI GIỚI THIỆU

Ngày 1/4/1958 trường Lao động XHCN Hòa Bình khai giảng khóa học đầu tiên. Báo Nhân dân số ra ngày 27/6/1962 đăng bài phóng sự “*Đến thăm trường học dũng cảm*” chính thức phong tặng trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình danh hiệu “*trường học dũng cảm*” ra thông tin đại chúng.

Ngày 17/8/1962, vinh dự lớn cho nhà trường, Bác Hồ về thăm và nói chuyện với toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh trường Thanh niên LXHCN Hòa Bình.

Đầu năm 1963, nhà Văn hóa Nguyễn Khắc Viện lên thăm trường Thanh niên, đã bộc lộ cảm xúc “*Giữa phong cảnh rừng suối chói lên viên ngọc tỏa ánh sáng của ngày mai*”. Tháng 6/1963, Thủ tướng Phạm Văn Đồng lên thăm nhà trường đã sử dụng mỹ danh “*viên ngọc sông Đà*” để gọi trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình, như một cách khen ngợi.

Tuyển tập “*Trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình một thời đáng nhớ*” gồm một số cuốn sách được nhà giáo Đỗ Như Cự viết và biên tập nhằm lưu lại nhiều hoạt động và một số thành tựu của nhà trường. Đó là “*những Ký ức không thể nào quên*” -

những bông hoa văn hóa quý giá cho lớp trẻ mai sau tham khảo.

Tác phẩm tái hiện biết bao hình ảnh đẹp đẽ, sinh động, trung thực, giúp các thành viên trường Nông hồi nhớ một thời Thầy & Trò say mê “*học & làm*” không biết mệt mỏi, chẳng vì danh lợi, vượt qua biết bao khó khăn thiếu thốn. Nhà trường đã đào tạo được gần 7000 học sinh các dân tộc có trình độ chính trị, văn hóa và thói quen “*miệng nói tay làm*” cho tỉnh Hòa Bình. Tốt nghiệp ra trường, đi khắp muôn nơi, thực hiện mọi nhiệm vụ “*dựng xây quê hương*” và “*bảo vệ Tổ quốc*”. Nhiều thanh niên học sinh nhanh chóng tiến bộ, trưởng thành lập trường chính trị vững vàng, có trình độ văn hóa “*vừa hồng vừa chuyên*” được Tỉnh ủy Hòa Bình giao những nhiệm vụ quan trọng.

Thật cảm động được đọc các bài phóng sự của các nhà Văn hóa, nhà Báo: Nguyễn Khắc Viện, Văn Trọng, Hàm Châu, Trần Đức Xước, Trần Quốc Dũng. Hiểu sâu thêm về “*Trường học dũng cảm*” khi đọc các bài viết của các thầy, cô giáo trường Thanh niên.

Cuốn sách giúp các Thành viên Trường Nông

tưởng nhớ tới đồng chí Bí thư Đảng ủy Đoàn Văn Thố, thầy giáo Hiệu trưởng Trần Ngoạn - hai vị tiên bối đưa ra sáng kiến mở trường Lao động XHCN để giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện thanh niên các dân tộc ...

Nhà giáo Trịnh Đức Mạnh đã có lời thơ ngợi ca khung cảnh sinh hoạt sống động trong nhà trường:

... *“Buổi sáng đi học, chiều lên nương.
Lúc nghỉ, thể thao khắp sân trường.
Tối đến chong đèn cùng nhau học.
Có thầy hướng dẫn, uốn nắn luôn”* ...

Ngày nay trường Phổ thông DTNT THPT Hòa Bình đang tiếp tục giáo dục đào tạo lớp lớp thanh thiếu niên các dân tộc thiểu số của tỉnh Hòa Bình có được nhân cách tốt, luôn khát khao vươn lên tiếp thu nền văn hóa, khoa học, công nghệ mới để dựng xây quê hương đất nước mạnh giàu. Trong mọi hoàn cảnh luôn gắng sức thực hiện lời dạy của Bác Hồ:

*“Fải: Học tập tốt, lao động tốt.
Cố gắng mãi, tiến bộ mãi”.*

Hòa Bình, ngày 17 tháng 8 năm 2022.

Nhà giáo ***Quách Thế Tản***
Nguyên Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình,

Nguyên Phó Chủ tịch TT UBND tỉnh Hòa Bình.

.....

LỜI NÓI ĐẦU

Tháng 2/ 1958, Tỉnh ủy Hòa Bình cho phép Tỉnh đoàn Thanh niên Hòa Bình thành lập trường Lao động XHCN “*vừa học vừa làm*” nhằm giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện lực lượng thanh niên các dân tộc Hòa Bình. Nhà trường ban đầu đặt trụ sở tại làng Rỗng Vòng, xã Lâm Sơn, huyện Lương Sơn. Thông qua Tỉnh đoàn và các Huyện đoàn tuyển thanh niên từ các Chi đoàn thôn bản trong toàn tỉnh, đồng thời mở công trường triển khai thi công xây dựng quốc lộ số 6. Học sinh nhập học, ngày 1/4/1958 nhà trường tổ chức khai giảng khóa đào tạo đầu tiên và từ đó ngày 1/4 được coi là ngày thành lập trường.

Báo Nhân dân số ra ngày 27/6/1962 đăng bài phóng sự “*Đến thăm trường học dũng cảm*” của Nhà báo Văn Trọng. Cơ quan ngôn luận của Đảng Lao động Việt Nam chính thức xác nhận trên thông tin đại chúng lời ngợi ca: “*Trường Lao động XHCN Hòa Bình “vừa học vừa làm” là trường học dũng cảm*”.

Xứng đáng được nhận lời khen “*dũng cảm*” trước hết thuộc về hai vị tiền bối sáng lập và điều hành Nhà trường hoạt động trong 27 năm. Đó là đồng chí

Bí thư Tỉnh đoàn Thanh niên Hòa Bình kiêm Bí thư Đảng ủy nhà trường Đoàn Văn Thố và đồng chí Phó Bí thư Tỉnh đoàn Thanh niên Hòa Bình Trần Ngoạn trực tiếp làm Hiệu trưởng nhà trường. Các ông đã mạnh dạn triển khai phương thức giáo dục “*vừa học vừa làm*” mà từ trước đến nay ít người nghĩ tới, chưa ai dám làm. Các ông đã mở trường giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện thanh niên các dân tộc theo nguyên lý “*Học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội*”.

Xứng đáng nhận lời ca ngợi “*dũng cảm*” cũng phải kể tới đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Bùi Văn Kín và đồng chí Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Tỉnh Nguyễn Văn Hậu đã sáng suốt lãnh đạo thông qua Đảng ủy Nhà trường kiên cường chỉ đạo triển khai nhiệm vụ giáo dục thanh niên tỉnh Hòa Bình theo phương thức “*kết hợp lao động trí óc với lao động chân tay*” - “*gắn lý thuyết với thực tiễn*” - “*nâng cao trình độ nhận thức để hành động*”. Mục tiêu giáo dục đặt ra: Tất cả học sinh được nhà trường giáo dục đào tạo đều nhiệt tình công tác phục vụ nhân dân và trung thành với Tổ quốc. Nhà trường đưa ra các mức phân đầu đào tạo:

(1) Đại đa số học sinh tốt nghiệp ra trường, đều trở thành những thanh niên: Về văn hóa được nâng lên vài lớp, lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, đầu óc luôn suy nghĩ đến việc phục vụ nhân dân, thực hiện những công việc mang lại lợi ích cho xã hội, tác phong “*miệng nói tay làm*”, khi trở về bản làng xả thân làm đẹp nông thôn, dựng xây Hợp tác xã ngay quê hương mình.

(2) Một số học sinh thông minh được học lên cao, trở thành những cán bộ có trình độ văn hóa, vững vàng về chính trị, hiểu biết chuyên môn kỹ thuật. Là cán bộ có đầy đủ phẩm chất “*vừa hồng vừa chuyên*” tham gia công tác do tổ chức phân công tại tỉnh Hòa Bình.

(3) Một số thanh niên học sinh thực sự ưu tú, được rèn luyện thử thách nhiều, học giỏi, hoạt động xuất sắc, nhanh chóng trưởng thành trong công tác, được tập thể tin nhiệm, tổ chức tin cậy, bố trí đảm trách những nhiệm vụ nặng nề trong các cơ quan Đảng, chính quyền, tổ chức chính trị xã hội của tỉnh Hòa Bình.

Trường Thanh niên Hòa Bình vinh dự và tự hào được Bác Hồ kính yêu, đồng chí Bí thư thứ nhất Ban

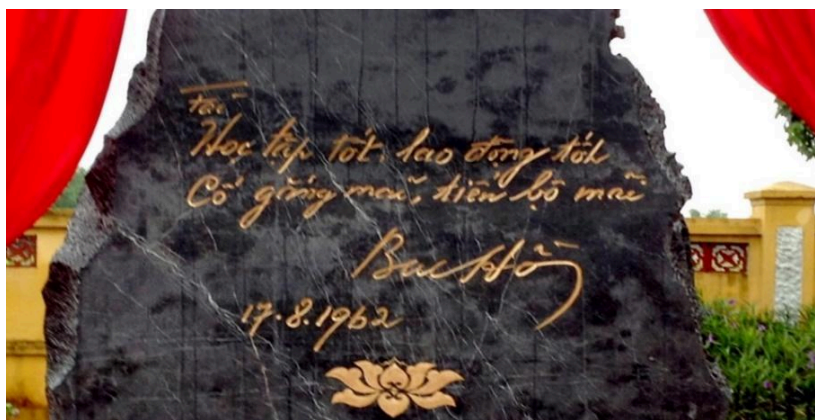
chấp hành TW Đảng Lê Duẩn, Thủ tướng Phạm Văn Đồng, Nhà thơ Tố Hữu, cùng nhiều vị lãnh đạo Đảng Lao động và Nhà nước Việt Nam về thăm và khẳng định phương thức giáo dục “*vừa học vừa làm*” mà nhà trường đang thực hiện là hoàn toàn đúng đắn.

Trong 33 năm “*dạy & học*”, “*học & làm*” biết bao Thầy & Trò trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình đã hiến dâng cả thời tuổi trẻ của mình vào sự nghiệp giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện thanh niên các dân tộc. Họ hăng say làm việc không biết mệt mỏi, chẳng vì danh lợi, vượt qua biết bao khó khăn gian khổ thiếu thốn, không ngừng nỗ lực sáng tạo công tác, để biến “*Ý tưởng giáo dục đào tạo tiên tiến thành hiện thực có giá trị lý luận. Những giá trị này đã được đánh giá bằng những kết luận khoa học*” của các chuyên gia Giáo dục.

Nhà nước không tốn kém ngân sách quốc gia, đồng bào địa phương chẳng phải bỏ kinh phí của gia đình, mà tỉnh Hòa Bình giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện được nhiều ngàn thanh niên các dân tộc trở thành những “*người lao động kiểu mới*” - những thanh niên có trình độ văn hóa, đầy đủ phẩm chất chính trị đạo đức, đáp ứng yêu cầu phục vụ sự nghiệp

xây dựng kinh tế, phát triển văn hóa ở quê hương Hòa Bình.

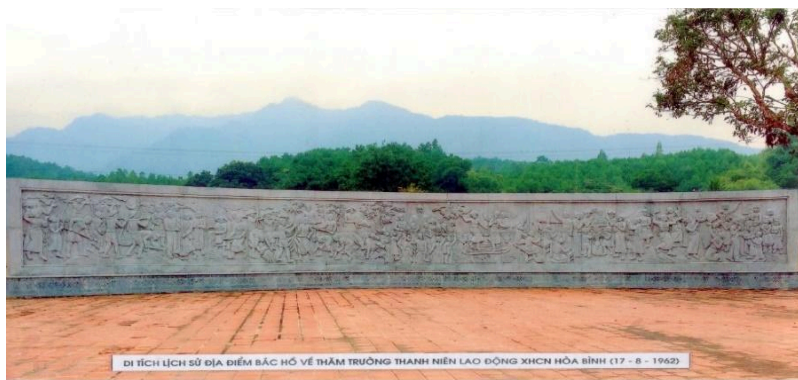
Sự nghiệp giáo dục đào tạo thế hệ trẻ như trường Nông đã làm là một kỳ tích không dễ thực hiện. Những thành quả đạt được không phải là nhỏ. Thành tích của trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình được Tỉnh ủy đánh giá *“là to lớn và có tính sáng tạo”*. Nhà nước tặng thưởng 5 tấm Huân chương Lao động từ hạng ba đến hạng nhất. Năm 1970, được tặng danh hiệu cao quý *“Đơn vị giáo dục tiên tiến xuất sắc, một trong ba lá cờ đầu toàn ngành giáo dục miền Bắc”*. Năm 1985, được Nhà nước phong tặng danh hiệu *“Đơn vị Anh hùng Lao động”*.



Ngày 17/8/2017 khánh thành Di tích Lịch sử Văn hóa - Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LĐXHCHN

Hòa Bình. Lời dạy của Bác được khắc ghi đúng nét chữ trên bức đá hoa cương nguyên khối cao 2,55 mét, đặt trong khuôn viên Di tích Lịch sử Văn hóa.

Trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình đúng là viên ngọc sáng với nhiều đường vân đẹp muôn màu sắc của đồng bào các dân tộc và non sông Hòa Bình. Thầy & Trò là *“những đường vân đẹp trên viên ngọc long lanh muôn màu sắc”*. Ngọc càng lau càng bóng, đá quý mài nhẵn càng sáng tỏ những đường vân đẹp huyền ảo.



Thầy & Trò trường Thanh niên bao năm tháng miệt mài giảng dạy văn hóa, chăm chỉ trau dồi kiến thức, cần cù lao động sản xuất tự túc, càng cố gắng càng tiến bộ, chăm luyện rèn thêm rắn giỏi. Ký ức không thể nào quên trong tâm trí thành viên tường Nôm: Hàng ngàn cán bộ, giáo viên, công nhân viên

và học sinh trường Thanh niên LĐXHCHN “*vừa học vừa làm*” được khắc tạc rõ nét, vô cùng tinh tế, rất sống động trong bức đại phù điêu dài 24m, cao 2,7 m trên những phiến đá vôi nguyên khối được ghép lại rất hoành tráng đặt trong khuôn viên Di tích.

.....

Với tình cảm chân thành, toàn thể thành viên trường Nông và đồng bào các dân tộc tỉnh Hòa Bình vô cùng khâm phục, cảm ơn các họa sỹ tài năng và những nghệ nhân dồi dào nghị lực, đã sáng tạo nên tác phẩm văn hóa tuyệt vời “*có một không hai*” này.

Tám pa nô bản đồ “*Các địa danh trường Lao động XHCN bốn khóa học đầu tiên đóng tại nhiều nơi trong tỉnh Hòa Bình*” được các Thầy & Trò trường Nông in, vẽ rõ ràng trên giấy khổ to (cao 1,6m - dài 2,2 m) đặt trong nhà Truyền thống Di tích Lịch sử Văn hóa.

Di tích Lịch sử Văn hóa Bác Hồ về thăm trường Thanh niên Hòa Bình là biểu trưng hùng hồn tinh thần: “*tự lực cánh sinh*”, “*tự lập tự cường*”, “*tự thân lập nghiệp*”, “*dám nghĩ dám làm*”, “*quyết tâm vượt khó*”, “*đổi mới sáng tạo*”, “*đoàn kết thống nhất*” của trường Thanh niên được tồn tại mãi mãi cùng với Di tích Lịch sử Văn hóa cho muôn đời sau biết đến.

“*Trường học dũng cảm*” đã giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện được gần 7.000 thanh niên các dân tộc tốt nghiệp ra trường, đi mọi nẻo đường, đến khắp muôn nơi, thực hiện những nhiệm vụ dựng xây quê hương và bảo vệ Tổ quốc; dành được khá nhiều thành tích, lập nên không ít chiến công, những rất hiếm có Di vật được được lưu lại để trưng bày trong Di tích ...

Năm 1998, cuốn sách “*40 năm truyền thống trường Phổ thông Dân tộc nội trú Hòa Bình (1958 - 1998), tiền thân là trường Thanh niên LĐXHHCN Hòa Bình*” được nhà Xuất bản CTQG ấn hành. Đây là Pho “*Sử vàng quý giá*” tôn vinh trường Thanh niên LĐXHHCN, tô thắm thêm truyền thống lịch sử văn hóa tỉnh Hòa Bình.

Cuốn sách “*Trường Thanh niên LĐXHHCN Hòa Bình - một thời đáng nhớ*” giúp bạn đọc thấy được quá trình tu dưỡng rèn luyện, tinh thần phấn đấu học tập & lao động không mệt mỏi và từng bước trưởng thành của Thầy & Trò trường Thanh niên “*vừa học vừa làm*”. Họ sống xứng đáng trong thời “*lửa thử vàng*”. Không quản lao động vất vả, chẳng ngại những bữa đói, lúc khát; thầy cô giáo thì say sưa giảng dạy văn hóa, học sinh luôn chăm chỉ học hành,

mọi người xây dựng mối quan hệ đồng đội tốt đẹp vui vẻ thi đua hoàn thành nhiệm vụ lao động sản xuất mà nhà trường đặt ra.

Cuốn sách *“Trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình - một thời đáng nhớ”* giới thiệu cuộc đời và sự nghiệp một số cán bộ, giáo viên và học sinh đã sống, công tác, học tập, lao động, luyện rèn trong nhà trường. Thời gian trôi đi khó có thể quên được những câu chuyện *“người thật”, “việc thực”* rất dung dị và hào hùng trong giai đoạn lịch sử bảo vệ Tổ quốc oanh liệt và gian khó nhất của dân tộc, nhưng rất đáng tự hào cần nhớ lại.

Cuốn sách *“Trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình - một thời đáng nhớ”* giới thiệu nhiều tấm gương giảng dạy, học tập và làm việc quên mình của nhiều thầy, cô giáo và học sinh. Gợi lại mối quan hệ tình nghĩa Thầy & Trò, đồng nghiệp, đồng môn, tình bạn hồn nhiên trong sáng, chân thành cảm động được nảy nở trong quá trình học tập, lao động và rèn luyện. Những cảm xúc tốt đẹp về những hành động phấn đấu thực hiện nhiệm vụ của những chàng trai, cô gái *“thực là tốt”, “thật đáng yêu”*. Họ là những bông hoa tươi thắm của trường Thanh niên Hòa Bình - một cánh rừng hoa đẹp.

Trường Thanh niên LÐXHCHN Hòa Bình đã đi vào lịch sử ngành giáo dục Việt Nam và lịch sử văn hóa các dân tộc tỉnh Hòa Bình, để lại những ảnh hưởng tiên tiến mang tính cải cách giáo dục, làm xúc động tâm can biết bao học giả và Nhà giáo Việt Nam.

Trường Thanh niên LÐXHCHN Hòa Bình “*vừa học vừa làm*” phát triển rực rỡ trong những năm 60, 70 của thế kỷ XX và tồn tại cho đến năm 1990 chắc còn vô vàn sự kiện nổi tiếng, rất nhiều câu chuyện cảm động, muôn vàn kỷ niệm không bao giờ quên và vô số bài Ký & Thơ hay mà cuốn sách “*Trường Thanh niên LÐXHCHN Hòa Bình - Một thời đáng nhớ*” chưa sưu tầm được, mong các bạn bổ sung, cho xuất bản tiếp theo.

Tháng 10/ 1991 Ủy ban Nhân dân tỉnh Hòa Bình quyết định chuyển trường Thanh niên LÐXHCHN Hòa Bình (1958 - 1991) thành trường Phổ thông DTNT THPT Hòa Bình - hoạt động trong hệ thống giáo dục Phổ thông triển khai tại các địa phương miền núi, dành cho thanh thiếu niên các dân tộc thiểu số, được Nhà nước bao cấp đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học và kinh phí nuôi dạy học sinh. Thật hạnh phúc cho các em thanh thiếu niên các dân tộc thiểu

số. Đó thể hiện bản chất ưu việt của chế độ xã hội nước ta.

Hương linh các ông bà, cô bác, anh chị đã “*trở về với trời đất*” trao lại cho các thế hệ trường Nông còn đang trên trần thế: Trách nhiệm phải tiếp tục sưu tầm các Di vật lịch sử và các tác phẩm phi vật thể giới thiệu truyền thống trường Thanh niên Hòa Bình, để phương thức giáo dục “*vừa học vừa hành*” không bị phai mờ, những thành quả giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện thế hệ trẻ các dân tộc của trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình chẳng bị lãng quên trong lịch sử văn hóa các dân tộc tỉnh Hòa Bình và trong truyền thống ngành giáo dục Việt Nam.

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 65 ngày thành lập trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình mừng 1 tháng 4 (1958 - 2023), Cuốn sách “*Trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình - một thời đáng nhớ*” xin ra mắt bạn đọc, phục vụ tất cả Thành viên Trường Nông và mọi người quan tâm đến huyền thoại “*viên ngọc sông Đà*”.

Cuốn sách “*Trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình - Một thời đáng nhớ*” là lời “tri ân”, “bài khấn”, “tờ sớ” của nhiều Thành viên Trường Nông mà nhà giáo Đỗ Như Cự thay mặt trình lên “*cầu trời, khấn*

phật” để Hương linh các đồng đội là Thành viên Trường Nông đã “*trở về với trời đất*” được siêu thoát tới cảnh giới lành - nơi có Giáo pháp của Đức Phật cai quản.

Cuốn sách “*Trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình - Một thời đáng nhớ*” xin kính dâng lên Di tích Lịch sử Văn hóa - Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LĐ XHCN Hòa Bình lưu trữ trong nhà Truyền thống để truyền lại tới các thế hệ trẻ muôn đời sau.

Cuốn sách “*Trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình - Một thời đáng nhớ*” xin ra mắt bạn đọc.

Trân trọng.

Nhà giáo **Đỗ Như Cự**

PHẦN I

**SỰ QUAN TÂM DẠY BẢO
CỦA BÁC HỒ
VÀ NHIỀU VỊ LÃNH ĐẠO
ĐẢNG & NHÀ NƯỚC
VỚI
THẦY & TRÒ
TRƯỜNG THANH NIÊN
LĐXHCHN HÒA BÌNH**

*

***BÁC HỒ về thăm
trường Thanh niên LDXHCHN Hòa Bình.***



*Bác Hồ về thăm trường Lao động XHCN Hòa Bình.
Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Bùi Văn Kín (đi bên trái Bác Hồ),
Đồng chí Bí thư Tỉnh đoàn Đoàn Văn Thố (đi bên phải),
Và cả đoàn tháp tùng đi tiếp theo sau..*

Mấy ngày giữa tháng 8/ 1962, từ Đội 4 (Bãi Cào) tôi ra Phòng Giáo dục nhà trường tìm mượn một số tài liệu hướng dẫn giảng dạy. Không khỏi ngạc nhiên chứng kiến khung cảnh dọn dẹp tổng vệ sinh, trang hoàng khu Hiệu bộ và nhà máy. Anh chị em ở đây

làm quá cẩn thận, rất gọn gàng, thật sạch sẽ, khác hẳn những lần trước đây. Khá nhiều cờ và khẩu hiệu được treo lên, trang hoàng khu Hiệu bộ rực rỡ hơn mọi ngày. Lúc đó tôi thiết nghĩ nhà trường chuẩn bị lễ Khai giảng niên học mới (1962 - 1963) trùng vào dịp kỷ niệm Cách mạng 19/ 8 và ngày Lễ Quốc khánh mừng 2/ 9.

Sau này, ông Phạm Ngọc Thê kể lại, tôi mới biết:

“Sáng 15/ 8/ 1962, đồng chí Bùi Văn Kín - Quyền Bí thư Tỉnh ủy Hòa Bình xuống trường, họp với Ban Thường vụ Đảng ủy, phổ biến: “Trong mấy ngày tới có đồng chí cán bộ Trung ương về thăm” ...

“Tỉnh ủy yêu cầu nhà trường triển khai ba nhiệm vụ: (1) Tuyệt đối giữ bí mật, đảm bảo buổi đón tiếp khách quý được an toàn. (2) Nhà trường phải bố trí đông đủ cán bộ, giáo viên, học sinh về tham gia đón khách đến thăm, đội ngũ chỉnh tề, đi đứng ngay ngắn, giữ nghiêm kỷ luật. (3) Tổng vệ sinh nơi ăn chốn ở của giáo viên và học sinh ở Hiệu bộ và các phân hiệu được gọn gàng ngăn nắp; nhà ăn, nhà bếp, giếng nước, chuồng trại, nhà vệ sinh, phải thật sạch sẽ”.

Ông Phạm Ngọc Thê kể tiếp: *“Sáng ngày 16/ 8,*

đồng chí Bùi Văn Kín lại xuống trường Thanh niên từ rất sớm, gặp Thường trực Đảng ủy và Giám đốc nhà trường chính thức thông báo: “Ngày mai Bác Hồ về thăm nhà trường” và đôn đốc Giám đốc Trần Ngoạn phân công giao nhiệm vụ cho từng cán bộ triển khai các công việc” ...

Hiệu bộ, mùa thu năm 1962 thời tiết mát mẻ dễ chịu vô cùng. Bầu trời khu vực Kỳ Sơn nắng nhẹ sáng trong, nước sông Đà đang dần dần dâng cao, cảnh núi đồi bên sông nơi đây đẹp thật lạ lùng.

Luồng gió mát trong lành từ phía Đông thổi tới, đẩy dần những đám mây mù đặc quánh đang quấn quanh trên đỉnh các ngọn núi cao dịch chuyển dần về phía Tây. Linh tính như báo cho tôi biết “*sắp tới sẽ có một sự kiện trọng đại đến với trường chúng ta ?*”.

Mờ sáng ngày 17/ 8/ 1962 đứng trên quốc lộ 24 trước cổng Hiệu bộ, bên bờ dòng sông Đà, ngược nhìn về phía Đông, hướng mắt vọng qua dãy núi Tản Viên, ánh mặt trời lúc bình minh đang dần dần bùng lên những tia nắng hồng. Không gian buổi sáng sớm nơi đây rộn rã khác hẳn mọi ngày; nhiều anh chị em cán bộ, công nhân viên ngoài Hiệu bộ và nhà máy xúng xính trong bộ quần áo lạnh lặn đã có mặt nơi

sân vận động. Xa xa những đoàn, nhiều tốp “*nam thanh, nữ tú*” từ các hướng hồ hỏi hành quân tụ hội về sân bóng Hiệu bộ nhà trường. Rồi từng đoàn thanh niên học sinh các dân tộc: Đội 1 (Bướng), Đội 2 (Tân), Đội 3 (Sính), Đội 4 (Bãi Cào), Đội 5 (Bãi Đạo) đều khăn trương rào bước. Tôi nhập vào hàng ngũ Đội 4 (Bãi Cào) khi anh chị em vừa tập kết đến sân. Tốp học sinh Đội làm đường (Bến Thia) được ngồi trên thùng xe rơ - mooc có đầu máy kéo đưa về Hiệu bộ.

Đoàn cán bộ giảng viên, học viên trường Đảng Hòa Bình gồm nhiều anh chị cán bộ lãnh đạo các xã đang dự lớp bồi dưỡng chính trị cũng tập kết về sân trường Thanh niên. Ai cũng tươi vui háo hức, chị đảo bước hồi hả, anh đi xe đạp khăn trương, tất cả tập kết về Hiệu bộ trường Thanh niên trong tâm trạng phấn khởi lạ thường. Nhiều lá cờ đỏ sao vàng tung bay phấp phới, những băng biểu ngữ nền đỏ chữ vàng rực rỡ khẩu hiệu chào mừng Cách mạng tháng 8 thành công và lễ Quốc khánh 2/ 9, chăng khắp Hiệu bộ và nhà máy.

7 h 45 toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học sinh trường Thanh niên và trường Đảng Hòa

Bình trong hàng ngũ chính tề đã tập trung đứng ngay ngắn trên sân vận động với tư thế đón đoàn khách Trung ương về thăm.

8 h 00 ngày 17/ 8/ 1962 một đoàn xe ô tô con khoảng trên 10 chiếc, dừng bánh trước cổng Hiệu bộ trường Thanh niên. Bác Hồ nhanh nhẹn bước ra từ chiếc Pôbêđa, trong niềm vui bất ngờ của tất cả mọi người. Đồng loạt tiếng hô vang “*Bác Hồ muôn năm*”, “*Hồ Chủ tịch muôn năm*” dồn dập vang lên không ngớt, tiếng hô hết đợt này đến đợt khác, rộn rã khắp khu vực Hiệu bộ nhà trường.

Bác Hồ yêu quý của chúng ta hồng hào khỏe mạnh, giản dị trong bộ quần áo lụa màu gụ, đầu đội mũ cát trắng, chân đi đôi dép cao su dạo bước rất nhanh. Tôi nhìn thấy rõ Bác Hồ thăm khu Hiệu bộ, đồng chí Bùi Văn Kín - Quyền Bí thư Tỉnh uỷ Hòa Bình đi bên trái, đồng chí Đoàn Văn Thố - Bí thư Tỉnh đoàn Thanh niên đi bên phải, sát ngay bên cạnh Bác.

Ông Phạm Ngọc Thê kể chuyện:

“Bác đi thẳng xuống khu nhà bếp. Tôi (ông Thê) sung sướng hồi hộp, chưa biết nên báo cáo với Bác những điều gì ?, thì Bác đã tới. Với giọng nói âm áp

nhẹ nhàng, Bác hỏi: “Hôm nay các cháu nấu những món ăn nào ?, hãy kể cho Bác nghe!”. Với tình cảm kính trọng bác, tôi (ông Thế) run run thưa lên Bác: “Thưa Bác! Hôm nay chúng cháu nấu hai món: Món đậu phụ kho với thịt lợn và món canh rau cải ạ”.

“Bác dừng lại ít phút xem chúng tôi nấu ăn, khi tôi cho bột cari vào món đậu phụ kho thịt, Bác khen: “Các cháu nấu thức ăn, kho thịt như thế này là ngon đấy!”. Bác lại khen: “Nhà ăn, nhà bếp được sắp xếp gọn gàng sạch sẽ, thế là tốt”. Bác nhắc nhở: “Các cháu phải học cách nấu ăn, để cơm chín, canh ngon, phải giữ gìn vệ sinh, an toàn thực phẩm, đảm bảo chất lượng bữa ăn. Có vậy, bữa cơm mới ngon, mới phục vụ sức khỏe cho giáo viên, học sinh lao động và học tập được”.

“Quá sung sướng và cảm động được Bác Hồ khen, tôi (ông Thế) lau nước mắt, kính thưa lên Bác: “Chúng cháu xin hứa sẽ cố gắng làm việc ạ”. Nhìn thấy vài hạt muối rơi ở thành chum, Bác nhắc nhở: “Các cháu làm việc phải hết sức cẩn thận, không được để những hạt muối vương vãi như thế này”. Bác phê bình rất nhẹ nhàng, tổ cấp dưỡng chúng tôi thấm thía vô cùng”.

“Bác thăm xưởng sản xuất đậu phụ, Bác hỏi đồng chí Bí thư Tỉnh đoàn: “Các cháu sản xuất đậu phụ, vậy có nuôi lợn không?”. Ông Đoàn Văn Thố thưa với Bác: “Trường Thanh niên chúng cháu có một trại chăn nuôi bò, mỗi phân hiệu có một trại chăn nuôi lợn ạ” ... Đồng chí Bí thư Tỉnh đoàn vừa trả lời, vừa chỉ về khu chuồng trại chăn nuôi lợn của Hiệu bộ để giới thiệu với Bác”.

“Bác nói luôn: “Làm đậu phụ là một nghề, nuôi lợn là một nghề, các cháu chưa biết những nghề này phải học thì đời sống mới cải thiện tốt lên được. Phải đẩy mạnh tăng gia, chăn nuôi và chế biến thực phẩm để tăng khẩu phần và nâng cao chất lượng bữa ăn cho giáo viên và học sinh”.

“Bác Hồ thăm cửa hàng căng tin, mới nhìn lướt qua, tay chỉ vào mấy mặt hàng đang bày trong quầy, Bác Hồ nói: “Cửa hàng căng tin phải phục vụ những mặt hàng thiết thực cho giáo viên, học sinh. Mấy thứ hàng cung cấp này sao lại bày trong cửa hàng căng tin?”. “Tôi (ông Thề) hiểu ý Bác phê bình “bệnh hình thức, khoe khoang, thiếu chân thực” vì mấy thứ hàng cung cấp, đâu có được bán, mà cũng đem bày ra quầy”.

Khối quân chúng xếp hàng đứng trên sân, nhìn rõ Bác Hồ bước đi rất nhanh, trong lòng mọi người rộn rã niềm vui khôn tả, ai cũng nao nao hồi hộp chăm chú quan sát Bác Hồ rảo bước. Mọi người được nhìn gần quá, chiêm ngưỡng Bác rõ ràng quá, lòng vui sướng hân hoan, rạo rực vô cùng. Bác Hồ của chúng ta hồng hào khỏe mạnh. Tiếng hô “*Bác Hồ muôn năm*”, “*Hồ Chủ tịch muôn năm*” của hàng ngàn người lại dồn dập vang lên như sấm động theo lời hô hướng dẫn của ông Đoàn Văn Tỉnh.

Bác đi thăm nhà ở của giáo viên và học sinh khu Hiệu bộ. Sau đó bước vào phòng khách nhà trường nghe đồng chí Bí thư Tỉnh đoàn báo cáo tình hình trường Thanh niên “*vừa học vừa làm*” chuyển từ lao động xây dựng công trình giao thông, thủy lợi sang lao động sản xuất nông nghiệp ...

Đồng chí Trần Ngoạn trình lên Bác Hồ “*Đề án xây dựng Nông trường Thanh niên*” và báo cáo với Bác: “*Kính thưa Bác! trường Thanh niên chúng cháu thực hiện nghị quyết của Tỉnh ủy chuyển sang “vừa học văn hóa vừa lao động sản xuất nông nghiệp”.* Nhà trường chưa có vốn sản xuất, Ngân hàng hướng dẫn chúng cháu đồng thời thành lập “*Nông trường*”

Thanh niên” để được vay vốn ngân hàng, phục vụ sản xuất nông nghiệp” ...

Bác Hồ cầm quyển “*Đề án xây dựng Nông trường Thanh niên*” lên xem ... Người lấy chiếc bút đỏ ngoặc giữa chữ “*Nông*” và chữ “*trường*” thành chữ “*trường Nông*”. Bác Hồ nhìn đồng chí Hiệu trưởng trường Thanh niên, nói lời nhẹ nhàng, nhưng rõ ràng khẳng định: “*Đây là trường đào tạo cán bộ thanh niên của tỉnh Hòa Bình, chứ không phải là nông trường sản xuất kinh doanh. Là trường Nông, chứ không phải Nông trường. Vừa học tập văn hóa vừa lao động sản xuất tự túc là cách giáo dục đào tạo thanh niên tốt nhất, đúng đắn nhất*”...

Bác nhấn mạnh mục đích của trường Thanh niên Hòa Bình là giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện thanh niên các dân tộc. Mọi người vô cùng thấm thía nghe lời Bác Hồ dạy. Đồng chí Trần Ngoạn trình lên Bác quyển sổ vàng của nhà trường và thưa: “*Trường Thanh niên xin Bác ghi lời dạy cho chúng cháu phần đầu*”. Bác Hồ nắn nét ghi vào cuốn sổ vàng của trường Thanh niên mấy dòng chữ:

*“Học tập tốt,
Lao động tốt,*

*Cố gắng mãi,
Tiến bộ mãi”.*



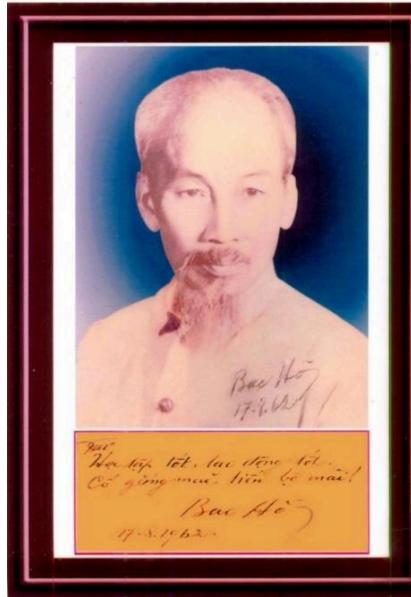
BÁC HỒ GHI SỔ VÀNG TRUYỀN THỐNG CỦA TRƯỜNG TNLD - XHCN - HÒA BÌNH 17 - 08 -1962

Viết xong, Bác xem lại và suy nghĩ, rồi Bác ghi thêm chữ “*Fải:*” vào góc trên phía bên trái trước chữ “*Học tập*”. Bác bảo đồng chí Hiệu trưởng Trần Ngoạn lại gần. Bác chỉ vào những dòng chữ Bác vừa mới ghi. Bác nói: “*Bác viết thêm chữ “Fải:” để các cháu luôn ghi nhớ mà phấn đấu*” thực hiện lời của Bác:

*“Fải: Học tập tốt.
Lao động tốt.
Cố gắng mãi,
Tiến bộ mãi”.*
Bác Hồ.

17 - 8 - 1962

Bác Hồ tặng thầy trò trường Thanh niên Hòa Bình bức chân dung của Bác đã có chữ ký để nhà trường làm kỷ niệm.



Bác gửi lại nhà trường 5 chiếc “Huy hiệu Bác Hồ” làm phần thưởng, để tặng cho những cá nhân trong nhà trường làm được những việc tốt.

Cuộc mít tinh đón Bác Hồ về thăm tỉnh Hòa Bình, trên sân vận động nhà trường. Hơn 1.200 cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học sinh trường Thanh niên, cùng với hơn 300 cán bộ, giảng viên, học viên

trường Đảng Hòa Bình đứng xếp hàng trên sân đón Bác.

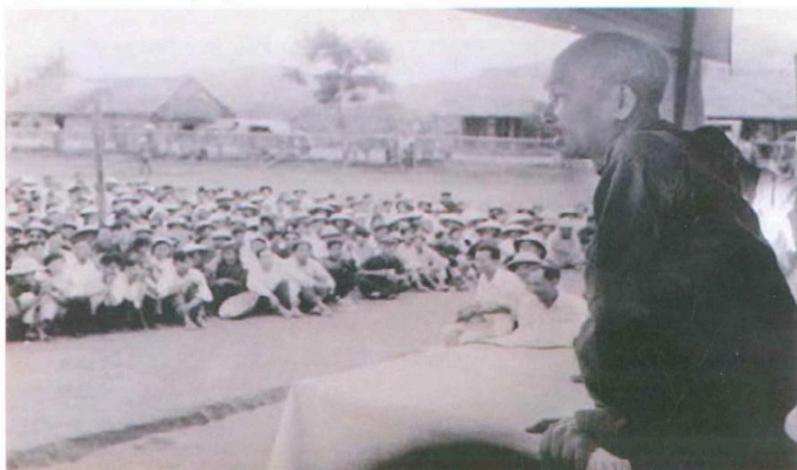
Bác Hồ bước ra Lễ đài vẫy tay chào các cháu trường Thanh niên và trường Đảng Hòa Bình đang xếp hàng đón chào Bác. Hơn một ngàn sáu trăm đôi mắt đắm say hướng nhìn lên Bác Hồ hồng hào khỏe mạnh, phong thái đường hoàng, gần gũi thân thương, đẹp như *“Ông Tiên của trời đất Việt Nam”*.

Mọi người chăm chú hướng lên Lễ đài, thấy Bác Hồ rõ quá ! ngây ngất sung sướng làm sao !. Toàn thể khối quần chúng 1600 người trong hàng ngũ vỗ tay nồng nhiệt, từng đợt hô vang khẩu hiệu: *“Hồ Chủ Tịch muôn năm”*, *“Bác Hồ muôn năm”* theo lời hô chỉ huy của ông Đoàn văn Tinh. Tiếng hô vang động cả một vùng Yên Mông.

Cả một rừng người đứng trên sân vận động được Bác Hồ cho phép ngồi xuống nghe Bác nói chuyện. Chúng tôi hân hoan sung sướng thỏn thức dâng trào, nao nao lâng lâng khó có một đoạn văn nào diễn tả nổi niềm xúc động lớn lao này. Tất cả chúng tôi ngồi xuống nghe Bác nói chuyện. Bác nói:

“Hôm nay, Bác cùng với đồng chí Hà Huy Giáp - Ủy viên Trung ương Đảng - Thứ trưởng Bộ Giáo dục

về thăm trường Thanh niên, thăm các cháu học sinh và giáo viên. Thăm đồng bào các dân tộc, bộ đội, dân quân tỉnh Hòa Bình” ...



Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện với đại biểu các ngành, các giới, các thầy cô giáo và học sinh tại Trường Thanh niên Lao động XHCN Hoà Bình ngày 17/8/1962

Nhìn về khối cán bộ, giáo viên, học sinh trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình, Bác nói: “*Với trường Thanh niên, Bác nhắc nhở ba vấn đề: “đoàn kết” ..., “kỷ luật” ... và “thực hành dân chủ” ...*

Bác Hồ nhấn mạnh: “*Mục đích của trường Thanh niên là giáo dục đào tạo thanh niên theo phương thức “vừa học tập vừa lao động sản xuất” để trở về quê hương phục vụ sản xuất nông nghiệp và xây*

dựng Hợp tác xã. Nhà trường phải cho học sinh học những nghề, những ngành có liên quan đến phát triển sản xuất nông nghiệp, đến đời sống bà con nông dân ở nông thôn. Cần gì, học nấy” ...

Với giọng nói ấm áp thân tình, như người ông nói chuyện với đàn con cháu, Bác nói: *“Vừa học tập văn hóa vừa lao động sản xuất tự túc là cách giáo dục đào tạo tốt nhất. Trước đây thời tuổi thanh niên, Bác ở bên Pháp cũng vừa lao động, vừa học tập. Nhưng lúc đó Bác lao động cho chủ tư bản, Bác phải làm thuê để tự nuôi sống mình, nhưng vẫn dành thời gian để học tập. Ngày lao động, đêm tự học, chứ Bác không được đến học ở nhà trường như các cháu đâu. Bác khuyên các cháu phải cố gắng học tập và lao động” ...*

Nội dung lời Bác dạy ngắn gọn, thiết thực và dễ nhớ. Giọng Bác Hồ vang vọng, óng mượt, nhẹ nhàng như đọc một bài thơ, như lời Cha ông dạy dỗ đàn con cháu phải cố gắng học tập, biết làm việc, tu dưỡng rèn luyện thường xuyên để tiến bộ và nhanh chóng trưởng thành, dâng phục vụ nhân dân và phụng sự Tổ quốc. Tiếng Bác nói ấm áp ngân vang như khúc ca làm xúc động tận đáy lòng biết bao người. Lời Bác

dạy thấm sâu vào tâm can tất cả giáo viên, học sinh trường Thanh niên Hòa Bình, ghim chặt vào biết bao khối óc và trái tim những chàng trai, cô gái còn rất trẻ và yêu đời, đang nuốt từng lời Bác dạy, để rồi xả thân làm việc vì nghĩa lớn.

Nhìn về khối giảng viên, học viên trường Đảng Hòa Bình, Bác nói: *“Ở đây có các cháu là Bí thư Chi bộ các địa phương, Bác nói với các cháu: Ở một Hợp tác xã, đời sống bà con xã viên no đủ, phấn khởi, đoàn kết, không cần hỏi cũng biết Chi bộ nơi đó là Chi bộ khá. Ngược lại ở một Hợp tác xã đời sống bà con xã viên thiếu đói, mất đoàn kết, không cần hỏi cũng biết Chi bộ nơi đó là Chi bộ kém. Vì sao ?. Vì Đảng ta là Đảng lãnh đạo” ...*

Bác hỏi cán bộ tỉnh Hòa Bình: *“Tỉnh Hòa Bình có 1 trường, 6 huyện có 6 trường Thanh niên “vừa học vừa làm”. Còn 2 huyện tại sao chưa có trường Thanh niên “vừa học vừa làm” ?. Phải làm sao để huyện nào cũng có trường Thanh niên “vừa học vừa làm”. Các Huyện uỷ phải quan tâm lãnh đạo trường Thanh niên “vừa học vừa làm” cho tốt. Cán bộ và đồng bào các địa phương cần tuỳ theo khả năng mà giúp các trường Thanh niên “vừa học vừa làm” ngày một phát*

triển”...

Được ban Giám hiệu nhà trường cử làm đại diện cho hơn 1200 học sinh trường Thanh niên, chị Bùi Thị Xuyên trong trang phục truyền thống dân tộc Mường bước lên Lễ đài đọc lời hứa trình lên Bác Hồ. Thấy chị Xuyên không đội khăn, Bác hỏi: *“Cháu là phụ nữ dân tộc Mường, sao cháu lại không đội chiếc khăn trắng trên đầu ?”*. Bác nhắc nhở khéo: *“Cháu là Mường lai rồi !”*. Rồi Bác động viên: *“Thế cháu định hứa với Bác những điều gì nào ?”...*

Chị Bùi Thị Xuyên một chút ngượng ngùng lúng túng, trấn tĩnh lại kịp thời, thay mặt toàn trường đọc lời hứa thưa lên Bác Hồ đã được chuẩn bị trước:

“Kính thưa Bác Hồ ! Học sinh trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình chúng cháu xin hứa với Bác! Chúng cháu sẽ cố gắng học tập thật tốt, lao động thật tốt, không ngừng tu dưỡng rèn luyện, có đạo đức tốt, lập trường tư tưởng vững vàng, có trình độ văn hoá và kỹ thuật, có sức khoẻ, khi ra trường trở về quê hương phục vụ nhân dân, dựng xây bản làng của mình ngày một giàu đẹp”...

Nghe xong lời hứa, Bác Hồ căn dặn thêm: *“Các cháu hãy cố gắng học tập, lao động tốt hơn, lập*

nhieu thành tích, Bác sẽ về thăm nhà trường một lần nữa” ...

Buổi mít tinh kết thúc, Bác Hồ tươi cười vẫy tay chào tạm biệt, rồi bước xuống Lễ đài. Thầy & Trò trường Thanh niên và trường Đảng Hòa Bình đồng thanh hô vang: *“Bác Hồ muôn năm”, “Hồ Chủ tịch muôn năm”*. Bác Hồ của chúng ta quay lại cười rất tươi, Bác nói: *“Nếu các cháu học tập tốt, lao động tốt thì Bác Hồ muôn năm. Còn nếu các cháu học tập chưa tốt và lao động chưa tốt, thì Bác Hồ muốn năm”*.

Tiếng Việt phong phú và hay thật, chúng tôi không bao giờ có thể quên lời Bác đã nhắc nhở, dặn dò. Thầy & Trò trường Thanh niên lưu luyến tiễn chân Bác, cảm động quá, sung sướng vô cùng, rung rung rơi nước mắt. Yêu Bác quá, thương nhớ Bác nhiều lắm. Đến bây giờ vẫn còn mong: *“Sẽ có ngày Bác trở về thăm trường”*.

Thầy, trò trường Thanh niên, trường Đảng Hòa Bình vỗ tay kính chào Bác, tiễn đưa Bác trở về Hà Nội, tất cả đồng thanh hô vang: *“Hồ Chủ tịch muôn năm!”*, *“Bác Hồ muôn năm!”* ... Tiếng hô vang vọng khắp núi đồi xã Yên Mông, tất cả đều quyết tâm thực

hiện lời hứa với Bác *“Chúng cháu sẽ làm theo lời Bác dạy”*.

Ông Phạm Ngọc Thê sau này kể lại:

“Ngay chiều ngày 17/ 8/ 1962, được nghe các đồng chí lãnh đạo tỉnh Hòa Bình: Bùi Văn Kín, Nguyễn Trọng Thơ, Quách Đình Kiên tiễn chân Bác đến hết địa phận tỉnh Hòa Bình trở về; kể lại: “Khi xe ô tô qua phà sang sông Đà ở Bến Ngọc, Bác Hồ chỉ tay xuống dòng sông Đà, Bác nói: “Dòng sông Đà nhiều lúc gây ra thủy hại. Nhiệm vụ của chúng ta phải cải tạo dòng sông Đà này thành thủy lợi” ...

“Trên quốc lộ số 6, Bác rẽ vào thăm gia đình ông Đình Văn Thêm, dân tộc Mường ở xóm Trung, xã Trung Minh, huyện Kỳ Sơn. Trước khi bước lên nhà sàn, Bác nhắc nhở mọi người phải tháo giày dép để dưới chân cầu thang, mới được bước lên nhà. Mẹ ông Thêm tuổi đã cao đang nằm nghỉ, Bác đến bên giường thăm hỏi sức khỏe và động viên gia đình. Bác khen gia đình ăn ở gọn gàng sạch sẽ. Đã biết làm chuồng nuôi trâu bò xa nhà, để giữ gìn vệ sinh” ...

“Bác nhìn thấy cái liễn để trên gác bếp, Bác hỏi bà Thêm: Liễn này cháu đựng thứ gì ?. Bà Thêm thưa với Bác: Liễn này chúng cháu dùng để đựng

muối ăn ạ !. Bác hỏi ngay: Muối ăn, tiếng Mường nói như thế nào?. Bà Thêm thưa với Bác chúng cháu gọi muối ăn là “Vối”. Bác phát âm: “Vối”, mọi người cùng cười vui” ...

“Bà Thêm thưa với Bác: Chồng cháu đang theo học trường Nguyễn Ái Quốc, không có nhà để đón Bác. Bác nói vui: Ô ! Học ở trường mang tên Bác à !”.

“Qua Bãi Nai một đoạn, Bác nghỉ, ăn cơm trưa tại gốc cây sủ bên bờ suối, thuộc xóm Suối Ngành, xã Mông Hóa, huyện Kỳ Sơn. Ăn cơm xong, còn thừa một ít, Bác gói lại và nói với những đồng chí đi cùng: Bác đem về cho cá ăn” ...



*Đi công tác, đến giờ ăn trưa,
Bác Hồ ngồi nghỉ dọc đường, sinh hoạt,
nhẹ nhàng, thư thái, giản dị, gần gũi với trời & đất*

Trường Thanh niên LĐXHHCN Hòa Bình thực sự được hồi sinh sau lần Bác Hồ về thăm. Bác đã tiếp thêm sức mạnh cho Thầy & Trò nhà trường hoàn toàn tin tưởng và một lòng quyết tâm vượt qua mọi thử thách, kiên định thực hiện Nguyên lý giáo dục của Đảng: “*Học đi đôi với hành, Nhà trường gắn liền*

với xã hội”. Trường Thanh niên Hòa Bình nêu cao tinh thần “xung phong nhận việc khó”, “tự lực cánh sinh”, “tự lập tự cường”, “tự thân lập nghiệp”, “đổi mới sáng tạo” phấn đấu vì sự nghiệp “trăm năm trồng người”.

Thầy & Trò trường Thanh niên LĐXHCHN và trường Đảng Hòa Bình thay mặt cán bộ và đồng bào các dân tộc trong toàn tỉnh đón Bác Hồ về thăm tỉnh Hòa Bình. Mọi người lại được trực tiếp nghe Bác Hồ nói chuyện và chỉ bảo, ai cũng vinh dự tự hào, khắc sâu kỷ niệm đẹp đẽ nhất trong đời vào tâm khảm của mình. Ai cũng tâm niệm trong lòng và tự hứa: “Chúng cháu sẽ tiếp tục không ngừng phấn đấu thực hiện bằng được lời Bác Hồ dạy bảo”.

Mọi người tràn trề hy vọng mong được đón Bác Hồ về thăm tỉnh Hòa Bình thêm một lần nữa.

Nhà giáo **Đỗ Như Cự**

*

***Lược ghi bài nói chuyện của Bác Hồ
đạy bảo cán bộ, giáo viên và học sinh
trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình***

“Bác và đồng chí Hà Huy Giáp - Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Giáo dục, hôm nay đến thăm nhà trường, thăm các cháu học sinh và giáo viên, thăm đồng bào các dân tộc, bộ đội, dân quân và cán bộ trong tỉnh Hòa Bình” ...



**CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ, GIÁO VIÊN
VÀ HỌC SINH TRƯỜNG TNLD - XHCN - HÒA BÌNH 17- 08 -1962**

“Trước khi đến trường, Bác đã nghe báo cáo về tình hình nhà trường. Đến đây, Bác đã nói chuyện

với các đồng chí Tỉnh ủy và các đồng chí phụ trách nhà trường; cho nên Bác chỉ nói vắn tắt mấy điểm:

“Một là các cháu phải đoàn kết”.

“Đoàn kết giữa thầy giáo với thầy giáo, giữa thầy giáo với học trò, giữa học trò với học trò, giữa nhà trường, thầy giáo, học trò với đồng bào địa phương. Đoàn kết nhà trường với đồng bào địa phương không phải nói miệng mà phải hành động thực tế, tức là tùy theo khả năng của mình mà nhà trường giúp đỡ đồng bào những việc mà nhà trường có thể giúp đỡ được. Ví dụ giúp đỡ đồng bào vào ngày mùa, khi chống hạn” ...

“Hai là các cháu phải tôn trọng kỷ luật”.

“Kỷ luật Bác nói ở đây không chỉ là kỷ luật trong nhà trường, không phải ngày làm mấy giờ, mấy giờ ăn, mấy giờ nghỉ, mà là kỷ luật lao động. Các cháu học xong sẽ về quê hương làm cán bộ nông thôn, cán bộ Hợp Tác xã, mà ở Hợp Tác xã vấn đề quan trọng hiện nay là kỷ luật lao động” ...

“Ba là các cháu phải bàn bạc dân chủ”.

“Có công việc gì, ban phụ trách nhà trường cần có kế hoạch rõ ràng, bàn bạc với nhau, bàn bạc với anh em, xem có thêm bớt gì không, làm cho tư tưởng

mọi người thông suốt, động viên anh em cùng làm. Chứ không nên ban phụ trách nhà trường định kế hoạch, rồi bắt mọi người làm. Đây là trường học, các cháu phải học cách bàn bạc dân chủ và học cách thực hiện dân chủ” ...

“Mục đích của nhà trường là giáo dục thanh niên: Nhà trường dạy thanh niên vừa học tập văn hóa, vừa lao động sản xuất tự túc. Học những ngành nghề gì có quan hệ trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp, đến nông thôn. Nhà trường giáo dục đào tạo bồi dưỡng thanh niên có trình độ văn hóa, kỹ thuật “vừa hồng vừa chuyên”, có khả năng cải tiến quản lý hợp tác xã và nâng cao trình độ tổ chức quản lý nông thôn, để phát triển sản xuất nông nghiệp ở địa phương ... Đây là trường học để giáo dục đào tạo cán bộ, chứ không phải là nông trường để kinh doanh. Là “trường Nông” chứ không phải “Nông trường” ...

“Học tập phải thiết thực. Ở đây cũng đã thực hiện cần gì thì học nấy như vậy là tốt. Lao động chính của trường Thanh niên là tăng gia sản xuất nông lâm nghiệp, thủ công nghiệp, nhưng về nghề phụ cũng

nên chú ý. Ở đây, Bác thấy có sản xuất đậu phụ, chăn nuôi như vậy là rất đúng” ...

“Vừa học tập, vừa lao động sản xuất tự túc là cách học tập rất tốt. Trước đây lúc tuổi thanh niên Bác ở bên Pháp cũng vừa học tập vừa lao động, nhưng lúc đó Bác lao động làm thuê cho chủ tư bản. Bác phải làm thế để tự kiếm sống, nhưng vẫn dành thời giờ học tập “ngày lao động, đêm học tập” chứ Bác không được đến trường học đâu. Vì vậy Bác khuyên các cháu: Học tập tốt, lao động tốt để trở thành người lao động XHCN” ...

“Bác tặng thưởng trường TNLDXHCN Hòa Bình “vừa học vừa làm” một tấm ảnh của Bác để làm kỷ niệm. Về vấn đề thi đua. Để khuyến khích các cháu giáo viên và học sinh thi đua, Bác gửi lại năm chiếc “huy hiệu Bác Hồ” để nhà trường làm giải thưởng tặng những thầy giáo, cô giáo hoặc học sinh nào có thành tích xứng đáng” ...

“Hôm nay có nhiều đồng chí Bí thư chi bộ xã ở đây. Bác hỏi: Nếu Hợp Tác xã không tiến lên được, thì ai chịu trách nhiệm ?. Chi bộ chịu trách nhiệm!, trước hết là Bí thư Chi bộ chịu trách nhiệm ! Trung ương, tỉnh, huyện đều có trách nhiệm, nhưng trực

tiếp lãnh đạo nông thôn là Chi bộ, Hợp Tác xã tốt thì không cần hỏi cũng biết ngay Chi bộ tốt, Hợp Tác xã kém thì không cần hỏi cũng biết ngay Chi bộ kém, vì Đảng ta là Đảng lãnh đạo” ...

“Chúng ta đang xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhưng nhiều người chưa hiểu xây dựng chủ nghĩa xã hội là làm cái gì. Nói vắn tắt: Chủ nghĩa xã hội là làm cho nhân dân đủ ăn, đủ mặc, ngày càng sung sướng, người nào cũng được đi học, ốm đau có thuốc, già không lao động được thì nghỉ. Những phong tục tập quán không tốt dần dần được xóa bỏ. Những tập quán tốt, những điều đúng đắn thì ngày càng được củng cố, làm nhân văn đạo đức xã hội ngày một tiến bộ thêm. Nghĩa là: Vật chất ngày càng tăng, tinh thần ngày càng tiến, Đó là chủ nghĩa xã hội” ...

“Tỉnh Hòa Bình có 1 trường và 6 huyện có 6 trường Thanh niên “vừa học, vừa làm”. Nhưng còn 2 huyện nữa tại sao chưa có trường Thanh niên “vừa học, vừa làm”? Phải làm sao huyện nào cũng có trường Thanh niên. Các Huyện ủy phải quan tâm lãnh đạo các trường Thanh niên “vừa học, vừa làm” cho tốt. Cán bộ và đồng bào cần tùy theo khả năng

của địa phương mà giúp đỡ nhà trường hoạt động cho thật tốt” ...

“Bác nói ít, các đồng chí ở tỉnh, ở huyện, ở xã sẽ nói thêm với đồng bào và mong đồng bào thực hiện tốt, nếu tiến bộ Bác sẽ có giải thưởng và về thăm” ...

*Nhà giáo **Đình Hoạt**.*

*

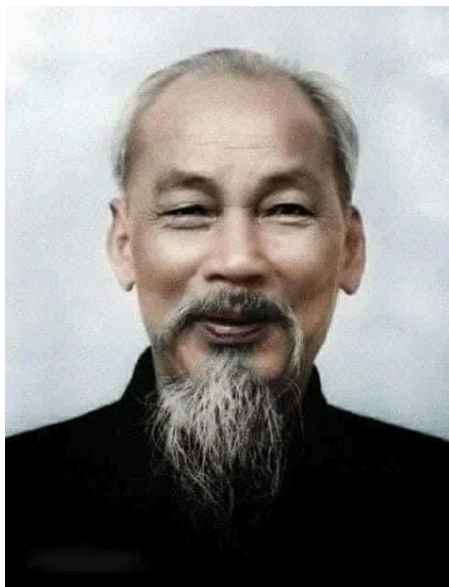
***Bác Hồ rất quan tâm đến
trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình
“vừa học vừa làm”.***

Các đồng chí tháp tùng Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình, kể lại: “*Năm 1961, Thủ đô Hà Nội tổ chức triển lãm “Thành tựu khôi phục và xây dựng kinh tế”. Khi đến thăm triển lãm, Bác Hồ dừng lại rất lâu trước gian hàng xem những sản phẩm trưng bày của trường Lao động XHCN Hòa Bình” ...*

Bác Hồ thường xuyên theo dõi bước đi và sự trưởng thành của nhà trường. Năm 1962 khi trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình chuyển sang sản xuất nông nghiệp được hơn một năm, lúc đó đời sống cán bộ giáo viên, học sinh còn thiếu thốn rất nhiều, tình hình nhà trường gặp muôn vàn khó khăn, tưởng chừng khó vượt qua. Đúng lúc đó, Bác Hồ về thăm.

Trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình đã được Bác hồi sinh. Bác Hồ về thăm đã tiếp thêm sức mạnh tinh thần cho nhà trường, tạo nguồn động viên to lớn tới toàn thể đồng bào các dân tộc tỉnh Hòa Bình nói

chung và trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình nói riêng. Bác Hồ khẳng định phương thức giáo dục “*vừa học vừa làm*” là cách đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện thanh thiếu niên tốt nhất, hay nhất và thật sự có hiệu quả.



Bác Hồ kính yêu của chúng ta.

Bác Hồ nói: “*Tỉnh Hòa Bình có 1 trường và 6 huyện có 6 trường Thanh niên “vừa học vừa làm”, nhưng còn 2 huyện nữa sao chưa có trường Thanh niên “vừa học vừa làm” ? Phải làm sao huyện nào cũng có trường Thanh niên “vừa học vừa làm” ...*

Lời nhắc nhở, cho thấy Bác mong muốn xây dựng nhiều trường Thanh niên “vừa học vừa làm” ở tất cả các huyện trong tỉnh Hòa Bình nói riêng và trên toàn miền Bắc nói chung trong thời kỳ miền Bắc vừa xây dựng XHCN, vừa chi viện cho chiến trường giải phóng miền Nam, đấu tranh thống nhất nước nhà.

Ngày 2/ 9/ 1969 Bác Hồ trở về với trời - đất Việt Nam; trước khi “đi xa” Bác đã để lại cho Đảng ta và toàn dân ta những lời căn dặn cuối cùng những việc phải làm, trong đó có nhiệm vụ giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện thế hệ trẻ:

“Tháng 5/ 1968, khi xem lại thư này, Tôi thấy cần phải viết thêm mấy điểm: “Những chiến sĩ trẻ tuổi trong lực lượng vũ trang nhân dân và thanh niên xung phong đều đã được rèn luyện trong chiến đấu và đã tỏ ra dũng cảm. Đảng và Chính phủ cần chọn một số ưu tú nhất, cho các cháu ấy đi học, để đào tạo thành những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc. Đó là đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng đất nước ta.”.

Bác Hồ đã viết: *“Sửa đổi chế độ giáo dục cho phù hợp với hoàn cảnh mới của nhân dân, như phát triển các trường nửa ngày học tập, nửa ngày lao động”*.

(*“Trích Di chúc Bác Hồ - một giáo trình tiếng Việt độc đáo”* - NXB Trẻ 17/ 5/ 2017).



Bác Hồ trần trở suy nghĩ về tương lai đất nước Việt và việc đời sau thực hiện quốc sách “trồng người”.

Ba ngày trước lúc “đi xa”, thầy Hiệu trưởng Trần Ngoạn đã nói lại với Ts. Trần Đức Xước biết rằng: *“Tháng 8/ 1969, trước khi Người về với “trời - đất Việt Nam”, Bác Hồ vẫn quan tâm đến trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình. Bác Hồ đã hỏi cán bộ giúp việc Bác: “Trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình “vừa học vừa làm” bây giờ thế nào rồi ?” ... !*

***Sự hỗ trợ của Bộ Ngoại thương
giúp đỡ trường Thanh niên vượt qua những
khó khăn ngay từ ban đầu Nhà trường
chuyển sang sản xuất nông nghiệp.***

Trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình chuyển sang sản xuất nông nghiệp, được Lãnh đạo Tỉnh Hòa Bình giao cho nhiều khu đất ven sông Đà: “đất đồi dốc” - có, “đất bãi giữa sông nhiều cát bồi phù xa” - cũng có. Trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, miền Bắc ưu tiên sản xuất lương thực, thực phẩm: Đất đồi - trồng sắn, dong giềng ... Đất bãi giữa sông - trồng hoa mầu ngô, đậu, lạc, mía ...

Làm nghề nông phải tuân theo thời vụ gieo trồng và mùa vụ thu hoạch. Trong “*nền kinh tế có kế hoạch*” thời đó, các cơ sở sản xuất nông nghiệp miền Bắc chỉ được bán nông sản, thực phẩm cho thương nghiệp nhà nước, theo giá nông sản phẩm do Nhà nước quy định. Vấn đề hóc búa này ngay các nông trường quốc doanh, hợp tác xã hạch toán kinh tế cũng còn lúng túng và nhiều năm thua lỗ. Nông trường quốc doanh còn được Bộ Nông trường cuối năm quyết toán cho bù lỗ. Hợp tác xã thu nhập kém,

nhưng xã viên còn có thu nhập do canh tác trên đất 5% rất hiệu quả. Còn trường Thanh niên Hòa Bình “*vừa học, vừa làm*” sản xuất, tiêu thu cũng thực hiện theo chính sách nhà nước quy định: Sản xuất theo chỉ tiêu kế hoạch, nhưng nếu bị thua lỗ, thì không một cơ quan nào có trách nhiệm bù lỗ. Cái “*khó*” của trường Thanh niên Hòa Bình ở chỗ đó. Điều làm Giám đốc Trần Ngoạn “*mệt đầu*” là phải tìm ra cách giải “*bài toán hóc búa*” này.

Trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình lúc đó, “*dur luận chê*” cũng có, “*dur luận khen*” cũng nhiều, trộn lẫn “*giữa thành tích và thiếu sót*”, “*giữa đúng và sai*”, “*giữa tốt và xấu*”, “*giữa ưu điểm và khuyết điểm*” xem chừng rất khó phân định, chẳng có cơ quan nào đứng ra chịu trách nhiệm đánh giá. Người trong cuộc phải có tri thức mới phân định được rạch ròi, còn những người chưa có thông tin đầy đủ, thiếu hiểu biết, thì đánh giá còn phiến diện, không khách quan và nặng cảm tính.

Để có được sự nhìn nhận đúng đắn khách quan về trường Thanh niên LĐXHCN - Tỉnh ủy Hòa Bình và Thường trực Ủy ban Nhân dân Tỉnh quyết định cho “Kiểm tra toàn diện mọi hoạt động của Nhà trường

từ ngày thành lập đến năm 1963. Đánh giá đúng đắn và đầy đủ “thành tích và những mặt được”, cũng như “thiếu sót và những mặt chưa được” của trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình.

Lãnh đạo Bộ Ngoại thương nhiều lần về làm việc với Lãnh đạo Tỉnh ủy Hòa Bình với mục tiêu động viên, khuyến khích địa phương đẩy mạnh hoạt động *“tổ chức huy động vật tư xuất khẩu”* trong toàn tỉnh.

Vụ Xuất khẩu thường xuyên làm việc với Công ty Ngoại thương Hòa Bình: Khảo sát, nghiên cứu tiềm năng kinh tế Nông - Lâm nghiệp và Tiểu thủ công nghiệp của Hòa Bình để tư vấn với Lãnh đạo Bộ Ngoại thương và Tỉnh ủy Hòa Bình đưa ra những chủ trương và biện pháp *“Phát triển sản xuất, chế biến, thu mua hàng xuất khẩu”*. Như: Trồng cam vùng Cao Phong xuất khẩu sang Liên Xô. Trồng trọt và chiết suất các loại cây tinh dầu (Bạc hà, Hương nhu, Màng tang, Sả, ...) xuất khẩu sang thị trường khu vực II. Sản xuất và chế biến hàng thủ công mỹ nghệ, mây tre đan tại thị xã, thị trấn đông dân cư để xuất khẩu sang thị trường khu vực I. Tỉnh Hòa Bình những năm đó có phong trào *“làm chổi đót”, “sản xuất đồ thủ công mỹ nghệ, mây tre đan” “nuôi tằm*

sản”, “chưng cất tinh dầu thực vật”, “thu mua cây được liệu” ...

Đồng chí Lý Ban (*) Ủy viên Dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thứ trưởng thứ nhất kiêm Bí thư Đảng đoàn Bộ Ngoại thương được Trung ương phân công theo dõi Tỉnh Hòa Bình. Đồng chí Thứ trưởng thường xuyên lên Hòa Bình công tác, nên biết khá đầy đủ tiềm năng kinh tế của Tỉnh Hòa Bình; đã vài lần về thăm trường Thanh niên LĐXHCHN nên cũng hiểu những khó khăn của nhà trường “*vừa học vừa làm*”. Ông Lý Ban thường xuyên hàng quý báo cáo tình hình trường Thanh niên Hòa Bình lên Bác Hồ và Thủ tướng Phạm Văn Đồng. Đồng thời cũng đưa ra bàn bạc trong tập thể lãnh đạo Bộ Ngoại thương, tìm ra cách giúp đỡ nhà trường.



Bộ trưởng Phan Anh

Ngày đầu năm 1963, Bộ trưởng Phan Anh lên thăm trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình. Chứng kiến lễ Khánh thành & Khai trương Phân xưởng chế biến sắn củ thành tinh bột (Amidon) dùng để hồ vải trong ngành dệt, được Agrexport xuất khẩu sang Liên Xô; từ chiếc máy nghiền khoai tây.



Bộ trưởng Phan Anh và Thứ trưởng Lý Ban cùng làm việc ...

Các đồng chí Bộ, Thứ trưởng Ngoại thương thấu hiểu những gian nan vất vả của trường Thanh niên Hòa Bình khi chuyển sang sản xuất Nông nghiệp và những khó khăn của nhà trường triển khai giáo dục đào tạo học sinh theo phương thức “*vừa học vừa làm*”.

Lãnh đạo Bộ Ngoại thương chủ động tham gia ý kiến với Tỉnh ủy Hòa Bình và Thường vụ Đảng ủy nhà trường cùng thầy Hiệu trưởng Trần Ngoạn một số giải pháp triển khai sản xuất nông nghiệp và chế

biến nông sản, nhằm tháo gỡ những khó khăn của nhà trường. Một số gợi ý với nhà trường:

(1) Chon lựa cây trồng: *Thâm canh trồng những loại cây phù hợp với đặc điểm đất đai, thời tiết khí hậu nơi nhà trường canh tác. Chú ý vừa trồng trọt vừa chăn nuôi gia súc gia cầm.*

(2) Tổ chức chế biến nông sản phẩm để nâng cao giá trị nông sản hàng hóa, tạo thuận lợi trong việc bảo quản, vận chuyển, tiêu thụ nông sản phẩm trên thị trường trong nước hoặc xuất khẩu.

(3) Triển khai thực hiện sản xuất nông nghiệp, nhà trường cần tính toán: (a) *Từng bước cơ giới hóa sản xuất trồng trọt.* (b) *Tổ chức cơ sở chế biến nông sản phẩm.* (c) *Thị trường tiêu thụ sản phẩm.*

Nhà trường nên chủ động quan hệ với một số Tổng công ty Xuất khẩu hàng hóa và Tổng công ty Nhập khẩu hàng hóa liên quan, để hiểu nhu cầu thị trường, mà cân nhắc tính toán tổ chức đầu tư sản xuất và chế biến” ...

Lãnh đạo Bộ Ngoại thương giao cho Phòng Kinh tế Ngoại thương địa phương (Vụ Xuất khẩu) làm đầu mối hướng dẫn Giám đốc trường Thanh niên Hòa Bình liên hệ với một số Tổng công ty XK hàng hóa

và Tổng công ty NK hàng hóa, để triển khai những ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ Ngoại thương.

Giám đốc Trần Ngoạn nhanh nhạy nắm bắt tinh thần gợi ý của lãnh đạo Bộ Ngoại thương, kịp thời tiếp cận với một số Tổng công ty liên quan, để có hiểu biết về đầu tư sản xuất nông nghiệp & công nghiệp chế biến nông sản, tìm ra phương án tiêu thụ sản phẩm.

Machinoimport (Tổng công ty NK Máy) tư vấn về trang thiết bị máy móc, như: Máy phát điện chạy dầu diezen, ô tô vận tải, đầu máy kéo bánh hơi & bánh xích. Máy nghiền sản củ (từ máy nghiền khoai tây của Liên Xô) để chế biến củ sản thành tinh bột sản.

Agrexport (Tổng công ty XK Nông sản thực phẩm) hướng dẫn công nghệ chế biến củ sản thành Amidon và giúp bao tiêu xuất khẩu toàn bộ sản phẩm Amidon sang thị trường Liên Xô.

Naforimex (Tổng công ty XK Lâm thổ sản) hướng dẫn nhà trường: Trồng cây tinh dầu màng tang ven nương sản. Trồng cây trầu trên những đồi sản cho năng suất thấp.

Các Phân xưởng trong Xí nghiệp chế biến nông sản được tổ chức sản xuất chế biến liên tục bốn quý:

Quý IV và ½ Quý I: Phân xưởng Tinh bột chế biến củ sắn thành Amidon (giao cho Agrexport xuất khẩu).

½ Quý I (tiếp theo): Phân xưởng Tinh bột chế biến củ dong giềng thành tinh bột dong giềng (làm nguyên liệu chế biến miến dong).

Quý II và quý III (nặng nề): (1) Phân xưởng miến dong hoạt động sản xuất. (2) Phân xưởng chưng cất rượu còn từ hạt ngô và bột sắn tiến hành sản xuất.

Nếu có nhiều hạt trâu sẽ mở Phân xưởng ép dầu nhòn. Có nhiều quả Màng tang sẽ dựng Lò chưng cất tinh dầu thực vật.

Tiêu thụ nông sản phẩm: Amidon được xuất khẩu sang Liên Xô làm vật liệu hồ vãi cho các nhà máy dệt. Miến dong, rượu mùi bán cho Thương nghiệp Hòa Bình để được quyền mua lương thực của Nhà nước.

Bộ Ngoại thương đã hỗ trợ xây dựng xí nghiệp chế biến Nông sản rất kịp thời, giúp Nhà trường tồn tại phát triển suốt thời kỳ cả nước kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

*Nhà giáo **Đỗ Như Cự***

*Thủ tướng Phạm Văn Đồng
về thăm trường Thanh niên Hòa Bình
lần thứ nhất.*



*Thủ tướng Phạm Văn Đồng nói chuyện
với cán bộ, giáo viên trường Thanh niên Hòa Bình.
Trong ảnh: Chủ tịch tỉnh Nguyễn Văn Hậu, ông Nguyễn Hữu
Nhân, thầy giáo Đỗ Như Cự được đứng gần Thủ Tướng.*

Tháng 6/ 1963, Thủ tướng Phạm Văn Đồng về thăm trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình lần đầu tiên. Thủ tướng khen ngợi nhà trường biết vận dụng nguyên lý giáo dục: “*Học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với*

xã hội” vào việc giáo dục đào tạo thanh niên học sinh các dân tộc. Thủ tướng đánh giá: “Trường Thanh niên Hòa Bình đã nêu một tấm gương sáng cho các trường học tập” ...

Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã đọc bài phóng sự giới thiệu trường Thanh niên của nhà Văn hóa. Bác sỹ Nguyễn Khắc Viện. Đoạn cuối bài phóng sự đã bộc lộ cảm xúc của tác giả: *“Hình ảnh đồi núi ven sông Đà theo mãi tâm trí tôi và giữa phong cảnh rùng, suối ấy chói lên một viên Ngọc tỏa ánh sáng của ngày mai”*. Thủ tướng rất tâm đắc, đã sử dụng mỹ từ *“viên ngọc sông Đà”* để gọi trường Thanh niên LDXHCN - như một cách khen ngợi nhà trường.

Khi trao đổi về lĩnh vực giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện thế hệ trẻ với Hiệu trưởng Trần Ngoạn và một vài anh chị em giáo viên, Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã tâm sự rất cởi mở:

“Nước Việt Nam đừng hy vọng là nước có nền kinh tế phát triển nhất châu Á, khó đạt được mức sống sung túc hàng đầu các nước Đông Nam Á. Nhưng nước Việt Nam chúng ta hoàn toàn có thể phấn đấu là một trong những nước mà người dân có lối sống tốt đẹp nhất” ...

“Không phải lạc quan tếu đơu, nhiều nhà báo đã

phản ánh với tôi: Hiện nay (những năm 60 của thế kỷ XX) ở miền Bắc nước ta “ra ngõ là gặp anh hùng”, phong trào “người tốt việc tốt” đã trở thành hiện thực, phổ biến ở rất nhiều nơi” ...



Thủ tướng Phạm Văn Đồng nói chuyện với cán bộ, giáo viên trường Thanh niên Hòa Bình: Chủ tịch tỉnh Nguyễn Văn Hậu, Bí thư Đảng ủy Nguyễn Văn Tường, thầy giáo Đỗ Như Cự, thầy giáo Nguyễn Văn Lâm được đứng gần bên Thủ Tướng.

“Truyền thống ngàn năm văn hiến của đất nước “con rồng, cháu tiên”, đạo đức nhân nghĩa của đồng bào ta đã có từ cổ xưa; trong những năm tháng kháng chiến chống thực dân Pháp vừa qua, gian khổ thiếu thốn như thế, mà đồng bào vẫn giữ được “tám lòng nhân hậu”, “truyền thống đoàn kết thương yêu đùm bọc lẫn nhau”, cán bộ đảng viên giữ được phẩm cách

đạo đức, gương mẫu “đầu tàu đi trước” để quần chúng đồng bào “tiếp bước theo sau” ...

“Ngành Giáo dục, ngành Văn hóa có trách nhiệm phải tìm cho ra và đề xuất với Đảng và Nhà nước: Phương thức giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện thanh thiếu niên một cách tốt nhất, đúng đắn nhất, hiệu quả nhất, để các trường học và toàn xã hội thực hiện nhiệm vụ giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện lối sống tốt cho thế hệ trẻ Việt Nam” ...

Hiểu được vai trò nhiệm vụ giáo dục thanh niên quyết định đến sự nghiệp phát triển đất nước như lời Bác Hồ dạy: *“Sự nghiệp trăm năm phải trông người”*. Chúng tôi càng thấu hiểu nỗi băn khoăn, day dứt tâm can của Thủ tướng Phạm Văn Đồng. Điều tâm sự của Thủ tướng đeo đẳng mãi trong suy nghĩ của giáo viên trường Thanh niên Hòa Bình chúng tôi. Mỗi khi nhớ đến Bác Hồ, đọc lại lời dạy của Bác, chúng tôi lại trăn trở những điều Thủ tướng tâm sự. Những lúc như thế tôi tự động viên mình *“phải làm việc nhiều hơn”* và tự nhiên trong tôi *“đầu óc minh mẫn, tâm hồn rộng mở và tính thiện lương lại dồi dào phong phú hơn”*. Tôi nhanh chóng quên đi nỗi vất, khó nhọc trong việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện học sinh theo phương thức *“vừa học vừa làm”*, *“học*

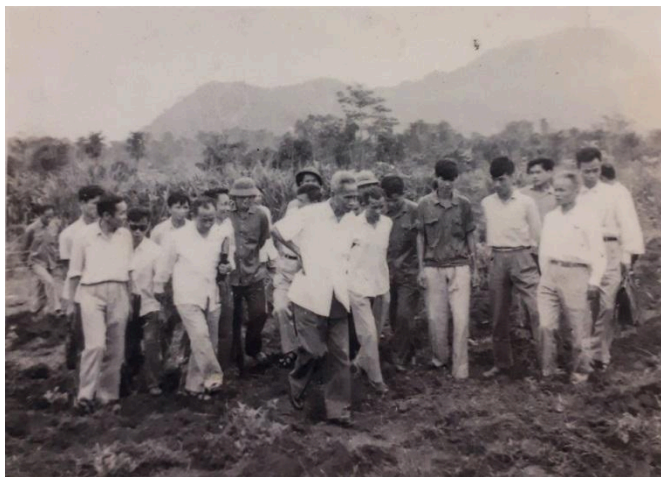
và hành kết hợp”.

Nhiều nhà Giáo dục, nhà Văn hóa, nhà Báo đến thăm “trường học dũng cảm” có đặt câu hỏi: “*Hạnh phúc của bạn là gì ?*”, đề nghị đội ngũ giáo viên trường Thanh niên Hòa Bình cho câu trả lời. Chúng tôi, ai cũng có câu trả lời của riêng mình.



Thủ tướng Phạm Văn Đồng nói chuyện với cán bộ, giáo viên và học sinh trên sân Phân hiệu Tu Lý, khi lên thăm trường Thanh niên lần thứ 2 (1974).

Tôi đã trả lời: “*Tôi rất vui được làm những công việc “phục vụ cộng đồng” mà hợp với sở thích của mình. Tôi thực sự hạnh phúc khi hoàn thành trọn vẹn nhiệm vụ được giao. Tôi hạnh phúc vô cùng khi lập được chiến công dâng lên Tổ quốc*”.



*Thủ tướng Phạm Văn Đồng thăm đồi nương Tu Lý (1974).
Từ trái sang, hàng đầu: Bí thư Đảng ủy Nguyễn Văn Tường,
Chủ tịch Tỉnh Nguyễn Văn Hậu, Giám đốc Trần Ngoạn,
Thủ tướng Phạm Văn Đồng, Bí thư Tỉnh ủy Bùi Văn Kín,
các thầy giáo Đỗ Như Cự, Nguyễn Đình Thịnh, Bí thư
Nguyễn Văn Trọng và Thứ trưởng Bộ Nông Nghiệp, ...*

Giáo viên trường Thanh niên chúng tôi thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện hết sức vất vả nhưng vẫn cảm thấy vui sướng, vì mình đã mang đến “*nhiều cái chữ*”, “*ánh sáng văn hóa*”, “*thói quen văn minh*”, “*cách sống tiến bộ*” cho thanh thiếu niên các dân tộc trong những năm Tổ quốc còn phải tập trung toàn bộ tiềm lực vào sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Thủ tướng Phạm Văn Đồng rất quan tâm đến

trường Thanh niên. Lần đầu lên thăm Thủ tướng tặng chiếc máy kéo nhãn hiệu “*Thiên lý mã*” của Triều Tiên để nhà trường từng bước thực hiện cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp, giảm bớt tình trạng lao động nặng nhọc cho các em học sinh. Tặng con bò Shin làm bò đực giống để cải tạo đàn bò của nhà trường. Năm 1974, lần thứ hai lên thăm, Thủ tướng tặng nhà trường đàn trâu sữa Mura (Ấn Độ) để cải tạo đàn trâu địa phương. Thủ tướng đồng ý cho Nhà trường thôi triển khai nghiên cứu thực nghiệm “*trồng Dâu nuôi Tằm trên vùng núi*”.

Thủ tướng Phạm Văn Đồng nhắc nhở cán bộ giáo viên trường Thanh niên phải tham gia cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật, tập trung vào hai lĩnh vực:

Về giáo dục đào tạo thực hiện phương thức giáo dục “*vừa học vừa làm*”. Chú ý bồi dưỡng rèn luyện thanh niên học sinh các dân tộc trong sinh hoạt tập thể nội trú.

Về lao động sản xuất vận dụng tiến bộ khoa học, tìm ra những giải pháp kinh tế kỹ thuật “*lựa chọn “cây trồng, vật nuôi” phù hợp với điều kiện tự nhiên, nhằm “tăng năng suất cây trồng”, “tăng năng suất lao động”, “nâng cao hiệu quả sản xuất” ...*

*Nhà giáo **Đỗ Như Cự***

.....

***Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình
đánh giá kết luận
trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình***

Đoàn Kiểm tra tiến hành Thanh tra trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình để đánh giá đầy đủ “*thành tích và những mặt đã làm được*” cũng như “*thiếu sót và những mặt chưa làm được*” từ ngày thành lập đến năm 1963. Đoàn Kiểm tra kết hợp Thanh tra tác phong làm việc của Giám đốc Trần Ngoạn và việc mua trâu, mua bò của bà con nông dân ở chợ Lồ, chợ Lạc Sơn do Phó giám đốc Đoàn Văn Tĩnh chỉ đạo. Để xem lãnh đạo trường Thanh niên có phải là “*Tập đoàn quân phiệt, tham ô*” như trong “*đơn tố cáo*” đã gửi đến Tỉnh ủy, thực sự có hay không ? ...

Đoàn Kiểm tra tiến hành thanh tra Giám đốc Trần Ngoạn có tác phong quân phiệt trong điều hành cán bộ nhân viên của nhà trường hay không ? (cụ thể có đánh anh Thiêm - nhân viên ban đời sống hay không ?).

Anh Thiêm đã gửi báo cáo bằng giấy (do anh viết) tới đoàn Kiểm tra, với nội dung: “Đồng chí Trần Ngoạn thường xuyên kiểm tra sâu sát công việc của

các nhân viên trong ban đời sống, nhắc nhở chúng tôi nhiều lần và có lần đã quát to, yêu cầu tôi khi chuẩn bị thực phẩm phải đảm bảo giữ gìn vệ sinh. Khẳng định Giám đốc Trần Ngoạn chưa bao giờ đánh tôi. Đơn tố cáo đồng chí Giám đốc Trần Ngoạn có tác phong điều hành công tác theo kiểu quân phiệt là không đúng” ...

Đoàn Kiểm tra đến Chi bộ Văn phòng nhà trường Thanh tra việc thu Đảng phí của từng Đảng viên để xem Giám đốc Trần Ngoạn có thực hiện nộp Đảng phí kịp thời, đúng với quy định của Điều lệ Đảng hay không ?.

Đồng chí Quách Ngọc - Trưởng Phòng giáo dục nhà trường, kiêm Phó Bí thư Chi bộ Văn phòng trình lên Đoàn Kiểm tra “Sổ theo dõi thu Đảng phí của Chi bộ Văn phòng”. Kết quả: “Đồng chí Trần Ngoạn và các Đảng viên trong Chi bộ Văn phòng hằng tháng đều đóng Đảng phí đúng theo quy định của Điều lệ”.

Đoàn Kiểm tra tiến hành Thanh tra việc mua trâu, mua bò ở chợ Lò và chợ Lạc Sơn, xem đồng chí Đoàn Văn Tĩnh có tư túi cá nhân hay không ?.

Đồng chí Nguyễn Hữu Nhân - Trưởng phòng Cung tiêu của trường Thanh niên phụ trách công việc mua trâu, mua bò hiện đang học lớp Bồi dưỡng Quản lý Vật tư tại Hà Nội, trở về gặp đoàn Kiểm tra trình

bày: “Tôi Nguyễn Hữu Nhân - Trưởng phòng Cung tiêu của Nhà trường, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm việc chỉ đạo mua trâu, mua bò ở chợ Lò và chợ Lạc Sơn của bà con nông dân. (Những lúc tôi vắng mặt, có nhờ đồng chí Đoàn Văn Tĩnh chỉ đạo thay). Tôi xin đảm bảo rằng: Không có hiện tượng tham ô trong việc mua trâu, mua bò của bà con nông dân. Tôi xin đứng ra chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc này” ...

Các nội dung tố cáo Giám đốc Trần Ngoạn và Phó giám đốc Đoàn Văn Tĩnh dần dần được các nhân sự liên quan có trách nhiệm giải trình bằng văn bản, đưa ra đầy đủ các căn cứ chứng minh gửi tới đoàn Kiểm tra. Mọi việc dần dần được làm sáng tỏ, chứng minh một cách rõ ràng.

Nhưng người viết đơn tố cáo vẫn ngoan cố, chưa chịu rút đơn tố cáo, làm cho tình hình kiện cáo Lãnh đạo nhà trường khó có thể kết thúc ngay được. Nhiều cán bộ nhà trường nắm rõ tình hình đã khẳng định các đồng chí Lãnh đạo trường Thanh niên rất tận tâm với công việc, không mảy may tư túi cá nhân, nên kiên quyết đấu tranh bảo vệ các đồng chí: Bí thư Đảng ủy Đoàn Văn Thố, Giám đốc Trần Ngoạn, Phó giám đốc Đoàn Văn Tĩnh để khỏi bị quy kết oan uổng.

Tình hình Thanh tra trường Thanh niên có thể còn bị kéo dài. Đồng chí Bùi Văn Kín - Bí thư Tỉnh ủy Hòa Bình thấy cần phải nhanh chóng giải quyết dứt điểm việc khiếu nại, tố cáo trường Thanh niên; đã lên báo cáo đồng chí Nguyễn Lương Bằng - Trưởng Ban Kiểm tra Trung ương kiêm Tổng Thanh tra Chính phủ, xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.



Đồng chí Nguyễn Lương Bằng

*Đồng chí Nguyễn Lương Bằng (**) đã chỉ thị:*

“Trường Thanh niên LĐXHNCN Hòa Bình “vừa học vừa làm” là nhân tố mới của ngành Giáo dục miền Bắc nước ta. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, có thể có những sai sót khuyết điểm. Nhưng những mặt làm được của nhà trường căn bản là tốt. Những thiếu

sốt khuyết điểm không phải là bản chất” ...

“Tỉnh ủy Hòa Bình cần sớm ra Nghị quyết kết luận về ưu & khuyết điểm của Nhà trường, để anh chị em cán bộ, giáo viên và học sinh yên tâm tư tưởng, tiếp tục xây dựng trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình “vừa học vừa làm” đạt được kết quả như mong muốn”

...



Đoàn các thầy, cô giáo Hà Nội đến thăm nhà Bác Bùi Văn Kín tại xóm Khăm, xã Bình Sơn, huyện Kim Bôi. Trước đến sau, trái qua phải: Đỗ Như Cự, Nguyễn Ngọc Thọ, đồng chí Bùi Văn Kín, anh Đinh Hoạt, Nguyễn Thị Minh, Hoàng Thu Bích, Hoàng Mộng Khánh, Phạm Ngọc Định, Nguyễn Văn Sơn, Trần Thụy Kỳ, Nguyễn Văn Lâm, ...

Thực hiện tinh thần chỉ đạo của đồng chí Trưởng Ban Kiểm tra Trung ương, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Hòa Bình triệu tập toàn Ban Thường vụ Tỉnh ủy cùng xem xét, đánh giá trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình về các mặt trong quá trình xây dựng và hoạt động một cách toàn diện (từ năm 1958 đến năm 1963).

Ngày 24/ 4/ 1963, Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình công bố văn bản Thông báo *“Kết luận, đánh giá về trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình”* trong quá trình hoạt động đào tạo thanh niên các dân tộc theo phương thức giáo dục *“vừa học vừa làm”*.

Vào buổi chiều một ngày cuối tháng 5/ 1963, toàn thể giáo viên các Phân hiệu 1, Phân hiệu 2, Phân hiệu 3, Phân hiệu 4 được triệu tập về Phân hiệu 2 (Tân) nghe đồng chí Nguyễn Văn Lục - Thường vụ Đảng ủy nhà trường - Phó giám đốc trường Thanh niên, thông báo *“Kết luận, đánh giá trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình” của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình.*

Nội dung thông báo Kết luận, đánh giá như sau:

“Trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình thành lập tháng 2/ 1958 với mục đích giáo dục đào tạo thanh niên thành những cán bộ dân tộc trẻ tuổi có tư

tưởng đạo đức mới, có trình độ văn hóa và khoa học kỹ thuật, có sức khỏe để phục vụ công cuộc cải tạo và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội tỉnh Hòa Bình. Trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình đã anh dũng đi đầu trong sự nghiệp tiến công vào nghèo nàn và lạc hậu” ...

“Năm năm qua (1958 - 1963) cán bộ, giáo viên và thanh niên học sinh các dân tộc của nhà trường đã lao động quên mình để tự túc và học tập. Thành tích của nhà trường đã đạt được là to lớn, là căn bản và có tính sáng tạo. Bên cạnh thành tích ấy, trường Thanh niên cũng còn mắc một số khuyết điểm, tuy tạm thời và không nghiêm trọng, hoàn toàn có thể khắc phục được” ... “Chủ trương xây dựng trường Thanh niên LĐ XHCN Hòa Bình, phương hướng và phương châm đào tạo cán bộ thanh niên, phương thức giáo dục “vừa học vừa làm” và địa điểm đặt nhà trường hoàn toàn đúng đắn và phù hợp với tình hình thực tế” ...

Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình hiểu đầy đủ tình hình trường Thanh niên, đã khẳng định tính đúng đắn của Mục tiêu, Nguyên lý giáo dục và Phương thức đào tạo “vừa học, vừa làm” là tư duy sáng tạo, đó là thành tích cơ bản, mặt mạnh chủ yếu của trường Thanh niên.

Thường vụ Tỉnh ủy biết rõ những thiếu sót, khuyết điểm của nhà trường, nhưng đánh giá đó chỉ là mặt thứ yếu và hoàn toàn có khả năng khắc phục được ... Toàn thể giáo viên trường Thanh niên (dạy học từ năm 1961 đến 1963) vô cùng phấn khởi khi được biết đầy đủ nội dung thông báo “*Kết luận, đánh giá về trường Thanh niên của Thường vụ Tỉnh ủy*”.

Tôi nhớ mãi, không thể nào quên câu kết luận, đánh giá về trường Thanh niên của Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình. Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình đánh giá, kết luận về trường Thanh niên LĐXHCHN hoàn toàn chính xác, quá đúng đắn và rất khoa học.

Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình đánh giá trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình hoàn toàn có cơ sở chính trị - khoa học, giúp tôi hoàn toàn tin tưởng vào “*Đường lối lãnh đạo của Đảng Lao động là hoàn toàn đúng đắn, khoa học và khách quan*”. Tôi quyết tâm công tác lâu dài trên trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình - “*trường học dưỡng cảm*” chính là nhờ lòng tin tưởng vào đường lối và sự lãnh đạo sáng suốt của Bác Hồ và Đảng Lao động Việt Nam.

Nhà giáo **Đỗ Như Cự**

*

*Nhà thơ Tố Hữu
thăm trường Thanh niên Hòa Bình
lần thứ nhất.*

Trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình tổ chức lễ
Kỷ niệm lần thứ 6 ngày thành lập trường Thanh niên
LĐXHCHN Hòa Bình 1/ 4 (1958 - 1964) và sơ kết thi
đua thực hiện lời Bác Hồ dạy:

*“Phải: Học tập tốt, Lao động tốt.
Cố gắng mãi, Tiến bộ mãi”.*



Nhà thơ Tố Hữu

Nhà thơ Tố Hữu - Bí thư Ban Chấp hành TW Đảng,
Trưởng ban Khoa giáo TW thăm trường Thanh niên,

Bài nói chuyện “*xuất khẩu thành chương*”,
Rung động tâm hồn - trào dâng niềm xúc động,
Toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên
và học sinh rạo rực tinh thần phấn đấu vươn lên.

Nhà thơ Tố Hữu mở đầu bài nói chuyện:

“*Các em giáo viên và học sinh thân mến !*

Sóng gió đã qua, mây đen đã tan.

Hôm nay trời nắng - mùa xuân đẹp ...

*Anh về thăm nhà trường, thăm các thầy, cô giáo
và nói chuyện với toàn thể các em học sinh:*

*Trường Thanh niên LĐXHNCN Hòa Bình chúng ta
Đã bước sang thời kỳ phát triển mới ...”.*

Bài nói chuyện - du dương, trầm bổng ...

Áng văn chương cháy bỏng - một bài ca ...

Đưa dẫn tâm hồn tất cả Thành viên Trường Nông
bay lên, vút cao, vươn tới các thôn bản,
đồi nương, cánh đồng, bãi soi, dòng sông, khe suối,
nơi rừng sâu, núi cao trập trùng hùng vĩ,
khắp muôn nơi trong tỉnh Hòa Bình tươi đẹp.

*“Mây Đen không còn vẩn đục trên bầu trời Hòa Bình.
Hắc ám không kìm hãm được khí phách anh hùng
những người con của “trường học dũng cảm”.
Nguyên lý giáo dục của Đảng đang được thực hiện.
Phương thức giáo dục đào tạo “vừa học, vừa làm”
đang lan tỏa tới nhiều địa phương trên miền Bắc”.
Trường Thanh niên vinh dự được Bác Hồ về thăm;
Ban Bí thư Trung ương Đảng quan tâm lãnh đạo;
Ban Khoa giáo TW ngày đêm trực tiếp chỉ đạo;
Viện nghiên cứu Khoa học Giáo dục hướng dẫn ...
Nhà trường kiên định mục tiêu và thực hiện
Phương thức giáo dục đào tạo “vừa học vừa làm”.
Bồi dưỡng thanh niên trở thành con người mới:
“đầu óc luôn nghĩ về Tổ quốc”, “miệng nói tay làm”.
Người cán bộ có văn hóa, khoa học, kỹ thuật:
“vừa hồng vừa chuyên”, “suốt đời phục vụ nhân dân”.
Nhà thơ Tố Hữu “xuất khẩu thành chương” ...
Bài nói chuyện nóng bỏng - thổi bùng lòng yêu nước.
Một áng văn chương - rực rỡ bay cao ...
Bài diễn văn tràn đầy - hào khí dân tộc anh hùng ...*

Một khúc tráng ca - thấm đậm tinh thần quật khởi ...
Làm thốn thức hàng ngàn trái tim cán bộ, giáo viên,
 công nhân viên và học sinh Trường Nông
quyết tâm dựng xây nhà trường “*vừa học vừa làm*”.
Tất cả mọi thành viên dâng trào tinh thần hăng hái.
Hoàn toàn tin tưởng vào Bác Hồ và Trung ương Đảng.
Khí phách “*trường học dũng cảm*” từng đợt dâng trào,
 vút cao, bay xa như bước nhảy Phù Đổng.
Không một trở ngại nào ngăn được bước ta đi.
 Không một khó khăn nào cản được
trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình -
“*Viên Ngọc sông Đà*” luôn rực rỡ muôn màu,
 tỏa ánh sáng vì sự nghiệp giáo dục đào tạo,
bồi dưỡng rèn luyện thanh niên các dân tộc
tỉnh Hòa Bình thêm khí phách anh hùng;
 phục vụ nhân dân vô điều kiện,
và sự nghiệp xây dựng tỉnh Hòa Bình
 ngày một giàu đẹp & phồn vinh”.

*Nhà giáo **Đỗ Như Cự***

*

***Đồng chí Lê Duẩn -
Bí thư thứ nhất Ban chấp hành TW
Đảng Lao Động Việt Nam
thăm trường Thanh niên Hòa Bình.***



.....
Đồng chí Lê Duẩn

Sau đợt Tổng tiến công xuân Mậu Thân (1968) cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước diễn ra ngày càng quyết liệt. Nhiệm vụ đánh đuổi giặc Mỹ xâm lược ra khỏi bờ cõi, dựng hoàn thành sự nghiệp thống

nhất Tổ quốc, đặt nặng trên vai Đồng chí Lê Duẩn - vị lãnh tụ tối cao của dân tộc.



Đồng chí Lê Duẩn vào thăm lớp 10 trong giờ thầy giáo Đỗ Cường giảng dạy môn Vật Lý. Từ trên xuống, phải sang: Phùng Thị Thọ, Bùi Văn Ban, Bùi Văn Thái, Tạ Hữu Thân, Bùi Ánh Hồng, Bạch Thị Danh và tất cả học sinh trong lớp đứng dậy chào Bác Lê Duẩn Kính yêu.

Đồng chí Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành TW Đảng về thăm trường Thanh niên, tới Phân hiệu 1, vào thăm lớp 10 đang trong giờ thầy giáo Đỗ Cường ôn tập môn Vật lý. Lớp trưởng Tạ Hữu Thân và tất cả các em trong lớp xúc động bất ngờ đứng dậy lễ phép chào đồng chí Lê Duẩn. Đồng chí Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng thân ái bắt tay thầy giáo

và các em học sinh ngồi hai bàn đầu và phát biểu khen ngợi:

“Các cháu giỏi và ngoan lắm, là thanh niên các dân tộc thiểu số, ở vùng sâu vùng xa trên núi cao, mà dũng cảm dám xa nhà, tập trung lên đây xây dựng nhà trường; học tập văn hóa, lao động sản xuất làm ra của cải nuôi mình, nuôi thầy và còn đóng góp cho xã hội”...

“Cách giáo dục của trường Thanh niên rất tốt và đúng đắn trong hoàn cảnh đất nước đang kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đấu tranh thống nhất nước nhà. Tổ quốc ta đang đòi hỏi thế hệ thanh niên các cháu đứng ra gánh vác các nhiệm vụ dựng xây đất nước trong tương lai. Các cháu phải cố gắng học tập cho thật giỏi, để còn nhận trách nhiệm với nước nhà” ...

Ông Nguyễn Hữu Nhân đưa đồng chí Bí thư thứ nhất Ban chấp hành TW Đảng dạo thăm nương sắn Phân hiệu I. Nhiều vạt đồi mằm sắn đã nhú khỏi mặt đất, những chiếc lá non tím tím bay trước gió giống như những đôi bàn tay tí hon vẫy chào đoàn khách. Hàng cây sắn mọc đều thẳng tắp, lấp lóa lá non xanh trước làn gió nhẹ mùa xuân như đón chào đoàn khách. Đồng chí Lê Duẩn nhìn nương sắn bạt ngàn mướt mà

xanh tươi bên sườn đồi núi trùng điệp cây rừng, một cảm giác sáng khoái trong lòng, dễ chịu vô cùng.

Trở về Văn phòng trường Thanh niên - nơi sơ tán, được ngụ trang dưới tán lá rừng trầu. Đồng chí Lê Duẩn nghe đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Hòa Bình và đồng chí Giám đốc trường Thanh niên báo cáo tình hình hoạt động “*học & làm*” của nhà trường. Đồng chí Bí thư thứ nhất cho nhiều ý kiến giải quyết những khó khăn, vướng mắc của nhà trường, tháo gỡ nhiều lúng túng trong quá trình xây dựng và phát triển, đi lên ...

Về hướng phát triển nhà trường, đồng chí Lê Duẩn đưa ra gợi ý: “*Tỉnh Hòa Bình còn sản xuất nhỏ, phải mạnh dạn, tính toán, đi lên sản xuất lớn XHCN. Đất đai của tỉnh còn quá nhiều đồi hoang mọc toàn cây bụi, cây dại. Nhà trường thử cân nhắc xem việc trồng cây Dâu (thay thế các cây bụi, cây dại) để có lá Dâu nuôi Tằm, lấy Kén ương Tơ, làm ra hàng hóa xuất khẩu có giá trị. Trước mắt nhà trường tổ chức nghiên cứu thực nghiệm trồng Dâu trên đồi và nuôi Tằm lưỡng hệ kén trắng trên núi của Hòa Bình, xem có được không ?, thuận lợi và khó khăn như thế nào ?, tính toán việc chăn Tằm với quy mô sản xuất lớn, theo phương pháp công nghiệp, xem như thế nào ?, có hiệu*

quả không ?. Nếu có hiệu quả, nhà nước sẽ đầu tư cho nhà trường sản xuất” ...

Đồng chí Bí thư thứ nhất tặng nhà trường một chiếc ca nô, hai nồi hơi chung cất rượu cồn, một máy tiện và một chiếc xe ô tô Grat - 69.

Từ sáng sớm, các Phân hiệu nhận được thông báo của Văn phòng nhà trường: *“Đồng chí Lê Duẩn về thăm trường Thanh niên. Các Phân hiệu khẩn trương cho học sinh tập trung về Hiệu bộ nơi sơ tán, để nghe nói chuyện”* ... Giáo viên và học sinh các Phân hiệu 1, 2, 3, 4 khẩn trương hành quân về nơi tập kết.



13h00, toàn trường đã tập trung đông đủ trên rừng trầu rộng rãi thoáng đãng dưới bóng những cây cao.

Tán lá cây che rợp, nguy trang cho trên ngàn cán bộ, giáo viên và học sinh ngồi xếp hàng chuẩn bị nghe đồng chí Bí thư thứ nhất nói chuyện. Không khí mùa xuân dưới bóng cây mát mẻ, thoải mái và dễ chịu vô cùng.

Đồng chí Lê Duẩn ngồi trước chiếc bàn phủ khăn kê dưới tán lá cây cao rợp bóng mát. Đồng chí Bí thư thứ nhất cao to, khỏe mạnh hồng hào, nét mặt tươi vui rạng rỡ, nhân hậu thương người, tự tin toát lên sức mạnh tiềm tàng của vị Thống soái chỉ huy quân dân cả nước đánh đuổi quân xâm lược và lật đổ chế độ nguy quyền.

Thầy & Trò Phân hiệu 1 đến đầu tiên, được sắp xếp ngồi trên cùng, nữ sinh lớp 10 ngồi ngay sát trước bàn đồng chí Bí thư thứ nhất ngồi nói chuyện, nên nhìn thấy rất rõ. Các Phân hiệu 2, 3 và công nhân viên Hiệu bộ, nhà máy được sắp xếp lần lượt ngồi phía sau. Phân hiệu 4 do phải qua sông Đà nên đến sau cùng, phải ngồi xa, nhìn không rõ lắm, nhưng vẫn nghe được lời đồng chí Lê Duẩn nói chuyện. Với giọng Quảng Trị hơi nặng, đồng chí Bí thư thứ nhất Ban chấp hành TW khen ngợi nhà trường:

“Trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình đã xây dựng một mô hình trường học kiểu mới: “vừa học vừa làm”, “học và hành kết hợp” - “rất sáng tạo” ...

“Giáo dục thể hệ trẻ theo phương thức “vừa học vừa làm” như trường Thanh niên Hòa Bình đang tiến hành là cách đào tạo tốt nhất, nhanh nhất” ...

“Giáo dục đào tạo bồi dưỡng rèn luyện thanh thiếu niên theo phương thức “Vừa học vừa làm” là cách giáo dục hay nhất, hiệu quả nhất để tuổi trẻ sớm trở thành con người lao động kiểu mới “có tư duy sáng tạo”, “miệng nói tay làm”, sớm có trình độ văn hóa, biết khoa học, kỹ thuật “vừa hồng vừa chuyên” sẽ đáp ứng được yêu cầu xây dựng đất nước trong nay mai ...

Được nghe đồng chí Bí thư thứ nhất khen ngợi, các đồng chí Tỉnh ủy Hòa Bình, Đảng ủy nhà trường và tất cả cán bộ giáo viên trường Thanh niên, ai cũng mát lòng mát dạ, hào hứng vui sướng, phấn chấn lạ thường, lộ ra cả nét mặt và những lời phát biểu.

Thầy giáo Hà Tri điều khiển toàn trường hát đồng ca bài *“Giải phóng miền Nam”*. Lời ca hùng tráng vang vọng khắp núi đồi rừng cây gần dốc Đá Bia, như thúc dục trường Thanh niên sục tới vươn lên trong mặt trận giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện thanh niên.

Đồng chí Lê Duẩn nét mặt rạng rỡ, chuyển sang nói chuyện cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của quân và dân ta ở miền Nam: *“Cuộc tổng tấn công Mậu Thân năm 1968 là cuộc tiến công của quân giải phóng phối hợp với cuộc đồng loạt nổi dậy của đồng bào miền Nam, đánh vào dinh lũy nguy quân, nguy quyền trong dịp tết Nguyên Đán. Đây là chiến dịch quân sự to lớn đánh vào toàn bộ lực lượng Mỹ - Ngụy trên khắp chiến trường miền Nam, mang tính chiến lược, tạo bước ngoặt của cuộc kháng chiến giải phóng miền Nam” ...*

Đồng chí Bí thư thứ nhất khẳng định: *“Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của quân dân ta là chính nghĩa, được các nước bè bạn, yêu chuộng hòa bình trên thế giới hết lòng ủng hộ. Quân dân ta nhất định đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Quân Mỹ sẽ phải rút về nước, nguy quân, nguy quyền phải sụp đổ hoàn toàn. Miền Nam Việt Nam sẽ được giải phóng. Tổ quốc Việt Nam nhất định được độc lập, thống nhất” ...*

Chuyến thăm trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình của đồng chí Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương đã để lại cho đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Bùi Văn Kín và Ban chấp hành Tỉnh Đảng bộ Hòa Bình

niềm vui mừng khôn siết và sự tin tưởng tuyệt đối vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Bác Hồ.

Đồng chí Lê Duẩn về thăm trường Thanh niên “*vừa học vừa làm*” là sự động viên vô cùng to lớn, mang lại vận hội mới cho nhà trường; như liều thuốc bổ tiếp thêm sức mạnh cho Đảng ủy nhà trường.

Hiệu trưởng Trần Ngoạn và Đảng ủy nhà trường vui mừng hào hứng phấn khởi không lời nào kể siết, trong đầu xuất hiện nhiều suy nghĩ về phương hướng phát triển trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình trong những năm sắp tới.

Mọi thành viên “*trường học dũng cảm*” hoàn toàn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Chính phủ và Bác Hồ vĩ đại. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đang trên đà thắng lợi, Tổ quốc ta nhất định sẽ được thống nhất. Trường Thanh niên trong 5 năm sắp tới (1970 - 1975) sẽ phát triển rực rỡ, hy vọng tràn trề “*Viên ngọc sông Đà*” trong tương lai sẽ ngày càng long lanh tỏa ánh sáng rực rỡ muôn màu sắc, rọi khắp muôn nơi trong tỉnh Hòa Bình tươi đẹp.

Nhà giáo **Đỗ Như Cự.**

*

.....

PHẦN 2

CÁC VỊ TIỀN BÓI SÁNG LẬP, LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI XÂY DỰNG, BẢO VỆ TRƯỜNG THANH NIÊN LĐXHCHN HÒA BÌNH VÀ MỘT VÀI CÁN BỘ TIÊU BIỂU

CỦA NHÀ TRƯỜNG

***Ông Đoàn Văn Thố -
Người Anh Cả “trường học dũng cảm”.***



*Ngày 17/ 8/ 1962 đồng chí Đoàn Văn Thố (đi bên phải)
cùng đồng chí Bùi Văn Kín (đi bên trái) tiếp đón
Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LĐXHNCN Hòa Bình.*

Đồng chí Đoàn Văn Thố sinh năm 1922, quê thôn
Lai Triều, xã Thụy Dương, huyện Thụy Anh, tỉnh

Thái Bình - một miền đồng quê ven biển, người dân nơi đây có truyền thống yêu nước và chịu khó làm ăn.

Năm 1934, người thiếu niên Đoàn Văn Thố vừa 12 tuổi giác ngộ theo cách mạng, được tổ chức Đảng huyện Thụy Anh bố trí làm nhiệm vụ giao liên đưa đón cán bộ và vận chuyển công văn, tài liệu phục vụ các nhà hoạt động bí mật tiền bối. Bước sang tuổi thanh niên, anh Đoàn Văn Thố tham gia hoạt động trong tổ chức Đoàn Thanh niên Phản đế. Năm 1942 vừa tròn 20 tuổi, người thanh niên yêu nước Đoàn Văn Thố được Tổ chức Đảng Thái Bình kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Lúc này, anh đã thoát ly, bước vào cuộc đời hoạt động cách mạng chuyên nghiệp.

Tháng 3/ 1943, ông Đoàn Văn Thố hoạt động trong phong trào Đoàn Thanh niên Cứu quốc huyện Thụy Anh, rồi hoạt động Đoàn Thanh niên Cứu quốc tỉnh Thái Bình. Trong tuần lễ từ ngày 18 đến ngày 25/ 8/ 1945, ông hăng hái tham gia phong trào cách mạng *“giành chính quyền về tay nhân dân”* ở huyện Thụy Anh và tỉnh Thái Bình.

Đầu năm 1947, ông Đoàn Văn Thố hoạt động trong tổ chức Đoàn Thanh niên Cứu quốc Liên khu 3, tham gia cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trở

lại xâm lược nước ta. Năm 1950, sau chiến dịch giải phóng biên giới Việt - Trung, giặc Pháp thất bại nặng nề phải rút về tăng cường chiếm giữ vùng đồng bằng sông Hồng. Lực lượng kháng chiến của ta đã trưởng thành thêm một bước, chuyển từ thế Phòng ngự sang thế Cầm cự.

Thống chế Đờlat Đetatxinhi được cử làm Tổng tư lệnh quân đội Pháp ở Đông Dương, muốn giành lại thế chủ động chiến lược trên chiến trường Bắc bộ. Ngày 9/ 11/ 1951 đã mở cuộc hành quân quy mô lớn mang tên “Lô Tuyt” tấn công lên Hòa Bình. Quyết tâm thiết lập xứ Mường tự trị và xây dựng hành lang ngăn chặn tuyến giao thông liên hệ giữa chiến khu Việt Bắc với vùng khu 4 và miền Tây Bắc. Sau hơn ba tháng hành quân lên đất Hòa Bình, quân đội Pháp bị bộ đội ta phục kích, chặn đánh trên tuyến đường thủy (dòng sông Đà từ Đá Chông lên Hòa Bình) và tuyến đường bộ (quốc lộ số 6 từ Xuân Mai lên Hòa Bình). Đồng thời bị bao vây tấn công tại các cứ điểm Tu Vũ, Núi đá Chẹ, thị xã Hòa Bình. Quân đội Pháp bị đánh “*thất diên bát đảo*”, tổn thất nặng nề. Ngày 23/ 2/ 1952 chúng buộc phải rút quân trở về bám chặt lấy đồng bằng sông Hồng.

Tổ chức Đoàn Liên khu Ba điều động ông Đoàn Văn Thố về tỉnh Hòa Bình công tác. Tỉnh ủy Hòa Bình phân công Ông cùng các ông Đinh Công Tiết, Quách Đức Dưỡng, Đào Quốc Bảo hoạt động lãnh đạo phong trào Đoàn Thanh niên Cứu quốc tỉnh Hòa Bình.

Ông Đoàn Văn Thố được phân công chỉ huy Đội Thanh niên xung phong Cù Chính Lan phục vụ các chiến dịch: Giải phóng Tây Bắc (1952 - 1953). Tấn công tiêu diệt tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ (1953 - 1954). Những năm đầu Hòa bình lập lại, Đội Thanh niên xung phong tiếp tục làm nhiệm vụ rà phá mìn và bom nổ chậm, khắc phục hậu quả chiến tranh (1954 - 1955), xây dựng một số công trình kinh tế của tỉnh (1956 - 1957). Tổng kết thành tích tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp, ông Đoàn Văn Thố được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng hai.

Năm 1957, Đại hội Đoàn Thanh niên Lao động tỉnh Hòa Bình lần thứ II, ông Đoàn Văn Thố được bầu làm Bí thư Tỉnh đoàn Thanh niên Hòa Bình. Các ông Nguyễn Văn Trọng, Nguyễn Văn Hạng được bầu làm Phó bí thư Tỉnh đoàn.

Mới ra khỏi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, miền Bắc còn rất nghèo nàn lạc hậu, trình độ

văn hóa của thanh niên các dân tộc rất thấp, có người còn chưa biết đọc, biết viết và cũng chưa làm được bốn phép tính: cộng, trừ, nhân, chia. Trong khi đó tỉnh Hòa Bình lại đang rất cần nhiều cán bộ thanh niên có phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng và trình độ văn hóa. Mâu thuẫn đó, đã làm các ông Bùi Văn Kín, Đoàn Văn Thố, Trần Ngoạn đau đầu, trăn trở suy nghĩ rất nhiều. Các đội viên thanh niên xung phong Cù Chính Lan sau khi hoàn thành nhiệm vụ dân công hỏa tuyến trở về quê hương, may mắn không bị thương tật là tốt rồi, tinh thần có vững vàng hơn trước; ngoài ra chẳng được hưởng một quyền lợi “*tinh thần*” nào ?, điều này làm các ông băn khoăn suy nghĩ rất nhiều ...

Phát huy truyền thống lao động dũng cảm phục vụ chiến dịch của Đội Thanh niên xung phong Cù Chính Lan trong kháng chiến; đồng thời cũng muốn mở ra phương cách giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện thanh niên mới - vừa nhanh vừa phù hợp với hoàn cảnh và yêu cầu của tỉnh Hòa Bình. Ông Đoàn Văn Thố và Thường vụ Tỉnh đoàn thanh niên Hòa Bình đã mạnh dạn đề xuất lên Thường vụ Tỉnh ủy cho phép Tỉnh đoàn thành lập “*Trường Lao động XHCN*” để tiến hành giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện thanh niên các dân tộc Hòa Bình theo phương cách “*ngày*

lao động xây dựng công trình giao thông (để có kinh phí tự nuôi mình), tối học văn hóa (để nhanh chóng nâng cao trình độ). Nếu được thực hiện, Tỉnh Hòa Bình lưỡng lợi: Vừa làm thêm được công trình giao thông hay thủy lợi. Vừa đào tạo được một đội ngũ cán bộ thanh niên thông qua luyện rèn trong lao động tập thể và có trình độ văn hóa, chính trị”. Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình đã sáng suốt chuẩn y cho Tỉnh đoàn được triển khai sáng kiến này.

Việc đưa ra ý tưởng thành lập trường Lao động XHCN Hòa Bình, nhằm giáo dục thanh niên các dân tộc theo phương thức “*vừa học vừa làm*” đào tạo thành những chiến sĩ trẻ tuổi hoạt động trong các phong trào xã hội ở nông thôn, cho thấy ông Đoàn Văn Thố - một cán bộ chính trị, làm công tác dân vận, có tầm suy nghĩ chiến lược, nhìn xa trông rộng, thông minh sáng tạo, có dũng khí, dám suy nghĩ vì lợi ích của đất nước và hành động vì sự tiến bộ của thế hệ thanh niên. Ông Đoàn Văn Thố dám chủ trương tiến hành sự nghiệp giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện thanh niên theo một cách đặc biệt “*vừa học vừa làm*” vô cùng hiệu quả, mà trước đây chưa ai nghĩ tới và chưa ai dám làm.

Đồng chí Trần Ngoạn - nguyên Đội phó đội Thanh niên xung phong Cù Chính Lan được Tỉnh đoàn Thanh niên Hòa Bình phân công phụ trách trực tiếp nhà trường. Ông đã chỉ đạo các Huyện đoàn tổ chức vận động những cán bộ xã đoàn, chi đoàn, đoàn viên thanh niên các thôn bản trong toàn tỉnh, tập trung tựu trường, làm lễ Khai giảng khóa đào tạo đầu tiên vào ngày 1/ 4/ 1958.

Nhà trường ký kết hợp đồng với Ty Giao thông Hòa Bình thi công hạng mục “*Rải đá cấp phối 21 km quốc lộ số 6, đoạn từ thị trấn Lương Sơn đến Bãi Nai huyện Kỳ Sơn*”. Trường Lao động XHCN tổ chức cho học viên dựng lán làm chỗ ngủ đêm, nghỉ trưa và ngồi nghe giảng. Nhà trường chỉ đạo các Chi đoàn Thanh niên ban ngày lao động 8 giờ trên công trường làm đường để có kinh phí sinh hoạt và lao động học tập, kết hợp giáo dục rèn luyện phẩm chất đạo đức tư cách anh chị em học viên thông qua lao động.

Nhà trường tiến hành bồi dưỡng trình độ chính trị cho học viên thông qua sinh hoạt Đoàn Thanh niên Lao động, hằng tháng nghiên cứu thảo luận các chủ đề chính trị. Các buổi trưa và buổi tối, học viên lên lớp nghe giảng các môn học văn hóa theo chương trình bổ túc.

Hết khóa 1, học viên được nâng cao trình độ văn hóa thêm được hai lớp, trình độ chính trị được nâng cao thông qua sinh hoạt Đoàn, trở thành những cán bộ Đoàn có khả năng vận động thanh niên, trở về địa phương làm công tác Xã đoàn, Chi đoàn Thanh niên thôn bản.

Tháng 8/ 1958, Đại hội Đoàn Thanh niên Lao động tỉnh Hòa Bình, Khóa 3 tái bầu đồng chí Đoàn Văn Thố làm Bí thư Tỉnh đoàn. Đồng chí Nguyễn Văn Trọng và đồng chí Nguyễn Văn Hạng làm Phó bí thư Tỉnh đoàn.



CÁN BỘ GIÁO VIÊN KHOẢ I (1958) TRƯỜNG TNLĐXHCNHB
HÀNG TRƯỚC: TRẦN TẤT HẢI, PHẠM NGỌC THẾ, ĐOÀN VĂN THỐ, TRẦN NGỌC NGOAN
HÀNG SAU: NGUYỄN HỮU NHẬN, NGUYỄN ĐỨC VƯỢNG, ĐOÀN VĂN TÍNH, NGUYỄN VĂN TOÀN, BÙI VĂN THÀNH

Cuối năm 1958, trường Lao động XHCN Hòa Bình tổng kết Khóa 1 đạt kết quả rất thành công.

Tháng 1/ 1959, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hòa Bình, Khóa III, đồng chí Đoàn Văn Thố trúng cử vào Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hòa Bình.

Năm 1959, Tỉnh đoàn Thanh niên Hòa Bình chỉ đạo trường Lao động XHCN tiếp tục tuyển sinh Khóa 2. Đón 400 cán bộ xã đoàn, chi đoàn và thanh niên các thôn bản tập trung lên trường Lao động để được giáo dục đào tạo theo phương thức: vừa học văn hóa, vừa lao động xây dựng công trình Trung thủy nông Hòa Bình - Thịnh Lang. Mục tiêu khóa học: Giáo dục đào tạo thanh niên có kiến thức văn hóa và năng lực công tác, quay trở lại thôn bản thực hiện cuộc vận động xây dựng Hợp tác xã. Để chỉ đạo nhà trường thực hiện được mục đích đào tạo, đồng chí Đoàn Văn Thố sắp xếp công tác trực tiếp kiêm nhiệm làm Bí thư Chi bộ Đảng nhà trường.

Đầu năm 1960, Tỉnh đoàn Hòa Bình chỉ đạo trường Lao động XHCN Hòa Bình tiếp tục tuyển sinh Khóa 3, đón 400 đoàn viên, thanh niên các dân tộc từ các bản làng và các huyện lên trường học tập và rèn luyện theo phương thức *“vừa học văn hóa, vừa lao động trên công trường xây dựng quốc lộ 12B, nói*

quốc lộ 21 (Ba Hàng Đồi) đến quốc lộ 12A (đỉnh Dốc Cùn). Nhà trường nhận thi công 17 km đường tiêu chuẩn kỹ thuật cấp 5, mặt đường rải đá dăm (từ thị trấn Bo lên xã Tú Sơn), trong đó xây dựng hai cầu bê tông: Chiềng (xã Vĩnh Đồng) và Đầm Rừng (xã Vĩnh Tiến)”.

Học viên học xong khóa 3 có trình độ văn hóa được thêm hai lớp, vững vàng về chính trị, “*vừa hồng, vừa chuyên*”, “*miệng nói tay làm*”. Hết khóa, một số được bổ sung làm cán bộ các ban ngành trên huyện; phần đông học viên trở về thôn bản xây dựng Hợp tác xã.

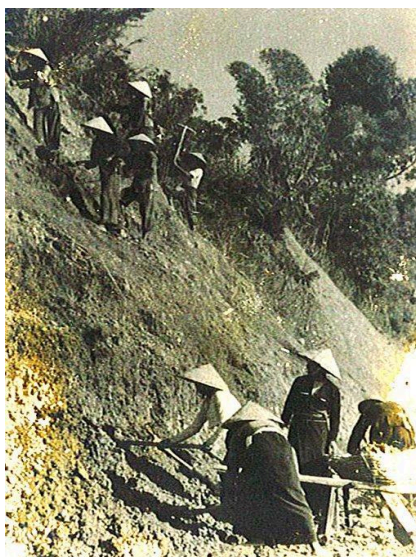
Tháng 11/ 1960, Đại hội Đoàn Thanh niên tỉnh Hòa Bình, khóa 4, đồng chí Đoàn Văn Thố tiếp tục được bầu làm Bí thư Tỉnh đoàn. Các đồng chí Trần Ngoạn, Nguyễn Văn Hạng được bầu làm Phó bí thư Tỉnh đoàn thanh niên Hòa Bình.

Tháng 1/ 1961, tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hòa Bình, khóa 4, đồng chí Đoàn Văn Thố được bầu vào Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hòa Bình.

Đầu năm 1961, Tỉnh đoàn Hòa Bình chỉ đạo trường Lao động XHCN Hòa Bình tuyển sinh khóa 4: Đón 500 đoàn viên thanh niên, đưa sĩ số học sinh khóa 4 lên 650, trong đó có 100 nữ sinh. Nhà trường

tiếp tục giáo dục đào tạo theo phương thức “*vừa học văn hóa, vừa lao động thi công quốc lộ 24 nối huyện Kỳ Sơn (tỉnh Hòa Bình) với huyện Thanh Sơn (tỉnh Phú Thọ) dài 17 km đoạn từ bến Phà Ngọc tới đỉnh dốc Đá Bia*”.

Sau Đại hội Đảng Lao động lần thứ III, miền Bắc bước vào thực hiện Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965): Toàn miền Bắc triển khai xây dựng Hợp tác xã nông nghiệp. Trường Lao động vẫn tiếp tục mô hình “*trường học - công trường*” trong nửa đầu khóa IV. Địa điểm đặt trường học văn hóa ở hai nơi ven sông Đà: Phố Mỹ và Bến Thia.



*Học sinh Khóa 4, trường Lao động XHCN Hòa Bình,
Bạt taluy đường quốc lộ 24, đoạn dốc, sát bờ sông Đà,
khoảng giữa từ Hiệu Bộ tới cầu Hai Tỉnh.*

Nửa cuối khóa IV và sang khóa V, trường Lao động XHCN triển khai thực hiện Chỉ thị 25 - TU tháng 2/ 1961 của Tỉnh ủy Hòa Bình: “... *Nhanh chóng nâng cao trình độ văn hóa, có hiểu biết kỹ thuật nông nghiệp và nghiệp vụ quản lý Hợp tác xã cho thanh niên các dân tộc Hòa Bình. Trường Lao động từ năm 1962 chuyển mô hình “trường học - công trường” sang mô hình “trường học - nông trường”. Tiến hành sản xuất nông nghiệp trên vùng đồi rừng thuộc huyện Kỳ Sơn (Hòa Bình) và huyện Thanh Sơn (Phú Thọ)*”.

Trường Thanh niên LĐXHCN chiêu sinh trên 800 thanh niên các dân tộc, đưa quy mô đào tạo của nhà trường lên 35 lớp với gần 1.200 học sinh, đầy đủ 6 dân tộc Mường, Thái, Tày, Dao, Mông, Kinh. Trường Thanh niên tiến hành khai hoang vài trăm ha đất đồi rừng, lập 6 đội sản xuất trên các địa bàn, mỗi đội có khoảng 120 - 150 học sinh vừa học tập, vừa lao động sản xuất trồng trọt. Nhà trường xây dựng khu Hiệu bộ và Nhà máy chế biến nông sản tại xã Yên Mông, huyện Kỳ Sơn.

Do nhà trường chuyển sang sản xuất Nông nghiệp, cần nhiều vốn đầu tư để kiến thiết cơ bản xây dựng nhà trường và cơ sở sản xuất trồng trọt, chăn nuôi, chế biến thực phẩm. Thời đó nhiều nông trường, nhà máy được ngân hàng cho vay vốn để đầu tư sản xuất, nhưng trường học không thuộc diện được vay vốn. Do vậy hai đồng chí Đoàn Văn Thố và Trần Ngoạn phải đôn đáo, soay sớ để đáp ứng với tình hình. Ban giám hiệu nhà trường dự định vừa xây dựng một trường học văn hóa có tên là “*trường Thanh niên LDXHCN*”, vừa xây dựng một cơ sở sản xuất nông nghiệp có tên là “*Nông trường Thanh niên*” để vừa đáp ứng mục tiêu đào tạo, vừa phù hợp với chính sách quản lý kinh tế hiện hành của nhà nước.

Ngày 17/ 8/ 1962 Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình.



Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LĐXHNCN Hòa Bình

Bác khẳng định việc thành lập nhà trường và cách tiến hành giáo dục đào tạo thanh niên các dân tộc theo phương thức “*vừa học, vừa làm*” để trở thành những cán bộ trẻ có văn hóa “*vừa hồng, vừa chuyên*” cho tỉnh Hòa Bình là hoàn toàn đúng đắn. Cách giáo dục “*vừa học văn hóa, vừa lao động sản xuất*” là cách giáo dục tốt nhất, hiệu quả nhất. Tỉnh Hòa Bình đã làm đúng và các huyện nên tiếp tục triển khai xây dựng các trường Thanh niên “*vừa học, vừa làm*”.

Đồng chí Hiệu trưởng Trần Ngoạn trình lên Bác Hồ quyền “*Đề án xây dựng Nông trường Thanh niên*”.

Bác Hồ cầm “*Đề án xây dựng Nông trường Thanh niên*” lên xem. Ngay lập tức Người lấy chiếc bút đỏ ngoặc giữa chữ “*Nông*” và chữ “*trường*” thành chữ “*trường Nông*”.

Bác Hồ nhìn đồng chí Hiệu trưởng, nói lời nhẹ nhàng, nhưng rõ ràng khẳng định: “*Đây là trường đào tạo cán bộ thanh niên của tỉnh Hòa Bình, chứ không phải là nông trường sản xuất kinh doanh. Là trường Nông chứ không phải Nông trường. Vừa học tập văn hóa vừa lao động sản xuất là cách giáo dục thanh niên tốt nhất, đúng đắn nhất*”... Bác nhấn mạnh mục đích của trường Thanh niên Hòa Bình là giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện thanh niên các dân tộc.

Tháng 6/ 1963, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hòa Bình, Khóa 5, ông Đoàn Văn Thố được bầu vào Ban Chấp hành Đảng bộ. Rồi được bầu tiếp vào Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tỉnh ủy Hòa Bình phân công làm Trưởng Ban công tác Nông thôn và sản xuất Nông nghiệp, phụ trách lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, nông dân tỉnh Hòa Bình.

Ông suy ngẫm nhiều về tương lai triển vọng của phương thức giáo dục đào tạo “*vừa học vừa làm*”, “*học kết hợp với hành*”. Ông luôn quan tâm đến

trường Thanh niên LĐXHCHN, vẫn theo dõi việc dạy bảo thanh niên học sinh các dân tộc miền núi như quan tâm việc dạy dỗ con cháu mình. Ông thường xuyên động viên cán bộ, giáo viên phải vững vàng và suy nghĩ, hành động sao cho thật đúng đắn. Ông không ngại đấu tranh bảo vệ những Người quyết tâm thực hiện nguyên lý giáo dục: *“Học đi đôi với hành, Giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội”*.

Ông Đoàn Văn Thố đúng là người Anh Cả của trường Thanh niên LĐXHCHN tỉnh Hòa Bình.

Chuyên sang lĩnh vực công tác mới, ông Đoàn Văn Thố suy nghĩ rất nhiều đến lĩnh vực *“nông nghiệp, nông thôn và nông dân”*:

“Từ trước tới nay, từ trung ương tới các địa phương, cấp nào cũng quan tâm đến nông dân, mọi người đều lo tính đến sản xuất nông nghiệp; Nhưng tại sao sản xuất nông nghiệp chưa lên được, đời sống nông dân vẫn còn nghèo túng”

“Vì lý do nào đây ?” ... “Nguyên nhân tại đâu ?” ...

“Trong chính sách “nông nghiệp, nông thôn, nông dân” phải chăng có vấn đề ?, nhưng là vấn đề gì ?” ...

“Trong chỉ đạo, trong chính sách nông nghiệp có chỗ nào phải sửa ?, vấn đề nào cần điều chỉnh ?” ...

Năm 1970, đồng chí Đoàn Văn Thố được điều động lên Ban Nông nghiệp Trung ương công tác, địa bàn hoạt động rộng khắp miền Bắc. Ông Thố được chuyển hẳn sang một lĩnh vực công tác hoàn toàn mới, rộng lớn hơn, phức tạp và nặng nề hơn trước rất nhiều.

Phải rời xa tỉnh Hòa Bình, tạm biệt trường Thanh niên LĐXH-CN Hòa Bình. Nhưng dù ở đâu, làm công tác gì, ông Đoàn Văn Thố vẫn lo lắng đến tương lai thế hệ trẻ tỉnh Hòa Bình, vẫn quan tâm đến trường Thanh niên LĐXH-CN “*vừa học vừa làm*”.

Về vấn đề nông nghiệp, nông thôn, nông dân - ông Đoàn Văn Thố có rất nhiều trăn trở: “*Từ Trung ương đến địa phương, cấp nào cũng suy nghĩ phục vụ sản xuất nông nghiệp mà sản xuất nông nghiệp vẫn chưa lên được ?, tại sao ?*” ... “*Người nông dân rất yêu quý ruộng đất, nhưng lại không muốn ra đồng cày cấy theo điều động của Hợp tác xã ?*” ... “*Nhiều cánh đồng của Hợp tác xã, bông lúa đã chín vàng, mà xã viên vẫn đứng đưng chẳng vội vã ra đồng gặt hái ?*” ... “*Phải chăng người nông dân chưa quan tâm đến sản xuất nông nghiệp trong Hợp tác xã ?*”. Chính sách sản xuất?, chính sách phân phối trong hợp tác xã còn có chỗ nào chưa hợp lý ?” ...

“Người lao động phải gắn bó với đất đai và quan hệ thiết thực với sản phẩm nông nghiệp được sản xuất ra thì sản xuất nông nghiệp mới kết quả !” ... “Người chỉ huy sản xuất phải quý trọng đất đai, luôn hết lòng với người lao động và tiến hành phân phối công bằng cho người lao động tham gia, thì sản xuất nông nghiệp mới có hiệu quả tốt được” ...

Ông Đoàn Văn Thố ngỏ ra quy luật sản xuất:

“Muốn sản xuất nông nghiệp phát triển, phải giải phóng sức lao động của nông dân ở nông thôn !” ... “Muốn thực hiện giải phóng sức lao động của nông dân phải gắn người nông dân với ruộng đất và với sản phẩm nông nghiệp được sản xuất ra !” ...

Từ trực quan sinh động cảnh người nông dân canh tác trên đất 5 % và tình hình lao động sản xuất tụt tụt ở trường Thanh niên LĐXHCHN “vừa học vừa làm”, ông Đoàn Văn Thố thấu hiểu được quy luật: *“Muốn sản xuất nông nghiệp thành công, bắt buộc phải gắn kết đất đai với sức lao động của người nông dân !” ... “Thành quả sản xuất nông nghiệp phải được phân phối công bằng với sức lao động của nông dân bỏ ra !” ...*



*Ông Đoàn Văn Thố (bên phải)
và anh Nguyễn Đình Thịnh*

Khi ông Thố hiểu rõ đặc điểm sản xuất nông nghiệp; thấu tỏ thực tiễn vấn đề “sản xuất nông nghiệp, tâm lý người nông dân và tình hình nông thôn Việt Nam”. Nhìn thấy lỗi ra, tìm được giải pháp, thì ông Đoàn Văn Thố đến tuổi nghỉ hưu.

Ông Đoàn Văn Thố vinh dự được Đảng và Nhà nước công nhận là “*Lão thành Cách mạng*” do đã tham gia hoạt động cách mạng từ năm 1942.

Ông Đoàn Văn Thố được tặng Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng và được Nhà nước tặng thưởng:

Huân chương Kháng chiến chống Pháp hạng hai.

Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng nhất.

Hai Huân chương Lao động hạng nhì và hạng ba.

Các thế hệ cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình – Thành viên Trường Nông tôn vinh Ông Đoàn Văn Thố - Bí thư Đảng bộ nhà trường đầu tiên là “Người Anh Cả của trường học dũng cảm” - là “đường vân rõ nhất, sáng đẹp nhất của viên ngọc sông Đà”.

Nhà giáo **Đỗ Như Cự.**

*

*Những kỷ niệm với Bác Hồ
được Người Cha trao lại.*



*Ngày 17/ 8/ 1962 Bác Hồ về thăm
trường Thanh niên.LĐXHCHN Hòa Bình*

Bác Hồ vào phòng khách Hiệu bộ, nghe đồng chí
Bùi Văn Kín - Bí thư Tỉnh ủy Hòa Bình và Cha tôi
Đoàn Văn Thố - Bí thư Tỉnh đoàn kiêm Bí thư Đảng
ủy nhà trường báo cáo tình hình hoạt động của trường

Thanh niên. Đồng chí Trần Ngoạn - Hiệu trưởng nhà trường báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động học tập và lao động của học sinh khi nhà trường chuyển sang sản xuất nông nghiệp.



*Bác Hồ ghi lời dạy vào sổ vàng trường Thanh niên.
Ngồi cạnh là chị Đinh Thị Yên, ông Đoàn Văn Thố
và Bí thư Bùi Văn Kín.*

Nghe xong báo cáo, Bác Hồ ân cần chỉ bảo: “*Vừa học tập văn hóa, vừa lao động sản xuất tự túc là cách giáo dục đào tạo thanh niên tốt nhất, đúng đắn nhất*”.

Bác Hồ viết vào trang đầu cuốn Sổ Vàng của trường Thanh niên Hòa Bình, dòng chữ:

*“Fải: Học tập tốt, Lao động tốt,
Cố gắng mãi, Tiến bộ mãi”.*

17/ 8/ 1962. Bác Hồ

Khi Bác Hồ ra khán đài, mọi người đứng vỗ tay hoan hô đón chào Người. Bác cho phép tất cả ngồi xuống nghe nói chuyện. Lời Bác dạy như ánh sáng mặt trời thắm vào những lá non, lộc biếc. Bác chỉ bảo những điều hay, lẽ phải làm say mê bao con tim thầy, cô giáo, chàng trai, cô gái, lớp lớp học sinh đang độ xuân trẻ.

Lời của Bác là lời của non nước, lời của vị cha già dạy dỗ đàn con. Cha tôi nhớ lại lời Bác dạy, đại ý là: Phải biết học, biết làm, phải tu dưỡng rèn luyện, phải nhanh chóng trưởng thành để phụng sự tổ quốc và phục vụ nhân dân ngày một tốt hơn. Phải đoàn kết giữa thầy cô giáo với thầy cô giáo, giữa thầy giáo với học trò, ...

Cha tôi có ấn tượng sâu sắc đặc biệt của một người vinh dự được gặp Bác Hồ, đó là sự giản dị của Bác, sự quan tâm đến hoạt động giáo dục, quan tâm đến mọi mặt đời sống của học sinh, giáo viên nhà trường. Nhớ lời dạy của Bác Hồ, ngay năm sau các thầy, cô giáo đã có nhiều cố gắng trong việc cải tiến phương pháp giảng dạy. Trong quá trình lao động, thầy cô giáo thu

thập những thắc mắc của học sinh, kinh nghiệm sản xuất để soạn giáo án, làm những buổi giảng bài thêm phong phú sinh động. Học sinh tiếp thu bài giảng được tốt hơn. Thực tiễn nhà trường cho thấy thầy giáo, cô giáo nào rèn luyện tốt, biết chỉ đạo sản xuất giỏi, thì giảng dạy văn hóa cũng xuất sắc hơn.

Năm 2007, Cha tôi bước sang tuổi 87, sức khỏe yếu dần. Một hôm vừa ở bệnh viện trở về nhà, Cha gọi tôi đến gần giường Cha nằm, ông trao lại cho tôi sáu tấm ảnh Bác Hồ về thăm trường Thanh niên Hòa Bình, những tấm ảnh được Cha giữ gìn trong suốt nửa thế kỷ.

Khi ông đưa tấm ảnh Bác Hồ vào thăm nhà ăn và nhà bếp khu Hiệu Bộ, tôi cảm xem xúc động thấy vị Chủ tịch nước quan tâm đến đời sống của thầy trò trường Thanh niên. Cha tôi kể: Bác Hồ khi thăm nhà bếp, Bác khen bếp gọn ghẽ, ngăn nắp. Bác dạy người nấu ăn phải làm sao cho cơm lành, canh ngọt, sạch sẽ. Nghề nào cũng vinh quang, việc gì cũng phải cố gắng.

Tấm ảnh thứ hai, Cha trao cho tôi là tấm ảnh Bác Hồ thăm vườn đồi sắn, ngày ấy nhà trường đã trồng 600 ha sắn. Nhìn đồi sắn, bãi dong, Bác Hồ quay ra nói với các đồng chí Lãnh đạo tỉnh Hòa Bình. Cha tôi nhớ lại câu nói của Bác: *“Vừa học tập, vừa lao động*

tự túc là cách học tập tốt nhất. Mục đích chủ yếu của trường Thanh niên là giáo dục đào tạo thế hệ trẻ ...”

Tấm ảnh thứ ba Cha trao cho tôi là tấm ảnh Bác Hồ đang ghi Sổ Vàng của trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình vào ngày 17/ 8/ 1962.

Cha tôi kể: Bác Hồ nắn nót viết dòng chữ:

*“Học tập tốt, Lao động tốt
Cố gắng mãi, Tiến bộ mãi”.*

Bác xem lại và cẩn thận ghi thêm chữ “*Fải*” vào bên trái chữ “*Học tập*”. Tầm tư tưởng của Người thật vĩ đại. Bác Hồ là sự tỏa sáng của lòng nhân hậu. Bác Hồ có phong thái giao tiếp đầy tính nhân ái, nhân văn. Người kết hợp hài hòa sâu sắc cái chân, cái thiện trong hành vi tác phong đẹp như tiên của mình.

Tấm ảnh thứ bốn Cha tôi trao lại là tấm ảnh đồng chí Bùi Văn Kín - Bí thư Tỉnh ủy Hòa Bình đi bên tay phải Bác Hồ, đi bên phía tay trái Bác Hồ là Cha tôi, đi sau Bác Hồ là đồng chí Trần Ngoạn - Giám đốc trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình và các đồng chí tháp tùng ... Tôi ngắm nhìn Bác Hồ đội mũ cát bạc màu, đi đôi dép cao su, áo quần vải nâu. Râu Bác dài bạc trắng đẹp như ông tiên trong chuyện cổ tích. Cha tôi sóng bước cùng Bác, đôi mắt hướng sang phía Bác.

Tôi nhìn đôi chân Bác đi dép lốp cao su, tôi xin phép Cha đọc mấy vần thơ vừa sáng tác để Cha nghe:

*Dép lốp cao su ngày Bác Hồ đi,
Ta vẫn hiểu Người sống thường giản dị.
Tình yêu thương với tấm lòng cao quý,
Cho từng bưng đất nước mạnh giàu hơn.*

Cha tôi chăm chú lắng nghe, khen vần thơ tạo nhiều cảm xúc. Hào hứng tôi tiếp tục sáng tác luôn mấy câu thơ ca ngợi Bác Hồ:

*Bác hiền hòa như đồng lúa mênh mông,
Kết hương thơm thành tinh hoa thời đại,
Nước có Bác từng ngày xanh mãi,
Như năm xưa đất Việt có Vua Hùng.*

Nghe xong, Cha tôi mỉm cười tươi lắm. Cha đưa tiếp cho tôi hai tấm ảnh các thầy, cô giáo và học sinh đang ngồi nghe Bác Hồ nói chuyện. Cha tôi nói: “*Giáo dục và Văn hóa là hai lĩnh vực gắn bó với nhau như hình với bóng, cái này sinh thành cái kia, hỗ trợ bổ sung cho nhau, tạo ra sự sinh tồn và phát triển của nhân loại*”...

“*Hồ Chí Minh là anh hùng giải phóng dân tộc - danh nhân văn hóa thế giới, vì trước hết Người đã là bậc thầy giáo dục - nhà sư phạm. Sự nghiệp vĩ đại của Người bắt đầu từ Thầy giáo Nguyễn Tất Thành*”...

Cha tôi bảo lấy sổ ra ghi lại lời dạy của Bác Hồ. Những điều dạy bảo của Bác trong một bài viết vào năm 1949 với bút danh Lê Quyết Thắng. Cha tôi đọc chậm cho tôi chép:

“Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông.

Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc.

Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính.

Thiếu một mùa, thì không thành Trời.

Thiếu một phương, thì không thành Đất.

Thiếu một đức, thì không thành Người”.

Cha tôi - nguyên Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình - Cán bộ lão thành cách mạng, được tặng Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng. Những kỷ niệm với Bác Hồ của Cha tôi đã truyền cho tôi, cho con cháu của Cha tôi thêm sức mạnh, để sống và làm việc theo tư tưởng và tấm gương đạo đức của Bác Hồ. Người trao lại cho tôi những bức ảnh kỷ niệm về Bác Hồ được 2 tháng thì Cha tôi trở về với “đất trời Việt Nam”, đi gặp các bậc Hiền nhân tiền bối.

Mỗi lần xem những tấm ảnh Bác Hồ về thăm trường Thanh niên Hòa Bình mà Cha tôi trao lại, lòng tôi lại trào dâng niềm kính yêu Bác Hồ mãi mãi không nguôi. Khắc sâu lời dạy của Bác, tôi hiểu tư tưởng và đạo đức là vấn đề cốt lõi của con người. Thấm nhuần

lời dạy của Bác, tôi nguyện một lòng noi theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, tác phong của Bác Hồ, mà sống và hành động đẹp đẽ như những đóa hoa tươi trong vườn hoa các dân tộc Hòa Bình rực rỡ sắc màu.

*Nhà báo **Trần Quốc Dũng**.*



*Hai nhà Văn hóa: Nhà báo **Trần Quốc Dũng** và nhạc sỹ **Huy Tâm** tham dự buổi gặp mặt ở Di tích Lịch sử Văn hóa ngày 14/ 8/ 2022.*

*

***Ông Giám đốc Trần Ngoạn
Người có công đầu làm nên huyền thoại
“Viên ngọc sông Đà”.***



*Đồng chí Trần Ngoạn, Giám đốc - Hiệu trưởng
Trường Thanh niên Lao động XHCN Hòa Bình
1962-1986*

Ông Trần Ngoạn - Người cán bộ hoạt động cách mạng từ năm 1945 - Phó Bí thư Đảng ủy - Giám đốc trường Thanh Niên LĐXHCHN Hòa Bình - Nhà giáo không chuyên - Người thầy giáo không đứng trên bục giảng - nhưng đã tổ chức giáo dục đào tạo ra hàng

ngàn thanh niên học sinh con em các dân tộc trở thành những con người mới “*miệng nói tay làm*”, những cán bộ có văn hóa, kỹ thuật “*vừa hồng vừa chuyên*” cho đồng bào các dân tộc tỉnh Hòa Bình.

Ông Trần Ngoạn tuổi Giáp Tý (1924) sinh ra ở làng Diêm Điền huyện Thụy Anh tỉnh Thái Bình, cùng quê hương với nhà cách mạng Nguyễn Đức Cảnh. Truyền thống quê hương và nhiệt huyết tuổi trẻ đã thôi thúc chàng thanh niên Trần Ngoạn rời mảnh đất chôn nhau cắt rốn đi tìm lẽ sống.

Ngay từ năm 1945 ông đã tham gia công tác trong Đoàn thủy binh cứu quốc Sài Gòn. Sau đó do biến cố gia đình ông trở về quê hương hoạt động Đoàn Thanh niên Cứu quốc làng Diêm Điền - rồi Đoàn Thanh niên Cứu quốc huyện Thụy Anh - Đoàn Thanh niên Cứu quốc tỉnh Thái Bình - Đoàn Thanh niên Cứu quốc Liên khu III - Đội phó Đội thanh niên xung phong Cù Chính Lan - Ủy viên Ban chấp hành Tỉnh đoàn Hòa Bình - Phó Bí thư Tỉnh đoàn Hòa Bình.

Từ một cán bộ làm công tác vận động phong trào thanh niên, năm 1958 anh chuyển sang công tác giáo dục đào tạo, bồi dưỡng huấn luyện thanh niên các dân tộc tỉnh Hòa Bình. Từ đó cho đến những ngày cuối cùng của cuộc đời, ông đã dành toàn bộ trí tuệ và sức

lực của mình cho sự nghiệp giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện thế hệ trẻ.

Với giác ngộ cách mạng sâu sắc và lòng tin vào đường lối Giáo dục của Đảng và Bác Hồ, chấp hành sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Hòa Bình và Tỉnh đoàn Thanh niên, ông Trần Ngoạn tự nguyện tuyển lựa đồng đội cùng gánh lấy trách nhiệm thực thi xây dựng một mô hình trường học kiểu mới: Nhà trường đào tạo thanh niên, gắn mục tiêu giáo dục với yêu cầu phát triển kinh tế văn hóa của địa phương, áp dụng phương thức giáo dục đào tạo văn hóa khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp và công nghệ chế biến nông sản kết hợp với sản xuất tự túc - Nói gọn là Phương thức giáo dục đào tạo “*vừa học vừa làm*” - Ông Giám đốc trường Thanh niên Hòa Bình Trần Ngoạn trở thành Người phụ trách trực tiếp hoạt động giáo dục đào tạo “*vừa học vừa làm*”.

Ông Ngoạn là một người có ý chí và nghị lực. Khi nhận nhiệm vụ mới, ông đã tìm mọi cách nâng cao trình độ kiến thức: Văn hóa, chính trị, khoa học, kỹ thuật, quản lý kinh tế và chủ động khắc phục những mặt hạn chế của mình. Ông tiếp thu nhanh, nhạy những tư duy giáo dục mới, luôn luôn đưa ra những chính sách, biện pháp sáng tạo độc đáo.

Ông được sự giúp đỡ, hỗ trợ của các cấp, các ngành ở Trung ương và Tỉnh Hòa Bình. Đặc biệt được sự quan tâm, động viên, cổ vũ của Bác Hồ và của nhiều đồng chí lãnh đạo Đảng & Nhà nước, ông đã cùng tập thể cán bộ giáo viên trường Thanh niên vượt qua biết bao nhiêu khó khăn gian khổ để làm nên huyền thoại “*viên ngọc sông Đà*”. Những thành quả ấy thật đáng khâm phục, có ý nghĩa lớn trong công tác giáo dục đào tạo con người và phát triển kinh tế xã hội.

Từ năm 1958 đến năm 1985, trường Thanh niên LĐ XHCN Hòa Bình đã đào tạo được 6711 thanh niên các dân tộc có trình độ văn hóa từ cấp 1, cấp 2, cấp 3 đến Đại học; có trình độ kỹ thuật nông, lâm nghiệp, chế biến nông sản, trình độ quản lý kinh tế, kỹ năng lao động nông, lâm nghiệp từ sơ, trung cấp đến đại học. Những thanh niên được đào tạo ở trường Thanh niên đã và đang được bổ sung vào đội ngũ cán bộ các cấp xã, huyện, tỉnh, góp phần phục vụ công cuộc phát triển kinh tế văn hóa xã hội ở các địa phương trong tỉnh.

Trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình cũng đã sản xuất ra được một khối lượng nông sản thực phẩm không nhỏ, góp phần tự túc các nhu cầu hằng ngày

như: ăn, mặc, ở, học, đi lại, chữa bệnh cho cán bộ, giáo viên, học sinh toàn trường.



*Giám đốc Trần Ngoạn đọc diễn văn mít tinh
trên công trường làm đường.*

.....
Năm 1970 trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình đã được Nhà nước phong tặng là “*một trong ba đơn vị đạt danh hiệu lá cờ đầu ngành Giáo dục toàn miền Bắc*”. Năm 1985, trường Thanh niên LĐ XHCN Hòa Bình đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu “*Đơn vị Anh hùng Lao động của ngành Giáo dục*” - mà Giám đốc Trần Ngoạn là người đứng đầu - đứng mũi chịu sào - điều hành nhà trường “*vừa học vừa làm*”.

Ông Trần Ngoạn từng vượt qua những tháng năm gian khổ hy sinh chỉ huy đội Thanh niên xung phong Cù Chính Lan phục vụ các chiến dịch Hòa Bình, giải phóng Tây Bắc, tấn công tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Đến những ngày tháng điều hành trường Thanh niên vừa học văn hóa vừa thi công Quốc lộ số 6, xây dựng công trình Trung thủy nông Hòa Bình - Thịnh Lang, làm đường 12B, Quốc lộ 24. Rồi những ngày thường xuyên ăn rau sắn muối, canh súp sắn, đùm bọc chia sẻ cho nhau mảnh quần manh áo, những trận sốt rét rừng, những cơn đau dạ dày mãn tính, những ngày tháng căng thẳng cuối năm 1962 và đầu năm 1963, cả những mất mát riêng tư đau lòng của bản thân và gia đình, để đổi lấy không phải là danh vọng, lợi lộc cá nhân, mà là những ước mơ hoài bão, những giá trị tinh thần cao quý - những ước mơ hoài bão gắn liền với ý tưởng thử nghiệm một cách làm giáo dục mới, nhằm đào tạo thanh thiếu niên các dân tộc thành người công dân tốt, những người lao động giỏi, những người cán bộ văn hóa “*vừa hồng vừa chuyên*” phục vụ đắc lực cho công cuộc phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Hòa Bình. Đó là ước mơ hoài bão - hiện thực quan điểm đường lối giáo dục đào tạo của Đảng và Bác Hồ. Khác hẳn cách giáo dục khoa cử thời phong kiến, xa rời

thực tiễn sản xuất và đời sống xã hội - tách rời học với hành

Ông Trần Ngoạn là một Người biết sống trong một tập thể những Người sống theo lẽ phải cao đẹp - những Người mà tên tuổi của họ được viết bằng chữ hoa.

Trước lúc “*ra đi*” không hẹn ngày gặp lại, ông vẫn còn một số băn khoăn day dứt không phải về mình, mà về việc tiếp tục thực hiện những lời dạy của Bác Hồ kính yêu và của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước khi về thăm trường Thanh niên. Ông vẫn nung nấu những suy nghĩ, những dự định nên thay đổi nhà trường như thế nào cho phù hợp với điều kiện nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường.

Giám đốc Trần Ngoạn - Người lãnh đạo thông minh, sáng tạo và thực tiễn - Người thầy gương mẫu và nhiệt huyết - Người đồng chí trung kiên và cao cả - Người anh nhân hậu - thủy chung - sống mãi trong sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ của chúng ta - Những cán bộ, giáo viên, công nhân viên trường Thanh niên LĐ XHCN và toàn thể đồng bào các dân tộc tỉnh Hòa Bình.

Tiến sỹ Trần Hải Nam.

*

.....

Hoài bão và Lẽ sống

Ông Trần Ngoạn - Người lãnh đạo Đội Thanh niên xung phong Cù Chính Lan - Phó bí thư Tỉnh đoàn Thanh niên Hòa Bình - Nhà Giáo dục “*không chuyên*” đã dành gần trọn đời mình, cùng với những người bạn cùng chí hướng đã đưa trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình trở thành một trong ba lá cờ đầu của ngành Giáo dục đào tạo toàn miền Bắc (năm 1970).

Quê hương cách mạng Diêm Điền huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình - quê hương nhà cách mạng Nguyễn Đức Cảnh, đã sinh ra ông, đã cho ông một trái tim đầy nhiệt huyết, một bộ óc không ngừng suy nghĩ độc đáo sáng tạo, luôn luôn tiếp thu nhanh nhạy cái mới, một lòng tin không bao giờ thay đổi vào Đảng, Bác Hồ và một ý chí nghị lực phi thường vượt lên trên mọi khó khăn thử thách, mọi cám dỗ tầm thường.

Những ai gần ông, hiểu đầy đủ sâu sắc về ông, đều suy nghĩ và nói về ông như vậy. Phải chăng là quá mức ? Không, hoàn toàn đúng mức. Đó là những nhận xét nghiêm túc không phải chỉ do thiện chí, mà hoàn toàn có cơ sở thực tế được minh chứng rất rõ bằng

những công việc ông làm, có chứng kiến của rất nhiều người, ở nhiều thời kỳ khác nhau từ lúc ông còn là một thanh niên tuổi 20, cho đến ngày cuối cùng của đời người - ngày 23/ 4/ 1992 (tức 21/ 3 năm Nhâm Thân).

Nhiều người đã biết, khi mới 20 tuổi đời, ông đã rời quê hương vào Sài Gòn làm lính thủy cho Hải quân Pháp, tham gia tổ chức “*Đoàn thủy binh cứu quốc Sài Gòn*”. Do không chịu khuất phục sự chỉ huy hống hách của sĩ quan Pháp, ông bỏ về, trở lại quê hương tham gia Đoàn Thanh niên Cứu quốc, rồi trở thành cán bộ Thanh niên Cứu quốc ở xã, huyện, tỉnh và liên khu.

Bước chân của ông đã đi qua những ngày tháng gian nan trong các chiến dịch Hòa Bình (1950 - 1951), Tây Bắc (1952), Điện Biên Phủ (1953 - 1954) trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1946 - 1954) cùng với Đội thanh niên xung phong Cù Chính Lan mà ông là một trong những người lãnh đạo. Rồi từ Phó bí thư Tỉnh đoàn Thanh niên Hòa Bình ông chuyển qua công tác giáo dục đào tạo thanh niên, tự nguyện gánh lấy trách nhiệm nặng nề và khó khăn. Ông đã trở thành một trong những người phụ trách chủ yếu - Giám đốc (1958 - 1970) - Hiệu trưởng

(1970 cho đến ngày nghỉ hưu tháng 10/ 1985) của trường Thanh niên LĐ XHCN Hòa Bình.

Hơn một nửa cuối cuộc đời công tác giáo dục đào tạo thanh niên, ông đã dành cho việc hoàn thiện một mô hình Nhà trường kiểu mới, chưa từng có trong lịch sử phát triển giáo dục đào tạo của đất nước ta - “*Nhà trường lao động*” với mục tiêu giáo dục đào tạo phù hợp với yêu cầu, mục tiêu phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của tỉnh Hòa Bình bằng phương thức giáo dục đào tạo mới kết hợp giáo dục đào tạo văn hóa, khoa học kỹ thuật với lao động sản xuất nghề nghiệp (gọi tắt là *phương thức vừa học vừa làm*).

Quan điểm, đường lối giáo dục đào tạo của Đảng và những lời dạy của Bác Hồ trong lần Người cùng đi với Thứ trưởng Bộ giáo dục Hà Huy Giáp về thăm trường Thanh niên năm 1962, đã chiếm lĩnh toàn bộ khối óc trái tim ông, là chỗ dựa lý trí và tinh thần vững chắc của ông.

Ban chấp hành Tỉnh Đảng bộ và Tỉnh Đoàn Thanh niên Hòa Bình là cơ quan lãnh đạo ông đã giúp ông - tác giả một Đề án giáo dục đào tạo rất tiên tiến, vượt xa cả nhận thức và thực tiễn giáo dục đào tạo đương thời. Ông là người gánh lấy trách nhiệm thực thi và hoàn thiện Đề án đó bằng những hoạt động thực tiễn

sáng tạo của mình trong công tác tổ chức, quản lý giáo dục đào tạo và quản lý kinh tế trong nhà trường.

Bên cạnh ông là một tập thể những người bạn cùng chí hướng, quá quen với khó khăn gian khổ, đã cùng ông trải qua trong các chiến dịch Hòa Bình, Tây Bắc, Điện Biên năm xưa, trong những ngày đầu thành lập Nhà trường, họ đã tự nguyện cùng với ông tiếp tục vượt qua mọi trở ngại khó khăn để chí hướng, hoài bão, ước mơ của mình trở thành hiện thực.



Giám đốc Trần Ngoạn

Ông trở thành đầu tàu và cùng với cả đoàn tàu say mê hăng hái đi trên con đường đầy chông gai mà chưa ai dám đi, tới chân trời mới, bằng cách củng cố tăng cường sức mạnh đoàn kết thống nhất ý chí và hành

động, cùng nhau vượt qua mọi trở ngại, khó khăn, ra sức học tập văn hóa, khoa học kỹ thuật, công nghệ, nghiệp vụ sư phạm, quản lý giáo dục đào tạo và quản lý kinh tế ...

Những ngày tháng làm đường số 6, xây dựng công trình Thủy lợi Thịnh Lang, làm đường 12B, làm quốc lộ 24 - làm việc tự nguyện, ngủ lán trại bờ bụi, ăn rau sắn, lành rách đùm bọc nhau - là những kỷ niệm khó quên, không thể quên, không bao giờ quên.

Sự chấp nhận những khó khăn gian khổ đó đã trở thành hiển nhiên và bình thường với những con người sống không phải “*vì mình*”, mà “*vì những hoài bão, ước mơ cao đẹp*”. Nếu nói đó là sự hy sinh cũng đúng. Nhưng đối với ông và tập thể cán bộ, giáo viên trường Thanh niên, sự hy sinh đó không có ai nghĩ đến, nói đến. Mọi người cùng ông chia ngọt sẻ bùi, thương nhau, quý mến nhau như anh em ruột, không muốn rời xa nhau, sẵn sàng chung lòng, chung sức vượt qua mọi khó khăn gian khổ để thực hiện những hoài bão, ước mơ của cả một tập thể những người sống không vì danh vọng, lợi lộc riêng, mà vì những giá trị văn hóa - nhân văn cao quý. Điều đáng nghĩ, đáng nói đến hơn là: Trên những đồi sắn, nương ngô ở đây, đã thấm đậm không chỉ những giọt mồ hôi, mà cả những giọt

máu hồng và nhiều người, trong đó có ông đã quên cả tuổi xuân, để lại đây gần cả cuộc đời, để đổi lấy những thành tựu có ý nghĩa giáo dục đào tạo và ý nghĩa kinh tế xã hội rất đáng khâm phục:

* 6711 thanh niên các dân tộc được giáo dục đào tạo ở trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình từ cấp 1, cấp 2, cấp 3 và đến Đại học (1958 - 1985) đang là những cán bộ chủ chốt phục vụ đắc lực cho công cuộc xây dựng phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội tỉnh Hòa Bình.

* Gần 100 cán bộ, giáo viên và 6711 học sinh, sinh viên “*vừa học vừa lao động sản xuất tự túc*” đầy đủ các nhu cầu ở, học, chữa bệnh, đi lại và 40% nhu cầu ăn (được mua gạo theo giá bao cấp), đỡ tốn kém không ít cho gia đình và nhà nước, phù hợp với đặc điểm và điều kiện kinh tế xã hội miền núi.

Nhiều đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước, như Tổng bí thư Lê Duẩn, Thủ tướng Phạm Văn Đồng, Nhà thơ Tố Hữu, Bộ trưởng Giáo dục Nguyễn Văn Huyền, Thứ trưởng Ngoại thương Lý Ban, Thứ trưởng Giáo dục Hà Huy Giáp, Ban Khoa giáo Trung ương và nhiều Bộ - ngành Trung ương, Viện nghiên cứu Khoa học Giáo dục Việt Nam ... đã đến đây thăm hỏi, động viên, giúp đỡ, nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm

giáo dục đào tạo, chỉ giáo, tìm cách nhân rộng điển hình giáo dục đào tạo tiên tiến này ra các địa phương khác của tỉnh Hòa Bình (trường 19/ 5) và toàn quốc (nhiều trường tiên tiến đã xuất hiện với nhiều mô hình, phương thức giáo dục đào tạo khác nhau).

Nhiều tỉnh, thành trong nước đã đến đây thăm quan, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm giáo dục đào tạo. Các bạn Liên Xô - quê hương Nhà giáo dục Makarenko và “*Bài ca sư phạm*”. Đoàn khách Trung Quốc, Cu Ba ... đã đến đây nghiên cứu, học tập kinh nghiệm. Đoàn Cu Ba tặng cây thông với ý nghĩa: “*Thông có thể sống trên đất đồi núi khô cằn*”.

Do nhận thức sâu sắc quan điểm, đường lối giáo dục của Đảng, được sự chỉ giáo của Bác Hồ và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước; Được Ban chấp hành Tỉnh Đảng bộ và Tỉnh Đoàn Thanh niên Hòa Bình chỉ đạo; Được các cấp lãnh đạo Giáo dục đào tạo và Viện nghiên cứu Khoa học Giáo dục Việt Nam góp ý; Được sự giúp đỡ của các Bộ, ngành Trung ương và địa phương; Giám đốc Trần Ngoạn và tập thể cán bộ giáo viên trường Thanh niên với thái độ thực sự cầu thị đã tiếp thu sự chỉ đạo giúp đỡ, luôn vững bước thực hiện Ý tưởng, hoài bão của mình vừa cố gắng học hỏi, mạnh dạn tổ chức các hoạt động giáo dục đào

tạo và sản xuất kinh doanh, vừa rút kinh nghiệm hoàn thiện “*Đề án thử nghiệm*”, vừa khắc phục từng bước nhược điểm của “*Đề án*” đó.



Chụp ảnh kỷ niệm nhân ngày 1/4/1988 trước nhà GuyLap
Từ phải sang: **Hàng ngồi:** Nguyễn Xuân Quảng, Lê Bích Lộc, Nguyễn Ngọc Dũng, Trần Mai Như, con cô Như, con cô Như, Nguyễn Thị Minh, Hà Tri, Bùi Như Liên, Nguyễn Thị Nguyệt, Phạm Sương Thu, Hoàng Mộng Khánh, em cô Như, Hoàng Thu Bích, con cô Chiêu. Trần Mai Chiêu. **Hàng đứng trước:** Nguyễn Đình Thịnh, Nguyễn Hữu Nhân, Ts. Trần Đức Xước, Ts. Lê Sơn (VT. VKHGD), Trần Ngoạn, Nguyễn Quang Hiến, Vũ Tiến Đức, Bùi Văn Vìn, Đinh Quang Minh Đinh Thanh Chiên, Vũ Đình Thông, Nguyễn Văn Sơn, Lưu Công Mẫn, Lê Mộng Ngọc, Nguyễn Văn Năm. **Hàng sau:** Đỗ Cường, Trịnh

Ngọc Điều, Nguyễn Công Lư, Nguyễn Quang Bình, Nguyễn Tôn Phan, Vũ Xuân Thiết, Danale GuyLap, Vũ Bằng Tú.

Kết quả là ông cùng với tập thể cán bộ, giáo viên trường Thanh niên với một niềm tin vững chắc vào quan điểm, đường lối giáo dục đào tạo của Đảng, Bác Hồ và hướng đi của mình, với ý chí vững bền và nghị lực chấp nhận mọi khó khăn gian khổ hy sinh, trong 33 năm (1958 - 1991) đã cống hiến cho lịch sử phát triển giáo dục đào tạo của đất nước một kinh nghiệm quý báu. Những gian khổ đã trải qua, những lời dị nghị chê bai dèm pha và cả những lời bịa đặt vu cáo chèn ép, cũng không thể làm ông nản chí và lạc hướng.

Ông cùng người đồng chí - người Anh - người bạn chí cốt là ông Đoàn Văn Thố - nguyên Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình - Bí thư Tỉnh đoàn Thanh niên và cùng tập thể cán bộ giáo viên trường Thanh niên kiên nhẫn chịu đựng mọi thử thách, luôn sát cánh cùng Viện nghiên cứu Khoa học Giáo dục Việt Nam trong mọi thời kỳ xây dựng phát triển Nhà trường, vẫn nhằm thẳng mục tiêu đã định để hướng tới, không một ai phân vân, tính toán thiệt hơn được mất, đành rằng ở đời cái gì cũng có cái giá của nó.

Ông và những người cùng chí hướng với ông sẵn sàng trả giá cho những việc đang làm, sẽ tiếp tục làm, bằng cả cuộc đời của mình, để đạt được không phải là những giá trị vật chất lợi lộc danh vọng cá nhân, mà là những giá trị văn hóa tinh thần cao quý - những giá trị hiện thực của những ước mơ hoài bão gắn liền với ý tưởng thử nghiệm một cách làm giáo dục đào tạo mới, khác hẳn với cách giáo dục đào tạo khoa cử, xa thực tiễn sản xuất và đời sống xã hội, tách rời học với hành. Tất cả những việc làm ấy đều nhằm giáo dục đào tạo thanh niên các dân tộc thành những người cán bộ tốt, người lao động tốt, người công dân tốt, phục vụ đắc lực cho công cuộc phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của các tỉnh miền núi như tỉnh Hòa Bình, đó chính là ước mơ hoài bão, hiện thực hóa tư tưởng quan điểm, đường lối giáo dục đào tạo của Đảng và Bác Hồ.

Nhiệt huyết của tuổi thanh xuân luôn luôn cuộn chảy trong con người những đội viên Thanh niên xung phong Cù Chính Lan năm xưa và lớp Thanh niên xung phong tình nguyện tháng 8 Thủ đô sau này. Không riêng ông Trần Ngoạn mà tất cả các anh, chị - những người luôn luôn cùng chí hướng, cùng có suy nghĩ và cách sống như ông. Trong cái tập thể cùng chí

hướng đó, ông là người anh cả, là người đại diện, điển hình cho chí hướng, suy nghĩ và cách sống đó. Không chỉ lúc ông còn là một thanh niên cường tráng, mà ngay cả khi ông đã đến tuổi nghỉ ngơi, ốm đau bệnh tật, cho đến giờ phút cuối cùng của cuộc đời, tâm can ông vẫn còn băn khoăn day dứt vì ước mơ hoài bão của các ông chưa được trọn vẹn. Mặc dầu sức lực sắp cạn kiệt, trái tim sắp ngừng đập, nhưng trí óc của ông vẫn chưa hề mệt mỏi. Ông vẫn suy nghĩ không phải vì mình, mà về việc tiếp tục phát triển ngôi trường “*vừa học vừa làm*” ra sao trong hoàn cảnh xóa bỏ cơ chế bao cấp để thực hiện được huấn thị của Bác Hồ và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước trong những lần về thăm trường. Trong giờ phút lâm chung ông vẫn khá minh mẫn, còn nhớ đến Bác Hồ và những lời Bác dạy. Ông cho biết mấy ngày trước lúc Người “*đi xa*” năm 1969, Bác Hồ vẫn hỏi cán bộ giúp việc của mình: “*Trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình bây giờ thế nào rồi ?*” !.

Tháng 10/ 1985 trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình được vinh dự đón nhận Huân chương lao động hạng nhất và danh hiệu “*Đơn vị Anh hùng lao động toàn ngành giáo dục*” do Nhà nước phong tặng. Đó là sự đánh giá và ghi nhận những thành tựu đã đạt được

và công sức của cả một tập thể những con người cùng chí hướng, cùng chung gian khổ, trong suốt 27 năm (1958 - 1985).

Từ tháng 10/ 1991, trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình đã chuyển thành trường “*Thanh niên dân tộc nội trú Hòa Bình*”, được Nhà nước bao cấp tất cả các nhu cầu ăn, ở, học, chữa bệnh, nghỉ tết, nghỉ hè theo chính sách đối với học sinh miền núi. Nhưng rất tiếc Nhà trường đã không tiếp tục thực hiện phương thức kết hợp giáo dục đào tạo với lao động sản xuất, quay trở lại là một “*trường phổ thông thường*” với phương thức giáo dục đào tạo theo hướng dạy học kiến thức, rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng hoạt động xã hội, thông qua sinh hoạt tập thể và công tác Đoàn phù hợp với tên trường được đổi lần nữa “*Trường Phổ thông dân tộc nội trú - Phổ thông trung học Hòa Bình*”.

Trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình của các ông với một quá khứ hào hùng 33 năm phấn đấu (1958 - 1991) đã trở thành dĩ vãng. Cán bộ giáo viên trường Phổ thông dân tộc nội trú hiện nay không còn là những cán bộ, giáo viên của trường Thanh niên Hòa Bình năm xưa.

Những cán bộ giáo viên trường Thanh niên LĐ XHCN Hòa Bình năm xưa, nay không còn là những thanh niên cường tráng, tất cả đã là những người cao niên, từ lâu đã đến tuổi nghỉ ngơi, một số đã “*ra đi*”, đem theo những băn khoăn, khắc khoải giống như ông Trần Ngoạn, vì ước mơ, hoài bão của mình chưa hoàn thành trọn vẹn. Những người đang còn sống trong những năm tháng cuối đời, chắc chắn vẫn cùng chung những băn khoăn, khắc khoải, day dứt đó. Tôi - cán bộ Viện nghiên cứu Khoa học Giáo dục Việt Nam đã chung vai sát cánh với Giám đốc Trần Ngoạn trong suốt 26 năm (1965 - 1991) cũng là Người “chung một chiến hào” cùng ông, cũng đang có tâm trạng như ông.

Nhưng suy nghĩ cho cùng: Việc các ông đã làm ở trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình, về thực chất, các ông làm một cuộc cách mạng trong giáo dục đào tạo, các ông là những chiến sĩ tiên phong trong cuộc cách mạng đó. Chính vì tính tiên tiến của cuộc cách mạng đó mà các ông phải trải qua không ít khó khăn gian khổ trong gần cả cuộc đời của mình. Nhưng cuộc cách mạng nào cũng khó khăn, gian khổ và lâu dài như vậy. Bác Hồ kính yêu của chúng ta ra đi tìm đường cứu nước từ lúc còn là một thanh niên 22 tuổi

đời (1890 - 1911), bốn ba trước bao phong ba bão táp, cũng không chờ được đến ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Cuộc chiến tranh “chống Pháp xâm lược” kéo dài tới chín năm (1946 - 1954). Cuộc chiến tranh “chống Mỹ cứu nước” đã kéo dài tới hai mươi năm (1955 - 1975). Sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ quyền độc lập tự chủ dân tộc, với bao hy sinh xương máu trong suốt ba mươi năm đã chứng minh điều đó. Ngày nay, sự nghiệp đổi mới phát triển kinh tế xã hội đã trải qua 30 năm, vẫn chưa thể kết thúc, còn đang tiếp tục.

Ý tưởng, ước mơ, hoài bão tiên tiến của các ông chưa làm các ông toại nguyện. Đúng là cuộc cách mạng đó “*chưa toàn thắng*”, nhưng dù chưa thành công hoàn toàn, cũng đã thành “*Nhân*”:

* Những thành tựu đổi mới phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hòa Bình ngày nay có sự đóng góp trí tuệ, công sức của 6711 thanh niên các dân tộc được giáo dục đào tạo ở trường Thanh niên Hòa Bình của các ông năm xưa (tính đến năm 1985).

* Ý tưởng ước mơ, hoài bão tiên tiến đó, một thời đã trở thành hiện thực ở nhiều tỉnh, thành khắp các vùng, miền trong nước. Nhiều đơn vị giáo dục tiên tiến chuyển hướng giáo dục đào tạo theo hướng đi của

trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình (gắn mục tiêu giáo dục đào tạo với yêu cầu và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội địa phương, kết hợp giáo dục đào tạo với lao động sản xuất kỹ thuật nghề nghiệp) xuất hiện và tồn tại trong những năm 70, 80 là một minh chứng rõ ràng cho việc phát huy vai trò dẫn đầu và ảnh hưởng của Ý tưởng chuyển hướng giáo dục đào tạo ở trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình đến toàn ngành.

Từ những thực tiễn đó, Hội thảo Khoa học Giáo dục *“Tổng kết 25 năm xây dựng phát triển trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình”* tổ chức tại Viện nghiên cứu Khoa học Giáo dục Việt Nam trong hai ngày 7 & 8/ 6/ 1985 đã có đầy đủ cơ sở để kết luận: *“Trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình là đơn vị dẫn đầu, có ảnh hưởng sâu rộng trong toàn ngành về việc thực hiện đường lối giáo dục của Đảng, khẳng định tính chất của Nhà trường XHCN”*.



Trái sang: Giám đốc Trần Ngoạn, Bộ trưởng Nguyễn Thị Bình, cô giáo Vũ Bằng Tú, Bí thư Đảng ủy Nguyễn Văn Lương và đồng chí cán bộ tháp tùng Bộ trưởng.

Kết luận đó rất phù hợp với thực tiễn phát triển giáo dục đào tạo của đất nước trong những năm 70, 80 thế kỷ XX khi phong trào thi đua xây dựng nhà trường XHCN theo hướng đi của trường Phổ thông Bắc Lý và trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình đang trở thành cao trào.

Ngay cả khi trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình đã chuyển thành trường Phổ thông dân tộc nội trú Hòa Bình (10/ 1991) và ý tưởng chuyển hướng giáo dục đào tạo của trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình trước đó không được tiếp tục thực hiện ở

trường Phổ thông dân tộc nội trú Hòa Bình nữa, do thực tiễn kinh tế - xã hội phát triển, nhận thức xã hội thay đổi theo, kết luận trên vẫn có giá trị. Vai trò “*dẫn đầu*” và ý tưởng chuyển hướng giáo dục - đào tạo của trường Thanh niên LĐ XHCN Hòa Bình vẫn tiếp tục “*có ảnh hưởng sâu rộng trong toàn ngành giáo dục*”.

Công cuộc đổi mới phát triển kinh tế xã hội 30 năm qua, bắt đầu từ năm 1986 với nền kinh tế nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước đã chứng minh cho điều đó:

Kinh tế - xã hội phát triển với tốc độ ngày càng nhanh, công nghệ sản xuất ngày càng được đổi mới, trình độ sản xuất ngày càng được nâng cao, tình trạng bảo thủ, giáo điều và tả khuynh duy ý chí và bệnh thành tích ảo trong phát triển kinh tế - xã hội trong 10 năm sau ngày giải phóng Sài Gòn - 1975 đã dần dần được khắc phục. Nâng cao năng suất lao động và hiệu quả kinh tế là vấn đề sống còn của công cuộc đổi mới phát triển kinh tế - xã hội và là yêu cầu mới được đặt ra đối với người lao động.



Giám đốc Trần Ngoạn ngồi bên bờ dòng sông Đà

Các đơn vị kinh tế kỹ - thuật, các Tổ chức văn hóa - xã hội tiến hành phỏng vấn, kiểm tra năng lực nghiệp vụ trước khi tuyển dụng lao động. Nhiều lao động trẻ dù đã được đào tạo ở không ít trường chuyên nghiệp, nhất là ở các trường Trung cấp chuyên nghiệp, nhưng “*Thầy không ra thầy, thợ không ra thợ*”, đã không được tuyển dụng. Rất nhiều học sinh cấp 3 chỉ quan tâm học những môn khoa học tự nhiên, không quan tâm học những môn khoa học xã hội, đặc biệt là

môn lịch sử. Họ thường chỉ nộp đơn thi đại học khối A vào những ngành kinh tế - kỹ thuật, ít học sinh nộp đơn thi đại học khối C, D. Nhưng sau khi tốt nghiệp đại học khối A vẫn phải “*chạy việc*”. Không ít sinh viên sau khi tốt nghiệp đại học, quay lại đi “*học nghề*” để mong “*có việc làm*”, nếu không thì khó tránh khỏi “*thất nghiệp*”.

Dư luận xã hội và truyền thông đại chúng đã nói về tình trạng kinh tế - xã hội phát triển, nhưng sức lao động trẻ vẫn bị “*lãng phí*”, do “*lãng phí đào tạo*”.

* Cùng với nguyên nhân “*thiếu kinh phí đào tạo - thiếu cơ sở vật chất - kỹ thuật dành cho đào tạo*”, nguyên nhân sâu xa đầu tiên của tình trạng trên là Mục tiêu, Phương thức giáo dục - đào tạo ở không ít các nhà trường các cấp còn thiên về hướng giáo dục đào tạo khoa cử, xa rời giáo dục đào tạo ở nhà trường với thực tiễn sản xuất và đời sống xã hội, “*nặng dạy lý thuyết*” theo phương pháp thầy thuyết trình, giảng giải, Trò ghi chép, học thuộc, ghi nhớ, coi nhẹ phương pháp “*tích cực hóa*” hoạt động dạy - học và tổ chức thực hành, thực tập, rèn luyện năng lực nghiệp vụ thực tế. Với mục tiêu, phương thức giáo dục - đào tạo như vậy, sản phẩm giáo dục - đào tạo chỉ là những ông Tú (tốt nghiệp Trung học phổ thông), ông Cử (tốt

nghiệp Đại học), “*văn hay, chữ tốt nhưng vô dụng*” - không đáp ứng được những yêu cầu nâng cao năng suất lao động và hiệu quả kinh tế - xã hội trong điều kiện mới của công cuộc phát triển kinh tế - xã hội, không được các đơn vị kinh tế - kỹ thuật, các Tổ chức văn hóa - xã hội sử dụng, là đương nhiên. Đó là sự “*lãng phí đào tạo*”. Hằng năm có hàng ngàn sinh viên được đào tạo ra trường, nếu không được sử dụng, không chỉ là lãng phí sức lao động trẻ, lãng phí đào tạo, mà còn có thể gây bất ổn xã hội.

* Không chỉ dư luận xã hội, cả dư luận giáo dục, nhà trường các cấp, trước hết là các trường chuyên nghiệp, sơ cấp, trung cấp, cao đẳng, đại học cũng nhận ra sự cần thiết phải “*chống lãng phí đào tạo*” khắc phục tính chất lạc hậu, lỗi thời của cách giáo dục đào tạo khoa cử, bằng cách chuyển hướng đổi mới mục tiêu, phương thức giáo dục đào tạo theo quan điểm đường lối giáo dục đào tạo của Đảng và lời dạy “*học để làm việc, học để làm người*” của Bác.

Nhiều trường chuyên nghiệp tiên tiến chuyển hướng đổi mới giáo dục đào tạo đã xuất hiện ở khắp các tỉnh, thành. Trường Đại học FPT của công ty FPT đào tạo sinh viên thành những người lao động làm việc cho công ty FPT, tổ chức cho sinh viên thực tập

không phải chỉ ở “*xưởng trường*” mà cả ở các cơ sở kinh tế - kỹ thuật của xã hội và không phải chỉ trong thời gian 1, 2, 3 tháng mà trong 2 năm, làm việc thực sự như người lao động. Sinh viên của trường này ra trường được công ty FPT tiếp nhận vào làm việc ngay, được chính các cơ sở kinh tế - kỹ thuật sinh viên đã thực tập tiếp nhận, hoặc được các cơ sở kinh tế - kỹ thuật khác tiếp nhận ngay sau khi phỏng vấn, kiểm tra năng lực nghiệp vụ, không có sinh viên nào ra trường không được sử dụng. Đó là một trường Đại học chuyên nghiệp điển hình - tiên tiến trong việc chuyển hướng đổi mới giáo dục đào tạo, đạt chất lượng và hiệu quả giáo dục đào tạo rất phù hợp với yêu cầu sử dụng của xã hội.

Cùng với các nhà trường chuyên nghiệp, một số nhà trường của ngành giáo dục phổ thông cũng thực hiện “*chuyển hướng đổi mới giáo dục đào tạo*” theo, trước yêu cầu giáo dục đào tạo con người phát triển toàn diện, kết hợp được lao động trí óc với lao động chân tay và tạo nguồn cho giáo dục đào tạo chuyên nghiệp. Phó Thủ tướng Tố Hữu tóm tắt Mục tiêu và chất lượng giáo dục - đào tạo phổ thông bằng 7 chữ: “*Đức, Trí, Kỹ, Lao, Quân, Thể, Mỹ*”. Đó là 7 phẩm

chất năng lực của con người được giáo dục đào tạo ở nhà trường phổ thông. Trong công cuộc chuyển hướng đổi mới giáo dục đào tạo phổ thông, những trường phổ thông quen với cách giáo dục đào tạo khoa cử (phổ thông chay) giảm dần. Nhiều trường phổ thông trung học không chỉ quan tâm đến việc Dạy - Học kiến thức phổ thông cơ bản, mà còn quan tâm đặc biệt đến việc Dạy - Học kiến thức kỹ thuật - công nghệ, tổ chức thực hành kỹ thuật - công nghệ và hoạt động lao động sản xuất theo một số ngành nghề chủ yếu, phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất - kỹ thuật của nhà trường hoặc các cơ sở kinh tế - kỹ thuật ở địa phương theo phương thức “kết nghĩa - đỡ đầu”.

Có một số trường phổ thông, ngay cả cấp trung học cơ sở chuyển từ “*hữu*” “*Phổ thông chay*” sang “*tả*” - tổ chức dạy “*nghe hẹp*” (ở 2 lớp cuối cấp trung học cơ sở) thực hiện “*phương thức dạy chữ, dạy người, dạy nghề*”. Đó là một lệch lạc, nhưng cũng đã thể hiện ý chí khắc phục khiếm khuyết của cách giáo dục đào tạo khoa cử với thái độ “*quá tích cực*” đến mức “*cực đoan*” coi nhẹ giáo dục phát triển con người và chuyên nghiệp hóa quá sớm giáo dục đào tạo phổ thông.

* Đề án “*Tiếp tục đổi mới giáo dục đào tạo*” của Bộ Giáo dục đào tạo trong những năm gần đây, đã và đang được triển khai thực hiện, đã thể hiện chủ trương khắc phục triệt để cách giáo dục đào tạo khoa cử, tiếp tục công cuộc chuyển hướng phát triển giáo dục đào tạo theo quan điểm, đường lối giáo dục XHCN của Đảng, Bác Hồ và Nhà nước ta, nhằm đẩy mạnh công cuộc tiếp tục đổi mới phát triển kinh tế - xã hội.

* Tất cả những điều đó chứng minh rõ ràng ý tưởng chuyển hướng đổi mới giáo dục đào tạo khởi nguồn từ trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình từ những năm 60 thế kỷ XX là rất tiên tiến, rất cách mạng, vẫn đang tiếp tục được thực hiện ở tất cả các ngành học từ sau năm 1991 đến nay. Công cuộc đổi mới phát triển kinh tế - xã hội 30 năm nay, bắt đầu từ năm 1986, đã đặt ra những yêu cầu mới đối với giáo dục đào tạo và do đó, nhận thức của xã hội đã được đổi mới. Do tính tiên tiến và tính cách mạng của ý tưởng chuyển hướng đổi mới giáo dục đào tạo ở trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình trong những năm 1962 - 1991, trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình đã và vẫn xứng đáng là “*đơn vị dẫn đầu*” trong công cuộc tiếp tục chuyển hướng đổi mới giáo dục

đào tạo trong những năm sau năm 1991 và ngay cả hiện nay. Ý tưởng chuyển hướng đổi mới giáo dục đào tạo ở trường Thanh niên LĐXHNCN Hòa Bình trong những năm 1962 - 1991 vẫn đang tiếp tục “*có ảnh hưởng sâu rộng trong toàn ngành Giáo dục*” trước yêu cầu mới của công cuộc “*tiếp tục đổi mới phát triển kinh tế - xã hội*” của đất nước.

Bao nhiêu công sức của lãnh đạo và các thế hệ thầy trò trong suốt 33 năm (1958 - 1991) dành cho việc thực hiện ý tưởng tiến hành một cuộc cách mạng trong giáo dục đào tạo ở trường Thanh niên LĐXHNCN Hòa Bình không hoài, không phí, đã thể hiện đầy đủ, rõ ràng lẽ sống và cách sống cao đẹp, sống không vì lợi lộc, danh vọng cá nhân, mà vì những ước mơ hoài bão với tâm nguyện trong sáng, quên cả tuổi xuân của đời mình vì ý tưởng, ước mơ, hoài bão đó. Họ hoàn toàn có thể, có quyền tự hào về cách sống, lẽ sống của mình. Những người hiểu đầy đủ tấm lòng của họ, việc họ đã làm trong 33 năm (1958 - 1991) ở trường Thanh niên LĐXHNCN Hòa Bình và ảnh hưởng của những việc làm đó đến toàn ngành giáo dục đào tạo trong những năm đó và cả sau này đều thừa nhận: Họ là những “*chiến sĩ tiên phong*” trong công cuộc chuyển

hướng đổi mới phát triển giáo dục đào tạo của đất nước. Họ đã viết nên một “*Thiên anh hùng ca giáo dục*” du dương vang vọng, không chỉ giữa rừng xanh núi biếc Hòa Bình, mà cả khắp các vùng miền của đất nước, không chỉ ở thời trước, thời nay, mà làm xúc động tâm can, xao xuyến con tim, căng thẳng trí óc của không ít người có tâm, trí trong sáng, hiểu đầy đủ, sâu sắc về con người và việc làm của họ. Họ đã tự nguyện hiến dâng trọn đời mình để làm nên một “*Kỳ tích hào hùng*” bổ sung và làm sáng danh lịch sử phát triển giáo dục đào tạo của đất nước. Mặc dầu từ những người lãnh đạo như ông Bùi Văn Kín, ông Đoàn Văn Thố, ông Trần Ngoạn đến đội ngũ cán bộ giáo viên trường Thanh niên - tất cả đều là những Người “*chiến sĩ vô danh*”, nhưng họ là những thành viên của một “*tập thể anh hùng*”. Chỉ những điều đó, với họ - những Người “*biết sống theo lẽ sống cao đẹp*”, thế là đủ, không cần gì hơn cho riêng mình.

Ở đời, ai cũng có những kỷ niệm nhớ mãi, khó quên, không thể quên, không bao giờ quên. Sự kiện trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình và những Người đã sống, làm việc, dạy và học ở đây, làm sao có thể vô tâm, vô cảm, chóng quên, dễ quên được.

*Tiến sĩ **Trần Hải Nam***

*

Người Thầy giáo không đứng trên bục giảng

Ông Trần Ngoạn - Giám đốc trường Thanh niên LĐ XHCN Hòa Bình đầu tiên (1958 - 1985) chưa bao giờ cầm phấn đứng trên bục giảng.

Nhưng ông có biệt tài đã tuyển lựa và điều hành một đội ngũ thầy giáo, cô giáo có tâm, có đức và rất giỏi nghề. Ông có biết bao thế hệ học trò đã trở thành các nhà giáo, kỹ sư, bác sỹ, những chuyên gia trong nhiều lĩnh vực công tác và những công dân tốt của đồng bào các dân tộc tỉnh Hòa Bình.

Ông có tên đầy đủ là Trần Ngọc Ngoạn (mọi người hay gọi ông Trần Ngoạn, Giám đốc Trần Ngoạn, Hiệu trưởng Trần Ngoạn, còn bà con vùng Yên Mông - nơi trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình đặt Hiệu bộ và nhà máy thi thân mật gọi là Ông Ngoạn).

Ông Ngoạn tuổi Giáp Tí (1924), quê làng Diêm Điền xã Thụy Hà huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình - một vùng quê ven biển mà người dân rất giỏi làm ăn và có truyền thống yêu nước. Nơi ấy cũng là quê hương của Nhà cách mạng Nguyễn Đức Cảnh. Diêm Điền - vùng đất cửa sông Diêm đổ ra biển, cứ chiều chiều tiếng “Tù và” từ ngoài biển vọng về là các bà,

các chị quang gánh ra bến sông đón thuyền đánh bắt cá, tôm từ ngoài khơi trở về. Nơi ấy đến không khí, gió bay cũng đậm vị mặn của biển cả.

Người dân Diêm Điền sinh sống bằng nhiều nghề: Thuyền biển, nghề nông, buôn bán, thủ công, Người Diêm Điền mạnh mẽ, tự tin, phóng khoáng, quyết liệt do luôn phải đối đầu với sóng to gió cả của biển khơi - vừa chịu khó, nhẫn nại vất vả, kiên trì trong việc canh tác nghề nông. Ông Trần Ngoạn - chàng trai Diêm Điền cũng hội tụ đầy đủ những tính cách ấy. Sau này công tác nơi xa, mỗi lần có dịp trở về thăm quê, bao giờ ông cũng thích thưởng thức những món ăn dân dã của quê hương, như: gỏi nhệch, gỏi dứa, canh vọp, canh don ...

Thời Pháp thuộc, nhà nghèo, mới học hết sơ học yếu lược ông đã phải nghỉ học, bươn chải với cuộc sống và tự học với nghị lực phi thường. Nhờ vậy ông am hiểu nhiều kiến thức lịch sử dân tộc và các nghề nghiệp công, nông, thương và thủy hải sản ... Bước vào tuổi thanh niên, ông khao khát đi muôn phương, nên đăng tuyển xin vào Hải quân Pháp xuống tàu vào Sài Gòn. Rồi không chịu nổi thái độ khinh miệt lính Việt Nam của viên sĩ quan Pháp, ông đã đánh nhau với nó, bị tòa án binh kết tội, bắt tạm giam tại khám

Chí Hòa (Sài Gòn). Cách mạng tháng 8/ 1945 thành công, ông thoát khỏi trại giam và tham gia Đoàn Thủy binh cứu quốc.

Năm 1946 ông trở về quê hương, tham gia Đoàn Thanh niên Cứu quốc huyện Thụy Anh, rồi Đoàn Thanh niên Cứu quốc tỉnh Thái Bình. Năm 1949 ông là cán bộ Khu Đoàn Thanh niên Cứu quốc Liên khu 3. Cuộc kháng chiến chống Pháp diễn ra vô cùng quyết liệt, toàn dân tản cư, bộ đội đánh giặc khắp nơi, cuộc sống lúc đó khó khăn vô cùng. Lúc cán bộ vào chiến khu 3, vợ ông phải quấy bộ đồ tiêu dùng gồm cả thuốc lào từ Diêm Điền lên tận Nho Quan tiếp tế cho ông.

Năm 1950, Khu đoàn điều động ông về Tỉnh Đoàn Thanh niên Cứu quốc Hòa Bình công tác. Năm 1952 Tỉnh đoàn phân công ông làm Đội phó Đội Thanh niên xung phong Cù Chính Lan chỉ huy đơn vị Thanh niên hỏa tuyến phục vụ các chiến dịch giải phóng Tây Bắc (1952), tấn công Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ (1953 - 1954), rà phá bom mìn, khắc phục hậu quả chiến tranh (1954 - 1955), khôi phục và xây dựng một số công trình của tỉnh Hòa Bình (1956).

Ông trở lại Tỉnh đoàn Hòa Bình công tác. Liên tục hai Đại hội Tỉnh đoàn Thanh niên lần thứ 2 (1957) và lần thứ 3 (1958), bầu: Đồng chí Đoàn Văn Thố làm Bí

thư, hai đồng chí Nguyễn Văn Trọng và Nguyễn Văn Hạng làm Phó bí thư, đồng chí Trần Ngoạn làm Ủy viên Thường vụ Ban Chấp hành.

Năm 1958 Tỉnh đoàn Hòa Bình giao cho ông Trần Ngoạn nhiệm vụ Tổ chức một trường học để giáo dục đào tạo thanh niên các dân tộc thiểu số “*biết cái chữ*” bằng phương thức “*vừa học vừa làm*”. Nhà trường hoạt động trên tinh thần “*tự lực, tự lập, tự cường*” - thực hiện nhiệm vụ đòi hỏi người chỉ huy phải thật sự nhiệt huyết và đầu óc sáng tạo, ông Trần Ngoạn đã tự nguyện gánh vác trách nhiệm này.

Ngày 1/ 4/ 1958 trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình khai giảng khóa đầu tiên. Đây là ngôi trường áp dụng phương thức giáo dục đào tạo mới “*vừa học văn hóa, vừa lao động sản xuất làm ra của cải vật chất*”. Phương thức giáo dục “*kết hợp học với làm*” tỏ rõ ưu thế hơn hẳn so với lối “*dạy văn hóa đơn thuần*” ở chỗ: Nhà nước không phải chi ngân sách, gia đình không phải đóng góp kinh phí, mà học sinh nhanh chóng tiến bộ và trưởng thành vững chắc.

Tháng 11/ 1960, Đại hội Tỉnh Đoàn Thanh niên Hòa Bình lần thứ 4, đồng chí Đoàn Văn Thố vẫn tiếp tục làm Bí thư. Hai đồng chí Trần Ngoạn và Nguyễn Văn Hạng được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh Đoàn.

Tỉnh ủy quyết định đồng chí Đoàn Văn Thố kiêm nhiệm làm Bí thư Đảng bộ nhà trường. Ủy ban Nhân dân tỉnh Hòa Bình bổ nhiệm đồng chí Trần Ngoạn làm Giám đốc trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình.

Ngày 17/ 8/ 1962 Bác Hồ lên thăm trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình, khẳng định: Nhà trường làm nhiệm vụ giáo dục đào tạo thanh niên theo phương thức “*vừa học vừa làm*” là hoàn toàn đúng đắn, rất phù hợp với hoàn cảnh nước ta. Bác Hồ đã ghi lời dạy của Người vào Sổ Vàng của trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình dòng chữ:

*“Fải: Học tập tốt, Lao động tốt,
Cố gắng mãi, Tiến bộ mãi”.*

Cán bộ, giáo viên và học sinh trong nhà trường nguyện mãi mãi ghi nhớ thực hiện lời dạy của Người.

Trường Thanh niên LĐXHCHN đã được Bác hỏi sinh. Bác Hồ đã tiếp thêm sức mạnh cho nhà trường, Sau ngày đó trường Thanh niên thường xuyên được đón tiếp nhiều đồng chí Lãnh đạo Đảng và Nhà nước về thăm và chỉ bảo. Khá đông đoàn khách quốc tế tới khảo sát, thăm quan. Rất đông các cơ quan trong, ngoài ngành giáo dục ở trung ương và các địa phương đến nghiên cứu phương thức giáo dục đào tạo thanh niên mà nhà trường đang thực hiện.

Cùng với ông Đoàn Văn Thố, ông đã “*ngĩ ra*”, đồng thời “*trực tiếp tổ chức triển khai thực hiện*” nhiệm vụ đào tạo thanh niên theo phương thức giáo dục “*vừa học vừa làm*” là Giám đốc Trần Ngoạn.

Ông Ngoạn lao tâm khổ tứ, trăn trở tìm tòi, sáng tạo để nuôi dưỡng trường Thanh niên “*vừa học vừa làm*” tồn tại và phát triển - tạo cơ hội “*có chữ và trường thành*”, “*bước vào đời, phục vụ cách mạng*” cho hàng ngàn thanh niên các dân tộc Hòa Bình sống nơi rẻo cao, vùng sâu vùng xa, có hoàn cảnh nghèo khó bị thất học và sẽ phiêu dạt nơi đâu khi trong hành trang của mình không có chút vốn liếng tri thức nào. Ông đã cùng với những “*đồng đội cùng chí hướng, cùng khát vọng*” giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện thanh thiếu niên con em đồng bào các dân tộc Hòa Bình thành những người có văn hóa, giàu tri thức “*vừa hồng vừa chuyên*” trở về quê hương “*miệng nói tay làm*” tham gia xây dựng cuộc sống mới ở các thôn bản.

Nhà giáo Nguyễn Đức Long tốt nghiệp khoa Ngữ văn trường Đại học Tổng hợp Hà Nội lên trường Thanh niên Hòa Bình dạy văn hóa đã gắn bó hàng chục năm với nhà trường.

^



Vợ chồng thầy giáo Nguyễn Đức Long

Viết cuốn sách “Người viết huyền thoại bên sông Đà” trong đó có đoạn viết về ông Hiệu trưởng Trần Ngoạn: “Trong vô vàn tài liệu viết về trường “vừa học vừa làm” ở Hòa Bình, hình như người ta ít mô tả chân dung Người lãnh đạo điều hành nhà trường vốn tiềm tàng một ý chí kiên cường và khả năng sáng tạo vô cùng to lớn ... Ông vốn bị đau dạ dày, nhiều khi phải bỏ cả ăn uống nằm bẹp một chỗ, để mặc cho công việc thôi thúc như lúc nào cũng như lửa đốt trong lòng. Người ta chờ đợi ông để trình bày, xin phê duyệt, nghe chỉ đạo và sốt ruột khi được cán bộ giúp

việc Giám đốc trả lời: “Giám đốc Trần Ngoạn óm mắt rồi” ...Sau mỗi trận bị bệnh tật hành hạ, người ông xanh xao hơn, mắt trũng sâu, đi lại chưa vững, nhưng ông đã lặn lưng vào công việc: Bàn việc chỉnh sửa kế hoạch sản xuất, việc học hành của học sinh, việc dạy dỗ của giáo viên, xoay sở cái ăn cái mặc, sách vở cho hàng ngàn con người ... Ông lại lặn lội từ Phân hiệu này sang Phân hiệu khác để điều hành kế hoạch sản xuất, chương trình ôn tập thi cử, kiểm tra, chỉnh sửa ... Thấp thoáng bóng ông gầy cao vận chiếc áo bộ đội tay xấn quá khuỷu, mái tóc chải ngược lên phía trên để lộ vầng trán rộng, thông minh và nhiều nếp nhăn bất chợt - dấu hiệu của những suy tư trăn trở trong công việc. Người ta lại bắt gặp ông bước thấp bước cao trên những triền đồi kế tiếp nhau, menh mông bạt ngàn màu xanh của cây sắn. Mỗi khi ông tới cơ sở, cán bộ chỉ đạo sản xuất các Phân hiệu lo sốt vó vì sợ ông nhận ra những khiếm khuyết trong công việc. Ông có tư duy chỉ đạo công việc sắc sảo và giám sát tinh tường.

Cho đến mãi về sau, mọi người vẫn nhớ đến ông như một con người hết sức giản dị, bình thường. Nhưng phải chăng cái bình thường ấy sẽ sống thật lâu trong tình cảm đồng nghiệp và học trò của ông. Nó

thường sáng lên lấp lánh trong ký ức mỗi người, khi nhắc đến tên ông một cách trù mến chân tình: “*Bác Ngoạn*”, “*Anh Ngoạn*”.



Trên nương đồi Tu Lý (từ phải sang) Nguyên, Lương Ngọc My, Bác Phương (cục trưởng), Đỗ Như Cự, Mai xuân Lương, Ks. Từ Thế Lộc, Lê Thanh Hồng, Giám đốc Trần Ngoạn

Sức sống của hình ảnh con người ông chính là ý tưởng cao đẹp được ông tâm niệm suốt đời: “*Đã là con người sinh ra trên cõi đời thì phải làm được một việc nào đó có ích cho xã hội*”. Ông là người luôn luôn sống hết mình với sự nghiệp cao đẹp của nhà

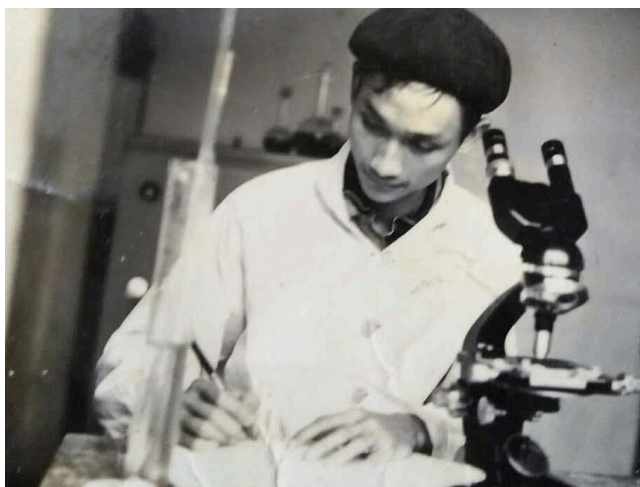
trường, là Người có công đầu viết nên *“Huyền thoại giáo dục rực rỡ một thời”* bên sông Đà.

Các thầy giáo Đinh Sum, Đỗ Như Cự nhiều năm làm trợ lý giúp việc Thường trực Đảng ủy và Ban Giám hiệu nhà trường, cận kề ngày đêm với Giám đốc Trần Ngoạn hoạch định *“Nhiệm vụ Giáo dục đào tạo và Chương trình phát triển Sản xuất tự túc của nhà trường trong thập niên 70 thế kỷ XX”*, mà lúc đó mọi người vui đùa gọi hai thầy giáo là *“gậy vàng, gậy bạc”* của Giám đốc.

Thầy giáo Đỗ Như Cự kể cho biết: *“Anh Ngoạn làm việc rất say sưa, việc gì đã ham thì suy đi nghĩ lại không chịu dừng. Đã cùng tính toán thảo luận suốt cả ngày, sau bữa cơm chiều anh lại yêu cầu hai chúng tôi tiếp tục đến nhà thảo luận tính toán thêm tới 12 giờ đêm chỉ với ba củ sắn luộc (có hôm ba củ khoai lang), một ấm trà và riêng anh có thêm ống điếu thuốc lào. Anh em chúng tôi đã làm việc liên tục nhiều ngày đêm như vậy”*.

“Được cùng làm việc và gần gũi anh Ngoạn, mới hiểu những năm tháng anh lo lắng công việc của Nhà trường nhiều như thế nào: Với công việc điều hành quản lý nhà trường - anh lo một. Nhưng với việc thiết lập mối quan hệ bên ngoài với nhà trường và tính

toán việc tương lai “kế hoạch dài hạn” - anh lo hai. Lo nghĩ đến nỗi không thể ngủ được. Anh nói với chúng tôi: “Mình nằm xuống, nhưng óc vẫn không chịu nghỉ, nhiều công việc còn trăn trở, những điều lúc thảo luận với các cậu mà chưa có lời giải đáp cuối cùng, thì óc mình vẫn tiếp tục suy nghĩ, không thể nghỉ ngơi và chợp mắt ngủ được” ...



*Thầy giáo Đinh Sum – “chiếc gậy vàng”
của Giám đốc Trần Ngoạn*

Thầy giáo Đỗ Như Cự kể về bác Trần Ngoạn:

*“Tinh thần trách nhiệm và khí phách ngoan cường
công tác của giám đốc Trần Ngoạn trong việc thực*

hiện Nguyên lý giáo dục - nói cả tháng không hết, viết bao nhiêu quyển sách cũng chưa đủ” ...

“Giám đốc Trần Ngoạn là người rất đặc biệt: Sáng dạ, gan góc, nhân hậu, chịu khó tìm tòi, vừa công tác vừa trau dồi thêm kiến thức mới, Anh có niềm vui say đắm “tiếp thu sáng kiến của mọi người” để nghĩ việc xây dựng nhà trường và khi đã cùng đồng đội bàn việc về nhà trường, thì quên hết tất cả mọi chuyện đời” ...



Đoàn khảo sát trên đồi Mu công Tu Lý (từ trái sang): Ks. Cẩn, Đỗ Như Cự, Mai Xuân Lương, Bác Phương (Cục trưởng), Giám đốc Trần Ngoạn (ngồi), Lương Ngọc Mỹ.

“Ông Trần Ngoạn có bộ óc thông minh luôn suy nghĩ tìm tòi sáng tạo, nghị lực tiếp thu cái mới và làm

việc với tinh thần mạnh mẽ, quyết liệt, đặc biệt trong sự nghiệp “đổi mới”, “cách mạng” phương thức giáo dục đào tạo bồi dưỡng rèn luyện thanh niên”...

“Ông là một thầy giáo can trường và dũng cảm nhất trong các thầy giáo “trường học dũng cảm” ... Ông là là đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy có lập trường vững vàng nhất “bôn nhất” trong Đảng bộ của một Đơn vị được phong danh hiệu “Đơn vị anh hùng lao động”. Ông là một cán bộ có khả năng thuyết phục nhiều đồng chí, thu hút nhiều đồng đội cùng làm việc với mình, để cùng nhau viết nên huyền thoại “Viên ngọc sông Đà”...

Năm 1984 ông nghỉ hưu và trong lá đơn xin nghỉ sinh hoạt Đảng, đã viết: *“Tôi không còn sức khỏe để đóng góp cho đất nước nữa, nên xin nghỉ sinh hoạt Đảng”*. Dù vậy ông vẫn canh cánh trong lòng nỗi lo cho trường Thanh niên đang lúc gặp khó khăn. Ông vận dụng mọi mối quan hệ để tìm nguồn vốn, khơi nguồn cung ứng nguyên liệu, để nhà trường có điều kiện duy trì sản xuất khi cả nước bước vào thời kỳ *“Đổi mới” ...*

Những năm tham gia kháng chiến trường kỳ vô cùng gian khổ, rồi thời gian lao tâm khổ tứ lo xây dựng trường *“vừa học vừa làm”* đến quên cả bản thân

đã bào mòn sức khỏe của ông, năm 1991 ông lâm trọng bệnh. Nhà văn - nhà báo Hoàng Minh Tường có buổi gặp gỡ trò chuyện với ông lúc nằm trên giường bệnh, đã kể lại: *“Nhắc đến trường Thanh niên Hòa Bình, lòng ông lại day dứt trào sôi, tưởng như nếu có một tuổi trẻ thứ hai ông sẽ lại sẵn sàng hiến tất cả sức lực và cuộc đời như ông đã từng sống hết mình với trường Thanh niên LĐ XHCN Hòa Bình ngót ba chục năm trời!”*.

Ngày 23/ 4/ 1992 ông vĩnh biệt gia đình, con cháu, bạn bè và hoài bão: *“Trông người, với bao khát vọng giáo dục thanh niên”* để thanh thân trở về với *“trời đất”*. Tiến sĩ Trần Đức Xước - Viện nghiên cứu Khoa học Giáo dục Việt Nam, trong bài *“Một con Người - Một đời Người”* đã viết: *“Chúng tôi thâm cảm phục ông - Một con người - một cán bộ Thanh niên xung phong - một cán bộ Đoàn Thanh niên - một Nhà giáo đã dành trọn vẹn cả một đời người cho việc dìu dắt, giáo dục, đào tạo nhiều thế hệ thanh thiếu niên các dân tộc tỉnh Hòa Bình” ...*

Ông đã từng từ chối việc đề nghị Nhà nước phong tặng danh hiệu *“Anh hùng Lao động”* bằng việc không viết bằng thành tích công tác. Nhưng với những người đã biết về ông, từng cùng ông tâm huyết dốc lòng

phụng sự vì mục tiêu đào tạo thế hệ trẻ bằng phương thức giáo dục “*vừa học vừa làm*”; Đặc biệt những thế hệ học sinh đã từng học tập, lao động và rèn luyện trên trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình trong những năm 60, 70, 80 của thế kỷ XX, thầy hiệu trưởng Trần Ngoạn vô cùng xứng đáng là “*Thầy hiệu trưởng anh hùng của “trường học dũng cảm” được phong tặng danh hiệu “Đơn vị anh hùng” năm 1985*” trong mặt trận giáo dục đào tạo bồi dưỡng rèn luyện thế hệ trẻ.

Thầy Hiệu trưởng Trần Ngoạn đã thành lập, lãnh đạo và điều hành trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình “*vừa học vừa làm*” triển khai thực hiện sự nghiệp giáo dục đào tạo thanh thiếu niên các dân tộc theo nguyên lý giáo dục của Đảng, đạt kết quả rất vẻ vang, tới đỉnh cao - với danh hiệu “*viên ngọc sông Đà*”.

Đồng tác giả:

*Nhà giáo **Đỗ Như Cự,***

*Nhà văn **Trần Thu Hà.***

Anh Ngoạn - Người thầy
Không đứng trên bục giảng

Có phải Anh do chân lý sinh ra ?
Có phải Anh là khuôn nhạc lời ca ?
Đã viết trên nền xanh xanh đồi núi,
Một bài ca về “*viên ngọc sông Đà*”.

Có phải Anh là thuyền trưởng kiên trung ?
Lái con tàu vượt sóng dữ muôn trùng,
Dẫn chúng tôi qua biết bao ghềnh thác,
Để rạng danh một “*trường học anh hùng*”.

Khi Bác Hồ, các đồng chí Trung ương,
Về thăm trường không bởi nghĩa yêu thương,
Mà khẳng định con đường trường đã chọn,
Đào tạo Người tốt nhất cho địa phương.

Anh chưa bao giờ đứng trên bục giảng,
Nhưng là Người Thầy tấm gương tỏa sáng,
Dẫn dắt biết bao nhiêu thế hệ trẻ,
Của Hòa Bình đi tới bến vinh quang.

Nhà giáo Nguyễn Tôn Phan.

*

Người Anh hùng

Thanh niên xung phong

Xuất thân từ địa phương miền biển,
Chẳng giàu, chẳng nghèo cũng đỡ Sét-ti-fi-ca.
Đi lính thủy cho Pháp, đánh cả Đội Tây.
Vào trại giam, giấc ngộ lý tưởng cách mạng,
Ra tù, vào Việt Minh -

Tham gia Đoàn Thanh niên Cứu quốc.
Làm kinh tế - nuôi sống Đoàn Liên khu đoàn 3.
Lên miền Tây – tham gia thanh niên xung phong,
Từ chiến trường Hòa Bình
- đến chiến dịch Tây Bắc.

Hết đợt thanh niên xung phong này -
đến đợt thanh niên xung phong khác.
Từ đường 15 Mai Hạ, Solo bốn một (41).
Giải phóng Mộc Châu, cứu năm mô-đô-va.
Mìn nổ, Pấn chết, Anh khóc: “Pấn ơi!”.
Xuôi km 10, đèo heo hút gió,
Bến phà Chợ Bờ, Suối Rút ác liệt hơn,
Anh đương đầu trách nhiệm -
Người Đội trưởng -
Đội thanh niên xung phong Sông Đà.

Giải phóng Điện Biên -

Anh trở về quốc lộ Sáu,

Lập trường Đoàn -

Xóa nạn mù chữ cho thanh niên.

Đắp đập Thủy nông Thịnh Lang - Hòa Bình.

Công trình Thủy lợi đầu tiên, sau giải phóng.

Làm đường 12B, cùng Đoàn thanh niên 14 tỉnh.

Đường 24 - Bến phà Thia. Anh đóng chốt.

Mở trường Đoàn học liên cấp 1, 2, 3

và cả lớp Đại học.

Đào tạo 7 ngàn thanh niên trở thành công dân tốt.

Nhớ ơn Anh, ai cũng gọi tên Anh !

Mười tám năm qua, nhớ thương anh Trần Ngoạn.

Công lao sự nghiệp ấy - mấy ai quên.

Đáng ghi nhớ: Người anh hùng -

Thanh niên xung phong -

Trần Ngoạn !

Ngày 15/ 7/ 1999

kỷ niệm thành lập Đội TNXPVN

Bùi Văn Khóa

Nguyên Đội viên Đội TNXP Sông Đà

Nguyên Thường vụ Tỉnh đoàn Hòa Bình

Nguyên Giám đốc trường Thanh niên 19/5

Dân tộc Mường, Kim Bôi, Hòa Bình.

Đẹp mãi - tên anh

Lúc Anh sống - Tôi làm tổng kết. (1)

Anh “*đi xa*” - Tôi viết, đọc điếu văn. (2)

Tình nghĩa chúng ta - Trọn vẹn trăm phần.

Anh vội “*đi*” - Chúng tôi cần ở lại.

Tâm tư Anh - Còn bản khoả, khắc khoải, (3)

Vì đường Anh đi - Chưa rộng trải miền quê,

Việc Anh làm - Không thiếu khen, chê, (4)

Anh vẫn vững tin - Một lòng, một dạ.

Đề bản, làng - Đổi thay mới, lạ.

Hoài bão của Anh - Lời Bác dặn dò, (5)

Tiếp bước chân Anh - Những đồng nghiệp, học trò,

Và cả chúng tôi - Anh đừng lo, đừng bận.

Cảm phục Anh

- Một con người long đong, lận đận, (6)

Cả cuộc đời - Luôn bất tận nghĩ suy,

Day dứt mãi tâm can - Vì những điều gì ?,

Anh chưa nói - Nhưng, chúng tôi vẫn hiểu;

Vì một tình yêu - Một niềm tin, rục rịch, (7)

Vì một “*bài ca*” - Âm điệu thiết tha, (8)

Ghềnh, thác, non cao - Anh chẳng nề hà,

Dù hiểm nguy, đường xa - Anh chấp nhận. (9)

Cả những mất mát riêng tư,

- những tháng ngày uất hận. (10)

Anh chẳng mong - Ngày đón nhận, phần Riêng,
Những làn khói lam chiều - và những tiếng chiêng,
Những tiếng công

- Ngân nga nơi rừng thiêng nước độc,
Cuốn hút chân Anh - Trái tim Anh thôi thúc,
Gần trọn đời Anh - Bên dòng nước đục sông Đà.
Anh đã đổi đời Anh - Cho nắng ấm mọi nhà,
Cho rừng thẳm, non cao - Được thay da, đổi thịt,
Cho ánh sáng - Xua tan bóng đêm mù mịt, (11)

Anh không phân vân - Hơn thiệt, thiệt hơn.
Dù sông Đà - Vẫn mãi mãi chảy tuôn,
Ý tưởng của Anh - Rất đúng và luôn luôn đúng (12)

Có chúng tôi, lịch sử, người đời sau làm chứng (13)

Lốp, lốp đàn em - Ai dựng, ai xây ?.

Để ngày hôm nay - Đang đi khắp đó đây,
Nhen ngọn lửa hồng - Giữa rừng cây xanh biếc. (14)

Tôi tiễn Anh “đi” - Ôi ! Biết bao luyến tiếc !

Ai đủ Tâm, Tầm? - Gieo tiếp những mầm xanh.

Thật quá xót xa! - Ôi ! Người chiến sĩ vô danh ?

Sông Đà hồi!

- Dòng nước hôm nay, tươi mát trong lành (15)

Núi rừng ơi! - Có hờ hững với Anh không nhỉ, (16)

Có nghe thấy không

- Gió ngàn vẫn ngày đêm thủ thi,

Bay khắp muôn phương

- Một chân lý sáng ngời, (17)

Đẹp mãi tên Anh - Vang vọng đời, đời, (18)

Anh không vương - Nhưng, người người thừa nhận.

Vần thơ viết về Anh - Những vần thơ bất tận,

Một con người, một đời người - Vương vấn lòng tôi.

Sông, suối ơi? - Sao vẫn mãi miết trôi?

Hãy dừng lại, nghe - Một đôi lời nhắn nhủ.

Anh “*Ra đi*” - Không, Anh đang yên ngủ,

Anh vẫn mãi còn - Ấp ủ một tình yêu. (19)

Gió núi vi vu - Dịu dặt sớm chiều,

Rừng vẫn bình yên - Cây không xiêu, không ngã,

Nương rẫy tốt tươi, ngô lúa vẫn đơm hoa, kết quả.

Tiếng trống vẫn âm vang

Hồi hã chốn rừng xanh. (20)

Hãy hát vang lên - Ngợi ca mãi tên Anh.

Ts. Trần Hải Nam

Kính tặng Hương hồn anh Trần Ngoạn.

*

Chú thích bài thơ “Đẹp mãi tên Anh”

- (1) Tổng kết Phương thức giáo dục đào tạo “*vừa học vừa làm*” của trường Thanh niên trong các năm 1970, 1985, 1993 và 1995.
- (2) Điều văn đọc trong lễ truy điệu anh Trần Ngoạn lúc 8h30 ngày 24/ 4/ 1992.
- (3) Bắn khoan về tương lai trường Thanh niên trước lúc “*Ra đi*”.
- (4) Những ý kiến trái ngược về Phương thức giáo dục đào tạo “*vừa học vừa làm*” của trường Thanh niên.
- (5) Bài nói chuyện của Bác Hồ, khi Người về thăm trường Thanh niên ngày 17/ 8/ 1962.
- (6) Bước chân Anh đã đi qua nhiều nơi. Cuộc đời hoạt động cách mạng theo Đảng với những hoài bão cao đẹp, nhưng vẫn là Người Chiến sỹ vô danh.
- (7) Tin vào Đảng, tin vào Bác Hồ - thiết tha chuyển hướng phương thức giáo dục đào tạo.
- (8) “Bài ca sư phạm” - kinh nghiệm kết hợp giáo dục đào tạo với lao động sản xuất của Nhà giáo dục Xô Viết vĩ đại Makarenko.
- (9) Có lòng dũng cảm, nghị lực phấn đấu.
- (10) Đau dạ dày mãn tính; Vụ Lê Tâm vu cáo 1963.
- (11) Phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội - giáo dục của tỉnh Hòa Bình.

- (12) Ý tưởng chuyển hướng đổi mới giáo dục đào tạo luôn luôn đúng.
- (13) Lịch sử và người đời đánh giá rất công bằng.
- (14) Học sinh trường Thanh niên trở thành những cán bộ chủ chốt ở các địa phương phục vụ công cuộc phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội tỉnh Hòa Bình.
- (15) Kinh tế - văn hóa - xã hội - giáo dục tỉnh Hòa Bình đã và đang phát triển.
- (16) Lịch sử phát triển tỉnh Hòa Bình cần ghi đậm “*quá khứ hào hùng*” của trường Thanh niên và tên tuổi những Người làm nên “*quá khứ hào hùng*” đó.
- (17) Quan điểm, đường lối giáo dục đào tạo của Đảng và Bác Hồ.
- (18) Trường Thanh niên và tên tuổi những cán bộ, giáo viên Nhà trường sẽ được lịch sử ngành giáo dục và lịch sử tỉnh Hòa Bình lưu danh mãi mãi.
- (19) Hoài bão - mơ ước và hiện thực của hoài bão - mơ ước.
- (20) Kinh tế - văn hóa - xã hội tỉnh Hòa Bình đang ngày càng phát triển. 6711 học sinh các dân tộc được giáo dục đào tạo ở trường Thanh niên đang trở thành những cán bộ phục vụ đắc lực công cuộc xây dựng phát triển kinh tế - văn hóa tỉnh Hòa Bình.

*

Điều văn Lễ Truy điệu

Ông Trần Ngoạn

Kính thưa:

- * Các đồng chí Đại diện các cơ quan Trung ương và địa phương,
- * Bà con họ hàng, làng xóm, khối phố,
- * Anh, chị, em và bạn bè thân hữu,
- * Gia đình thông gia và toàn thể tang quyến.

Ông Trần Ngoạn, tên đầy đủ là Trần Ngọc Ngoạn - Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam - nguyên Phó Bí thư Đảng ủy - Giám đốc trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình - Người cán bộ cách mạng tận tụy - Người đồng đội chân thành - Người cha, Người ông thân yêu của các con, cháu, đã vĩnh biệt chúng ta hồi 1h15 ngày 23/ 4/ 1992 (tức ngày 21/ 3/ Nhâm Thân).

Cách đây 68 năm, tuổi Giáp Tý (1924) tại làng quê Diêm Điền huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình, trong một gia đình nông dân - một con người đã được sinh ra, sau này đã góp phần làm đẹp thêm truyền thống cách mạng của quê hương và ngày hôm nay đang để lại cho chúng ta - những người có mặt và cả những người vắng mặt ở đây lòng tiếc thương vô hạn.

Do tiếp thu sớm truyền thống cách mạng của miền quê Diêm Điền - quê hương nhà cách mạng Nguyễn Đức Cảnh và với trái tim nhiệt huyết từ tháng 7/ 1945 anh thanh niên 21 tuổi Trần Ngọc Ngoạn đã rời quê hương tham gia công tác trong Đoàn Thủy binh Cứu quốc Sài Gòn.

Bộ óc, trái tim và sức lực không bao giờ mệt mỏi của Ông trong những năm tháng sau này, ngay cả khi đã nghỉ hưu (tháng 10/ 1985) và cho đến giờ phút cuối cùng của cuộc đời đã dành trọn vẹn cho việc giáo dục đào tạo rèn luyện nhiều thế hệ thanh thiếu niên.

Từ một cán bộ đoàn Thanh niên Cứu quốc Diêm Điền, ông đã trở thành cán bộ Thanh niên Cứu quốc huyện Thụy Anh, cán bộ Thanh niên Cứu quốc tỉnh Thái Bình, cán bộ Thanh niên Cứu quốc Liên khu 3; Ủy viên Ban chấp hành, rồi Phó bí thư Tỉnh đoàn Thanh niên Hòa Bình. Từ năm 1958, ông chuyển qua công tác giáo dục đào tạo thanh niên, với trách nhiệm nặng nề và khó khăn đối với một cán bộ chuyên công tác vận động thanh niên.

Với giác ngộ cách mạng sâu sắc và lòng tin mãnh liệt vào đường lối giáo dục của Đảng và Bác Hồ, vào sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Hòa Bình và Tỉnh đoàn Thanh niên, ông cùng đồng đội tự nguyện gánh lấy

trách nhiệm thực thi xây dựng một mô hình trường học kiểu mới - Nhà trường lao động, gắn mục tiêu giáo dục đào tạo với yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương và áp dụng một phương thức giáo dục đào tạo mới: Kết hợp giáo dục đào tạo văn hóa khoa học kỹ thuật công nghệ với lao động theo ngành nghề nông, công nghiệp và sản xuất tự túc, nói gọn là Phương thức “*vừa học vừa làm*”. Ông trở thành người phụ trách trực tiếp - Phó giám đốc, rồi Giám đốc trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình.

Mặc dù có những hạn chế và nhược điểm trước trách nhiệm mới, nhưng với ý chí và nghị lực cao, ông đã tìm mọi cách nâng cao trình độ chính trị, khoa học kỹ thuật, kinh tế và quản lý, do đó đã khắc phục được rất nhiều hạn chế và nhược điểm của mình, luôn luôn độc đáo sáng tạo, tiếp thu nhanh nhạy những cái mới.

Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Hòa Bình và Tỉnh đoàn Thanh niên; được sự giúp đỡ, hỗ trợ của các cấp các ngành ở địa phương và trung ương; đặc biệt được sự quan tâm động viên cổ vũ của Bác Hồ kính yêu và các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước; ông Trần Ngoạn cùng tập thể cán bộ giáo viên trường Thanh niên vượt qua không ít hiểm nguy, đã đạt được những

thành tựu có ý nghĩa giáo dục đào tạo và ý nghĩa kinh tế xã hội rất đáng khâm phục ở trong nước và quốc tế.

Từ năm 1958 đến năm 1985, trường Thanh niên LĐ XHCN Hòa Bình đã đào tạo được 6711 thanh niên các dân tộc có trình độ văn hóa khoa học từ cấp 1, cấp 2, cấp 3 đến Đại học, có trình độ khoa học kỹ thuật nông nghiệp, công nghiệp cơ khí, chế biến nông sản, trình độ quản lý kinh tế, có kỹ năng lao động nông, lâm, công nghiệp từ sơ, trung cấp đến Đại học. Những thanh niên được đào tạo ở trường Thanh niên đã và đang được bổ sung vào đội ngũ cán bộ các cấp xã, huyện, tỉnh, góp phần phục vụ đắc lực công cuộc phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội các địa phương tỉnh Hòa Bình. Đồng thời thầy, trò trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình cũng đã sản xuất ra được một khối lượng nông sản phẩm không nhỏ, góp phần tự túc được các nhu cầu ăn, mặc, ở, học, đi lại, chữa bệnh cho gần 800 cán bộ giáo viên và học sinh. Năm 1985 trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu “*Đơn vị Anh hùng lao động của ngành giáo dục*”.

Mọi người gần ông, hiểu ông đều thừa nhận ông là người luôn có mục tiêu rõ ràng và dũng cảm, không nản chí lùi bước trước bất kỳ khó khăn nào, kết hợp

chặt chẽ giữa tính kiên quyết và tính bền bỉ, giữa lý trí và hành động, giữa lý và tình, vững vàng kiên định trước mọi tình huống, dù đó là những thử thách trong công tác hay trong cuộc sống gia đình và bản thân, để thực hiện bằng được mục tiêu đã đặt ra.

Có lẽ vì đã chịu đựng và vượt qua quá nhiều thử thách không nhỏ, mà ông Trần Ngoạn đã trở thành Người từng trải và bất chấp mọi gian khó hy sinh. Quả thực ông đã chấp nhận rất tự giác những ngày tháng gian khổ trong các chiến dịch Hòa Bình, Tây Bắc, Điện Biên năm xưa; Những ngày tháng làm đường 12B, làm công trình thủy lợi Thịnh Lang, những ngày tháng ăn rau sắn, đùm bọc nhau chia sẻ mảnh quần manh áo, những ngày tháng căng thẳng cuối năm 1962 đầu năm 1963 và cả những mất mát riêng tư đau lòng của bản thân và gia đình mình, những trận sốt rét rừng những cơn đau dạ dày mãn tính, ... để đổi lấy không phải là danh vọng lợi lộc cá nhân, mà là những ước mơ hoài bão, những giá trị tinh thần cao quý - những giá trị hiện thực của những ước mơ hoài bão gắn liền với Ý tưởng thử nghiệm một cách làm giáo dục mới, khác hẳn cách làm giáo dục khoa cử, xa thực tiễn sản xuất và đời sống xã hội, tách rời học với hành, nhằm đào tạo thanh thiếu niên thành

những người cán bộ gương mẫu - người lao động kiêu mới - người công dân tốt, phục vụ đắc lực cho công cuộc phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Hòa Bình. Đó là ước mơ hoài bão hiện thực hóa quan điểm đường lối giáo dục đào tạo của Đảng và Bác Hồ.

Ông là một Người biết sống trong một tập thể những Người biết sống theo lẽ sống cao đẹp - những Người mà tên tuổi và cuộc đời họ viết bằng chữ hoa.

Kính thưa hương hồn ông Trần Ngoạn!

Chính vì tất cả những điều đó, mà hôm nay những Người đồng chí, đồng nghiệp, đồng đội, đồng hương, bạn bè, họ hàng, làng xóm thân thiết của ông, các con, cháu thương yêu của ông đang đứng ở đây vô cùng buồn ngùi xúc động, tiếc thương trước lúc ông sắp “đi xa”.

Chúng tôi - những người đồng chí, người em, người học trò của ông, những người đã được ông chăm lo săn sóc trong mỗi bước trưởng thành, những người đã cùng ông chia sẻ đắng cay, chua ngọt, ngày hôm nay đang bước tiếp theo dấu chân ông.

Điều rất rõ ràng là trước lúc “ra đi” không hẹn ngày gặp lại, ông vẫn còn một số bản khoản day dứt, không phải về mình, mà về việc tiếp tục thực hiện những lời dạy của Bác Hồ kính yêu và của các đồng

chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước ở “trường Nông” như thế nào trong điều kiện xóa bỏ cơ chế bao cấp.

Trước vong linh ông, chúng tôi nguyện giữ vững ý chí phấn đấu theo con đường Đảng và Bác Hồ đã chỉ ra mà chúng ta đã chọn, tự nguyện hiến dâng cả tuổi thanh xuân cho con đường đó, để ông được yên nghỉ hoàn toàn thanh thản.

Vĩnh biệt ông Trần Ngoạn - Người cha, Người ông, chỗ dựa lý trí và tình cảm cuối cùng của các con trai, gái, dâu, rể và các cháu nội, ngoại - Người đồng chí trung kiên - Người thầy gương mẫu - Người anh, Người bạn nhân hậu, thủy chung, thân thiết nhất của chúng tôi.

Hà Nội - 16 h 15 ngày 23/ 4/ 1992.

Ts. Trần Hải Nam được phân công viết Điều văn Lễ truy điệu ông Trần Ngoạn. Điều văn đã được thông qua Ban Khoa giáo Tỉnh ủy Hòa Bình và lãnh đạo trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình (18h30 ngày 23/ 4/ 1992).

Ban Khoa giáo Tỉnh ủy Hòa Bình, ông Đoàn Văn Thố và đồng chí Hiệu trưởng trường Thanh niên Hòa Bình đề nghị: “Ts. Trần Hải Nam đọc Điều văn trong buổi Lễ truy điệu ông Trần Ngoạn”.

*Bài Điều đọc lúc 8h30 ngày 24/ 4/ 1992.**

Người con quê hương
“Chiến khu Mường Khổi”
- Cán bộ lãnh đạo mẫu mực
của trường Thanh niên LĐXHCN
Hòa Bình.

Đưa ra ý tưởng thành lập trường Thanh niên Hòa Bình nhằm mục đích giáo dục đào tạo thanh niên các dân tộc thành những chiến sĩ trẻ phục vụ sự nghiệp xây dựng kinh tế văn hóa tỉnh Hòa Bình trước năm 60 thế kỷ XX của Tỉnh đoàn thanh niên Hòa bình là vô cùng sáng suốt, chưa ai dám nghĩ, chưa nơi nào dám làm. Đồng chí Đoàn Văn Thố - Bí thư Tỉnh đoàn và đồng chí Trần Ngoạn cực kỳ có công thành lập và xây dựng, phát triển trường Thanh niên - tiến hành giáo dục đào tạo thế hệ trẻ các dân tộc tỉnh Hòa Bình.

Nghiên cứu lịch sử phát triển trường Thanh niên LĐ XHCN Hòa Bình, phải đánh giá đầy đủ vai trò đồng chí Bùi Quang - Phó Bí Thư Đảng ủy - Phó hiệu trưởng trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình - Người có công bảo vệ đồng chí Đoàn Văn Thố và đồng chí Trần Ngoạn trước hiểm nguy mà lại đứng nguyên tắc xây dựng Đảng. Đồng chí Bùi Quang đã

bổ sung phong cách lãnh đạo - điều hành - quản lý nhà trường của Ban Chấp hành Đảng bộ và Ban Giám hiệu trường Thanh niên thêm hoàn thiện. Đây là một nguyên nhân quan trọng đảm bảo trường Thanh niên Hòa Bình hoạt động nề nếp và phát triển không ngừng trong những năm 60, 70 của thế kỷ XX, làm cho quần chúng cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường tăng niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng Lao động Việt Nam trong hoàn cảnh khó khăn, phức tạp nhất.

Khi xuất hiện tình trạng nội bộ mất đoàn kết làm nhà trường đã khó khăn càng khó khăn thêm. Xuất hiện những “*lá đơn tố cáo nhóm lãnh đạo quân phiệt, tham nhũng*” gửi lên cấp trên, Viện Kiểm sát Nhân dân vào kiểm tra, định “*Áp dụng ngay biện pháp quyết liệt*” để tiến hành thanh tra được nhanh gọn. Đồng chí Bùi Quang sáng suốt, hiểu đúng bản chất tình hình nhà trường, đánh giá đúng sai rất khách quan, công bằng: “*Trường Thanh niên Hòa Bình có nhiều thành tích to lớn trong công tác giáo dục đào tạo thanh niên - cần được phát huy. Có mắc một vài thiếu sót, nhưng chưa nghiêm trọng, hoàn toàn có khả năng sửa chữa, khắc phục được. Đánh giá tình hình nhà trường phải công minh. Cán bộ lãnh đạo trường Thanh niên có*

nhiều ưu điểm, đạt nhiều thành tích, có thể mắc một vài thiếu sót, chứ chưa ai mắc tội. Có khuyết điểm thì sửa chữa, chứ không khép tội. Đã không có tội, thì không áp dụng những biện pháp quyết liệt". Hành động trung nghĩa, dũng cảm của đồng chí Bùi Quang đã bảo vệ được trường Thanh niên LĐXHCN lúc gặp nguy nan.

Câu chuyện *"Người cán bộ lãnh đạo mẫu mực của trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình, có quê hương "Chiến khu Mường Khói"* giúp bạn đọc hiểu thêm sự nghiệp và cuộc đời đồng chí Bùi Quang.

Đầu năm 1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về nước lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Từ ngày 10 đến ngày 19/ 5/ 1941, Hội nghị Ban Chấp hành TW Đảng lần thứ 8 tại Pắc Bó chủ trương thành lập Mặt trận Việt Minh - "Liên hiệp hết thảy các giới đồng bào yêu nước, đặng cùng nhau mưu cuộc giải phóng dân tộc"

...

Mường Khói - gồm hai xã Hoài Ân, Hiếu Nghĩa trong tổng Lạc Thành châu Lạc Sơn; nay là hai xã Ân Nghĩa, Tân Mỹ thuộc huyện Lạc Sơn. Mường Khói địa hình núi rừng hiểm trở địch khó tới, mà chiến sỹ cách mạng ngược xuôi thuận lợi đến được khắp mọi miền đất nước: Xuống vùng đồng bằng, ngược lên

miền Tây Bắc, qua chiến khu Việt Bắc, xuôi vào khu 4 tới các tỉnh miền Trung, rất thuận tiện.

Năm 1941, chiến sĩ Phan Bổng hoạt động cách mạng vùng Sơn Tây bị mật thám Pháp truy lùng. Tổ chức Đảng điều đồng chí Phan Bổng về châu Lạc Sơn hoạt động. Đồng chí Phan Bổng liên hệ với cụ Quách Hy - Nhà Lang làm Chánh tổng Lạc Thành. Cụ Quách Hy bàn với cụ Bùi Văn Mão (1900 - 1964) - Lý trưởng xã Hiếu Nghĩa giúp đồng chí Phan Bổng hoạt động. Để dễ bề đi lại, tiếp xúc với đồng bào địa phương thuận lợi làm công tác tuyên truyền giác ngộ, cụ Mão thu xếp cho đồng chí Phan Bổng đóng vai thầy giáo dạy học trẻ em trong các gia đình vùng Lạc Sơn. Nhất cử lưỡng tiện, cụ Mão cho hai con trai: Bùi Văn Bình (sinh năm Kỷ Ty) và Bùi Quang (sinh ngày 9/ 11/ 1930 - Canh Ngọ) làm trẻ dẫn đường cho thầy giáo Phan Bổng đến các gia đình tuyên truyền, vừa tranh thủ học chữ quốc ngữ - một phương cách bình phong che mắt quân thù.

Sẵn có lòng yêu nước, hai cụ Quách Hy và Bùi Văn Mão được đồng chí Phan Bổng giác ngộ cách mạng, làm cơ sở xây dựng Chiến khu Mường Khổi sau này. Đồng chí Phan Bổng vừa hoạt động cách

mạng vừa dạy văn hóa cho hai thiếu nhi Bùi Văn Bình và Bùi Quang.

Tháng 1/ 1945, Trung ương Đảng quyết định thành lập Ban Cán sự Tỉnh Đảng bộ Hòa Bình, phân công đồng chí Vũ Thư làm Bí thư, đồng chí Vũ Đình Bản làm Ủy viên Ban Cán sự - phụ trách phong trào Lạc Sơn. Nhà cụ Quách Hy trở thành cơ sở đón tiếp cán bộ Xứ ủy, địa điểm làm việc của Ban Cán sự Đảng bộ Hòa Bình khi về Chiến khu Mường Khổi hoạt động. Nhờ tích cực hoạt động trong các tổ chức cứu quốc do hai cụ Quách Hy và Bùi Văn Mão lãnh đạo, nhân dân châu Lạc Sơn giác ngộ cách mạng; Ngay chính quyền tay sai bọn thực dân cũng dần dần ngã theo Việt Minh.

Lúc cụ Quách Hy làm Bang tá huyện Kim Bôi, đồng chí Vũ Đình Bản về tuyên truyền giác ngộ anh Quách Rường (con cụ Quách Hy) ở Hoài Ân đi theo cách mạng. Anh Quách Rường liên hệ với cụ Bùi Văn Mão mở rộng cơ sở hoạt động bí mật sang xã Hiếu Nghĩa.

Tháng 3/ 1945, Chiến khu Mường Khổi thành lập trung đội Tự vệ gồm 35 đội viên, anh Quách Rường chỉ huy, với vũ khí thô sơ các chiến sĩ ngày đêm luyện tập. Tháng 5/ 1945, anh Bùi Quang tham gia tổ chức Thiếu niên cứu quốc, theo cụ Bùi Văn Mão hoạt động

bí mật, làm nhiệm vụ thư ký, thông tin liên lạc cho các tổ chức cứu quốc ở Chiến khu Mường Khổi.

Tháng 5/ 1945, Ban Cán sự Đảng Hòa Bình quyết định: “*Xây dựng bốn Chiến khu: Mường Khổi, Mường Diêm, Cao Phong - Thạch Yên và Hiền Lương - Tu Lý*”.

Đồng chí Vương Thừa Vũ về Kim Bôi (châu Lương Sơn) liên hệ với cụ Quách Hy. Đồng chí Vũ đóng vai thầy đồ mang thư của cụ Quách Hy về xã Hoài Ân gặp anh Quách Rường. Anh Quách Rường và cụ Bùi Văn Mão dẫn đi thị sát địa hình hai xã Hoài Ân và Hiếu Nghĩa. Đồng chí Vương Thừa Vũ chọn xóm Lọt xã Hoài Ân (nay thuộc xã Tân Mỹ) làm địa điểm mở lớp huấn luyện quân sự, lấy tên “*Trường Sơn - Du kích kháng Nhật Học hiệu*”.

Đầu tháng 8/ 1945, 26 đồng chí cán bộ các tỉnh Sơn La, Hòa Bình, Hà Nam, Hà Đông, Sơn Tây, Nam Định, Thái Bình, Ninh Bình, Hà Nội đến xóm Lọt tham dự lớp huấn luyện quân sự chuẩn bị giành chính quyền. Lúc đó huyện Lạc Sơn vẫn trong cảnh thiếu ăn, nhưng đồng bào Mường Khổi vẫn đảm bảo việc nuôi dưỡng và bảo vệ lớp huấn luyện. Các tổ chức cứu quốc hai xã Hoài Ân, Hiếu Nghĩa lo cung cấp lương thực, thực phẩm cho trường Du kích kháng

Nhật Trường Sơn. Để giữ bí mật, trạm hậu cần đầu tiên đặt tại nhà ông Ba Lựu ở phố Vụ Bản, trạm hậu cần thứ hai đặt tại nhà cụ Bùi Văn Mão (xóm Cai). Hội viên cứu quốc Vụ Bản đảm nhận việc vận chuyển lương thực, thực phẩm từ trạm Vụ Bản đến trạm xóm Cai; Hội viên cứu quốc xã Hiếu Nghĩa đảm nhận việc vận chuyển lương thực, thực phẩm từ xóm Cai đến xóm Lọt. Các hội viên cứu quốc xóm Lọt nấu nướng phục vụ các học viên lớp huấn luyện và các chiến sỹ tự vệ canh gác.

Lệnh Tổng khởi nghĩa ban ra, học viên lớp huấn luyện nhanh chóng trở về địa phương lãnh đạo nhân dân giành chính quyền. Ngày 18/ 8/ 1945 lệnh khởi nghĩa truyền tới tỉnh Hòa Bình. Suốt đêm 19/ 8 đồng bào các xóm Búm, xóm Lọt, xóm Cai rồi lan ra toàn huyện Lạc Sơn, đốt đuốc biểu dương lực lượng, dẫn đầu là các chiến sỹ tự vệ, hát vang bài “*Tiến quân ca*”. Trước khí thế cách mạng bùng bùng, chính quyền tay sai ở Mường Khổi hoảng sợ, một số chức sắc tự động mang lương thực, ấn triện nộp cho Việt Minh.

Ngày 20/ 8 đông đảo nhân dân các bản Mường kéo xuống chợ Vụ Bản. Trung đội tự vệ cứu quốc chiến khu Mường Khổi phối hợp với Hội Cứu quốc thị trấn Vụ Bản giương cao lá cờ đỏ sao vàng diễu hành khắp

các khu phố. Nhân dân tập trung ở sân chợ, đồng chí Trương Đình Dần thay mặt lực lượng cách mạng tuyên bố: “*Xóa bỏ chính quyền phong kiến Lang đạo - tay sai thực dân*”. Cuộc mít tinh biến thành cuộc biểu tình thị uy, đoàn quân cách mạng vượt sông Bưởi sang giành chính quyền châu lỵ Lạc Sơn. Lang Cun Quách Hàm - Tri châu Lạc Sơn ra đứng ở cổng nhà, xin đầu hàng quân khởi nghĩa và giao nộp ấn, triện.

Sáng ngày 21/ 8, đoàn tự vệ chiến khu Mường Khổi gồm 50 chiến sỹ dẫn hàng trăm quần chúng giương cao lá cờ đỏ sao vàng, từ thị trấn Vụ Bản hành quân theo đường 12 tiến về thị xã Hòa Bình. Phối hợp với lực lượng cách mạng của các chiến khu khác giành chính quyền tại thị xã Hòa Bình vào ngày 23/ 8/ 1945.

Nước nhà được độc lập, cụ Bùi Văn Mão được bầu làm Bí thư Chi bộ xã Đại Đồng. Anh Bùi Quang được giao nhiệm vụ giúp cụ Mão, làm thư ký cho Chi bộ xã. Anh Bùi Quang tích cực tham gia phong trào “*diệt giặc dốt*” làm giảng viên bình dân học vụ. Kháng chiến chống thực dân Pháp, anh Bùi Quang tham gia hoạt động Đoàn Thanh niên Cứu quốc. Ngày 22/ 3/ 1949, Chi bộ xã Đại Đồng kết nạp anh Bùi Quang vào Đảng Cộng sản Đông Dương.

Ngày 1/ 5/ 1949 anh Bùi Quang thoát ly, tham gia kháng chiến chống Pháp, công tác ở Văn phòng Huyện ủy Lạc Sơn. Năm 1955, Hòa bình lập lại, anh được tặng Huy chương Kháng chiến chống Pháp. Anh đảm trách nhiệm vụ Phó Bí thư Huyện đoàn Lạc Sơn.

Những năm hoạt động trong phong trào Thanh niên ở Huyện đoàn và công tác Văn phòng Huyện ủy Lạc Sơn, anh Bùi Quang tích cực công tác, ra sức tu dưỡng phấn đấu và chịu khó học văn hóa, đọc tài liệu tự nâng cao trình độ chính trị, nên tiến bộ rất nhanh và trưởng thành vững chắc.

Năm 1957, huyện Lạc Sơn tách thành 2 huyện: Lạc Sơn và Tân Lạc, anh Bùi Quang được bổ nhiệm làm Bí thư Huyện đoàn Tân Lạc. Anh quan tâm đến công tác bồi dưỡng cán bộ Huyện đoàn Thanh niên.

Năm 1958, hưởng ứng chủ trương của Tỉnh đoàn Hòa Bình mở trường giáo dục đào tạo thanh niên; Huyện đoàn Tân Lạc động viên Đoàn viên thanh niên trong huyện lên trường Lao động XHCN học tập văn hóa theo phương thức *“vừa học văn hóa, nâng cao trình độ chính trị, vừa lao động tự túc”* thông qua xây dựng công trình *“làm 21 km quốc lộ số 6, đoạn từ thị trấn Lương Sơn đến Bãi Nai (huyện Kỳ Sơn)”*. Kết thúc khóa 1, học viên quê Tân Lạc đều được lên một

hoặc hai lớp, đọc thông viết thạo, làm được 4 phép tính, trưởng thành về mặt chính trị, trở về địa phương tham gia hoạt động phong trào thanh niên.

Năm 1959, Huyện đoàn Tân Lạc tiếp tục vận động Đoàn viên thanh niên trong Huyện lên trường Lao động XHCN học khóa II theo phương thức *“vừa học văn hóa, vừa lao động xây dựng công trình Trung thủy nông Hòa Bình - Thịnh Lang”*. Sau khóa học, thanh niên được nâng cao trình độ văn hóa, trưởng thành về chính trị, trở về địa phương tham gia xây dựng Hợp tác xã nông nghiệp ở các xã trong huyện Tân Lạc.

Năm 1960, Huyện đoàn Tân lạc bố trí cho toàn bộ cán bộ đoàn và thanh niên chưa được bồi dưỡng lên trường Lao động XHCN học Khóa 3 bằng phương thức *“vừa học văn hóa, vừa lao động trên công trường xây dựng quốc lộ 12B, nối quốc lộ 21 (Ba Hàng Đồi) đến quốc lộ 12A (đỉnh Dốc Cùn)”*. Kết thúc khóa 3, học viên được nâng cao trình độ văn hóa, biết làm công tác đoàn Thanh niên, có tác phong *“miệng nói tay làm”*. Trở về địa phương tham gia xây dựng Hợp tác xã nông nghiệp.

Tháng 11/ 1960, Đại hội Tỉnh đoàn Hòa Bình, Khóa IV, đồng chí Đoàn Văn Thố - Bí thư; Hai đồng

chí Trần Ngoạn và Nguyễn Văn Hạng - Phó bí thư; Đồng chí Bùi Quang được bầu vào Ban Thường vụ Tỉnh đoàn. Phong trào Thanh niên Hòa Bình hùng hực khí thế tiến công “*Chào 61! Đỉnh cao muôn trượng*”, Thường vụ Tỉnh đoàn điều động đồng chí Bùi Quang về Tỉnh đoàn Hòa Bình công tác.

Tháng 1/ 1961 tham dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hòa Bình - khóa 4, đồng chí Bùi Quang có bài tham luận tại Đại hội. Đồng chí đã nêu bật “Vai trò của trường Lao động XHCN trong hoạt động giáo dục bồi dưỡng, huấn luyện thanh niên rất phù hợp với hoàn cảnh tỉnh Hòa Bình còn khá đông thanh niên các dân tộc bị thất học, mà địa phương lại đang đòi hỏi một đội ngũ cán bộ trẻ có trình độ văn hóa, hiểu biết chính trị để tham gia phong trào Hợp tác hóa ở nông thôn”...

Năm 1961, Tỉnh ủy Hòa Bình điều động đồng chí Bùi Quang về trường Lao động XHCN Hòa Bình công tác. Ông tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy, làm Phó giám đốc nhà trường, Phụ trách công tác xây dựng Đảng và Tổ chức cán bộ.

Trường Thanh niên Hòa Bình chuyển sang vừa học văn hóa vừa lao động sản xuất nông nghiệp, gặp nhiều khó khăn hơn thời kỳ lao động thi công xây dựng giao

thông, thủy lợi. Nội bộ Tỉnh đoàn Hòa Bình và trong nhà trường xuất hiện tình trạng mất đoàn kết, nội bộ chia rẽ bè phái, làm cho hoạt động của nhà trường đã khó khăn, càng khó khăn hơn. Xuất hiện những “*lá đơn tố cáo*” lãnh đạo nhà trường gửi lên Viện kiểm sát Trung ương và Tỉnh ủy Hòa Bình. Viện Kiểm sát vào thanh tra, chưa có điều kiện đi sâu tìm hiểu thực chất vấn đề, định “*áp dụng biện pháp quyết liệt*” để việc kiểm tra được tiến hành nhanh gọn.

Ông Bùi Quang nắm vững tình hình nhà trường, nhìn nhận đánh giá đúng, sai rất khách quan và công bằng: “Trường Lao động XHCN trong những năm đầu hoạt động đạt được nhiều thành tích to lớn cần phải phát huy. Chuyển sang sản nông nghiệp gặp nhiều khó khăn, cũng mắc một vài thiếu sót, cần phải sửa chữa. Đánh giá con người phải thật phân minh. Cán bộ lãnh đạo nhà trường có nhiều cố gắng, lập nhiều thành tích, có thể mắc một vài thiếu sót, chứ chưa hề mắc tội. Có khuyết điểm thì sửa chữa, chứ không khép tội. Đã không có tội, thì không áp dụng những biện pháp quyết liệt”. Tư duy đúng đắn, hành động dũng cảm của ông Bùi Quang đã bảo vệ được lãnh đạo trường Thanh niên.

Ngày 10/ 10/ 1963, Đại hội Đảng bộ trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình thông qua Chương trình giáo dục đào tạo niên học 1964 - 1965 và Kế hoạch lao động sản xuất năm 1964 của nhà trường. Đại hội bầu Ban Thường vụ Đảng ủy, gồm 5 ủy viên: Bí thư - đồng chí Bạch Ngọc Sơn; Phó bí thư - hai đồng chí Trần Ngoạn và Nguyễn Văn Trọng; Ủy viên Ban Thường vụ - hai đồng chí Bùi Quang và Nguyễn Văn Lục.

Ông Bùi Quang - Thường vụ Đảng ủy - Phó giám đốc Nhà trường, phụ trách công tác: Xây dựng Đảng, Tổ chức cán bộ và lãnh đạo các đoàn thể quần chúng trong nhà trường. Ông chỉ đạo kiện toàn Bộ máy tổ chức cán bộ trong toàn trường và các Phân hiệu. Cũng cố nề nếp sinh hoạt Chi bộ Đảng. Tổ chức Đại hội Đoàn Thanh niên toàn trường. Ông Bùi Quang là Bí thư Đoàn Thanh niên Lao động của trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình. Kiện toàn tổ chức đã đưa mọi hoạt động “*học và làm*” trong toàn trường và các Phân hiệu đi dần vào nề nếp, làm nền tảng cho trường Thanh niên vượt qua những khó khăn và vững bước phát triển.

Tháng 1/ 1966, Đại hội Đảng bộ trường Thanh niên khóa II thông qua Chương trình giáo dục đào tạo

và Kế hoạch lao động sản xuất của nhà trường trong 5 năm (1966 - 1970). Đại hội bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 ủy viên: Bí thư - đồng chí Nguyễn Văn Trọng; Phó bí thư: Giám đốc Trần Ngoạn và Phó giám đốc Bùi Quang; Ủy viên Thường vụ: Thầy giáo Đinh Hoạt và ông Nguyễn Văn Lục.

Trong công tác lãnh đạo trường Thanh niên, ông Bùi Quang luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, tôn trọng các quy chế làm việc, giữ vững kỷ cương trong sinh hoạt. Trong công tác tổ chức cán bộ, ông thực hiện nguyên tắc “*Tập trung dân chủ*”. Ông rất hiểu hoàn cảnh cán bộ giáo viên và rất thương yêu các em học sinh, nên giải quyết công việc không chỉ “*có tình có lý*”, mà lại rất “*chí tình chí nghĩa*”. Ông phụ trách công tác “*tổ chức*” nhưng luôn nêu cao vai trò “*giáo dục con người*” để cán bộ, giáo viên và học sinh ngày một tiến bộ, làm cho mọi người ngày thêm “*dũng cảm*”, làm cho nhà trường trong sáng như “*Viên ngọc sông Đà*”.

.....



Từ phải sang: Nguyễn Văn Chinh, Nguyễn Ngọc Thọ, Bùi Quang, Hà Tri, Trịnh Ngọc Điều và ... (chụp 1965)

Trong công tác và sinh hoạt, ông Bùi Quang giữ tính cách ngay thẳng nhưng gần gũi quần chúng, luôn thể hiện phong thái công tác đảng hoàng đĩnh đạc, rất chuẩn mực. Trường Thanh niên Hòa Bình trong tám năm hoạt động (1962 - 1970) dần dần đi vào nề nếp, không thể không kể đến vai trò lãnh đạo, điều hành, quản lý, kiểm tra và giáo dục của ông Bùi Quang.



**LÃNH ĐẠO TRƯỞNG TNLD XHCN HB (TRÁI SANG PHẢI)
ĐOÀN THỔ - TIẾN YÊN - NGỌC THỂ - HỮU NHÂN - TRẦN NGOẠN - NGUYỄN TRỌNG - ĐOÀN TỈNH**

Trong cuộc sống nội trú tập thể, ông luôn duy trì nếp sống giản dị, nề nếp, liêm khiết, mẫu mực được mọi người kính nể. Khi nghe tin ông sẽ được Tỉnh ủy điều động về Tỉnh đoàn Hòa Bình công tác, anh chị em cán bộ giáo viên, công nhân viên trường Thanh niên đều muốn ông Bùi Quang ở lại tiếp tục lãnh đạo nhà trường, chỉ bảo mọi thành viên làm việc. Năm 1970, Tỉnh ủy Hòa Bình có quyết định điều động ông Bùi Quang về Tỉnh đoàn Hòa Bình công tác. Tháng 10/ 1970, Đại hội Tỉnh Đoàn Thanh niên Hòa Bình - khóa 6, bầu đồng chí Nguyễn Nhiêu Cốc làm Bí thư; Các đồng chí Bùi Quang, Nguyễn Văn Hạng, Nguyễn Thanh Cầm làm Phó bí thư.

Trong nhiệm kỳ giữa khoá IV đến khi sáp nhập hai tỉnh Hoà Bình và Hà Tây, Tỉnh ủy Hoà Bình bổ nhiệm ông Bùi Quang làm Bí thư Tỉnh đoàn Hoà Bình lãnh đạo thanh niên các dân tộc thực hiện các phong trào: “*Ba sẵn sàng*”, “*Tòng quân ra chiến trường*”, “*Thi đua năm tấn*” trong sản xuất nông nghiệp. Ông đã được Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên tặng Bằng khen.

Đất nước thống nhất. Hai tỉnh Hà Tây và Hoà Bình sát nhập thành tỉnh Hà Sơn Bình, Tỉnh ủy phân công ông Bùi Quang làm Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện Tân Lạc, kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Nông nghiệp huyện. Nhà nước khen tặng ông Bùi Quang Huân chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất.

Tỉnh Hoà Bình tái lập lại, Tỉnh ủy bổ nhiệm ông Bạch Ngọc Sơn - Bí thư Huyện ủy và ông Bùi Quang - Phó Bí thư Huyện ủy, cùng lãnh đạo Đảng bộ huyện Tân Lạc. Năm 1982 với những thành tích đã đạt được trong 37 năm công tác, Nhà nước tặng ông Bùi Quang Huân chương Độc lập hạng ba. Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh Hoà Bình và Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên tặng ông nhiều bằng khen, giấy khen. Ông Bùi Quang tham gia hoạt động cách mạng tại Chiến khu Mường Khói từ tháng 5/ 1945, Ông được Đảng công nhận là

“*Cán bộ tiên khởi nghĩa*”. Cha ông - cụ Bùi Văn Mão tham gia hoạt động cách mạng từ năm 1941 được Đảng công nhận là “*Lão thành cách mạng*”.

Trải qua nhiều chục năm hoạt động công tác vô cùng gian khổ nhưng do có lối sống lành mạnh, sinh hoạt điều độ, biết cách tự bảo vệ sức khỏe, nên sức lực của ông vẫn dẻo dai. Là cán bộ từng trải, nhiều năm lẫn lộn hoạt động trong phong trào thanh niên, quan tâm đến công tác giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ, đã tổ chức cho nhiều thế hệ thanh niên hăng say lao động phục vụ nhân dân không mệt mỏi.

Những năm tháng lãnh đạo Đảng bộ huyện Tân Lạc, Ông sát xa trước cảnh “*đất đai bị tàn phá thành đất trống đồi trọc*”, không ai bảo vệ đồi nương. Ông canh cánh trong lòng: “*Đất đai và nguồn nước cần phải bảo vệ để canh tác nông nghiệp, trồng rừng, nhằm nuôi sống con người và bảo vệ môi trường*” ... Ông vận động gia đình tham gia cuộc vận động “*Cải tạo đất trống đồi trọc*” ở miền núi. Ông giác ngộ con cháu tham gia cuộc vận động “*Giao đất giao rừng cho dân để sản xuất nông, lâm nghiệp*”. Ông chỉ bảo con cháu mua nhiều ngàn gốc tre luồng về trồng thành hàng rào xung quanh bảo vệ mấy quả đồi đã nhận. Gia đình ban đầu tiến hành trồng keo lấy gỗ trên toàn

205

bộ diện tích, hơn 30 năm nhận đất đã thu hoạch được 3 lúa cây lâm nghiệp cung cấp nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến gỗ.

Để nâng cao giá trị sản phẩm trồng trên đất đồi, ông vận động gia đình đầu tư thâm canh tăng dần diện tích trồng cây ăn quả. Con cháu ông đã phải trả giá cho các bài học khi lựa chọn giống cây trồng. Gia đình quyết tâm đầu tư thâm canh trồng giống “*Bưởi Hồng Tân Lạc*” - cây ăn quả có mùi với thương hiệu nổi tiếng. Biết bao công sức và tiền vốn của gia đình đã đầu tư, vườn bưởi ngày một lớn dần và đã cho thu hoạch.

Một ngày tháng 12/ 2017, chúng tôi tìm về xóm Khánh xã Tân Mỹ huyện Lạc Sơn đến thăm nhà ông Bùi Quang. Nhìn ông đã 90 tuổi mà vẫn hồng hào khỏe mạnh, minh mẫn tinh tường, thật đáng kính phục. Tiếp chúng tôi, ký ức những ngày tham gia hoạt động cách mạng 80 năm về trước, cũng như những năm tháng công tác miệt mài lãnh đạo phong trào thanh niên dường như vẫn còn nguyên vẹn trong trí nhớ của ông.

Quá trình bốn mươi năm công tác không biết mệt mỏi của ông được anh em đồng chí yêu thương, kính trọng. Trên ba mươi năm nghỉ hưu, ông vẫn chịu khó

lao động, dạy bảo con cháu biết “trồng cây làm vườn”, hiểu đúng giá trị “tấc đất tấc vàng”, nêu một tấm gương trong sáng về trách nhiệm “bảo vệ đất đai, nguồn nước, môi trường thiên nhiên” thật tự hào.

Ông Bùi Quang dẫn tôi thăm vườn cây ăn quả. Đi bộ theo Ông - một người thiếu chục năm đã tròn trăm tuổi mà bước đi vững vàng, khoan thai thật đáng khâm phục, đúng là “bách niên dai lão”. Ông Bùi Quang nhận Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng, mà đầu óc vẫn minh mẫn, sức vóc khỏe mạnh, làm chúng tôi - lứa học trò của ông không khỏi tự khâm phục, kính trọng.

Ông Bùi Quang - một vị Lãnh đạo mẫu mực của “trường học dưỡng cảm” - một tấm gương sáng trong của “viên ngọc sông Đà” xứng đáng là một hình tượng “Người Thầy” để tất cả chúng ta học tập mãi mãi.

Nhà giáo **Đỗ Như Cự.**

*

.....

*Nhà Sư phạm Đinh Hoạt -
Người thầy giáo đích thực.*



Nhà giáo Đinh Hoạt

Ngày 17/ 8/ 1962, thầy giáo Đinh Hoạt về trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình công tác, đứng vào dịp Bác Hồ về thăm trường. Thầy giáo được Tỉnh Hòa Bình giao trách nhiệm Trưởng phòng Giáo dục trường Thanh niên.

Ngày 10/ 10/ 1963 Đại hội Đảng bộ nhà trường lần thứ nhất, thầy giáo Đinh Hoạt được bầu vào Ban chấp hành Đảng bộ. Thầy giáo Đinh Hoạt điều hành Hội đồng giáo viên nhà trường thực hiện nhiệm vụ năm học 1962 - 1963 và 1963 - 1964; hoàn thiện Chương trình giáo dục đào tạo cấp 1 và cấp 2 của nhà trường.

Niên học 1964 - 1965 UBND Tỉnh Hòa Bình bổ nhiệm thầy giáo Đinh Hoạt làm Phó Giám đốc trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình. Tháng 1/ 1966, Đại hội Đảng bộ nhà trường - khóa II bầu thầy giáo Đinh Hoạt vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Đại hội thông qua Chương trình giáo dục đào tạo và Kế hoạch lao động sản xuất của nhà trường trong 5 năm (1966 - 1970).

Niên học 1966 - 1967 Phó giám đốc Đinh Hoạt - phụ trách lĩnh vực Giáo dục đào tạo của Nhà trường kiêm Phân hiệu trưởng Phân hiệu 1, trực tiếp chỉ đạo triển khai Chương trình giáo dục đào tạo cấp 3.

Hai năm học (1972 - 1974) thầy giáo Đinh Hoạt - Phó Giám đốc trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình kiêm Phân hiệu trưởng Phân hiệu Đại học điều hành công tác giảng dạy đào tạo sinh viên Đại học Nông nghiệp năm thứ nhất và năm thứ hai tại trường Thanh niên, trước khi sinh viên chuyển về trường Đại học Nông nghiệp I “*vừa học tập, vừa thực hành*

chuyên môn các bộ môn Đại học kỹ thuật nông nghiệp”.

Trong 12 năm công tác (1962 - 1974) thầy giáo Đinh Hoạt đã chỉ đạo và điều hành hàng trăm thầy, cô giáo trường Thanh niên giảng dạy các bộ môn văn hóa, khoa học, kỹ thuật và giáo dục đào tạo, bồi dưỡng huấn luyện học sinh, sinh viên thực hiện Nguyên lý giáo dục: *“Học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội”* tại trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình - *“trường học Dũng cảm”* làm rạng rỡ thêm huyền thoại *“Viên Ngọc sông Đà”*.

Thầy giáo Đinh Hoạt đã giáo dục, dạy dỗ và chỉ bảo hàng ngàn học sinh trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình thực hiện lời Bác Hồ dạy:

“Fải: Học tập tốt, Lao động tốt.

Cố gắng mãi, Tiến bộ mãi”.

Những năm công tác ở trường Thanh niên Hòa Bình, thầy giáo Đinh Hoạt có nhiều công lao giúp Ty Giáo dục Hòa Bình hiểu được những ý tưởng đổi mới, sáng tạo trong công tác giáo dục đào tạo thanh niên các dân tộc theo phương thức *“vừa học vừa làm”* của Giám đốc Trần Ngoạn và thông cảm với Đảng ủy trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình không muốn

thực hiện cách giáo dục đào tạo “*nặng về khoa cử*” của Vụ Giáo dục Phổ thông (Bộ Giáo dục). Đồng thời giúp Đảng ủy trường Thanh niên Hòa Bình “*vừa học vừa làm*” và Giám đốc Trần Ngoạn hiểu thêm Bộ Giáo dục và thông cảm với Ty Giáo dục Hòa Bình trong công tác quản lý, điều hành hoạt động giáo dục đào tạo ngành học Phổ thông trong toàn miền Bắc.

Trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình - nốt son đẹp đẽ, đã đi vào “*bản nhạc*” ngành giáo dục Việt Nam. Danh hiệu: “*Trường học dũng cảm*”, “*Viên ngọc sông Đà*”; nhiều tấm Huân chương Độc lập, Lao động các hạng; biểu trưng thành tích “*lá cờ đầu ngành Giáo dục toàn miền Bắc - năm 1970*”, “*Đơn vị Anh hùng Lao động ngành Giáo dục - năm 1985*” là “*niềm vinh dự, tự hào*” của Tỉnh Đảng bộ và toàn thể đồng bào các dân tộc Hòa Bình, là “*niềm kiêu hãnh*” của nhiều vị lãnh đạo trường Thanh niên: Đoàn Văn Thố, Trần Ngoạn, Nguyễn Văn Trọng, Bùi Quang, Đinh Hoạt, Nguyễn Văn Lục và tập thể cán bộ, thầy, cô giáo và học sinh các khóa của trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình.

Thầy Đinh Hoạt - “*Nhà giáo dục học Makarenco*” của trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình. Cũng là

Nhà giáo đích thực của ngành Giáo dục, đã để lại biết bao kỷ niệm đáng nhớ, đáng yêu, đáng kính trọng trong truyền thống giáo dục đào tạo, học sinh của trường Thanh niên LDXHCN nói riêng và các trường học trong tỉnh Hòa Bình nói chung.

Niên học 1975 - 1976, Nhà giáo Đinh Hoạt chuyển về Ty Giáo dục tỉnh Hà Sơn Bình, phụ trách Phòng Giáo dục Phổ thông.

Thời gian tiếp theo hơn 17 năm liên tục đến khi nghỉ hưu (1994), Nhà giáo Đinh Hoạt là Hiệu trưởng trường Trung học Phổ thông Lạc Sơn. Thầy giáo đã chỉ đạo điều hành xây dựng nhà trường thành một ngôi trường Phổ thông Trung học mẫu mực - một tấm gương điển hình trong phong trào thi đua “*dạy tốt, học tốt*” của ngành giáo dục tỉnh Hòa Bình.

Hơn 40 năm dạy văn hóa ở nhiều trường học, với đức độ mô phạm của một nhà Giáo yêu nghề dạy trẻ, phong thái khiêm nhường đầy tính thuyết phục, nhà Giáo Đinh Hoạt tận tình dạy dỗ, thương yêu giáo dục đào tạo biết bao thế hệ học sinh các dân tộc biết chữ, học giỏi và học lên cao. Nhà Giáo đã dày công giáo dục hàng ngàn thanh thiếu niên học sinh các dân tộc tỉnh Hòa Bình nhanh chóng tiến bộ, trở thành những

Người: “*Lao động giỏi, miệng nói tay làm*”, “*Người cán bộ có trình độ văn hóa khoa học kỹ thuật, vừa hồng vừa chuyên*”. Biết bao thanh niên học sinh tỉnh Hòa Bình trong những năm 50, 60, 70, 80 của thế kỷ XX đã lưu lại trong tâm khảm của mình lòng mến mộ, yêu quý, tình cảm thành kính thiết tha với thầy giáo Đinh Hoạt.

.....



*Nhà giáo Đinh Hoạt (trái) và Đỗ Như Cự
chụp ảnh kỷ niệm tại Hà Nội sau khi đã nghỉ hưu.*

Nhà Giáo Đình Hoạt luôn giữ vững khí chất người thầy giáo mẫu mực, sáng tạo, dày dặn kinh nghiệm. Với đồng chí, đồng nghiệp - nhà Giáo luôn trân trọng, tận tình, nhẫn nại và cư xử chu đáo. Với bạn bè và người thân - thầy giáo Đình Hoạt là tấm gương về đức tính giản dị, trung thực được mọi người tin yêu, kính trọng.

Khi nghỉ hưu nhà Giáo Đình Hoạt vẫn hoạt động công tác xã hội, được bà con nơi cư trú ghi nhớ hình ảnh nhà Giáo tóc bạc sương ngày đêm đến từng ngõ phố, gặp gỡ từng gia đình hòa giải, tận tụy xây dựng Tổ Dân phố văn hóa, văn minh, yên bình, hạnh phúc.

Với những đóng góp vào các hoạt động Giáo dục đào tạo thế hệ trẻ, góp phần vào sự nghiệp bảo vệ, xây dựng Tổ quốc, phục vụ nhân dân, nhà Giáo Đình Hoạt đã được: Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất. Đảng Cộng sản Việt Nam đã trao tặng Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng. Bộ Giáo dục Đào tạo gửi tặng nhiều kỷ niệm chương: Huy chương 30 năm vì sự nghiệp Giáo dục; Huy chương vì Thế hệ trẻ; Huy chương vì sự nghiệp Công đoàn ... Ủy ban Nhân dân tỉnh và Sở Giáo dục Hòa

Bình đã tặng thưởng nhiều Bằng khen và các phần thưởng cao quý.

*Nhà giáo **Đỗ Như Cự.***

.....

***Người cán bộ, giáo viên
trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình
là Đại biểu Quốc Hội.***

Trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình vinh dự có hai Đại biểu Quốc Hội của nhân dân các dân tộc tỉnh Hòa Bình khi còn đang công tác tại “*Trường học Dững cảm*”. (Không kể các đại biểu Quốc hội nguyên là học sinh “*trường Thanh niên*” đã ra công tác). Điều này cho thấy Tỉnh Hòa Bình đánh giá cao vai trò trường Thanh niên LĐXHCH “*vừa học vừa làm*” trong xã hội.

Hai vị Đại biểu Quốc hội của nhân dân các dân tộc:

Ông Nguyễn Hữu Nhân nguyên học sinh khóa 1, được giữ lại nhà trường công tác, đã làm cán bộ Lãnh đạo trường Thanh niên LĐXHCH, được giới thiệu ứng cử đoàn Đại biểu Quốc hội - Khóa IV của tỉnh Hòa Bình.

Thầy giáo Nguyễn Đình Thịnh dạy văn hóa trường Thanh niên LĐXHCH, nguyên Đội viên Thanh niên Xung phong tình nguyện tháng 8 Thủ đô, được giới thiệu ứng cử đoàn Đại biểu Quốc hội - Khóa V của tỉnh Hòa Bình.

***“Người Việt cổ” ưu tú
của trường Thanh niên Hòa Bình
là Đại biểu Quốc hội - khóa IV.***



Họ và tên: **NGUYỄN HỮU NHÂN**
Năm sinh: 1935
Quê quán: tỉnh Hoà Bình
Dân tộc: Mường
Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Khóa IV
Nơi ứng cử: Hoà Bình
Phó Giám đốc Trường thanh niên lao
động xã hội chủ nghĩa Hoà Bình.

Ông Nguyễn Hữu Nhân - Thường vụ Đảng ủy, Phó Giám đốc trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình, được cử tri các dân tộc tỉnh Hòa Bình tín nhiệm bầu làm Đại biểu Quốc hội, khóa IV (1971 - 1973), do có quá trình hoạt động công tác xuất sắc.

Trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình thành lập ngày 1/ 2/ 1958 theo quyết định của Tỉnh Hòa Bình làm nhiệm vụ giáo dục đào tạo thanh niên các dân tộc, theo phương thức “vừa học vừa làm”. Ngày 1/ 4/ 1958, ông Nguyễn Hữu Nhân quê xã Xuân Quang

huyện Lương Sơn cùng 200 thanh niên trong tỉnh tự trường, dự lễ Khai giảng khóa đầu tiên. Trường Thanh niên thi công xây dựng 21km quốc lộ số 6 (đoạn từ thị trấn Lương Sơn đến Bãi Nai). Tháng 10/ 1958 nhà trường hoàn thành công trình giao thông và bế giảng khóa 1, ông Nguyễn Hữu Nhân học xong chương trình cấp 1. Ngày 19/ 10/ 1958, Bác Hồ về thăm tỉnh Hòa Bình lần thứ nhất. Ông Nhân cùng với trên 2000 cán bộ, bộ đội, anh hùng chiến sỹ thi đua, đại biểu đoàn thể nhân dân các dân tộc và toàn bộ học viên Khóa I trường Thanh niên LĐXHCHN được nghe Bác Hồ nói chuyện tại phòng họp lớn của trường Hợp tác hóa Nông nghiệp (tại huyện Kỳ Sơn).

Đầu năm 1959, trường Thanh niên tuyển 400 thanh niên các bản làng về xã Thịnh Lang khai giảng Khóa II. Nhà trường tổ chức cho học sinh vừa học văn hóa vừa thi công xây dựng công trình thủy lợi Hòa Bình - Thịnh Lang. Anh Nguyễn Hữu Nhân học tiếp khóa II, Anh được bầu làm Bí thư Chi đoàn Lương Sơn. Sau 8 tháng thi công hoàn thành công trình thủy lợi và bế giảng Khóa 2, Anh học xong chương trình lớp 6.

Tháng 9/ 1959, trường Thanh niên tuyển 400 thanh niên trong toàn tỉnh về khai giảng Khóa III và thi công xây dựng 17 km đường (từ thị trấn Bo đến xã Tú

Sơn), trong đó có 2 cầu bê tông “Chiềng” và “Đầm Rừng”. Anh Nguyễn Hữu Nhân học tiếp khóa III, được tái bầu làm Bí thư Chi đoàn Lương Sơn. Cuối năm 1959, Anh được kết nạp vào Đảng. Bế giảng Khóa III anh Nguyễn Hữu Nhân tốt nghiệp chương trình văn hóa cấp 2.

Tháng 10/ 1960 trường Thanh niên tuyển 500 thanh niên từ các huyện lên trường khai giảng Khóa IV, nhận thi công 12 km quốc lộ 24 (đoạn từ bến Phà Ngọc tới đỉnh dốc Đá Bia). Ông Nguyễn Hữu Nhân được nhà trường giữ lại công tác, rồi bổ nhiệm làm Trưởng phòng Cung Tiêu. Cuối khóa, ông được nhà trường cử đi học lớp Bồi dưỡng Quản lý Vật tư tại Hà Nội.

Ngày 10/ 10/ 1963 Đại hội Đảng bộ trường Thanh niên LĐXH-CN Hòa Bình lần thứ 1, thông qua Nghị quyết “*Chương trình giáo dục đào tạo và kế hoạch sản xuất tự túc của Nhà trường niên học 1964 - 1965*”. Đồng chí Nguyễn Hữu Nhân được bầu vào Ban Chấp hành Đảng ủy Khóa 1, làm Trưởng phòng Cung tiêu.

Tháng 1/ 1966, Đại hội Đảng bộ trường Thanh niên LĐXH-CN Hòa Bình lần thứ 2, thông qua Nghị quyết “*Nhiệm vụ kế hoạch 5 năm (1966 - 1970) của*

Nhà trường”. Đồng chí Nguyễn Hữu Nhân được tái bầu làm Đảng ủy viên, được bổ nhiệm Phân hiệu trưởng Phân hiệu 1, kiêm Bí thư Chi bộ.

Đồng chí Nguyễn Hữu Nhân tính tình nhân hậu thật thà, tư duy cân bằng, có khả năng thuyết phục đồng đội, vận động quần chúng đoàn kết dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy. Đồng chí nhanh chóng tiếp nhận được nhiều điều hay lẽ phải và những quan điểm mới.

Năm 1970 đồng chí Nguyễn Hữu Nhân được Ủy ban Nhân dân tỉnh Hòa Bình bổ nhiệm làm Phó Giám đốc trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình. Đại hội Đảng bộ nhà trường lần thứ III đã bầu đồng chí Nguyễn Hữu Nhân vào ban Thường vụ Đảng ủy.

Hoạt động công tác ở trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình - Ông Nguyễn Hữu Nhân từng đảm đương các chức trách: Bí thư chi bộ, Đảng ủy viên, Thường vụ Đảng ủy. Được bổ nhiệm các chức vụ: Trưởng phòng Cung tiêu, Phân hiệu trưởng, Phó Giám đốc trường Thanh niên, mọi nhiệm vụ Ông đều hoàn thành tốt.

Ông Nguyễn Hữu Nhân đã làm tròn nhiệm vụ “*Đại biểu Quốc Hội Khóa IV (1971 - 1973)*” do đồng bào các dân tộc tỉnh Hòa Bình giao cho.

*

.....

***Thầy giáo trường Thanh niên Hòa Bình -
Đội viên Thanh niên XPTN tháng 8 Thủ đô
là Đại biểu Quốc hội, khóa V***



Họ và tên: **NGUYỄN ĐÌNH THỊNH**
Năm sinh: 1941
Quê quán: huyện Đan Phượng, tỉnh Hà Tây
Dân tộc: Kinh
Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Trình độ: Kỹ sư kinh tế
Khóa V
Nơi ứng cử: Hoà Bình
Giáo viên Trường Thanh niên lao động xã
hội chủ nghĩa tỉnh Hoà Bình, Ủy viên Ủy
ban Văn hoá và Xã hội của Quốc hội.

Thầy giáo Nguyễn Đình Thịnh - Đội viên Thanh niên Xung phong tháng 8 Thủ đô tình nguyện lên trường Thanh niên LĐXHNCN Hòa Bình dạy văn hóa và chỉ đạo lao động sản xuất, được cử tri các dân tộc tỉnh Hòa Bình bầu làm Đại biểu Quốc hội, Khóa V (1974 - 1976) do có quá trình hoạt động xuất sắc.

Ngày 1/ 7/ 1962 theo tiếng gọi của Thành đoàn Thanh niên Hà Nội, anh Nguyễn Đình Thịnh tham gia Thanh niên tình nguyện tháng 8 Thủ đô, xung phong

lên trường Thanh niên LĐXHNCN Hòa Bình dạy văn hóa. Vai đeo ba lô, chàng thanh niên đã mang theo hai cuốn sách “*Chủ tịch Hồ Chí Minh bàn về Giáo dục*” và “*Các dân tộc thiểu số ở Việt Nam*”.

Thầy giáo Nguyễn Đình Thịnh được phân công về Đội 7 chuyên chăn nuôi đại gia súc với quy mô trên 1000 con bò và hơn 200 con dê, cừu của trường Thanh niên LĐXHNCN Hòa Bình làm nhiệm vụ dạy văn hóa.

Học sinh Đội 7 được tổ chức thành 5 lớp học, phù hợp với 5 tổ chăn nuôi, nằm rải rác trên một dải đồi núi có nhiều cỏ gianh từ quốc lộ 6 đến chân núi Ba Vì:

Lớp 5 Cánh Chanh (đóng tại xóm Nhả, xã Hợp Thành, huyện Kỳ Sơn) có 4 học sinh dân tộc Mường.

Lớp 5 Đồi Miếu ở chân núi Ba Vì (xã Phú Minh huyện Kỳ Sơn) có 4 học sinh Thái, Mường, Kinh.

Lớp 5, lớp 6 Đồi Bì (trung tâm xã Phú Minh) với 9 học sinh gồm bốn dân tộc Mường, Thái, Tày, Kinh .

Lớp 5 Hang Hùm (xã Phú Minh) trên một vùng đồi núi giáp với Sơn Tây, có 3 học sinh dân tộc Mường.

Lớp 5 và lớp 6 Chằm Cùn (thuộc xã Yên Quang huyện Lương Sơn) có 7 học sinh các dân tộc.

Thầy giáo Nguyễn Đình Thịnh dạy các môn tự nhiên cho tất cả các lớp, lịch dạy học trong tuần sắp xếp như sau:

Thứ 2 và thứ 3 dạy lớp Cánh Chành; vừa soạn giáo án để dạy trong một tuần, vừa dạy văn hóa cho 5 lớp. Chiều thứ 2 lên đồi chăn bò cùng các em học sinh.

Chiều thứ 3 đi gần đến chân núi Ba Vì (11 km) dạy lớp Đồi Miếu vào buổi tối.

Mờ sáng thứ 4 về dạy lớp Đồi Bi vào buổi sáng (đi bộ 3 km). Rồi tiếp tục vượt 4 km đồi núi vào Hang Hùm dạy học đầu buổi chiều. Sau đó quay lại đoạn đường đồi núi 7 km để tối về dạy học lớp Đồi Miếu.

Ngày thứ 5: Sáng dạy lớp Đồi Bi. 15 h 00 chiều dạy lớp Hang Hùm.

Đi bộ 10 km qua rừng núi vào dạy lớp Chằm Cùn từ 6h00 đến 9h00 ngày thứ 6.

Chiều thứ 6 cùng với học sinh lên đồi chăn bò.

Chủ nhật vượt 15km trở lại dạy lớp Cánh Chành.

Tiếp tục chu kỳ dạy học như vậy vào tuần tiếp theo.

Cứ như vậy, thầy giáo Thịnh thực hiện nhiệm vụ dạy học liên tục trong 4 năm trời.

Những buổi đi chăn bò giúp thầy giáo hiểu thêm tâm tư nguyện vọng của học sinh và biết sự vất vả của

công việc chăn nuôi bò. Đây cũng là dịp để thầy giáo kèm cặp thêm cho những học sinh sức học còn yếu, làm cho tình cảm thầy trò ngày một gắn bó. Công việc dạy văn hóa và tự học trong thực tiễn của thầy giáo Thịnh diễn ra đều đặn và thâm lặng trong suốt bốn năm trời.



Đàn bò ăn cỏ ở Đồi Bi

Mỗi đoạn đường đi qua, mỗi bài giảng, mỗi buổi chăn bò có dịp tâm sự trò chuyện với học sinh đều để lại trong tâm thầy giáo niềm vui và sự quyết tâm mới. Đến đâu thầy giáo cũng được các em học sinh giúp đỡ, bà con các dân tộc ở địa phương quý mến. Thầy giáo Thịnh tập nói tiếng Mường, tiếng Thái để chia sẻ

niềm vui, nổi trăn trở với mọi người, nên đã trở thành người thân của mọi học sinh và đồng bào địa phương.

Thầy giáo Thịnh đi lại đoạn đường từ Cánh Chành đến Đồi Miếu, Đồi Bi, Hang Hùm, Chằm Cum đến mức thuộc từng tảng đá, cây to ven đường. Những đoạn đường phẳng, vừa đi bộ vừa tranh thủ thư giãn, ngắm nhìn cảnh đẹp của núi rừng. Buổi trưa nắng gắt, thầy ghé vào nhà đồng bào uống bát nước trà xanh, ăn củ sắn nướng, hay bắp ngô non, củ khoai, thăm hỏi cuộc sống bà con địa phương. Những ngày mưa to gió lớn nước suối cuộn cuộn chảy về, thầy vẫn đi. Gặp đoạn suối chảy siết phải đi ngược dòng tìm gốc xo, cây ổi to treo lên và đu sang bờ bên kia con suối. Có lần đu cành ổi không nhảy tới bờ, bị rơi xuống nước suối cuộn thầy trôi đi một đoạn, đến tảng đá to giữa dòng nước đã giữ thầy lại, chỉ lưu lại vết sẹo nhỏ bên cánh tay phải.

Bốn năm sống và dạy học ở Đội 7, thầy giáo Thịnh đã đào tạo trọn vẹn học sinh của Đội 7 học hết chương trình văn hóa cấp II các môn tự nhiên. Các anh chị học sinh lớn tuổi trở về địa phương được phân công làm Bí thư Chi bộ, Chủ tịch xã, Huyện ủy viên, ... Còn các em ít tuổi được lên Phân hiệu 1 tiếp tục học cấp III.

Thầy giáo Nguyễn Đình Thịnh được đề bạt làm Đội phó Đội 7 và vinh dự được Nhà trường cử đi dự “Đại hội thanh niên ba sẵn sàng toàn miền Bắc” ở Hà Nội.

Tháng 5/ 1966, thầy giáo Nguyễn Đình Thịnh được điều động sang công tác ở Phân hiệu 2 (xã Tinh Nhuệ huyện Thanh Sơn tỉnh Phú Thọ), đảm nhiệm cương vị Phân hiệu phó phụ trách lao động sản xuất, Bí thư Liên chi đoàn Thanh niên. Thầy giáo Thịnh tập trung chỉ đạo Phân hiệu triển khai thực hiện thâm canh trồng cây sắn trên đồi, đảm bảo cung cấp đủ nguyên liệu sắn củ cho Phân xưởng Tinh bột của Nhà máy chế biến.



.....
Nương sắn Phân hiệu 2

Thầy giáo Thịnh giảng dạy các môn tự nhiên và Kỹ thuật nông nghiệp cho các lớp học sinh và hướng dẫn các em biết cách vận dụng kiến thức vào lao động sản xuất thâm canh trồng cây sắn cho năng suất cao.

Thầy giáo miệt mài học lớp Đại học Kinh tế Nông nghiệp (1966 - 1972) tại khoa Hàm thụ, trường Đại học Nông nghiệp I Hà Nội. Được trang bị thêm kiến thức, thầy giáo càng quyết tâm nâng cao chất lượng giảng dạy văn hóa và chỉ đạo ứng dụng kỹ thuật mới vào sản xuất cho hiệu quả hơn. Thầy giáo Thịnh quan tâm huấn luyện các em học sinh cách học văn hóa và biện pháp lao động sản xuất tiên tiến; vận dụng ngay các kiến thức kỹ thuật mới tiếp thu vào việc giảng dạy và hướng dẫn học sinh ứng dụng ngay vào thực tiễn sản xuất.

Hai năm 1967 - 1968, thầy giáo Nguyễn Đình Thịnh nghiên cứu tài liệu mới về đặc tính sinh trưởng và phát triển của cây sắn. Tìm đến các nông trường, trạm Kỹ thuật cây trồng vùng Trung du để tìm giống sắn mới và quy trình trồng sắn cho năng suất cao. Chủ động cùng các thầy, cô giáo và học sinh trồng các đồi sắn cao sản. Thầy giáo Thịnh đã xây dựng được quy trình thâm canh trồng sắn đạt năng suất trên 20 tấn sắn củ/ 1 ha.

Thực hiện quy trình thâm canh, trường Thanh niên đã đưa năng suất sản từ 5 đến 10 tấn/ ha (trong 4 năm 1962 - 1966) lên 20 đến 25 tấn/ ha, được nhân dân địa phương ngưỡng mộ đến tham khảo, học tập; góp phần nâng cao sản lượng sản của vùng trung du miền núi, giải quyết được một phần khó khăn về lương thực.

Từ một thầy giáo trở thành một trong những cán bộ chủ chốt của nhà trường; Từ một thanh niên thành phố thầy giáo trở thành “chuyên gia” thâm canh trồng cây sản đạt năng suất cao. Từ một tấm Huy chương “*Thanh niên tích cực LĐXHCN*” thầy giáo Thịnh tiếp tục được tặng thưởng nhiều Bằng khen và Huy chương “*Vì sự nghiệp Giáo dục*”.

Thầy giáo Thịnh còn nhiều chuyện đáng nhớ, đáng yêu, đáng thương lắm. Suốt bao năm tháng dạy văn hóa và công tác chỉ đạo sản xuất, nụ cười không bao giờ vắng trên môi thầy giáo Nguyễn Đình Thịnh. Nhà giáo Nguyễn Hồng Nương đã dùng hình ảnh “*bông hoa*” để đặt tên cho thầy giáo Thịnh. Hoa đất Mường đẹp thật - đầy hương sắc, vô cùng quyến rũ.

Những năm tháng cùng đồng nghiệp công tác dạy văn hóa thật vui vẻ đầm ấm, Nhà giáo Vũ Bằng Tú đã chân thành tâm sự: “*Chúng mình đối xử tình nghĩa với nhau thân thiết, gắn bó còn hơn cả anh em ruột*”.

Đang tuổi Thanh niên, thầy giáo Nguyễn Đình Thịnh vẫn sống cùng tập thể nội trú với anh chị em giáo viên dạy văn hóa và các em học sinh thân yêu, cùng nhau thi đua thực hiện lời Bác Hồ dạy. Năm 1970, thầy giáo Thịnh đã được Chủ tịch Tôn Đức Thắng tặng thưởng Huy hiệu Bác Hồ. Thầy giáo Nguyễn Đình Thịnh từng bước trưởng thành cùng sự phát triển của trường Thanh niên LDHHCN Hòa Bình và sự no đủ của đồng bào các dân tộc ở ngay tại địa phương xung quanh nhà trường. Ngày 22/ 5/ 1971 thầy giáo Nguyễn Đình Thịnh vinh dự được kết nạp vào Đảng Lao động Việt Nam – lớp Đảng viên Hồ Chí Minh.

Đồng bào các dân tộc tỉnh Hòa Bình tín nhiệm bầu thầy giáo Nguyễn Đình Thịnh làm Đại biểu Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Khóa V. Nhiệm kỳ 1974 - 1976.

Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã bầu thầy giáo Nguyễn Đình Thịnh làm Ủy viên Ủy ban Văn hóa Giáo dục Thanh thiếu niên và Nhi đồng của Quốc Hội Khóa V.

Suốt nhiệm kỳ thực hiện nhiệm vụ làm Đại biểu Quốc hội và Ủy viên Ủy ban Văn hóa Giáo dục Thanh thiếu niên và Nhi đồng của Quốc Hội Khóa V (1974 - 1976), thầy giáo Nguyễn Đình Thịnh đã hoàn thành

nhiệm vụ “*Người đại biểu Nhân dân*” và trọng trách “*Ủy viên Ủy ban Văn hóa Giáo dục Thanh thiếu niên và Nhi đồng của Quốc Hội, khóa V*” mà các cử tri của trường Thanh niên LĐXHCN và nhân dân các dân tộc tỉnh Hòa Bình đã tin cậy gửi gắm.

*Nhà giáo **Đỗ Như Cự***



Đoàn Đại biểu QH khóa V tỉnh Hòa Bình chụp ảnh kỷ niệm với các đồng chí Lãnh đạo Nhà nước và Lãnh đạo Quốc hội.

Hàng đứng, từ trái sang: Chủ tịch Quốc hội Trường Chinh (4), Đại tướng Văn Tiến Dũng (5). Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình Nguyễn Văn Hậu (6) ... Thầy giáo Nguyễn Đình Thịnh (8) ...

*Ông Phạm Ngọc Thử - Người cán bộ
trường Lao động XHCN Hòa Bình,
được dự lễ Khai giảng Khóa 1 -
ngày 1 tháng 4 năm 1958.
Suốt cả cuộc đời công tác
tận tụy xây dựng trường Thanh niên.*



*Ông Phạm Ngọc Thử kể chuyện Bác Hồ về thăm
trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình.*

.....

Sự chăm sóc bao bọc của người Mẹ, sự dìu dắt của người Cha dưỡng là bàn đỡ giúp ông Thể vượt qua, vươn lên, trưởng thành vững chắc, tự thân lập nghiệp.

Ông Phạm Ngọc Thể trách nhiệm tới cùng với tất cả công việc được trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình giao cho. Ông cùng đồng đội tham gia phần đầu vào sự nghiệp giáo dục đào tạo thanh niên các dân tộc thành những cán bộ có văn hóa “*vừa hồng vừa chuyên*”, “*miệng nói tay làm*” theo phương thức “*vừa học vừa làm*” ngay từ ngày nhà trường mới thành lập.

Trên bước đường công tác ở trường Thanh niên Hòa Bình, ông may mắn gặp được một thiếu nữ dân tộc Mường, công tác rất xuất sắc mà tuổi thơ cũng đầy gian truân. Ông bà vượt mọi trở ngại đến với nhau và có được cuộc sống hạnh phúc. Một điểm phúc đặc biệt hiếm ai có được là hai ông bà lúc tuổi thanh niên đều được đón Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LĐ XHCHN Hòa Bình - Đó là kỷ niệm đẹp đẽ nhất trong cuộc đời của hai người.

Tư tưởng, đạo đức, tác phong của Bác Hồ và lời dạy của Người đã khắc sâu trong trái tim, khối óc của ông Phạm Ngọc Thể.

Cuối năm 1957, đồng chí Nguyễn Xuân Điền - Bí thư Thị đoàn Thanh niên thị xã Hòa Bình nhắn anh Phạm Ngọc Thề đến văn phòng Thị đoàn, phổ biến: *“Thị đoàn dự kiến giới thiệu đồng chí về trường Đào tạo cán bộ Thanh niên của Tỉnh đoàn Hòa Bình làm giáo viên dạy văn hoá. Đồng chí suy nghĩ đi, nếu đồng ý, thì đến gặp ngay đồng chí Đoàn Văn Thố - Bí thư Tỉnh đoàn Hòa Bình nhận nhiệm vụ công tác”*.

Ông Phạm Ngọc Thề cho biết: *“Trong lòng tôi lúc ấy chộn rộn khó tả, ước mơ được đi công tác thì nay điều đó đã đến với mình, còn gì phải đắn đo nữa”*.

Anh Thề phấn khởi trả lời đồng chí Bí thư Thị đoàn: *“Em sẵn sàng nhận nhiệm vụ Đoàn giao cho, đi bất cứ đâu, làm bất cứ nhiệm vụ gì mà Đoàn yêu cầu”*.

Anh Thề lên cơ quan Tỉnh đoàn Hòa Bình, được gặp đồng chí Bí thư Tỉnh đoàn, anh Thề báo cáo: *“Em sẵn sàng nhận nhiệm vụ của Đoàn Thanh niên giao, đi bất cứ đâu, làm bất cứ việc gì mà Đoàn yêu cầu. Song để làm thầy dạy chữ thì trình độ văn hoá của em mới học lớp 5, sợ khó càng đáng ngại”*.

Nghe xong, Đồng chí Bí thư Tỉnh đoàn giải thích: *“Bây giờ người biết chữ phải dạy người chưa biết chữ. Yêu cầu trước mắt là phải dạy cho tất cả thanh*

niên đọc thông viết thạo, làm được bốn phép tính cộng, trừ, nhân, chia. Có vậy thanh niên nông thôn mới kịp thời phục vụ các tổ văn công ở nông thôn, tiến tới xây dựng Hợp tác xã”.

Được nghe giải thích, anh Thề không còn mặc cảm về trình độ văn hóa thấp của mình nữa. Phấn khởi về nhà báo cáo với cha mẹ và xin phép chuẩn bị lên đường với biết bao ước mơ hoài bão của tuổi trẻ bước vào cuộc đời công tác.

Tết Đinh Dậu (1957) đúng ngày 10 tháng giêng âm lịch, anh Thề tạm biệt gia đình lên đường đến làng Rỗng Vòng, xã Lâm Sơn, huyện Lương Sơn - nơi trường Lao động XHCN đóng trụ sở. Tiễn con trai lên đường, bà Chinh chuẩn bị mấy chiếc bánh chưng, anh Phong tặng vài quyển sách giáo khoa. Anh Thề cất tất cả vào chiếc túi vải Mẹ khâu suốt đêm qua, đeo túi trên vai, đi bộ ra bên xe thị xã.

Buổi sớm ngày 5/ 2/ 1958, anh Thề lên chiếc ô tô chở khách đến làng Rỗng Vòng bên đường số 6 vào lúc 9 giờ sáng. Tại đây, Anh được anh Trần Ngoạn và anh Đoàn Văn Tỉnh thân mật đón tiếp.

Anh Trần Ngoạn giao nhiệm vụ: *“Hiện nay tằm giặt đã có suối, nhưng nước ăn chưa có. Tôi cử đồng*

chị Thê phụ trách công việc đào giếng lấy nước nấu ăn và nước uống”.

Tối đầu tiên anh Thê dự cuộc họp, nghe cán bộ phân công nhiệm vụ. Chị Mỹ - cán bộ Tỉnh đoàn chủ trì cuộc họp, đọc quyết định phân công nhiệm vụ: *“Chị Mai Khanh, anh Lê Long Phẩm học lớp 7 được cử làm giáo viên dạy văn hoá cho lớp 1 và lớp 2” ... “Anh Phạm Ngọc Thê học lớp 5 được phân công làm Quản lý Nhà ăn và phụ trách tổ cấp dưỡng” ...*

Nghe phổ biến, anh Thê ngồi thừ người ra vì không được dạy văn hóa như lời đồng chí Bí thư Tỉnh đoàn đã nói. Buồn bã một chút chán nản, vì tưởng được làm thầy giáo, chứ đâu ngờ lại làm nghề quản lý bếp ăn tập thể, suy nghĩ *“nghề này làm gì có tương lai”*. Trong đầu xuất hiện điều trăn trở: *“Nên trở về nhà, hay ở lại trường tiếp tục công tác ?”*.

Những tấm gương miệt mài học tập và lao động quên mình của các học viên hàng ngày hàng giờ diễn ra đập vào mắt anh. Các anh Phụ trách Nhà trường đã có lời giải thích; chị Mai Khanh và anh Lê Long Phẩm tích cực động viên; giúp anh Thê kịp suy nghĩ lại, rồi nhanh chóng từ bỏ ý định quay trở về gia đình.

Phát huy truyền thống Đội Thanh niên xung phong Cù Chính Lan trong những năm tháng kháng chiến

chống thực dân Pháp, Tỉnh đoàn thanh niên Hoà Bình chủ trương mở trường giáo dục đào tạo thanh niên theo phương thức “*vừa học, vừa làm*”. Ngày 1/ 4/ 1958 trường Lao động XHCN Hoà bình khai giảng.

Ngày đầu mới thành lập; học viên sáng, chiều lao động 8 tiếng ngoài mặt đường, trưa lên lớp nghe giảng bài, tối lại tiếp tục tự học. Vất vả như vậy, nhưng anh chị em học viên vẫn vui vẻ lạc quan tranh thủ mọi thời gian học văn hóa. Vừa lao động làm đường, vừa học văn hóa trong mọi lúc. Học viên viết những công thức toán hình, bảng cửu chương cài vào mũ nón để tranh thủ vừa làm, vừa đọc cho dễ nhớ. Chỗ nào chưa hiểu thì thảo luận hoặc hỏi anh chị giáo viên; có nhiều học viên đem cả sách xuống hỏi cán bộ quản lý nhà ăn.

Các anh chị học viên dân tộc ít người ở vùng cao vùng sâu, ngoài việc nỗ lực học tập lao động, còn phải rèn luyện nhiều mặt trong sinh hoạt thường ngày để thích nghi với môi trường sống nội trú tập thể cho văn minh tiến bộ. Anh chị em thanh niên các dân tộc từ các địa phương trong tỉnh về học, cùng trang lứa, chung một khát vọng muốn học để có trình độ văn hóa để có điều kiện cống hiến nhiều hơn, nên dễ dàng gần nhau. Những tháng đầu tiên công tác, anh Thể được nhiều học viên quý mến; nhất là họ biết Anh tuy là

quản lý, nhưng đã có trình độ văn hoá lớp 5; những lúc rỗi rãi thường mang bài vở đến hỏi, anh Thể tận tình giúp đỡ.

Phong trào học tập rất hăng say, học viên đi đâu cùng mang theo sách vở để đọc và trao đổi với bạn bè; lúc nào anh Thể thư thả là đến nhờ giảng bài; vì thế mà khoảng cách giữa thầy, cô giáo và người quản lý cấp dưỡng trong nhận thức của anh Thể không còn xa cách mấy. Thấy anh Thể nhiệt tình giúp đỡ anh chị em học viên, anh Trần Ngoạn giao thêm cho Anh nhiệm vụ kèm cặp anh Sa Quý Thanh quê xã Đồng Ruộng (Đà Bắc) và chị Hà Thị Sới quê huyện Mai Châu để họ có đủ kiến thức vào học lớp 1 cùng các bạn bè.

Anh Thể dần dần hoà nhập gắn bó với nhà trường và được các bạn giáo viên, học sinh tin yêu. Anh hiểu rằng: Phát huy truyền thống của đội Thanh niên xung phong Cù Chính Lan trong 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp, Tỉnh đoàn Hoà Bình có sáng kiến mở Trường giáo dục đào tạo thanh niên: Học là mục đích, lao động sản xuất là điều kiện để tạo ra cơ sở vật chất đủ phục vụ cho việc học tập. Đây là một nhà trường kiểu mới, chưa có trong ngành giáo dục nước ta.

Anh Thể đã tìm thấy niềm vui trong những tháng ngày đầu tiên thoát ly gia đình tham gia công tác trong

nhà trường “*vừa học vừa làm*”. Học viên là những nam nữ thanh niên các dân tộc khoẻ mạnh cường tráng được các Huyện đoàn gửi về nhà trường bồi dưỡng kiến thức văn hoá, nâng cao trình độ chính trị, nhanh chóng trở thành những cán bộ phục vụ công cuộc Hợp tác hoá sắp triển khai. Hiểu được như vậy, học viên lao động miệt mài trên công trường làm đường, tối đến lại mài mê bên chiếc đèn dầu tập đọc, tập viết và làm toán.

Tinh thần trách nhiệm hoàn thành nhiệm vụ được giao và thói quen say mê công việc đã cuốn hút anh Thử thực sự yên tâm công tác ở trường Lao động với tình cảm yêu thương đồng đội, trên dưới đoàn kết một lòng, tương trợ giúp đỡ nhau rèn luyện tu dưỡng, cùng nhau xây dựng nhà trường ngày càng phát triển. Các đồng chí cán bộ Tỉnh đoàn đặc biệt là anh Trần Ngoạn, cùng các anh chị giáo viên ngày đêm chăm lo nơi ăn, chốn ở, sức khoẻ và chất lượng học tập của học viên. Tất cả những tấm gương đó đã trực tiếp giáo dục, động viên và có một sức thuyết phục kỳ lạ, cuốn hút anh Thử hoà vào phong trào học tập, lao động, rèn luyện của các học viên trong nhà trường.

Cuối tháng 9/ 1958, Nhà trường tổ chức cho học sinh về thăm quan Thủ đô với mục đích học viên được

tiếp xúc với Trung tâm văn hoá chính trị của cả nước để mở rộng tầm mắt. Khi tới Hà Nội, Nhà trường cử một đoàn đại biểu đến báo cáo kết quả học tập, lao động với Ban Bí thư Trung ương Đoàn.

Đồng chí Nguyễn Lam - Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn Thanh niên tiếp, đã nói: *“Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã báo cáo lên Bác Hồ là Tỉnh đoàn Thanh niên Hoà Bình mở một trường học cho thanh niên “vừa học tập, vừa lao động sản xuất”. Lao động để lấy lương ăn học và rèn luyện thanh niên. Bác rất quan tâm và giao nhiệm vụ cho Trung ương Đoàn phải có trách nhiệm giúp đỡ, tạo điều kiện để nhà trường phát triển và thường xuyên báo cáo lên Bác về tình hình nhà trường”*.

Tháng 10/ 1958 tổng kết Khoá 1, nhà trường chuẩn bị cho học sinh tốt nghiệp trở về địa phương. Chiều 18/ 10 nhà trường được Tỉnh uỷ thông báo: *“Cho học viên về thị xã Hoà Bình, để ngày 19/ 10 Tỉnh uỷ gặp mặt, giao nhiệm vụ cho học viên trước khi trở về địa phương công tác”*.

Tối 18/ 10 học sinh trường Lao động được xe ô tô của Ty Giao thông xuống đón, đưa về nhà Giao tế của tỉnh Hoà Bình. Sáng 19/ 10 toàn trường xuống tập

trung tại trường Bồi dưỡng cán bộ Hợp tác hoá Nông nghiệp ở Bến Ngọc (Kỳ Sơn).

8h00 ngày 19/ 10 các đoàn đến dự đã tập trung đông đủ, ngồi đúng vị trí, cả hội trường trật tự. Bỗng nghe tiếng hô: *“Bác Hồ muôn năm”*, *“Hồ Chủ tịch muôn năm”*. Cả hội trường vang động tiếng hô như sóng dậy. Bác Hồ bước vào hội trường. Theo Bác, hai bên là đồng chí Lê Đạm - Bí thư Tỉnh uỷ Hoà Bình và đồng chí Bùi Văn Kín - Chủ tịch Ủy ban Hành chính Tỉnh.

Quả thật bất ngờ, Bác về thăm tỉnh Hoà Bình mà thầy, trò trường Lao động cũng được tham dự đón Bác. Đồng chí Bùi Văn Kín - Chủ tịch Ủy ban Hành chính Tỉnh báo cáo với Bác Hồ, thành phần đón Bác hôm nay có hơn 200 học viên trường Lao động XHCN ...

Bác Hồ rất vui, ra hiệu cả hội trường trật tự nghe Bác nói: *“Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ về thăm đồng bào, cán bộ, bộ đội và các cháu”*. Mọi người nhớ mãi lời Bác nói chuyện hôm đó.

Anh Phạm Ngọc Thê kể lại lời Bác Hồ nói chuyện:

“Cán bộ trong Đảng cũng như ngoài Đảng trước khi nhận nhiệm vụ đều hứa hết lòng hy sinh vì Đảng, vì cách mạng. Hết lòng là thế nào ?. Là nhân dân cần

mình đến nơi nào công tác, thì mình phải đến chỗ đó. Những cán bộ ngại khó, ngại khổ muốn chuyển về xuôi, đổi công việc cho được an nhàn, thế có phải đã hết sức hết lòng chưa ? . Thế là tự dối mình, dối Đảng, dối nhân dân. Đã là người cán bộ thì không được nói dối như vậy, phải yên tâm công tác. Công tác ở vùng rẻo cao rất khó khăn, những nơi ấy đồng bào và Chính phủ đang cần phải làm cho tốt, thế mới xứng đáng là người cán bộ” ... “Cán bộ là người lãnh đạo, hướng dẫn nhân dân thực hiện đường lối của Đảng và Chính phủ. Nếu cán bộ không chịu khó tu dưỡng rèn luyện và học tập sẽ bị “tụt lùi” và nhân dân sẽ không tin. Do vậy người cán bộ phải thường xuyên tự học tập văn hoá, chính trị và nghiệp vụ” ...

Anh Thê nhớ mãi ngày 19/ 10/ 1958 được đón Bác tại trường Bồi dưỡng cán bộ Hợp tác hoá Nông nghiệp. Anh vô cùng sung sướng và cảm động, đã thề hứa: “*Cháu sẽ thực hiện thật tốt lời Bác Hồ dạy*”.

Khóa 1 “*học & làm*” từ tháng 2 đến tháng 10/ 1958. Nhà trường hoàn thành hợp đồng với Ty Giao thông “*sửa chữa và rải cấp phối 21 km đường số 6, đoạn từ Bãi Nai đến thị trấn Lương Sơn*”.

Phát huy kết quả đào tạo khoá 1, cuối năm 1958 nhà trường tiếp tục khai giảng khóa II, nhận với Ty Thủy lợi Hòa Bình thi công xây dựng công trình Trung thủy nông Hoà Bình - Thịnh Lang. Lúc này anh Thê đã hoàn toàn yên tâm công tác phục vụ đời sống cán bộ, giáo viên và học sinh. Khóa II, anh Phạm Ngọc Thê được bầu làm Bí thư Chi Đoàn Thanh niên đơn vị Hiệu bộ.

Năm 1959 trường Lao động hoàn thành xây dựng công trình Trung thủy nông Hoà Bình - Thịnh Lang trước 1 tháng, chất lượng công trình được đảm bảo. Nhà trường tổng kết bế giảng khóa II, tổ chức cho học viên trở về quê hương công tác

.....

Năm 1960, Tỉnh đoàn thanh niên Hòa Bình chỉ đạo trường Lao động tuyển sinh khóa III. Nhà trường đóng doanh trại ở phố Thừa xóm Mỏ Đá (Suối khoáng, Kim Bôi) để tiến hành tham gia thi công xây dựng một đoạn con đường 12B do Trung ương đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam chỉ đạo các đội Thanh niên Xung phong của 14 tỉnh, thành miền Bắc. Quốc lộ 12B dài 43,5 km, là con đường chiến lược nối liền quốc lộ 21 (ở Ba Hàng Đồi) tới quốc lộ 12A (trên đỉnh Dốc Cùn).

Đảng uỷ và Ban Chỉ huy công trường giao cho trường Lao động thi công 17 km từ Bo (trung tâm huyện Kim Bôi) tới xã Tú Sơn, đoạn này có 2 cây cầu (cầu Chiềng và cầu Đầm Rừng) bắc qua hai con suối.

Thi công xây dựng đường giao thông, có đoạn phải bạt núi san đồi, có đoạn dài chạy qua cánh đồng chiêm trũng lầy thụt của Mường Động mà khối lượng đào đắp đất khối lượng nhiều lại vận chuyển xa. Thời bấy giờ làm gì có xe cơ giới tham gia vận chuyển đất đá. Cách đây hơn 60 năm vận chuyển đất đá chỉ bằng đôi vai người gánh vác, lao động thủ công dùng sức cơ bắp là chính. Nơi ăn chôn ở chỉ là những lán trại dựng bằng tranh tre nửa lá tự làm lấy. Xong mỗi đoạn đường lại phải di chuyển tới đoạn khác. Nhưng với lòng nhiệt tình lao động và ý chí phấn đấu của tuổi trẻ, toàn thể thanh niên trên công trường thấm nhuần lời Bác Hồ dạy:

*“Không có việc gì khó,
Chỉ sợ lòng không bền,
Đào núi và lấp biển,
Quyết chí ắt làm nên”.*

Trường Lao động hoà trong phong trào thi đua của toàn công trường. Gần 500 học viên trường Lao động đã cùng nhau đoàn kết một lòng phấn đấu và rèn

luyện, vừa lao động trên công trường, vừa học tập văn hoá, thảo luận chính trị. Thời gian học và làm trong một ngày trên công trường rất sít sao. Ngày làm - đêm học, học trong giờ giải lao, học ngày chủ nhật, học trong những ngày nghỉ, học khi trời mưa to gió lớn. Cả “*học và làm*” trong một ngày 12 tiếng. Vì “*đói cái chữ*” nên ai cũng khát khao học tập, do vậy đã vượt qua được tất cả.

Thật là nỗ lực phi thường, học sinh tự xẻ gỗ, bào nhẵn làm mặt bảng, dùng than củi giã với rau khoai lang đánh kỹ vào mặt gỗ tạo thành bảng đen để viết phấn. Bàn học đóng bằng bương tre nửa, tối thì làm giường ngủ, đến giờ học thì nâng cao lên trở thành bàn học. Cứ ba học sinh chung nhau một ngọn đèn dầu, thầy giáo được dùng một đèn. Thiếu thốn vô cùng, gian khổ như vậy nhưng tất cả đoàn viên thanh niên trong nhà trường vẫn lạc quan, tranh thủ mọi thời gian để học.

“*Vừa làm vừa học*” viết những công thức toán hình, bảng cửu chương vào mũ nón để vừa làm vừa đọc cho dễ nhớ. Những chỗ nào chưa hiểu, đánh dấu, hỏi thầy, hỏi bạn hoặc khi đi làm đem ra cùng nhau trao đổi thảo luận. Phấn đấu cùng nhau thực hiện theo tinh thần “*khổ luyện thành tài, miệt mài thành giỏi*”;

“vừa học chữ vừa học đạo làm Người, học càng cao đạo làm Người càng đẹp” để hết khóa trở về phục vụ bản làng.

Lao động ngoài mặt đường thật sự gian nan vất vả; nhiều học viên quê vùng cao, vùng sâu, vùng xa chỉ biết gùi không quen gánh, do vậy tuy phải bỏ sức lao động ra nhiều nhưng năng suất lao động rất thấp. Muốn đạt được chỉ tiêu năng suất lao động của công trường giao cho, cần phải nhanh chóng cải tiến công cụ lao động để giải phóng đôi vai. Trước mắt nhà trường thuê tổ xe trâu của đội xe hàng binh Âu Phi ở thị trấn Chi Nê và đội xe ngựa của thị xã Hoà Bình vận chuyển hỗ trợ, xong vẫn chưa giải quyết được cơ bản.

Đang trong lúc chưa biết cách giải quyết, thì Ban chỉ huy công trường thông báo chiếc xe cút kít của anh Hoàng Sinh Tốt (C108 Thanh Hoá) ra đời. Chiếc xe này được công trường đặt tên GNI.108. Trường Thanh niên cử một số học viên khéo tay đến C108 nghiên cứu học tập. Chỉ trong một thời gian ngắn trường Lao động Hoà Bình đã được Ban Chỉ huy công trường tuyên dương là một trong những đơn vị giải phóng đôi vai đầu tiên, là đơn vị có nhiều xe cút kít nhất công trường.

Còn biết bao những sáng kiến, vận dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong lao động. Từ chiếc đầm phải hai người nâng hạ nặng nhọc, áp dụng nguyên tắc đòn bẩy cải tiến chỉ một người sử dụng vẫn nhẹ nhàng. Dùng trâu bò cày bừa đảo cấp phối thay cho cào bằng tay ... Những cải tiến này đã đưa năng suất lao động lên rất cao, vượt các chỉ tiêu định mức của công trường giao cho. Trong lao động thực hiện các khẩu hiệu: *“lao động có tổ chức, có kỹ thuật, có kỷ luật”*, *“giành cò đỏ, bỏ cò xanh, xoá nhanh cò trắng”*, *“làm ngày không đủ tranh thủ làm đêm”* ... Trên công trường, đơn vị này thi đua với đơn vị kia, các tổ luôn luôn suy nghĩ tìm tòi phát huy sáng kiến cải tiến công cụ và thao tác lao động để đưa năng suất của đơn vị của mình lên cao nhất.

Anh Phạm Ngọc Thể là Bí thư đoàn Thanh niên khối Văn phòng cơ quan trường Thanh niên, Anh gương mẫu đầu tàu trong phong trào thi đua, cùng anh chị em phát huy sáng kiến làm xe một bánh để vận chuyển đất đá, tiết kiệm sức con người trong những ngày lao động và học tập sôi động say mê trên công trường làm đường 12B.

Ngày 20/ 12/ 1959 anh Thể được kết nạp vào Đảng Lao động Việt Nam. Đây là một vinh dự lớn lao, từ

248

một người lao động xuất thân trong một gia đình nông dân nghèo nay được Đảng dìu dắt trở thành người cán bộ và lại được đứng trong hàng ngũ những người tiên phong của giai cấp công nhân. Trong buổi lễ kết nạp anh Thử sung sướng xúc động trào nước mắt, tuy không nói ra lời nhưng Anh tự hứa: *“Minh sẽ sống và làm việc, phấn đấu suốt cả cuộc đời cho mục đích, sự nghiệp của Đảng quang vinh”*.

Rèn luyện thân thể, chơi thể thao với phương châm khoẻ để học tập và lao động tốt, phong trào chơi bóng đá, thi đấu bóng chuyền, tập bóng bàn rất sôi nổi. Các đơn vị xây dựng một nếp sống vui tươi, lành mạnh. Thực hiện nếp sống văn minh nơi ăn chốn ở phải *“sạch như bệnh viện, đẹp như công viên, ngăn nắp như bộ đội”*. Thực hiện ăn chín, uống sôi, giảm quân số ốm đến mức thấp nhất, để tăng lực lượng lao động trực tiếp ngoài mặt đường.

Lúc bấy giờ gần nghìn người trên công trường thiếu rau xanh nghiêm trọng, vì người dân Kim Bôi chưa có tập quán trồng rau. Gà, lợn, trâu, bò mua trong dân theo giá mậu dịch, nhưng rau xanh không nơi nào bán. Cả công trường có hai chiếc xe ô tô hiệu *“Đốt cát”* chỉ vận chuyển được đủ gạo, muối, nước mắm cho các đơn vị trong toàn tuyến, năm thì mười

họa mới chở được ít bí xanh mua tại Hà Nội và phải thực hiện phân phối tới các đơn vị.

Hàng ngày Nhà trường cùng với các đơn vị phải cử người đi bộ trôi qua đỉnh dốc “*chông mâm chợ trời*” ra ngoài thị trấn Vân Đình mua rau muống ao đò quạch mà gánh về. Vừa đi vừa về mất hai đến ba ngày đường, rau héo vàng. Do ăn thịt nhiều lại ít rau xanh, nên trên công trường nhiều người mắc các bệnh nhiệt, phát ban, táo bón, phỏng rộp hàm lợi, quần số ốm ngày một tăng.

Chuyện lạ tưởng như đùa mà có thật thời bấy giờ: “*người khỏe phải ăn thịt, người ốm mới được ăn rau*”. Câu thành ngữ mà ông cha ta thường nói: “*cơm không rau như đau không thuốc*” không bao giờ thấm thía bằng lúc bấy giờ. Nhà trường tìm cách khắc phục, trước mắt nhờ dân địa phương hướng dẫn hái các loại rau rừng ăn tạm; Vùng núi đá các xã Hùng Tiến, Sơn Thủy, Tú Sơn có loại rau sắng ăn ngon như rau ngót, khi nấu chín rất ngọt như đã cho mì chính, đã dễ ăn lại bổ. Nhà trường đã cử những học viên biết nghề trồng rau, có tinh thần trách nhiệm vào tổ tăng gia trồng rau xanh cung cấp tại chỗ. Nhờ quyết định đúng đắn này chỉ một thời gian ngắn đã giải quyết được nạn thiếu rau xanh, kinh nghiệm tốt của nhà trường đã được các

đơn vị trên công trường học tập, vận dụng. Bữa ăn hàng ngày có thịt, có rau xanh, ăn uống vệ sinh điều độ, nên mặc dù học tập, lao động vất vả mà ai cũng béo, khỏe, tăng cân. Cuối năm 1959, Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch - Bộ trưởng Bộ Y tế, cùng đoàn chuyên gia Y tế nước Cộng hoà Dân chủ Đức tới thăm và khảo sát các chỉ số y tế trên toàn tuyến công trường, đã kết luận: *“Mọi đội viên trên công trường làm đường 12B sức khoẻ đều tốt và phát triển bình thường”*.

Ngày 31/ 12/ 1959 Ban Chỉ huy Công trường phân bổ cho các đơn vị được cử một số đại biểu suất sắc tập trung về Ba Hàng Đồi để dự lễ thông xe giai đoạn I. Khoảng 10h00 lễ thông xe được tiến hành trọng thể, Đồng chí Lê Dung - Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải và đồng chí Quách Đình Kiên - Bí thư Đảng uỷ Công trường cắt băng thông xe. Trên đoạn đường từ Ba Hàng Đồi về Phố Bo, Đoàn xe đưa các đại biểu được nhân dân và các đơn vị thanh niên xung phong làm đường của các tỉnh đón chào nồng nhiệt.

Nhớ lại ngày ấy có ai vui hơn là những Đội viên Thanh niên xung phong trực tiếp ngày đêm lao động xây dựng đường 12B. Mọi người trên công trường đều hiểu rằng có ngày vui hôm nay là nhờ sự lãnh đạo của

Trung ương Đoàn Thanh niên, Bộ Giao thông vận tải, Tỉnh uỷ và Ủy ban Hành chính tỉnh Hoà Bình, trước hết là Đảng uỷ và Ban Chỉ huy Công trường đã giành cho họ sự quan tâm chăm sóc đầy đủ về tinh thần lẫn vật chất.

Lãnh đạo Trung ương Đoàn Thanh niên thường xuyên tới thăm công trường, động viên khen thưởng kịp thời các đơn vị và cá nhân xuất sắc. Có nhiều đợt Trung ương Đoàn tới thăm dẫn theo cả đội văn nghệ xung kích đến biểu diễn theo kiểu dã chiến ngay tại nơi làm việc ngoài mặt đường. Bộ Giao thông vận tải cung cấp kinh phí kịp thời từng tháng, tạo mọi điều kiện thuận lợi về kinh tế để các đơn vị có điều kiện hoàn thành nhiệm vụ.

Những ai đến thăm công trường làm đường 12B ngày ấy, đều trong một tâm trạng ngỡ ngàng, yên tâm phấn khởi vì thanh niên xung phong được Đảng, Đoàn chăm lo chu đáo. Các đơn vị đều có y tá, y sĩ chăm sóc sức khoẻ; Ai ốm đau nặng được chuyển về Trạm xá Công trường có mấy chục giường bệnh do Bác sĩ Thái Quốc Linh phụ trách. Từ cán bộ lãnh đạo tới đội viên khi được chuyển về Trạm xá điều trị đều được hưởng chế độ như nhau về thuốc men, ăn uống bồi dưỡng.

Các đơn vị trên toàn tuyến công trường đều phát động phong trào văn hoá, báo tường, thơ ca hò vè tự biên tự diễn, tuy văn nghệ “*cây nhà lá vườn*” nhưng cũng rất hay và lành mạnh, phản ánh kịp thời mọi mặt sinh hoạt học tập, lao động trên công trường, đem lại nguồn động viên, tuy gian khổ nhưng rất vui.

Đảng uỷ Công trường đặc biệt quan tâm đến công tác xây dựng Đảng và phát triển Đoàn; kết nạp những đội viên có ý chí vươn lên, cố gắng trong học tập, lao động và rèn luyện. Nhiều đội viên khi rời quê hương mới là thanh niên, qua thử thách trên công trường, nhiều đồng chí đã trở thành Đảng viên, Đoàn viên.

Trước đây người ta thường quan niệm đất Kim Bôi là rừng thiêng nước độc. Đến Kim Bôi có khác nào đi đây, do vậy mới có câu ca:

*“Yêu nhau cho thật cho xôi,
Ghét nhau đưa đến Kim Bôi, Hạ Bì”.*

Nay câu ca đó đã là quá khứ, mà thay bằng câu:

*“Yêu nhau cho thật cho xôi,
Thương nhau mời đến Kim Bôi Hạ Bì”.*

Đầu năm 1960 công trường xây dựng đường 12B tổ chức Đại hội chiến sĩ thi đua, lao động tiên tiến. Biết bao người tốt việc tốt đã được tuyên dương trong Đại hội. Nghe những báo cáo điển hình ở các đơn vị

thật xúc động. Nhiều thanh niên thành phố Hà Nội, Hải Phòng chưa lao động chân tay bao giờ, thế mà đến công trường “*vừa làm vừa học*” đã trở thành những người lao động giỏi. Còn biết bao những tấm gương khác nữa thật đáng khâm phục tự hào. Đại hội đã chọn được 6 đại biểu ưu tú nhất đi dự Đại hội thanh niên tích cực LĐ XHCN toàn miền Bắc. Đồng chí Thương Diễm - Thường vụ Đảng uỷ Công trường đã xúc động đọc bài thơ mới sáng tác tặng Đại hội:

*“Thơm chi bằng hoa Lý,
Thắm chi bằng hoa Hồng.*

*Nhưng hoa chiến sĩ công trường 12B,
thì:*

Hồng thua sắc thắm, Lý nhường mùi thơm”.

Công trường xây dựng đường 12B là nơi tụ hội thanh niên xung phong của các tỉnh, thành miền Bắc; là môi trường để thanh niên được học tập, lao động, rèn luyện, cống hiến và trưởng thành. Đường 12B là con đường của tuổi trẻ, của thanh niên xung phong.

Đường 12B là một địa danh của tỉnh Hoà Bình, như đồng chí Nguyễn Huy Diễm - nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh đoàn Hoà Bình - nguyên Chánh văn phòng Đảng uỷ và Ban Chỉ huy công trường 12B đã viết:

“Ngày nay nếu ai có dịp đến thăm tỉnh Hoà Bình, xin mời bạn hãy: Đến thăm công trình thủy điện Sông Đà Hoà Bình. Thăm rừng nguyên sinh Thượng Tiến. Thăm con đường 12B mang tên Thanh niên xung phong, được tắm nước suối Khoáng Kim Bôi, để người già như trẻ lại, con trẻ ngỡ thành tiên”.

Ngày 18/ 3/ 1960 anh Phạm Ngọc Thề là thành viên tham gia Đoàn đại biểu thanh niên Hoà Bình về Hà Nội dự Đại hội Thanh niên tích cực LĐXHNCN toàn miền Bắc. Trước ngày khai mạc, anh Thề được gặp nhiều đại biểu tham dự Đại hội chỉ làm những công việc bình thường, như chị Hộ lý bệnh viện Lao, chị công nhân quét dọn vệ sinh thành phố, anh Phạm Trung Phồn - dân tộc Tày bị mù cả hai mắt nhưng vẫn phát huy nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật và biết bao những tấm gương khác.

Bác Hồ đến thăm Đại hội, rất may mắn cho đoàn Hoà Bình được ngồi gần chỗ Bác Hồ nói chuyện. Bác Hồ dạy: *“Các cháu đã có cố gắng, nhưng phải khiêm tốn học hỏi, làm bất cứ việc gì mà Đảng và nhân dân giao cho”* ... Bác Hồ hiểu được nỗi lòng của thanh niên, Bác nhấn mạnh, mà đến nay anh Thề không bao giờ quên: *“Việc gì tốt dù nhỏ cũng làm, việc gì xấu dù nhỏ cũng tránh”*. Tham dự Đại hội, anh Thề được

thay mặt những Thanh niên lao động xuất sắc báo cáo lên Bác Hồ. Đây là lần thứ hai anh Phạm Ngọc Thể vinh dự được gặp Bác Hồ.

Niềm tin của Anh ngày càng vững vàng, khi anh Thể trở thành Đảng viên chính thức. Một thời gian sau Anh được bầu làm Bí thư chi bộ Văn phòng Nhà trường. Trường Lao động là nơi đào tạo thanh niên các dân tộc tỉnh Hòa Bình, anh Thể luôn sát cánh làm việc cùng đồng đội và được các anh trong ban lãnh đạo nhà trường tận tình giúp đỡ, vì vậy anh đã trưởng thành cả về tư tưởng và nhận thức.

Anh Thể vẫn là cán bộ quản lý chăm lo đời sống hàng trăm cán bộ, công nhân viên và học viên của nhà trường. Anh chị em học viên ít nhiều đã biết hoàn cảnh mà Anh luôn cùng họ tâm tình, sẻ chia kinh nghiệm trong học tập và rèn luyện lý tưởng phục vụ nhân dân.

Chính thời gian này, anh Thể được gặp nàng thiếu nữ dân tộc Mường và sau này trở thành người bạn đời vô cùng yêu quý của anh. Chị Bùi Thị Xuyên con gái bố Bùi Văn Ân và mẹ Bùi Thị Áng ở xóm Khoang xã Sơn Thủy huyện Kim Bôi, cuộc đời của chị cũng gặp khá nhiều gian truân.

Sinh ra được tám tháng tuổi thì mẹ mất, người cha

một mình nuôi con đến khi Xuyên 13 tuổi ông mới đi xây dựng gia đình một lần nữa. Đến năm 1954 có thêm em gái Bùi Thị Hiên, năm 1960 có em trai Bùi Văn Minh. Trong hoàn cảnh mồ côi mẹ, cuộc sống thiếu thốn, chị Xuyên khát khao tình cảm và trân trọng tình bạn biết nhường nào.

Năm 1958 vừa tròn 18 tuổi, Xuyên đi thanh niên xung phong được cử vào đội khảo sát tuyến đường 12B ngay trên quê hương Kim Bôi. Bàn chân của cô gái 18 tuổi đầy sức sống và khát vọng đã đi suốt tuyến đường từ Đỉnh dốc Cun đến Ba Hàng Đồi. Trên quãng đường dài 43,5 cây số, chị Xuyên chuyên vác mìn, cầm búa đóng cọc mốc, lặn lội xuyên rừng, vượt dốc không biết mệt là gì. Hoàn thành khảo sát tuyến đường, chị Xuyên chuyển về trường Lao động XHCN Hoà Bình học văn hoá. Thành tích học tập và tinh thần phấn đấu trong lao động của cô gái trẻ đã làm cho nhiều học viên quý trọng và nể phục. Ngày 1/ 1/ 1961 chị Bùi Thị Xuyên vinh dự được kết nạp vào Đảng Lao động Việt Nam.

Tháng 2/ 1961 đường 12B Kim Bôi được khánh thành. Trường Thanh niên LĐXHCN Hoà Bình tổng kết khoá III thực hiện phương thức giáo dục đào tạo *“vừa học tập văn hóa, bồi dưỡng trình độ chính trị,*

vừa lao động xây dựng công trình đường 12B”.

Nhìn lại lịch sử trường Lao động XHCN Hòa Bình, có thể đánh giá: *“Cán bộ, giáo viên, học sinh trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình - khóa III trên công trường xây dựng đường giao thông 12B, cùng với các khóa I, khóa II xứng đáng là những viên gạch hồng đã xây đắp được nền móng vững chắc để trường Lao động XHCN Hòa Bình phát triển và đi lên sau này”.*

Phát huy những thành quả đã đạt được trên công trường xây dựng đường 12B, trường Lao động tiếp tục tuyển sinh khoá IV. Nhà trường chuyển về huyện Kỳ Sơn thi công xây dựng quốc lộ 24 nối huyện Kỳ Sơn (Hoà Bình) với huyện Thanh Sơn (Phú Thọ), đoạn từ Bến phà Ngọc đến đỉnh dốc Đá Bia.

Năm tháng qua nhanh, bây giờ nghĩ lại thời kỳ xây dựng đường 24, đúng là một thời để nhớ, để thương. Trường Lao động XHCN Hoà Bình không những đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của một đơn vị Thanh niên xung phong trên công trường xây dựng đường giao thông mà còn ươm trồng cho tỉnh Hoà Bình một đội ngũ cán bộ thanh niên các dân tộc ưu tú, có tri thức văn hóa, có lập trường tư tưởng vững vàng mà hầu hết trong số họ đều trưởng thành vững vàng trong

công tác.

Cuối năm 1961 chị Bùi Thị Xuyên được bầu là chiến sỹ thi đua toàn trường. Anh Phạm Ngọc Thế thâm cảm phục cô gái Mường trẻ trung với mái tóc dài như dải lụa buông sau tấm lưng thon thả. Những người chung hoàn cảnh, cùng chí hướng dễ tìm đến nhau; Anh Thế, chị Xuyên đã trở thành đôi bạn thân thiết. Hai người cùng thi đua học tập, lao động và công tác. Thế rồi tình yêu đến tự lúc nào, cả hai anh chị nắm tay nhau cùng thề nguyện sống với nhau hết mình, làm việc cho Đảng bằng chính sức mình, giữ gìn tình yêu đẹp đến trọn đời. Môi trường công tác thuận lợi, bạn bè anh em đồng lòng, nay lại có thêm tình yêu, anh Thế như được hồi sinh sau bao năm cơ cực. Có lẽ tình yêu của chị Xuyên như đã tiếp thêm động lực để Anh công tác và phấn đấu cho sự nghiệp.

Tỉnh uỷ Hòa Bình quyết định trường Thanh niên LĐXHCHN thôi xây dựng công trình đường giao thông, mà chuyển sang sản xuất nông nghiệp. Ổn định một nơi, có điều kiện xây dựng trường sở, phục vụ hoạt động giáo dục đào tạo thanh niên các dân tộc tỉnh Hòa Bình. Học sinh trường Thanh niên ngoài việc được trang bị kiến thức văn hoá, còn hiểu biết thêm kỹ thuật Nông nghiệp “*trồng cây, nuôi con*” - nghề sản xuất

chủ yếu của tỉnh Hoà Bình, để kịp thời trở về quê hương xây dựng Hợp tác xã. Nghị quyết của Tỉnh uỷ thật sáng suốt.

Nhưng khi trường Thanh niên bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ thì gặp muôn vàn khó khăn. Sản xuất nông nghiệp năm đầu chỉ có chi mà chưa có thu. Chuyên môn kỹ thuật canh tác các loại cây trồng và vật nuôi còn thiếu kinh nghiệm. “*Vừa học vừa làm*” - việc cân đối giữa học và làm trong sản xuất nông nghiệp rất khó khăn, nhất là lúc chưa đến thời vụ thu hoạch sản phẩm.

Mô hình trường Thanh niên Hòa Bình “*vừa học vừa làm*” đã được Ban Bí thư Trung ương Đoàn báo cáo lên Bác Hồ. Bác thường xuyên theo dõi bước đi, những khó khăn và sự trưởng thành của Nhà trường. Khi nhà trường chuyển sang vừa học tập vừa lao động sản xuất nông nghiệp, chưa ổn định nề nếp “*học và làm*”; đời sống cán bộ, giáo viên, học sinh gặp nhiều khó khăn. Trong tỉnh Hòa Bình xuất hiện những ý kiến dao động, không tin vào phương thức giáo dục “*vừa học vừa làm*”. Tưởng như những khó khăn vướng mắc trong thực tế nhà trường khó vượt qua nổi. Bác Hồ kính yêu đã dành cho trường Thanh niên một tình cảm đặc biệt, Bác quyết định lên thăm trường

Thanh niên Hòa Bình.

Sáng 15/ 8/ 1962, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Bùi Văn Kín xuống trường Thanh niên họp Ban Thường vụ Đảng ủy, phổ biến: *“Trong vài ngày tới sẽ có Lãnh đạo cao cấp của Trung ương về thăm trường Thanh niên. Tỉnh ủy giao cho Nhà trường ba việc, yêu cầu phải thực hiện tốt: (1) Tuyệt đối giữ bí mật. (2) Ngày đón khách về thăm phải bố trí đông đủ cán bộ giáo viên, học sinh. (3) Phải hết sức chú ý giữ gìn sạch sẽ ngăn nắp nơi ăn, chốn ở của học sinh và nhà ăn, nhà bếp, giếng nước, nhà vệ sinh”* ... Qua chỉ đạo của Tỉnh ủy, Đảng ủy nhà trường hiểu rằng trong vài ngày tới trường Thanh niên Hòa Bình sẽ được đón một sự kiện hết sức trọng đại.

Ban Giám đốc Nhà trường giao cho anh Thể trách nhiệm chỉ huy tổng vệ sinh và sắp xếp khu nhà ăn, nhà bếp, cửa hàng căng tin, cơ sở sản xuất đậu phụ, chuồng chăn nuôi, nơi ăn ở và nhà vệ sinh khu Hiệu bộ cho sạch sẽ gọn gàng.

Sáng 16/ 8, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy lại xuống trường Thanh niên, họp với Ban Thường vụ Đảng ủy Nhà trường, thông báo: *“Ngày mai Bác Hồ về thăm trường Thanh niên, Nhà trường phải chuẩn bị tiếp đón cho thật chu đáo. Yêu cầu Thường vụ Đảng ủy*

phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng cán bộ phụ trách những công việc mà Tỉnh ủy đã phổ biến ngày 15/8”...

Ngày 17/ 8/ 1962, khoảng 8h00, đoàn xe ô tô đưa Bác đến thăm dừng trước cổng Hiệu bộ trường Thanh niên, Bác xuống xe với phong thái nhanh nhẹn. Người giản dị trong bộ quần áo lụa màu gụ, đi đôi dép lốp cao su, đầu đội chiếc mũ cát. Đồng chí Bùi Văn Kín - Bí thư Tỉnh ủy và đồng chí Đoàn Văn Thố - Bí thư Tỉnh đoàn Hòa Bình đưa Bác đi thăm khu Hiệu bộ.

Bác Hồ đi nhanh xuống thăm khu nhà ăn, nhà bếp mà anh Thỏ đang điều khiển tổ cấp dưỡng chuẩn bị bữa ăn trưa cho cán bộ, giáo viên, học sinh khu Hiệu bộ.



Bác Hồ thăm nhà nấu bếp của Hiệu bộ trưởng Thanh niên

Còn đang rất hồi hộp chưa biết đón tiếp Bác tới thăm như thế nào ?, thì Bác đã đến bên. Hiền từ và âu yếm Bác hỏi: *“Hôm nay các cháu nấu những món gì cho anh em ăn ?”*. Bất ngờ được Bác hồ thăm hỏi công việc, sau vài giây cảm động lúng túng, anh Thề nhanh nhẹn thưa lên Bác: *“Thưa Bác! Hôm nay chúng cháu nấu hai món: Thịt lợn kho với đậu phụ và canh rau cải nấu với củ gừng ạ”*. Bác dừng lại ít phút xem tổ cấp dưỡng nấu ăn. Khi anh Thề múc một muôi bột Cari cho vào nồi đậu phụ kho với thịt lợn, Bác Hồ khen: *“Nấu thế này là ngon đấy”*.

Bác Hồ lại khen: *“Nhà ăn, nhà bếp gọn gàng sạch sẽ”* ... Bác dạy tiếp: *“Các cháu phải học cách nấu ăn để cơm chín, canh ngon. Phải giữ gìn vệ sinh đảm bảo sức khỏe cho giáo viên, học sinh”* ... Anh Thề quá xúc động lau những giọt nước mắt: *“Thưa Bác ! chúng cháu xin hứa sẽ cố gắng thực hiện lời Bác dạy ạ”*.

Bác đi thăm xưởng sản xuất đậu phụ, Bác hỏi: *“Nhà trường chế biến đậu phụ như thế này, có nuôi lợn không?”*. Anh Đoàn Văn Thố đi bên cạnh thưa: *“Thưa Bác ! trường Thanh niên chúng cháu, Phân hiệu nào cũng nuôi một đàn lợn ạ”*.

Bác nói tiếp: *“Làm đầu phụ là một nghề, nuôi lợn là một nghề. Chưa biết nghề phải học thì đời sống mới cải thiện lên được” ...*

Rồi Bác quay lại căn dặn những cán bộ Nhà trường đi theo Bác *“Phải đẩy mạnh tăng gia, chăn nuôi, chế biến thực phẩm để tăng khẩu phần và chất lượng bữa ăn cho giáo viên và học sinh” ...*

Bác tiếp tục thăm cửa hàng căng tin, thăm nơi ăn chôn ở của học sinh và giáo viên ...

Bác vào nhà khách nghe đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Hòa Bình và lãnh đạo trường Thanh niên báo cáo.

Anh Trần Ngoạn thưa lên Bác Hồ: *“Thưa Bác! trường Thanh niên chúng cháu thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy chuyển sang “vừa học văn hóa vừa lao động sản xuất nông nghiệp”. Chúng cháu phải đổi tên “Trường Thanh niên” thành “Trường Nông trường Thanh niên” mới có đủ tư cách pháp nhân để vay vốn Ngân hàng phục vụ sản xuất ạ” ...*

Bác nói ngay: *“Đây là Trường Nông chứ không phải là Nông trường. Những quy định nào chưa phù hợp thì nghiên cứu thay đổi cho phù hợp” ...*

Anh Trần Ngoạn trình lên Bác quyền sở hữu của nhà trường, xin Bác ghi lời dạy cho giáo viên, học sinh trường Thanh niên thực hiện.

Bác cầm bút nắn nót viết vào sổ vàng mấy lời dạy:

“Học tập tốt. Lao động tốt.

Cố gắng mãi. Tiến bộ mãi”.

Bác đọc lại, ngẫm nghĩ và viết thêm chữ *“Fải:”*.
Bác nói *“Để các cháu nhớ mà không ngừng phấn đấu”* ...

Tại cuộc mít tinh đón Bác trên sân trường Thanh niên, có hơn 1.200 cán bộ giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường, cùng hơn 300 giảng viên, học viên trường Đảng Hòa Bình mà hầu hết là Bí thư chi bộ, Chủ tịch xã trong tỉnh Hòa Bình được Tỉnh ủy triệu tập về trường Thanh niên cùng đón Bác.

Bác nói: *“Bác và đồng chí Hà Huy Giáp - Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Giáo dục hôm nay về thăm trường Thanh niên, thăm các cháu học sinh và giáo viên; Thăm đồng bào các dân tộc, bộ đội, dân quân tỉnh Hoà Bình”* ...

Đối với Nhà trường Bác dạy kỹ ba vấn đề: *“Đoàn kết”, “Kỷ luật”* và *“Thực hành Dân chủ”*.

Bác Hồ nhấn mạnh: *“Mục đích của trường Thanh niên là giáo dục đào tạo. Dạy cho thanh niên học sinh vừa học tập, vừa lao động để trở về quê hương phục vụ sản xuất nông nghiệp và xây dựng Hợp tác xã. Do vậy phải học những nghề, những ngành có quan hệ*

đến phát triển sản xuất nông nghiệp, đến đời sống nông thôn. Cần gì thì học đấy” ...

Với giọng nói tâm tình của người ông, người cha nói chuyện với đàn con cháu, Bác nói: *“Vừa học tập, vừa lao động tự túc là cách giáo dục tốt nhất. Trước đây lúc tuổi thanh niên, Bác ở bên Pháp cũng vừa lao động, vừa học tập. Nhưng lúc đó Bác lao động làm thuê cho chủ tư bản, Bác phải làm để tự nuôi sống mình, nhưng Bác vẫn giành thời gian tự học tập. Ngày làm việc, đêm tự học tập, chứ Bác không được đến trường học tập như các cháu đâu. Bác khuyên các cháu học tập tốt, lao động tốt” ...*

Bác nói tiếp: *“Ở tỉnh Hòa Bình có 1 trường, 6 huyện có 6 trường Thanh niên LĐXHNCN. Còn 2 huyện tại sao chưa có trường kiểu này, phải làm sao để huyện nào cũng có trường Thanh niên “vừa học vừa làm”. Các Huyện uỷ phải quan tâm lãnh đạo trường Thanh niên “vừa học, vừa làm” cho tốt. Cán bộ và đồng bào địa phương cần tùy theo khả năng mà giúp cho các Nhà trường phát triển” ...*

Bác còn căn dặn: *“Các cháu hãy cố gắng làm tốt hơn, Bác sẽ về thăm trường Thanh niên lần nữa” ...*

Chị Bùi Thị Xuyên - nữ sinh dân tộc Mường được nhà trường cử ra thay mặt toàn trường đọc lời hứa lên

Bác Hồ. Trong trang phục truyền thống phụ nữ dân tộc Mường hồi hộp bước lên lễ đài. Nhìn thấy Xuyên không đội chiếc khăn trắng trên đầu, Bác nhắc nhẹ: *“Cháu là Mường lai rồi”*. Chị Xuyên một thoáng lúng túng, thấy vậy Bác âu yếm nhắc: *“Nào cháu hứa với Bác những điều gì ?”* ...

Chị Xuyên lấy lại bình tĩnh đọc lời hứa đã viết sẵn: *“Kính thưa Bác Hồ ! Học sinh trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình chúng cháu xin hứa với Bác ! Chúng cháu sẽ cố gắng học tập thật tốt, lao động thật tốt, không ngừng tu dưỡng rèn luyện, có đạo đức tốt, lập trường tư tưởng vững vàng, có trình độ văn hoá và kỹ thuật, có sức khoẻ, khi ra trường trở về quê hương phục vụ nhân dân, dựng xây bản làng của mình ngày một giàu đẹp”*...

Khi Bác chuẩn bị rời lễ đài ra xe, mọi người đứng trên sân đồng thanh hô vang: *“Bác Hồ muôn năm!”*, *“Hồ Chủ tịch muôn năm !”*.

Bác Hồ quay lại cười rất tươi và nói vui: *“Nếu các cháu học tập tốt, lao động tốt thì Bác Hồ muôn năm. Còn nếu các cháu học tập chưa tốt, lao động chưa tốt thì Bác Hồ muốn năm”*.

Thầy và trò trường Thanh niên và mọi người lưu luyến tiễn Bác và đồng thanh hô vang: *“Bác Hồ muôn*

năm!”, “*Hồ Chủ tịch muôn năm!”* ...

Ngay chiều hôm đó, trường Thanh niên được nghe các đồng chí lãnh đạo đi theo tiễn Bác Hồ hết địa phận tỉnh Hoà Bình, về kể lại: “*Trên đường về, qua bến phà Thia, Bác rẽ vào nhà gia đình ông Đình Văn Thêm, Bác nhắc mọi người đi theo, phải bỏ giày dép trước khi bước lên nhà sàn. Mẹ ông Thêm bị loà hai mắt đang nằm nghỉ, Bác đến bên giường thăm hỏi sức khoẻ và động viên gia đình ... Trên đường về Bác nghỉ trưa, ăn cơm nắm tại gốc cây sồi bên bờ suối thuộc xóm Suối Ngành xã Mông Hoá huyện Kỳ Sơn. Ăn xong còn thừa một ít cơm, Bác gói lại đem về cho cá ăn”*.

Anh Thử, chị Xuyên vinh dự được cùng toàn trường Thanh niên đón Bác Hồ về thăm, được trực tiếp nghe lời Bác dạy. Đó là niềm vinh dự tự hào không gì so sánh được. Một kỷ niệm sâu sắc khắc ghi trong tâm khảm cho đến tận bây giờ, không thể nào quên.

Được sự động viên giúp đỡ của đồng chí bạn bè, anh Thử và chị Xuyên càng say mê công tác và yêu nhau hơn. Ngày anh chị nên vợ, thành chồng không có nhiều hoa, rất ít bánh kẹo, nhưng có đông đủ anh em đồng chí đang công tác tại trường đến chia vui,

chúc mừng.

Cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân Hoa Kỳ lan rộng ra miền Bắc. Năm 1964, chị Xuyên được điều chuyển về Phòng Lương thực huyện Kim Bôi công tác, làm nhiệm vụ thu thuế nông nghiệp. Anh Thề vẫn tiếp tục ở lại trường Thanh niên công tác.

Chị Xuyên ở xa, một mình nuôi con và thường xuyên về các Hợp tác xã thu thuế nông nghiệp. Năm 1964 con trai đầu Phạm Tiến Dũng chào đời, hai mẹ con sinh sống trong gian nhà tập thể của Phòng Lương thực Kim Bôi. Ngày nào đi xuống xã, mẹ phải đi gửi con. Năm thì mười họa anh Thề mới mua vé ô tô khách đi về Kim Bôi thăm hai mẹ con. Vợ chồng ăn vội với nhau bữa cơm, anh Thề bế ẵm đưa con trai đầu cho đỡ nhớ, rồi lại tắt tuổi đón xe ô tô trở lại trường. Những lúc khó khăn như vậy, anh càng nhớ lời Bác Hồ căn dặn cán bộ: *“Việc gì tốt dù nhỏ cũng làm. Việc gì xấu dù nhỏ cũng phải tránh”*.

Là một cán bộ có nghị lực, ông Thề thường tự nhắc nhở mình: *“Phải biết hy sinh quyền lợi cá nhân, đoàn kết trên dưới một lòng, thực hiện tốt phương thức giáo dục “Vừa học vừa làm”*. *Càng khó khăn gian khổ, Đảng mới cần những cán bộ trung kiên và tận tâm phục vụ cho sự nghiệp cách mạng. “Cần, kiệm, liêm,*

chính, chí công vô tư” đó là những điều ông học được từ lời Bác dạy”.

Năm 1968 cháu thứ hai Phạm Hồng Sỹ ra đời. Năm 1972 sinh thêm con trai út Phạm Minh Thắng. Thế là chưa đầy 10 năm gia đình ông Thể - bà Xuyên đầy đủ 5 thành viên, tất cả các con đều cư trú ở Kim Bôi với bà. Gánh nặng đè lên vai người phụ nữ dịu hiền; bận rộn nuôi các con mà bà vẫn đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ công tác trong hoàn cảnh chiến tranh phá hoại rất ác liệt. Mỗi lần ông Thể từ trường Thanh niên trở về thăm mấy mẹ con ở Kim Bôi, chỉ biết động viên gia đình bằng việc nhắc lại lời Bác Hồ dạy năm 1962.

Những khi thiếu thốn khó khăn nhất, ông bà lại lấy tấm ảnh Bác Hồ về thăm trường Thanh niên ra xem và động viên nhau cố gắng vượt lên. Vợ chồng ông Thể vẫn thường tâm sự với nhau: *“Tấm ảnh Bác Hồ thăm trường Thanh niên là một kỷ niệm sâu sắc nhất trong đời, là tài sản vô cùng quý giá của gia đình chúng ta”.*

.....



*Ông Phạm Ngọc Thế và thầy giáo Đỗ Như Cự
chụp ảnh kỷ niệm sau mấy chục năm gặp lại
tại trường Phổ thông DTNT THPT Hòa Bình.*

Bác về thăm trường Thanh niên năm 1962 đã tiếp thêm sinh lực dồi dào cho thầy & trò nhà trường. Toàn trường tin tưởng và quyết tâm dù khó khăn đến đâu cũng nêu cao tinh thần “*tự lực cánh sinh*”, “*tự lập tự cường*” phấn đấu hy sinh vì sự nghiệp “*trồng người*”, kiên trì thực hiện Nguyên lý giáo dục của Đảng của

Bác Hồ: *“Học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội”*. Biết bao thế hệ thanh niên các dân tộc học tập, lao động, rèn luyện trên trường Thanh niên đã trưởng thành là những công dân tốt, những người lao động kiểu mới *“miệng nói tay làm”*, những cán bộ có trình độ chính trị, văn hóa *“vừa hồng vừa chuyên”*.

Năm 1985, một niềm vui mới *“trường Thanh niên LĐXHCHN Hoà Bình vinh dự được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Đơn vị Anh hùng Lao động”*. ông Thề rất tự hào vì đã đóng góp ít nhiều công sức cùng với tập thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh các thế hệ của nhà trường, làm nên thành tích vẻ vang này.

Thời gian trôi nhanh, quá khứ dần lùi xa. ông Phạm Ngọc Thề đã trên 80 tuổi đời và cũng trên 60 tuổi Đảng. Bà Bùi Thị Xuyên đã về nơi *“chín suối”* hơn chục năm trời, khi đã hơn 40 năm tuổi Đảng.



*Ngồi trong Hội trường dự lễ kỷ niệm 55 năm ngày
Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LĐXH-CN Hòa Bình.
Hàng 2: Phạm Ngọc Thử, Vũ Bằng Tú, Mai Như, Vũ Thị Quý.
Hàng 1: Hồng Tú, Nguyễn Thị Minh, Nguyễn Thị Nguyệt.
Hàng 3: Hà Tri, Tạ Ánh, Tôn Phàn, Văn Lâm, Thụy Kỳ.*

Ông Thử từ một cậu bé lam lũ, lang thang đi làm thuê để tự nuôi mình và giúp đỡ Cha Mẹ. Tới khi nhập trường Lao động công tác, ông không ngừng vươn lên trong học tập, trao dồi đạo đức và rèn luyện lý tưởng yêu nước. Được các đồng chí hướng dẫn, đồng nghiệp tận tình giúp đỡ, cộng với sự nỗ lực phấn đấu hết mình đã trở thành người cán bộ trung kiên của

“trường học Dũng cảm” tham gia vào sự nghiệp *“Cách mạng giáo dục đào tạo”*, góp phần cùng đồng đội làm nên huyện thoại *“Viên ngọc sông Đà”*.

Ông Phạm Ngọc Thê rất hãnh diện và tự hào về người vợ - người bạn đời thủy chung son sắt đã tiếp thêm cho ông sức mạnh vượt qua tất cả khó khăn để lập nghiệp. Đã nghỉ hưu, nhưng năm 2000 bà Bùi Thị Xuyên vẫn được Tỉnh uỷ Hòa Bình cử đi dự hội nghị *“Những bông hoa đẹp của thời đại Hồ Chí Minh”*, cùng với hơn 300 đại biểu trong cả nước vinh dự được nhận Huy hiệu Bác Hồ. Năm 2008 Bà lại được dự hội nghị *“Tôn vinh cựu nữ thanh niên xung phong”* toàn quốc. Bà Xuyên vẫn giữ nếp sống chu tất với chồng con.

Năm 1990 ông Thê nghỉ hưu tại xã Sủ Ngòi thành phố Hoà Bình. Được bà con tin yêu, Ông vẫn giữ trọn niềm tin với Đảng và Bác Hồ kính yêu. Ông được tín nhiệm bầu làm Bí thư Chi bộ khu dân cư - Đảng uỷ viên Đảng bộ xã Sủ Ngòi - Chi Hội trưởng Người Cao Tuổi phường Đồng Tiến.

Các cháu Phạm Tiến Dũng, Phạm Hồng sỹ và Phạm Minh Thắng - con trai của ông Phạm Ngọc Thê và bà Bùi Thị Xuyên lấy tấm gương của Cha Mẹ mình để tu dưỡng, học tập và rèn luyện phấn đấu noi theo.

Trong những dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn, hay ngày sinh của Bác Hồ nhất là trong cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương của Bác Hồ vĩ đại ... Ông Phạm Ngọc Thê thường được nhiều cơ quan, đơn vị và địa phương đón về “*Kể chuyện Bác Hồ kính yêu và những lần được gặp Bác, nhằm giáo dục tinh thần yêu nước, bồi dưỡng lối sống đạo đức theo tấm gương Bác Hồ vĩ đại*” cho các thế hệ trẻ noi theo.



*Ông Phạm Ngọc Thê dự Lễ kỷ niệm 55 năm ngày
Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình*

Ông Thê tuổi đã cao, nhưng vẫn minh mẫn và nhớ mãi những kỷ niệm về cuộc đời công tác của mình. Cuộc sống lúc hàn vi thuở thiếu thời không làm ông tự ti. Ông nhanh chóng vượt qua, từng bước phấn đấu học tập và rèn luyện để hoàn thành bổn phận của mình.

Từ một người lao động bình thường, được tu dưỡng rèn luyện trong trường Thanh niên “*vừa học vừa làm*”, được các đồng chí lãnh đạo nhà trường dìu dắt. Ba lần được trực tiếp nghe những lời dạy bảo của Bác Hồ, ông Thê đã mau chóng trưởng thành. Cuộc đời Ông, phẩm chất đạo đức và quá trình công tác của Ông, được bạn bè trường Thanh niên quý mến nể trọng. Vợ chồng ông mãi mãi là tấm gương cho con cháu noi theo:

*“Nếu là con chim, là chiếc lá;
Thì con chim phải hót, chiếc lá phải xanh.
Lẽ nào vay lại không trả,
Sống là cho, đâu chỉ nhận riêng mình”.*

Thơ Tố Hữu

Ông Phạm Ngọc Thê đã sống và làm được những điều như trong câu thơ của đồng chí Tố Hữu đã viết.

.....

Nhà báo H.Đ khi đã tường tận cuộc đời của ông Phạm Ngọc Thế, đã viết một đoạn văn rất súc động: *“Nếu ví đời người như một dòng sông, thì “dòng sông Phạm Ngọc Thế” đã đi qua tất cả mọi địa hình: Núi cao hiểm trở, rừng rậm âm u, chảy qua bao ghềnh cao thác hiểm, rồi uốn lượn giữa núi non điệp trùng, reo lên nhiều cung bậc trước khi chảy xuống đồng bằng êm ả, cùng với muôn vàn dòng sông trên thế gian, tất cả đổ ra biển lớn - Cuộc đời phục vụ nhân dân”*.

Dòng chảy đời người là như thế, công tác thành đạt như vậy làm sao có thể quên được. Cả cuộc đời, ông Phạm Ngọc Thế luôn luôn ghi nhớ và đã thực hiện đúng lời Bác Hồ đã dạy:

*“Việc gì tốt, dù nhỏ cũng làm,
Việc gì xấu, dù nhỏ cũng tránh”*.

Vợ chồng ông Phạm Ngọc Thế rất tự hào đã hoàn thành trách nhiệm giáo dục, rèn đúc các con trai của mình mau lớn khôn và trưởng thành vững chắc; tạo nền móng cho các thế hệ các cháu đời sau của ông bà tiếp tục tu dưỡng rèn luyện và trưởng thành.

*Nhà giáo **Đỗ Như Cự***

*

.....

PHẦN 3

**CÁC NHÀ VĂN HÓA, NHÀ BÁO
NHÀ GIÁO DỤC, NHÀ THƠ
GIỚI THIỆU
TRƯỜNG THANH NIÊN LĐXH-CN
HÒA BÌNH**

Đền thăm Trường học dũng cảm

Vác xe đạp lên vai, chúng tôi xuống dò qua sông Đà, lên đường số 24. Đường đang làm dở, gặp trời mưa, bùn đất lầy lội hàng cây số. Thế mà, bất chấp bùn lầy và thời tiết thoát nắng, thoát mưa, ở đây từng tốp nam nữ thanh niên người các dân tộc vẫn hăm hở làm đường. Mồ hôi ướt đầm áo, rỏ giọt trên cổ, trên tay các anh, các chị.

.....

- Công nhân của công trường nào đấy ? - tôi hỏi.

Họ cười hô hô:

- Phải công nhân, mà cũng không phải công nhân đâu. Học sinh trường Thanh niên đấy.

Trường Thanh niên lao động xã hội chủ nghĩa Hòa Bình bắt đầu từ mặt đường này, tuy còn dăm cây số nữa mới đến trường, mới tới phố Mỹ, cơ sở thứ nhất của trường. Từ chỗ ấy đi sâu vào trong gần 20 cây số nữa, vẫn gặp trường. Trường ở rải rác suốt một vùng núi Kỳ Sơn này. Đâu có đất để vỡ hoang trông trọt lấy lương ăn học, đó là trường.

Anh chị em công nhân đang làm đường cho tôi biết: bây giờ số người làm đường còn ít thôi, phần lớn đã chuyển sang sản xuất nông nghiệp. Những người

làm đường dây từ lúc gà rừng gáy lần thứ nhất, rửa ráy qua loa rồi xách búa, xách cuốc lên mặt đường. Làm đường 8 giờ, học văn hóa 4 giờ.

Anh chị em kể lại: “Những năm đầu mới lên trường, ngẫm lại sao mà bật cười !. Chúng tôi, khi ở xã, có người là bí thư chi đoàn thanh niên lao động, có người là ủy viên ban quản trị hợp tác xã, có người chỉ là đoàn viên, Đội trưởng sản xuất hoặc cán bộ phụ nữ. Được Tỉnh đoàn Thanh niên gọi lên tỉnh cho đi học, mừng quá. Nhủ nhau rằng: chắc cái trường to lắm, nhiều bàn ghế, sách bút lắm, chả như cái lớp bỏ túc ở xóm ta. Đến nơi thì chẳng thấy trường sở đâu cả ! Chỉ thấy núi, sông, đường rừng, đất đá lởm chởm. Đẳng lại bảo: *“Trường đây, cứ vừa làm đường vừa học. Có thầy giáo, có chương trình học, song lương ăn thì các cậu tự túc. Thanh niên có làm được không ?”*. Làm được chứ ! Cũng có vài người bỏ về. Anh em dân tộc Mường, Tày còn đỡ, chứ người Mèo, người Ao-Tá từ núi cao xuống thì *“nhớ cái thác, nhớ cái mây quá thế”*.

Dần dần, công việc có đà, lương ăn đã bảo đảm, anh chị em được học văn hóa đều đặn. Ngành giao thông bổ sung có thêm một số công nhân làm đường đặc biệt: một nghìn người trẻ tuổi toàn là đoàn viên thanh

niên lao động cả, từ các bản mường, từ núi cao xuống, dựng trường trên mặt đường mà học.

Ở phố My, xã Yên Mông bên bờ sông Đà, có một khu nhà lá mới dựng. Văn phòng của ban Giám hiệu Nhà trường và một vài đại đội học sinh nuôi thỏ và lợn ở đây. Nói là văn phòng cho oai, thật ra chỉ có khẩu súng đi rừng treo trên vách tường và một cái bàn cho ban Giám hiệu vừa làm việc vừa tiếp khách. Một thứ văn phòng không có tủ to, không có giấy tờ sổ sách, hiếm kỷ lục về ít giấy tờ.

Tỉnh ủy và Tỉnh đoàn Thanh niên lao động lại vừa đưa thêm về trường một số cán bộ cấp tỉnh và huyện, có nhiều kinh nghiệm công tác quần chúng. Đồng chí Trần Ngoạn, Phó hiệu trưởng trước là Phó bí thư Tỉnh đoàn, được cử chuyên trách việc trường. Cả gia đình đồng chí cũng chuyển từ nơi khác về, tăng gia sản xuất tự túc bên cạnh trường. “Làm ăn lâu dài” là phương châm sống ở đây.

Một buổi tối, đồng chí Ngoạn tiếp tôi bên ngọn đèn dầu lửa và mấy chén nước hạt cây rừng, điểm cho nghe vốn liếng của trường, của chìm và của nổi. Về việc học: 6 lớp cấp 2, 14 lớp cấp 1, vị chi 20 lớp, 1000 người. Về sản xuất: 600 mẫu tây sắn, 100 mẫu tây lúa và ngô, mía, lạc, vùng. Về chăn nuôi: gần 800 bò, 200

lợn và thỏ, ngỗng. Học và sản xuất được coi trọng ngang nhau. Cũng có lúc sản xuất lấn mất học, song chỉ là tạm thời. Phải sản xuất và phải học ...

Đội sản xuất đồng thời là lớp học, có đội trưởng, đội phó giáo viên, cán bộ kỹ thuật, lại có “chuyên gia” về sơn tràng và trồng trọt do học sinh cử ra. Ở đây cách tìm địa điểm để đặt lớp học cũng lạ; người ta “chăm” những khu vực bỏ hoang, kéo nhau đến ngã cây đót rẫy, trồng sắn tra ngô, cấy lúa dựng nhà lên. Lớp học đấy ! Đội 1 ở trong một khu rừng nhỏ.

Từ đường số 24 chúng tôi rẽ vào một con đường mới tinh. Ngày xưa, nó chỉ là một con đường mòn. *“Giao thông vận tải quan trọng bậc nhất !”* - anh chị em học sinh bảo tôi thế. Đi tới đâu, họ làm đường tới đó. Bốn năm làm đường cho Nhà nước, ngày ngày phải đo, ngắm, cuốc, dầm quen cả rồi, làm lấy tắt. Con đường đất đỏ mới đắp, dốc lên dốc xuống rộng rãi, đúng kỹ thuật. Vào giờ lao động, đi trên con đường này, chốc chốc lại gặp một thanh niên cưỡi xe bò ngất ngưỡng thùng thẳng đánh xe đi. Trời nắng gắt, chàng vẫn đội nón hất ngửa ra sau đầu, vừa cầm dây bò, vừa “nhảm bài”: đó là ban tiếp liệu đang làm việc. Đó đây, từng đám dăm ba người rìu vác vai, mặt đỏ gay, đang rào bước, đấy là ban Sơn tràng đi kéo gỗ về.

Trước mắt, sau lưng, cả tít trên đầu chúng tôi là nương sắn. Sắn đang lên, điểm những đốm xanh tươi vui trên mặt đồi vừa phát còn cả những thân cây cháy dở, đen sì. Sắn đầy lùi đồi hoang. Mới ngày nào học sinh đêm đêm đốt đuốc vào rừng, nâng niu đặt những hom sắn. Sắn có đâm chồi, mới có lớp học. Giữa năm 1961, nhìn các lớp học ở đây, tôi cảm động nhớ lại ngày ta kháng chiến. Bàn là mảnh ván mộc, ghế là cây gỗ dài. Chân bàn, chân ghế là các chạc cây. Lớp học rộng rãi, thoáng đãng đẽ. Liền với lớp là giường ngủ. Giường cá nhân, trên đầu có giá để sách.

Ở đội 3, bên bãi Đạo, tôi gặp một cán bộ nhanh nhẩu, là học sinh của trường từ mấy khóa trước. Tôi đề nghị anh đưa tôi đi thăm lớp học, anh lại rủ tôi ra bờ sông. Anh nhảy xuống nước, kéo một cái thuyền đang trôi vào bờ, bảo tôi xuống.

Chúng tôi bơi thuyền qua sông, tới một cái bãi rộng, bạt ngàn là đay, ngô, lúa, thầu dầu. Cũ này anh em đang làm cỏ đay. Giữa hai buổi lao động, trưa là giờ học. Nhóm ở đội 3 hôm nay học vui lắm. Một cô thanh niên Thái và Mường, mỗi cô ngồi một góc giường, chuẩn bị bài giảng văn “*Mưa phùn ướt áo tứ thân, Mưa bao nhiêu hạt thương lắm bấy nhiêu*”. Ô, cái đoạn này thích đấy. Nghe hay, ...

Các cô đã học đến lớp 5. Ngày từ biệt bản về trường, các cô mới chỉ biết đánh vần. Bây giờ các cô đã hiểu vì sao lúa lại cần phân vi sinh vật, vì sao bài văn hay có thể làm người ta thêm yêu mẹ, yêu làng, yêu nước.

Đường từ phố Mỹ đi Bãi Đạo xa tới bảy cây số, phải qua sông, theo một con đường hẹp, cỏ mọc rậm rì và qua ba cái cầu khỉ. Đồng chí dẫn đường cười, bảo tôi: - Đây mới là một nửa khu vực Nhà trường. Còn nữa. Nói đùa chứ, thật chả khác gì người xưa lên núi tầm sư học đạo.

Phố Mỹ và Bãi Đạo chưa gian khổ bằng Chằm Cùn, Đồi Bi, Đồi Miếu, Cánh Chành, Hang Hùm là các khu vực nuôi bò ở tít trong rừng. Những đồi cỏ gianh mênh mông, không bóng người. Học sinh không có chủ nhật, vì bò phải ăn cả chủ nhật. Không có nghỉ đêm hoàn toàn, vì đêm phải gác bò. Có người một mình chăn tới 50 con bò. Bò lại hư hơn trâu, hay trốn vào rừng ngủ. Cho bò ăn, tìm bò lạc, hót phân bò, tiêm thuốc cho bò, lại còn phải học nữa chứ. Đội chăn bò ở rải rác quá xa, mỗi chỗ vài người, không học tập trung được. Thầy giáo giảng bài cho học sinh khá, học sinh này truyền lại bài cho bạn. Anh chị em chăn bò nói với tôi: *“Thế mà vẫn học được anh ạ. Đi bò, chép*

quy tắc Toán học đút vào túi. Lấy que vẽ hình tròn, hình viên trụ xuống đất mà nhảm. Rồi đôi một, truy bài nhau ...”.

Ngày mai, năm tới hay là năm sau nữa, những thanh niên trồng sắn, trồng đay, nuôi bò ở đây, đỡ thiếu chữ rồi, sẽ về các bản. Như đàn ong mật cần cù, bây giờ họ đang từng ngày, từng ngày làm giàu cho núi rừng và cho khối óc của mình. Nhờ có rừng, họ có lương ăn học. Rừng, xét ra, không khó tính như có người tưởng lầm. Rừng ngoan ngoãn phục tùng những ai có chí. Cuộc chiến đấu để tạo điều kiện giành lấy văn hóa và khoa học ở rừng Kỳ Sơn đang mở rộng cửa đón thêm những người có chí, có gan, những người dũng cảm tay không mở được trường mà học.

Nhà báo Văn Trọng.

Báo Nhân dân ra ngày 27/6/1962

*

.....

Viên ngọc sông Đà

Con đường 24 len mình giữa sông Đà đỏ ngầu và đồi núi; Đường rộng, cầu cống đàng hoàng không rải nhựa nhưng cũng chẳng kém các quốc lộ. Trên đồi núi rải rác nhà sàn của đồng bào Mường ẩn hiện sau mấy lùm cây, đây là ngưỡng cửa của miền núi, của Tây Bắc.

Có cái lạ, là càng đi, tôi lại càng liên tưởng đến ... một truyện cổ của Pero (Perraut).

Trong một chuyện cổ tích của Pero đồng ruộng cơ ngơi của bá tước Caraba rộng đến nỗi, phong phú đến nỗi, khách đi liền mấy dặm đường, gặp cái gì hỏi cũng chỉ nghe câu trả lời: “Đây là của bá tước Caraba”.

Từ lúc qua phà bước chân lên đường 24, chúng tôi có cảm tưởng như đi vào ấp trại của bá tước Caraba.

Hỏi con đường này, chiếc cầu này ai làm nên ? - “Trường Thanh niên làm”.

Gặp con ngựa thồ hỏi của ai ? - “Của nhà trường”.

Đi một đoạn đường nhìn xa xa, thấy những đồi sán mênh mông, hỏi của ai ? - “Của nhà trường”.

Lác đác trên nhiều đồi, những nhóm người làm việc, hỏi là ai ? - “Học sinh nhà trường”.

Ở giữa đồi núi lại hiện ra bốn cái ống khói, đây

điện, quả là một nhà máy, hỏi của ai ? - “Của nhà trường”.

Rải ra như thế, trên một khoảng 8 cây số ngang dọc, một Hiệu bộ, 5 Phân hiệu, một khu chăn nuôi. Trên 400 héc ta sắn, 300 héc ta trầu, 100 héc ta dứa, 520 con bò với hàng trăm héc ta cỏ, 200 con dê.

Một khu nhà máy với 165 kw điện, trên 90 công nhân, một nhà máy chế biến tinh bột sắn, một nhà máy rượu, một xưởng làm miến, một nồi ép dầu lạc, một lò cất dầu màng tang, vốn cố định và sản phẩm hiện ước gần 1,5 triệu đồng.

Chưa kể những con đường dốc ngang đồi núi, những nhà cửa ăn ở, lớp học, 3 chiếc máy kéo đang chờ để vào mùa sắp đến sẽ thử sức, toàn là của trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình.

Không đầy 6 năm trời, một nhóm thanh niên, hoàn toàn tay không, trong hoàn cảnh một nước nghèo như Việt Nam và đặc biệt khó khăn của miền núi đã xây dựng nên cơ nghiệp ấy. Nếu mắt tôi chưa thấy, chân tôi chưa đặt lên những con đường ấy, tai tôi chưa nghe nhà máy xình xịch chạy, có ai kể lại tôi vẫn chưa tin.

Mà cũng không phải ngẫu nhiên mà tôi liên tưởng đến truyện cổ tích của Pero, nay về đến Hà Nội rồi, tâm trí tôi vẫn bàng hoàng như người đã được thấy

một cái gì kỳ diệu, được nghe một câu chuyện huyền thoại nào đó.

300 thanh niên trong đó còn 50 em mù chữ, số đông lớp 1, lớp 2 là người dân tộc, cách đây 6 năm tự đặt câu hỏi: Tuổi mình đã lớn, nước còn nghèo, trường sở chưa đủ, Nhà nước ít tiền, làm sao vẫn tiếp tục học được để bổ túc chút văn hóa về giúp bà con xã bản mường ?.

Ai nuôi cho ăn học, ai trả tiền giấy bút, lương thầy giáo, ai làm nhà trường cho ?. Họ đã trả lời một cách hết sức đơn giản, đơn giản đến nỗi từ xưa đến nay chưa mấy ai nghĩ đến. Muốn ăn thì phải nuôi lấy mình, muốn học thì phải nuôi lấy thầy, xây dựng lấy nhà trường. Sản xuất mà học, quanh queo gì nữa.

Họ rủ nhau đi làm đường, đào đất, đập đá, làm 8 tiếng, học 3 tiếng. Thế là cuối năm, một số hết khóa đã trở về xã. Rồi khóa 2 họ đi công trường thủy lợi Thịnh Lang, đến khóa 4 họ nhận lấy toàn bộ 12 cây số đường 24, cả phà cầu, làm khoán hết. Xong công trình ấy, vốn trong tay lên đến 35 vạn đồng.

Nhưng không thể lưu động mãi, và lại lúc ấy vào hết năm 1961, hợp tác hóa đã căn bản hoàn thành, các hợp tác xã đòi hỏi những cốt cán có văn hóa, có kỹ thuật nông nghiệp, biết quản lý. Thế là họ về đóng ở

xã Yên Mông, bắt đầu khai phá đồi núi và trồng trọt ở bãi sông, cho đến ngày nay rải lên ven sông Đà tất cả cơ ngơi trên. Báo cáo của Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình cho biết đến tháng 7 năm 1963 đã đào tạo cho cơ sở xã 600 cốt cán, 295 học sinh cũ đã thành cán bộ huyện và tỉnh, 477 đã đi học chuyên nghiệp hoặc bổ túc công nông, 3 người đã vào đại học. Khóa 1963 - 1964 có 36 người học lớp 7, 219 lớp 6, 319 lớp 5 và 88 người cấp I. Vào năm học 1964 sẽ mở thêm lớp 8. Khó và khổ của anh em xây dựng nên trường này nói sao cho hết. Phá bụi bờ trồng sắn, mở đường, hấn rằng phải nai lưng buộc bụng nhưng còn nhiều cái khó khăn nữa.

Thăm nhà máy rượu, chúng tôi bắt đầu vào một phòng nhỏ, một cậu thanh niên mặc áo blu trắng đang nấu trong một balong một chất nước màu nâu, trên bàn có vài ba chục lọ chứa nhiều hóa chất. Đây là phòng hóa nghiệm và cậu kia đang thử sản xuất mỳ chính lấy ở bã dầu, bã đậu.

Hỏi: Anh học hóa học ở đâu ?

- *“Học ngay trong trường và mua sách xem thôi”.*

Mua những hóa chất dùng phản ứng và cách chế biến mỳ chính sao mà biết ?

- *“Đi hỏi quanh nhà máy này sang nhà máy khác,*

rồi về làm thử”.

Bước qua phòng thứ hai là phòng gây men cho rượu. Môi trường cấy và nuôi men, lọ, ống rất có vẻ một phòng xét nghiệm.

Hỏi: Ai dạy cho cách nuôi cấy men ?

- *“Chẳng ai dạy cả, đi thăm các nhà máy rượu rồi về lần mò lấy”.* Trong góc phòng để một chiếc tủ lạnh để giữ giống men.

Hỏi: Nhà máy điện chỉ chạy lúc nào xát sắn, thế lúc không có điện, tủ lạnh chạy thế nào ?,

Người phụ trách chỉ cho chúng tôi thấy kèm theo tủ lạnh có chiếc đèn dầu hỏa, lúc nào cần cho tủ lạnh chạy.

Qua những bộ phận ngâm rượu, những nồi cất rượu quy mô khá lớn, nào thùng, nào nồi hơi, ống khói, những thùng ngâm rượu chứa đến 30 thước khối, chúng tôi hỏi ai thiết kế cho ?

- *“Chẳng ai giúp cho cả, cứ đi xem chỗ này chỗ khác rồi về làm thôi”.*

Cả khu nhà máy có hai anh công nhân trước lúc đến đây đã biết nghề. Còn bao nhiêu là học lần học mò ra cả. Nhìn lên một bảng đen treo góc tường, tôi thấy anh em đang học phân loại các chất đường ramônô và pôlixacarit. Học và hành. Từ cách làm

miền đến giống lợn, từ sấm dây điện đến mua dầu mỡ cho máy, từ cách chế rượu đến cách làm mỳ chính, bao nhiêu câu hỏi dồn dập: Ở đâu ra ?, học ai ?, ai vẽ cho ?,

Cũng chỉ một câu trả lời: - “*Chúng tôi chạy tìm khắp nơi*”. Chạy từ Móng Cái đến Nghệ An, từ Hải Phòng đến Việt Trì, từ cơ quan này đến cơ quan nọ tìm hiểu được một phương pháp chế biến, xin được một mẫu máy hay được một miếng giấy phép mua chất này, phụ tùng nọ, chạy cho ra, xoay cho ra.

Tôi cũng lắm bầm tím các đồng chí phụ trách ở đây chạy không biết bao nhiêu nghìn cây số rồi, gặp bao nhiêu người rồi, lần mò bao nhiêu công việc rồi, không hề nghe nói đến một chuyên gia, một kỹ sư, một kỹ thuật viên nào. Thế mà nhà máy điện chạy, tinh bột sản bán cho Nhà nước hàng trăm tấn, rượu hàng vạn lít, mỳ chính nấu thử, chúng tôi nếm thấy ngon, bánh mỳ không kém gì những lò khá nhất Hà Nội.

Nhìn cái bàn học của học sinh, một tấm ván kê lên mấy cành cây, khó mà hình dung được chính nó đã đẻ ra khu nhà máy chạy xinh xịch, điện, hóa chất, tủ lạnh đang hoành.

Ở Hà Nội, hằng ngày nghe đài xem báo, mấy chữ

“tự lực cánh sinh”, “dám nghĩ dám làm” nghe mãi có khi đến nhàm, đến đây không ai nói đến, nhưng mỗi bước đi trên con đường 8 km ngang, dọc của nhà trường lại nhắc nhớ đến mấy khẩu hiệu kia. Ở Hà Nội, ngày ngày bản thân mình cũng hay kêu khó, đến đây mới thấy cái khó mình thường gặp so với gian lao của các đồng chí ở đây chẳng đâu vào đâu.

Nhưng trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình có phải chỉ nêu cho chúng ta một gương sáng tự lực cánh sinh, dám nghĩ dám làm mà thôi đâu ?.



*Nhà Văn hóa, Bs Nguyễn Khắc Viện
Từ Pháp trở về Việt Nam*

Tôi lại liên tưởng đến những ngày thăm trường Phrene (Freinet) ở Pháp. Cách đây hơn 40 năm, hai vợ

chồng Phrene là những giáo viên mới ở sư phạm ra; Thời ấy sau cuộc Đại chiến thế giới lần thứ nhất, hai vợ chồng này suy nghĩ nhiều về ý nghĩa cuộc đời, về nghề nghiệp dạy trẻ của mình. Họ thấy lối dạy cổ điển, nhai sách vở không giúp cho trẻ em phát huy toàn diện khả năng của mình, họ bỏ trường nhà nước quay ra lập nên một trường riêng, áp dụng nhiều phương pháp mới. Sau hàng chục năm lăn mò, họ đã dựng được ở Venxơ một cơ sở giáo dục, hiện nay rất nhiều giáo viên Pháp và nước ngoài thường đến thăm quan và học tập. Tôi cũng hay tò mò những chuyện giáo dục, sau khi thăm quan hoặc xem sách báo về nhiều trường học gọi là tiên tiến ở châu Âu, nhận thấy trường Phrene là bậc nhất ở châu Âu, nên thường đến thăm và qua lại với hai ông bà ấy. Có lần tưởng chừng như khó ai làm hơn được.

Không ngờ về nước, giữa những rừng núi tiếng là lạc hậu, lại thấy một cơ sở giáo dục còn lớn hơn, còn mạnh dạn hơn tất cả những gì tôi đã được nghe thấy ở nước ngoài.

Từ ngày về nước, một niềm vui lớn là được thấy con em khắp nơi cấp sách đến trường, một quang cảnh mà chỉ những nước thật giàu mạnh mới có; Nghĩ đến Ấn Độ còn 70% mù chữ ở nông thôn càng thấm thía

thế nào là cách mạng. Nhưng đồng thời cũng mang một mối lo âu không phải nhỏ: Hàng triệu con em ấy đến tuổi thanh niên, lấy trường đâu cho đủ, ai nuôi cho mà tiếp tục ăn học ?. Đến những nước công nghiệp hóa lâu đời giải quyết cho được vấn đề này còn trầy da trọt gỏi, huống hồ nước ta, nửa tấn thép chưa có.

Thấy học sinh 14, 15 tuổi ở khắp nơi, mặc sơ mi trắng, cặp sách đến trường, lòng rộn vui nhưng vẫn chưa thấy ổn. Cơm gạo, vải vóc, trường sở đâu cho đủ, mà hơn nữa sơ mi trắng năm này qua năm khác, liệu đến lúc ra trường còn muốn lợi bùn, len vào rừng rậm, gánh gồng nữa không ?. Có văn hóa rồi, nhưng con người nhà trường đào tạo ra liệu rồi có phục vụ được một xã hội đang nai lưng buộc bụng thoát cho kỳ được cảnh nghèo nàn lạc hậu không ?.

Trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình đã giải đáp mối thắc mắc này. Thanh niên sản xuất lấy mà ăn học, đến tuổi thanh niên phải trở nên con người lao động, có đi học, lâu lâu cởi sơ mi trắng đi tham gia lao động. Có vậy ra trường mới sẵn sàng về củng cố hợp tác xã, len vào rừng núi, không mơ ước một chỗ ngồi xếp giấy tờ trong biên chế.

Nếu trường Hòa Bình chỉ là một cơ sở sản xuất vật

chất lớn, tay không xây dựng nên, thì cũng đáng nêu lên làm gương rồi. Nó còn vĩ đại ở chỗ vạch ra một phương hướng giáo dục mới, thực hiện phương hướng ấy. Những thanh niên Hà Nội cấp II, cấp III trông có vẻ lanh lợi hơn, ngoại ngữ, văn, toán có lẽ khá hơn những con người áo nâu, mà chúng tôi đã thấy đang gánh củi, phật bụi ở Hòa Bình, rồi quây quần quanh thầy giáo tìm hiểu cây cối sinh dục ra sao, tính toán năng suất công điểm cho lớp của mình. Nhưng tôi nghĩ rằng những người này sau về bản mường, công trường và có ai được lên chuyên nghiệp đại học sẽ thành những con người vững vàng hơn, đóng góp nhiều hơn vào công cuộc cải tạo kinh tế văn hóa nước nhà.

Từ lúc ở nhà trường họ đã là đội viên của những đội sản xuất, đã tự túc lấy mà ăn học, gây dựng nhà trường, nuôi thầy giáo, mà thầy giáo ở đây cũng là những đội trưởng đội sản xuất.

Chế độ của ta lớn lên vùn vụt, luôn thay da đổi thịt. Cứ một bước lại đề ra một số quy chế, hệ thống tổ chức, những quy chế vừa đề ra, thực tế lại làm rạn nứt sức sáng tạo của quần chúng luôn luôn thúc đẩy. Chính vì nó đi trước, đi tiên phong khám phá những hướng mới, mà trường Hòa Bình đã sinh nở ra ngoài

các hệ thống giáo dục hiện hành, đã gây ra nhiều tranh luận, đã vấp phải nhiều lúng túng. Nhưng dù đồng ý với điểm này, hay không tán thành điểm khác trong hoạt động của nó, không thể ai phủ nhận tính chất sáng tạo, dám nghĩ dám làm, tính chất tiên phong của nó. Nếu cần hy sinh một vài điều lệ nào đó để giữ mãi tính chất sáng tạo ấy, thiết tưởng không cần suy nghĩ nhiều.

Đầu niên khóa này nhà trường mở thêm lớp 8, đang trù tính thu hẹp diện tích sân, chuyển sang thâm canh, đang tìm cách phát triển trâu, màng tang, đang chuẩn bị cho cày máy, sản xuất mỳ chính, đang thảo luận để xem có nên mở một phân hiệu trung cấp chuyên nghiệp không, đang tìm tòi trang bị thêm để dạy hóa học cho đầy đủ hơn, đến đây chưa nghe hết chuyện cũ đã bàn đến trăm câu chuyện ngày mai rồi.

Trong anh em chúng tôi đến thăm, có một người vừa nói: *“Ở nông trường 3/ 2 mới chế ra một công cụ dõ sản rất có lợi trong mùa vụ thu hoạch”* ... Đồng chí Hiệu trưởng ghi ngay thông tin mới có để cử người đến xem và lấy mẫu mang về. Qua một chuyện nhỏ ấy đủ thấy tinh thần học hỏi để làm việc của Nhà trường không bao giờ chịu ngừng một chỗ.

Trên sườn đồi, phân hiệu I rải ra mấy chiếc nhà

tranh, bàn ghế sơ sài; Ngoài sân cây trồng mới chớm lên. Con đường đi lên phân hiệu tự tay anh em khai phá ra, những đồi sắn bao quanh nhà trường tạo thành một vành đai xanh thắm tự tay anh em trồng lên. Hai bên đường nước suối róc rách, trên đồi sắn ánh chiều tỏa lên êm dịu.

Chào các anh chị ra về, tôi băng khuâng nhìn đồi núi, nhìn mấy anh chị thanh niên học sinh, nhìn cô giáo trẻ, đồng chí Hiệu trưởng, đồng chí Bí thư cũng chẳng già hơn bao nhiêu, càng luyện cảnh càng mến những con người quý báu ấy. Hình ảnh đồi núi ven sông Đà theo mãi tâm trí tôi và giữa phong cảnh rừng suối ấy chói lên một viên ngọc tỏa ánh sáng của ngày mai”.



*Nhà Văn hóa. Bs. Nguyễn Khắc Viện (***)
Viết phóng sự về trường Thanh niên LĐXHNCN Hòa Bình
sau chuyến lên thăm đầu tiên (1963).*

.....

Trường học bên sông Đà

*Phóng sự của Nhà báo Hàm Châu
đăng trên Báo Hà Nội Mới Chủ nhật,
số ra ngày 1/8/1971*

*“Ngày còn học phổ thông tôi ước mơ trở thành nhà giáo dục học, một người học trò của Macarencô. Đạo ấy tôi chưa hiểu chiều sâu của các quan điểm giáo dục trong lao động, giáo dục trong tập thể. Nhưng những trang sách của Macarencô làm tôi xúc động. Thật là một nhà giáo dục học chân chính - tôi thăm nghĩ - không phải là một nhà lý thuyết khô khan trên đỉnh Ô-lanh-pơ mà là một nhà thực hành nồng nhiệt, đầy tinh thần chiến đấu và đầy lòng tin tưởng, yêu thương con người”. Tôi yêu thích đọc tác phẩm *Bài ca sư phạm*, nhớ nhiều đoạn đối thoại, nhiều câu triết lý, quen từng dáng người, nét mặt, cách nghĩ của các nhân vật trong truyện - những con người ở trại Goócki, mà trung tâm là Antôn Xêmiônôvich.*

Sau khi học xong phổ thông, tôi nộp đơn xin vào trường Đại học Sư phạm Hà Nội mặc dù lúc bấy giờ còn ít người thích ngành này. Tôi tin mình thi đỗ vì

năm lớp 10 điểm tổng kết của tôi hầu hết là 5. Hầu như không có điều gì làm tôi phải băn khoăn về con đường mình sắp đi ...

Nhưng rồi một hôm tôi đang học thi thì một cán bộ trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình đến. Đồng chí biết tôi là Bí thư Chi đoàn học sinh. Qua câu chuyện, tôi thấy hiện dần lên hình ảnh của trường. Đó là trường “*vừa học vừa làm*” duy nhất miền Bắc lúc bấy giờ. Học sinh là Đoàn viên thuộc nhiều dân tộc: Mường, Kinh, Thổ, Mèo, Dao, Ao Tả. Anh chị em làm đường để có tiền ăn học. Trường thiếu giáo viên, nhưng vì quỹ lương có hạn nên kêu gọi Đoàn viên thanh niên có trình độ văn hóa lớp 10 tình nguyện đến dạy học. Giáo viên cùng ăn, ở, cùng làm với học sinh và hằng tháng được lĩnh vài ba đồng tiền tiêu vặt ...

Những lời nói mộc mạc, có chỗ vụng về của đồng chí cán bộ gợi cho tôi thấy một cuộc sống đầy vất vả nhưng cao quý biết bao - một cuộc sống không chút vị kỷ. Từ hôm ấy, tôi hoàn toàn không để tâm đến việc thi cử nữa. Tuy nhiên, trong khi chưa có quyết định chính thức của trường Thanh niên Hòa Bình, để làm yên lòng người thân, tôi vẫn dự thi đại học.

Tôi không bao giờ quên ngày 15 - 7 - 1961, ngày tôi rời Hà Nội lên Hòa Bình. Đó là một ngày mùa hạ

nhiều mây. Ngồi trên con đò chòng chành qua sông Đà, tôi nhớ lại một câu nói của một người bạn: *“Thi vị hóa khó khăn rồi sẽ có ngày không còn nước mắt mà khóc !”* và mỉm cười tự bảo: *“Minh sẽ cố gắng không khóc”*.

Rời bến đò Thia, tôi rảo bước trên một con đường vắng ngắt men theo chân núi, thỉnh thoảng mới gặp tiếng mõ lộc cộc của một con trâu thả rông. Cảm giác đầu tiên của tôi là không gian ở đây yên lặng quá ! Ban ngày mà nghe rất rõ tiếng đế kêu, tiếng những hòn sỏi lạo xạo dưới dép cao su. Nhưng cảm giác đó đã biến mất đi khi tôi đến trường và hòa mình vào cuộc sống tập thể..

Chúng tôi phá đá làm đường. Lần đầu tiên cầm cái cuốc chim, sao mà nặng thế ! Từ bé tôi chưa biết thứ cuốc nào nặng như vậy. Ở Hà Nội, tôi cũng đã nhiều lần lao động làm đường Thanh niên. Nhưng những lần ấy chỉ đủ cho tôi phân biệt được cái mai, cái xẻng khác nhau như thế nào, biết đặt gánh đất lên vai chạy độ 50m vài chục lần để rồi tôi về đặt cái vai lên bàn mà thở !.

Lớn lên trong một gia đình trí thức - ba tôi là luật sư, các anh tôi đều có trình độ văn hóa trên đại học - tôi chưa phải lao động nặng bao giờ. Cầm cái cuốc

chim, tôi nghiêng rặng, nhắm mắt bỏ bừa vào những khối đá gan lỳ, rồi lại loạng choạng lùi ra, xòe tay nhãn nhó nhìn những chỗ da phồng lên rất bồng.

Nhưng ngay lúc đó, một học sinh mà trong khi làm việc tôi vẫn liếc nhìn thấy đồng chí theo dõi tôi với đôi mắt vừa thương vừa buồn cười, liền chạy đến. Đồng chí này - theo tôi vốn nghĩ - là người ngang bướng nhất lớp. Tôi đã được “hưởng” cái ngang bướng đó trong hôm thực tập giảng văn. Tôi đặt câu hỏi, đồng chí không giơ tay mà xô bàn đứng lên: *“Hôm qua bạn học toán, không chuẩn bị được !”*. Câu nói cộc lốc làm tôi luống cuống và thảm oán đồng chí.

Thì bây giờ đây đồng chí chạy lại, nhẹ nhàng cầm lấy cái cốc chim quái ác: *“Cô giáo ạ, phải cầm vào gần lưỡi, nó mới không ngã cốc. Rồi lựa thờ đá mà bỏ mạnh vào, đều đặn, đừng vội vàng”*. Đồng chí vừa giảng vừa làm thử cho tôi xem. Thấy tôi vẫn chưa giơ cốc đúng, đồng chí liền làm lại. Sau mấy phút “lên lớp” của “thầy dạy lao động”, tôi đã nắm được cách làm và thấy đỡ vất vả hơn. Còn “thầy của tôi” thì suốt buổi vừa bỏ những nhát cốc trời giáng vào vách đá bướng bỉnh vừa theo dõi tôi làm để uốn nắn, và tất nhiên, thỉnh thoảng lại phì cười một cách đáng yêu nữa !. Thật là một bài học lao động sinh động: Có bài

giảng, có giáo cụ trực quan, có luyện tập kỹ xảo dưới sự hướng dẫn của thầy.

Cả lớp tôi, 52 đồng chí học sinh là 52 “thầy dạy tôi lao động”. Các đồng chí dạy tôi đẩy xe cút kít, ngắm đường, làm ta-luy, xẻ rãnh, xây cống. Mà rất lạ và thú vị là những đồng chí vẫn bị mang tiếng là “ngang bướng”, “lười” đều giảng rất hay, dễ hiểu; động tác thành thạo. Những giờ lên lớp đó thật vui hết sức! Mặc dù mấy hôm đầu đi làm về, tay phải tôi hầu như bị liệt, không cầm được phấn viết bảng !.

Lên Hòa Bình một thời gian, tôi nhận được giấy báo của trường Đại học Sư Phạm Hà Nội cho biết tôi đã thi đỗ và đề nghị tôi có mặt ở trường trước ngày khai giảng. Tờ giấy báo không làm tôi băn khoăn. Tôi quyết đi theo con đường mình đã chọn.

Trong giảng dạy, tôi cũng gặp không ít khó khăn. Hai tuần học Sư phạm cấp tốc lúc mới lên trường ... đủ cho tôi thuộc mấy bước của giáo án. Dạy giảng văn, nhất là dạy ngữ pháp cho các đồng chí học viên Mường, Thái, Thổ thật khó. Nhiều đồng chí nghe, nói, viết tiếng phổ thông chưa thạo. Có đồng chí dùng từ sai: “*Những chiếc xe để khệnh khạng ở góc sân*”, hay đặt câu ngược: “*Ra đi rất phấn khởi tôi ấy*”. Giảng như thế nào để các đồng chí hiểu được ?.

Một lần thiếu giáo viên, tôi phải dạy hình học. Lên lớp về, tôi phờ phạc, chán nản, cơm chả buồn ăn, thiếu một chút nữa là khóc òa lên !. Vì một lẽ là tôi giảng các đồng chí không hiểu gì cả !. Lúc ở lớp cũng như ở nhà, tôi không sao xóa được hình ảnh nhần nhó, khó nhọc nghe giảng bài của học sinh. Thấy tôi như vậy một giáo viên cũ đã bỏ cả buổi tối, thức đến một giờ đêm, hướng dẫn tôi cách soạn bài, cách trình bày vấn đề bằng lời nói, ghi bảng, vẽ, sử dụng đồ dùng giảng dạy.

Trưa hôm sau, anh lại giúp tôi làm compa, thước kẻ, êke. Chiều hôm đó, tôi giảng lại bài hôm trước. Giảng xong, bước ra khỏi lớp tôi gặp ngay anh tươi cười: *“Hôm nay Băng Tú giảng bài tương đối tốt đấy!”*. Thì ra anh đã đứng ngoài cả tiết học, nghe tôi giảng vì vào lớp sợ tôi mất tinh thần - để góp thêm một số nhận xét.

Từ những ngày đầu non nớt ấy, tôi đã trưởng thành. Được tiếng là đến trường để dạy học nhưng thực ra tôi đã học được rất nhiều. Các Đội viên Thanh niên xung phong tình nguyện tháng 8 Thủ đô chúng tôi đều tiến bộ, nhiều đồng chí tiến nhanh hơn và chắc hơn tôi. Người phải vượt qua nhiều gian khó nhất có lẽ là đồng chí Nguyễn Đình Thịnh.

Về phần tôi, cũng có một niềm tự hào nhỏ bé. Ngày tôi rời Hà Nội, một người bạn bảo tôi: *“Thi vị hóa khó khăn rồi sẽ không còn nước mắt mà khóc!”*. Tôi đã không để cho câu nói đó trở thành lời tiên tri!

Một lần về thăm trường cũ - trường Phổ thông 3A Hà Nội - Vũ Bằng Tú đã thân mật kể lại chặng đường phấn đấu của mình cho các bạn lớp sau. Bài này đã dành một phần khá dài để ghi lại những lời kể ấy vì có lẽ qua những mẩu chuyện đó, ta không đến nỗi chỉ nhìn thấy hình ảnh của riêng một người.

Nhưng dù sao, để có một cái nhìn bao quát hơn về những Đội viên thanh niên xung phong tình nguyện tháng 8 Thủ đô công tác ở trường Thanh niên LĐ XHCN Hòa Bình, ta cũng nên tìm hiểu thêm những anh chị em khác, trước hết là Nguyễn Đình Thịnh.

Tôi đã gặp Thịnh vào một ngày tháng 7 năm nay. Đó là một thanh niên trắng trẻo, có nụ cười dịu dàng cởi mở, nhà ở phố Quán Sứ. Buổi chiều, chúng tôi đi dạo dọc sông Đà, trên con đường 24 - con đường mà Vũ Bằng Tú và các đồng chí của cô đã làm trước đây 10 năm. Rặng nhãn bên đường sai trĩu quả. Nhìn màu vỏ sẫm vàng có thể biết cùi đang vào sữa. Hàng bạch đàn cao vút, tiếng lá rì rào. Mười năm rồi nhanh thật!.

Chênh chênh phía trước chúng tôi là núi Ba Vì. Bầu trời vẫn vũ và cơn mưa chiều đang che khuất một trong ba ngọn núi.

- *“Trại nuôi bò của chúng tôi ở dưới chân ba ngọn núi ấy. Tôi đã dạy học ở đó 5 năm”* - Thịnh mở đầu câu chuyện bằng giọng nói rất dịu dàng, giọng nói quen thuộc của anh.

- Các anh có bao nhiêu người tất cả?

- *“28 học sinh và 1 giáo viên. Chúng tôi chăn nuôi 800 con bò, 200 con dê và cừu. Số học sinh đã ít lại ở phân tán ra 5 nơi: Đồi Bi, đồi Miếu, hang Hùm, Cánh Chành, Chằm Cùn”*. Ở xa, chỉ nghe qua mấy cái tên đó cũng đã thấy hoang vu.

- Ở phân tán như vậy, học sinh đến lớp bằng cách nào ?.

- *“Học ngay tại nơi làm việc. Tôi đến từng nơi dạy anh em học. Có nơi chỉ có 2 người, vẫn học đủ chương trình. Một thân cây ngã ra làm ghế, một tấm ván bôi nhọ nôi thành bảng ... Sáng ở đồi Bi trưa vào đồi Miếu, tối đến hang Hùm. Dạy xong nơi này, lại tới nơi kia. Chúng tôi có một con ngựa vừa để chăn bò vừa để đi đường. Những hôm mưa lớn, nước suối dâng cao muốn cuốn trôi cả người lẫn ngựa. Nhưng rồi cũng chẳng sao! Ngoài giờ dạy học, tôi đi chăn bò*

với anh em”. Ngồi ở lưng đồi, Thịnh vừa trông bò vừa đọc sách. Anh đọc về khoanh vùng đồng cỏ, sinh lý gia súc, chăn nuôi. Chính là bằng cách tranh thủ những lúc như vậy, anh đã học Đại học gửi thư và viết luận văn tốt nghiệp Đại học Nông nghiệp.

- Học sinh của anh đều là người các dân tộc?.

- *“Vâng, hầu hết là thanh niên dân tộc Mường. Vì thế, tôi đã học tiếng Mường”.*

- Anh dạy học bằng tiếng phổ thông kia mà ?.

- *“Đúng thế, nhưng khi chuyện trò tâm sự với anh em sử dụng tiếng Mường hiệu quả hơn”.* Rồi Thịnh hỏi tôi về tình hình Hà Nội, về ngọn tháp vô tuyến truyền hình mới dựng ở phố Quán Sứ, về mấy cuốn tiểu thuyết mới in ...

- Mấy năm dạy học ở trại bò, nghỉ hè, nghỉ tết anh vẫn về Hà Nội chứ ?.

- *“Tôi không nghỉ hè mà cũng chẳng mấy khi nghỉ tết. Lắm lúc làm việc căng thẳng cũng muốn “xả hơi” vài ba hôm, nhưng thu xếp khó khăn quá. Chẳng ngày nào bò chịu nghỉ ăn !. Chúng nào có biết ngày chủ nhật, ngày tết !. Tháng tết lại là tháng rét, có đêm dưới 10 độ C. Chúng tôi phải đan liếp chắn gió và đốt sưởi cho bò. Rồi bò đẻ đêm, phải thức để cắt nhau, bóc móng, lau nhót cho bê. Gặp phải con đẻ ngược là*

thức suốt sáng !. Rét quá, cừu dễ sưng phổi, thuốc Pê-ni-xi-lin thì chẳng có nhiều”. Nguyễn Đình Thịnh - người thanh niên Hà Nội tình nguyện ấy đã làm việc như thế trong nhiều năm mà chưa nhận lương !.

Đáng tiếc là thời gian ghé thăm trường ngắn ngủi quá không cho phép tôi vượt sông Đà, đi bộ đến tận nơi Thịnh dạy học và chăn bò. Tôi đành dừng lại bên bến đò My, ngắm đồi Bi (chân núi Ba Vì) từ xa.



Nhà báo Hàm Châu

*Đã tới thăm trường Thanh niên LĐXHCHN vài lần.
Đã phỏng vấn, viết bài giới thiệu cô giáo Tú nhiều lần.
Lần cuối viết phóng sự giới thiệu cô giáo Vũ Bằng Tú,*

thầy giáo Nguyễn Đình Thịnh và một số thầy, cô giáo nguyên là Đội viên Thanh niên xung phong tình nguyện tháng 8 Thủ đô lên trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình dạy văn hóa.

Từ những lớp học nghèo đầu tiên, trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình giờ đây có một cơ ngơi rộng 3000 ha chạy dài 20 km, có nhà máy chế biến tinh bột, có ô tô, máy kéo, canô, nhà ở, phòng học đủ tiện nghi cần thiết. Năm học vừa rồi, trường Thanh niên bắt đầu mở lớp Đại học. Nhà trường đã trở thành hình mẫu của các trường “*vừa học vừa làm*” và là một lá cờ đầu của ngành Giáo dục miền Bắc.

Bác Hồ, các đồng chí Lê Duẩn, Phạm Văn Đồng, Phạm Hùng, Nguyễn Duy Trinh, Tố Hữu, Nguyễn Côn, Đỗ Mười và nhiều đồng chí lãnh đạo khác, nhiều đoàn đại biểu nước ngoài, nhiều nhà báo Liên xô, Trung Quốc, Cộng hòa Dân chủ Đức, Pháp, Ý, Angiêri, ... đã đến thăm trường.

Trong cái vẻ vang chung của nhà trường, anh chị em thanh niên Hà Nội đã có đóng góp. Một lần gặp Ban Thường vụ Thành đoàn Hà Nội, đồng chí Trần Ngoạn - Giám đốc trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình (Nguyên Phó Bí thư Tỉnh đoàn Hòa Bình) đã nói:

“Các Đội viên Thanh niên xung phong tình nguyện tháng 8 Thủ đô đã có công đầu trong việc xây dựng trường Thanh niên chúng tôi. Anh chị em đã có mặt ở trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình từ những ngày đầu gian khổ nhất và đã đứng vững qua biết bao thử thách!” ...

“Nhiều đồng chí đã trở thành cán bộ chủ chốt của nhà trường: Vũ Bằng Tú - Phó trưởng phòng Giáo dục. Nguyễn Đình Thịnh, Vũ Thị Quý, Đỗ Như Cự - Phân hiệu phó các Phân hiệu. Trần Quốc Trân - Quản đốc Phân xưởng Cơ khí. Guy Láp - Quản đốc phân xưởng Rượu. Nguyễn Quang Bình - Quản đốc phân xưởng Miến ... Có thể nói rằng đó là những cán bộ “hồng thắm chuyên sâu”, chẳng những biết dạy chữ mà còn biết dạy làm Người, chẳng những biết quản lý kinh tế kỹ thuật mà còn biết vận động quần chúng, làm công tác Đoàn Thanh niên” ...

Mười năm, biết bao biến đổi!

Phải chăng Vũ Bằng Tú đã quên ước mơ của mình thời học sinh, mơ ước trở thành một nhà giáo dục học, một người học trò của Macarencô?. Không, cô vẫn trọn vẹn thủy chung với mơ ước ấy.

Ngày trước đọc Macarencô, Tú cảm động nhưng chưa thật hiểu các quan điểm giáo dục của ông.

Nhưng sau nhiều năm dạy học, bằng kinh nghiệm của mình, cô mới hiểu được chiều sâu của những quan điểm ấy: *“Giáo dục trong lao động, giáo dục trong tập thể, bằng tập thể, tin tưởng sâu sắc ở bản chất tốt đẹp của con người, tôn trọng con người”*.

Một lần đến thăm trường, đồng chí Lê Duẩn đã nói: *“Đây là mầm mống của chủ nghĩa cộng sản và bằng hình thức này chúng ta đi lên chủ nghĩa cộng sản nhanh nhất”* ... Đồng chí đánh giá cao những kinh nghiệm giáo dục đào tạo của nhà trường. Đặt ra biết bao vấn đề về giáo dục học. Đó là những đề tài nghiên cứu lớn, những đề tài ấy làm Vũ Bằng Tú say mê.

Khung cửa sổ bằng nứa ở phòng Bằng Tú nhìn ra sông Đà. Trong phòng: một cái giường nhỏ, một chiếc bàn con, những cuốn sách tham khảo và những sổ ghi chép ...

Công việc đang hứa hẹn ngày mai, dù rằng hôm nay những trang sách ấy vẫn còn nằm trong mơ ước ...

*

***Trường Thanh niên LĐXHNCN Hòa Bình
50 năm thực hiện Lời Bác Hồ dạy***

Nhà giáo Quách Thế Tân

*Nguyên Ủy Viên Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình,
Nguyên Phó Chủ tịch TT.UBND tỉnh Hòa Bình.*



*Đồng chí Quách Thế Tân chụp ảnh kỷ niệm với nguyên
Các thầy, cô giáo trường Thanh niên LĐXHNCN Hòa Bình.*

Cách đây 60 năm, ngày 1/ 4/ 1958, trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình nay là trường Phổ thông DTNT THPT Hòa Bình được thành lập trên cơ sở một công trường thanh niên “*vừa lao động vừa học văn hóa*”. Trường ra đời trong bối cảnh cả nước đang đẩy mạnh công cuộc khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh và bước đầu xây dựng kinh tế văn hóa.

Nhà trường là sản phẩm của sự sáng tạo, đề xuất của Tỉnh đoàn Thanh niên lúc bấy giờ, được Tỉnh ủy Hòa Bình chấp nhận và ủng hộ, đồng thời cũng là dấu ấn đặc biệt trong lịch sử xây dựng và phát triển ngành giáo dục đào tạo tỉnh Hòa Bình. Nhà trường do Tỉnh đoàn Thanh niên tổ chức và trực tiếp chỉ đạo; một số cán bộ chủ chốt của Tỉnh đoàn như đồng chí Đoàn Văn Thố - Bí thư, đồng chí Trần Ngoạn - Phó Bí thư Tỉnh đoàn đã tham gia lãnh đạo nhà trường. Mục tiêu của trường Thanh niên nhằm thực hiện nguyên lý và đường lối giáo dục “*học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội*” và quan trọng, sâu xa hơn là thông qua đó đào tạo lớp thanh niên mới, có lý tưởng cách mạng, có trình độ văn hóa, sức khỏe và kỹ năng lao động, ý

thức tổ chức kỷ luật để vững vàng bước vào cuộc sống mới - xây dựng quê hương Hòa Bình.

Với phương thức “*vừa học vừa làm*” trường Thanh niên đã mở ra mô hình đào tạo mới, thu hút đông đảo thanh niên các dân tộc trong tỉnh nhập trường “*vừa học tập, vừa lao động và tu dưỡng rèn luyện*”. Sau một thời gian xây dựng, đến năm 1962 nhà trường đã mở rộng quy mô đủ chỗ ăn, ở, học tập cho 1200 học viên, các Phân hiệu trồng trên 100 ha sắn, nuôi hơn 700 con bò, xây dựng nhà máy chế biến sắn ... Bằng sức lao động, kiến thức được trang bị, bước đầu cán bộ, thầy và trò nhà trường đã tự giải quyết được nhu cầu tối thiểu về ăn, ở, học tập cho hàng nghìn học sinh các dân tộc Hòa Bình. Bên cạnh đó nhà trường đã tích lũy được một số vốn và đóng thuế cho Nhà nước. Phương thức “*vừa học vừa làm*” của nhà trường thể hiện rõ nét mô hình đào tạo mới và rất đặc biệt, đó là: Một lớp học đồng thời là một đội sản xuất, một chi đoàn thanh niên và là một trung đội dân quân tự vệ.

Hơn 4 năm sau ngày thành lập, ngày 17/ 8/ 1962, trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình được đón Bác Hồ về thăm. Đây là vinh dự vô cùng to lớn đối với cán bộ, giáo viên, học sinh nhà trường nói riêng và cán bộ, nhân dân các dân tộc tỉnh Hòa Bình nói chung.

Sau khi đi thăm cơ sở vật chất của nhà trường, Bác Hồ đã nói chuyện với trên 400 cán bộ lãnh đạo tỉnh, huyện, xã và hơn 1200 cán bộ, giáo viên, học sinh nhà trường. Người ân cần chỉ bảo: Trường này dạy cho thanh niên “*vừa học vừa làm*” như vậy là rất tốt. Nên học những ngành nghề gì quan hệ đến sản xuất nông nghiệp và nông thôn, như: trồng trọt, chăn nuôi, trồng rừng ... Trước đây lúc tuổi thanh niên, Bác hoạt động bên Pháp, cũng “*vừa lao động vừa học tập*”, nhưng lúc đó Bác lao động cho chủ Tư bản. Bác phải tự làm thế để kiếm sống, nhưng vẫn dành thì giờ tự học, ngày lao động, đêm tự học, chứ Bác không được đến trường học đâu. Vì vậy, Bác khuyên các cháu lao động tốt và học tập tốt. Người yêu cầu: Đối với tỉnh Hòa Bình, huyện nào cũng phải có trường Thanh niên “*vừa học vừa làm*”. Cuốn sổ vàng của nhà trường còn in đậm bút tích của Người với lời dạy: “*Phải: Học tập tốt. Lao động tốt. Cố gắng mãi. Tiến bộ mãi*”. Lời dạy của Bác Hồ đã trở thành mục tiêu phấn đấu không những của trường Thanh niên LĐXHNCN Hòa Bình mà còn là mục tiêu phấn đấu của toàn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Hòa Bình.

Năm 2012, chúng ta kỷ niệm 50 năm ngày Bác Hồ về thăm nhà trường. Đây cũng là dịp để các thế hệ cán bộ, giáo viên và học sinh của nhà trường nhớ lại những năm tháng không thể nào quên của một thời gian khổ nhưng vô cùng vẻ vang, một thời sôi nổi của một thế hệ thanh niên làm nên những kỳ tích trong xây dựng nhà trường kiểu mẫu, đóng góp sức mình vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chúng ta có thể nhìn lại những bước tiến vượt bậc mà nhà trường đã trải qua.

Về Giáo dục đào tạo, chất lượng dạy và học được đặc biệt coi trọng, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp phổ thông, thi đỗ vào Đại học ngày càng cao. Về bậc học, từ chỗ chỉ có cấp I, cấp II, cấp III, đến năm học 1970 - 1971, để đáp ứng yêu cầu đào tạo cán bộ của địa phương, Nhà trường đã mở Phân hiệu Đại học thí điểm đào tạo theo phương thức “*vừa học vừa làm*” theo sự chỉ đạo của Bộ Đại học. Lớp Đại học của trường đã mở được 6 khóa với gần 500 sinh viên. Năm học 1975 - 1976, trường đã thực hiện đầy đủ chương trình của khóa học và làm lễ tốt nghiệp cho 59 kỹ nông nghiệp khóa I là con em các dân tộc miền núi về nhận công tác tại các huyện của Hòa Bình. Đối với khóa tiếp theo, vào năm

1977, một năm sau hợp nhất tỉnh Hòa Bình và tỉnh Hà Tây thành tỉnh Hà Sơn Bình, Hội đồng Chính phủ đã quyết định chuyển lớp Đại học “*vừa học vừa làm*” đặt tại trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình thành trường Cao đẳng Kỹ thuật Hà Sơn Bình do Ủy ban Nhân dân tỉnh quản lý. Sinh viên các khóa (từ khóa II đến khóa VI) được chuyển đi đào tạo tiếp về chuyên ngành tại các trường Đại học Nông nghiệp I, Đại học Nông nghiệp II và Đại học Lâm nghiệp. Sau khi tốt nghiệp ra trường, hầu hết sinh viên các khóa đã trở về tỉnh Hòa Bình công tác. Cũng như anh chị khóa I, họ đều trở thành cán bộ chuyên môn, quản lý các cấp, các ngành trong tỉnh.

Về Kinh tế, Nhà trường tiếp tục mở rộng quy mô sản xuất chế biến được hàng chục nghìn tấn sắn, ngô, mía; chăn nuôi gần nghìn con trâu, bò ... đáp ứng nhu cầu ăn, học của hàng nghìn học sinh. Đáng chú ý là nhà trường rất coi trọng việc đưa cơ giới hóa vào sản xuất nông nghiệp để tăng năng xuất lao động, chất lượng sản phẩm, tạo điều kiện để học sinh có nhiều thời gian hơn dành cho việc học tập. Với hiệu quả toàn diện của công tác giáo dục đào tạo và sản xuất kinh doanh, trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình

đã trở thành điển hình tiên tiến của ngành giáo dục đào tạo cả nước. Từ mô hình này, một loạt các trường “*vừa học vừa làm*” đã ra đời, như: trường cấp III công nghiệp thị xã Hòa Bình (có xưởng cho học sinh làm các đồ mộc, cốt ép), trường cấp III 19/ 5 Kim Bôi; các huyện đều phát triển trường Thanh niên “*vừa học vừa làm*”, thực hiện “*học đi đôi với hành*”, “*học tập gắn chặt với lao động sản xuất*”, góp phần giải quyết những khó khăn trước mắt về nhu cầu ăn, ở, động viên con em các dân tộc tích cực học tập. Môi trường “*vừa học vừa làm*” đã tạo nên thế hệ cán bộ có trình độ chuyên môn, năng lực thực tiễn, bổ sung cho đội ngũ cán bộ từ Tỉnh đến cơ sở trong và ngoài tỉnh Hòa Bình. Ảnh hưởng to lớn của nhà trường còn vượt ra khỏi biên giới quốc gia, được bạn bè quốc tế ngưỡng mộ. Đặc biệt sau khi nghiên cứu, học tập mô hình của nhà trường, đất nước Cu Ba đã mở hàng trăm trường “*vừa học vừa làm*” góp phần xây dựng và bảo vệ Nhà nước XHCN đầu tiên ở châu Mỹ.

Trong quá trình xây dựng và phát triển trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình và sau này là trường PTDTNT tỉnh được đón tiếp các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước về thăm, động viên, cổ vũ, chỉ đạo

định hướng xây dựng và phát triển nhà trường, như: Đồng chí Lê Duẩn - Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành TW Đảng, Thủ tướng Phạm Văn Đồng, Tổng Bí thư Đỗ Mười, Chủ tịch Quốc hội Nông Đức Mạnh, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An, ... cùng nhiều cán bộ các ngành khác. Với bề dày truyền thống và những thành tích xuất sắc mà nhà trường đạt được, năm 1985, Nhà trường đã vinh dự được Hội đồng Nhà nước phong tặng danh hiệu “ Đơn vị Anh hùng Lao động”.

Phát huy truyền thống anh hùng của trường Thanh niên LĐXH-CN Hòa Bình, trường Phổ thông DTNT THPT tỉnh cũng dành được những thành tích mới. Nhà trường mặc dù có thay đổi về phương thức giáo dục đào tạo để đáp ứng cho nhiệm vụ đào tạo con em đồng bào các dân tộc ít người miền núi, song trường đã kế thừa được những mặt tích cực của trường “*vừa học vừa làm*” về tổ chức lao động trong nhà trường, quản lý học sinh nội trú, về nề nếp học tập và giảng dạy ... Một số học sinh cũ của trường sau khi tốt nghiệp Đại học đã trở về trường công tác, làm giáo viên hoặc cán bộ lãnh đạo nhà trường, đều phát huy được tinh thần, cốt cách của trường Nông. Trong

những năm qua, Nhà trường đã được tặng các phần thưởng và danh hiệu cao quý: Huân chương Lao động hạng nhất, Huân chương Độc lập hạng ba và nhiều Bằng khen, cờ thi đua đơn vị xuất sắc của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hòa Bình và của Bộ Giáo dục Đào tạo. Năm 2010, trường đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia.

Trên khắp mảnh đất Hòa Bình và trên mọi miền đất nước, chúng ta có thể gặp nhiều kỹ sư, thạc sỹ, bác sỹ, giáo viên, cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp, các ngành, nhiều sỹ quan quân đội ... xuất thân từ trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình. Đây là minh chứng đầy đủ thuyết phục của kết quả quá trình giáo dục đào tạo theo mô hình mới của Việt Nam mà tỉnh Hòa Bình là địa phương đầu tiên thực hiện.

*

Quá khứ hào hùng.

Từ ngày 1/4/1958, trường Thanh niên LĐXHCHN Hoà Bình được thành lập theo quyết định của Tỉnh uỷ Hoà Bình đến nay thấm thoát đã 50 năm trôi qua. Nhanh thật, đã nửa thế kỷ, hơn nửa đời người. Trong 50 năm ấy, có biết bao nhiêu sự kiện đã diễn ra:

Trường Thanh niên LĐXHCHN Hoà Bình đã chuyển thành trường Phổ thông dân tộc nội trú Hoà Bình (10/ 1991). Một số cán bộ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt và giáo viên trường Thanh niên có những năm tháng gắn liền với lịch sử xây dựng và phát triển Nhà trường đã chuyển công tác khác, nghỉ hưu, hoặc đã “*ra đi*” không hẹn ngày gặp lại.

Quá khứ hào hùng của trường Thanh niên Hoà Bình cùng với biết bao kỷ niệm vui, buồn trong 1/3 thế kỷ (1958 - 1991) ai quên, ai nhớ ?!. Nhiều người, đặc biệt là những Người đã gắn bó máu thịt với quá khứ hào hùng đó, thì không bao giờ có thể quên, thậm chí vẫn còn đang ngẫm nghĩ, day dứt tâm can mãi. Người đời nói: “*Miếng ngon nhớ lâu, đòn đau nhớ đời*”. Ở trường Thanh niên không có miếng ngon và đòn đau, chỉ có những năm tháng gian khổ, ăn chưa

ngon ngủ chưa yên vì nghĩa cả, nhưng có niềm vui niềm tin không bao giờ thay đổi vào Đảng và Bác Hồ kính yêu, nên không ai có thể dễ dàng dứt bỏ cái quá khứ hào hùng một thời đáng nhớ.

Những sự kiện đã diễn ra ở trường Thanh niên LĐXHCN Hoà Bình cách đây 17 năm (1991 - 2008) hoặc 50 năm (1958 - 2008), nhiều người còn nhớ rất rõ, nhớ cả ngày, tháng, năm, cả diễn biến của sự kiện, cả địa điểm diễn ra sự kiện, cả những người có liên quan đến sự kiện. Không ai có thể quên sự kiện Bác Hồ về thăm trường Thanh niên vào ngày 17/ 8/ 1962, sau khi Nhà trường đã được thành lập hơn 4 năm, đã qua các bước “*Trường học - Công trường*” (1958 - 1961), “*Trường học - Nông trường*” (sau 1/ 1962). Cùng theo Bác Hồ về thăm trường Thanh niên có Thứ trưởng Bộ Giáo dục Hà Huy Giáp. Sau khi thăm khu Hiệu bộ, Bác vào phòng họp nhắc nhở các đồng Tỉnh ủy và Phụ trách nhà trường: “*Vừa học vừa lao động sản xuất tự túc là cách học rất tốt*” ... “*Đây là trường Thanh niên đào tạo cán bộ, chứ không phải nông trường để kinh doanh lấy lãi, là trường Nông chứ không phải Nông trường*”.

Bác Hồ đã ghi vào sổ vàng của Nhà trường lời dạy của Người: “*Phải: Học tập tốt, lao động tốt.*”

Cố gắng mãi, tiến bộ mãi”.

Ra sân trường, Bác ân cần nói chuyện với thầy, trò trường Thanh niên, Bác nhắc nhở cán bộ các cấp tỉnh, huyện, xã và đồng bào các dân tộc phải biết đoàn kết, tôn trọng kỷ luật, thực hiện dân chủ, học tập phải thiết thực. Bác say sưa kể lại những năm tháng Bác vừa tự học, vừa lao động tự nuôi sống mình, vừa hoạt động cách mạng ở bên Pháp. Bác nhấn mạnh: *“Cần phát triển trường Thanh niên “vừa học vừa làm” ở tất cả các huyện trong tỉnh Hòa Bình”, ...*

Lời huấn thị của Người đã khẳng định hướng đi lâu dài của trường Thanh niên, tạo ra bước ngoặt từ *“Trường học - Nông trường”* (1/ 1961 - 8/ 1962) thành *“Trường Nông”* - bó đuốc soi sáng đường đi cho thầy, trò trường Thanh niên trong suốt những năm tháng (từ tháng 8/ 1962 đến tháng 10/ 1991); Cho các cấp, các ngành nói chung và ngành Giáo dục nói riêng trên phạm vi cả nước trong công cuộc chuyển hướng phát triển giáo dục đào tạo, xây dựng Nhà trường XHCN.

Trường Thanh niên LĐXHCN Hoà Bình nhận được sự quan tâm rất to lớn của đồng chí Lê Duẩn - Bí thư thứ nhất Ban chấp hành Trung ương Đảng, của Thủ tướng Phạm Văn Đồng, của nhiều đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước, Ban Khoa giáo Trung ương,

Bộ Ngoại thương, Bộ Giáo dục, Viện nghiên cứu Khoa học Giáo dục Việt Nam, Lãnh đạo tỉnh Hoà Bình, khẳng định hướng đi của trường Thanh niên, chỉ giáo chỉ dẫn, động viên cổ vũ, tạo thêm các điều kiện vật chất tinh thần cho Nhà trường vượt qua khó khăn trong quá trình thực hiện hướng đi đó. Các cấp quản lý giáo dục và các trường của nhiều tỉnh thành, nhiều đoàn khách quốc tế (Liên Xô, Trung Quốc, Cuba) đã về thăm nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm, tạo điều kiện cho Nhà trường khắc phục những nhược điểm trong cách tổ chức các hoạt động kết hợp giáo dục đào tạo với lao động sản xuất tự túc và giáo dục tập thể nội trú.

Rất nhiều sự kiện khác, không những không thể quên, mà còn xúc động tâm can và cảm phục đến tận bây giờ, mặc dầu nhiều năm đã trôi qua:

Đó là những ngày tháng trên công trường làm đường 12B, công trình Thuỷ lợi Thịnh Lang, ăn ở lán trại, nay đây mai đó, chia nhau từng bát cơm manh áo, nhưng tối tối bên trang sách vẫn sáng ánh đèn, giọng hát vẫn ngân vang.

Đó là những năm tháng, giáo viên cùng ăn, cùng ở, cùng lao động 6 buổi/tuần với học sinh, tự nguyện chưa nhận lương, coi sự nghiệp giáo dục đào tạo

thanh niên các dân tộc thành những người cán bộ gương mẫu, người lao động kiêu hãnh, người công dân tốt, phục vụ đắc lực cho công cuộc phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của tỉnh Hoà Bình là lương tâm, là trách nhiệm cao cả của mình.

Không ai có thể vô tâm, vô cảm trước những Người có nhiều năm tháng, bỏ cả tuổi xuân, dành gần trọn đời người đã sống và làm việc không mệt mỏi, không vì danh vọng lợi lộc cá nhân, mà vì những giá trị tinh thần cao quý. Đó là những ước mơ hoài bão gắn liền với Ý tưởng thử nghiệm một cách làm giáo dục mới, khác hẳn với cách làm giáo dục sách vở khoa cử, tách rời giáo dục đào tạo với thực tiễn sản xuất và đời sống xã hội, tách rời học với hành. Đó chính là ước mơ hoài bão hiện thực hoá tư tưởng và đường lối giáo dục đào tạo XHCN của Đảng và Bác Hồ.

Điều đó đã được hội thảo Tổng kết 35 năm xây dựng và phát triển trường Thanh niên LĐXHNCN Hoà Bình - trường Phổ thông dân tộc nội trú Hoà Bình, năm 1993 kết luận: *“Đó là những đề án, phương án thử nghiệm Khoa học Giáo dục nhằm xây dựng, hoàn chỉnh một mô hình giáo dục đào tạo mới, chưa từng có trong tiền lệ lịch sử, trong đó chứa đựng những*

vấn đề cơ bản nhất của công cuộc chuyển hướng giáo dục đào tạo của Nhà trường theo quan điểm, đường lối giáo dục XHCN của Đảng ở một tỉnh miền núi”.

Những phương án, đề án thử nghiệm Khoa học Giáo dục đã được triển khai tiến hành ở đây 23 năm (1962 - 1985) đang ở giai đoạn cuối cùng. Những Ý tưởng, ước mơ hoài bão đó đã và đang trở thành hiện thực. Những giá trị hiện thực đó đã được đánh giá, được ghi đậm nét trong lịch sử xây dựng và phát triển của trường Thanh niên và lịch sử phát triển giáo dục đào tạo của đất nước, để lại mãi mãi cho nhiều đời sau những dòng chữ nhận xét thật khách quan - khoa học - công bằng - đúng mức: *“Trường Thanh niên LĐXHCN Hoà Bình là đơn vị dẫn đầu, có ảnh hưởng sâu rộng trong toàn ngành về việc thực hiện đường lối giáo dục của Đảng, khẳng định tính chất của Nhà trường XHCN”.*

(Kết luận của Hội thảo Tổng kết 25 năm xây dựng và phát triển trường Thanh niên LĐXHCN Hoà Bình, tại Viện nghiên cứu Khoa học Giáo dục Việt Nam, hai ngày 7 & 8/6/1985).

Những thành tựu về giáo dục đào tạo, về sản xuất tự túc trong 1/3 thế kỷ của trường Thanh niên, 5 tấm huân chương lao động từ hạng ba đến hạng nhất,

những danh hiệu cao quý: “*Một trong ba đơn vị tiên tiến xuất sắc nhất của toàn ngành giáo dục (1976)*” và “*Đơn vị Anh hùng lao động của ngành giáo dục (1985)*”. Hệ thống các trường “*vừa học vừa làm*” phát triển rộng khắp không chỉ ở các tỉnh miền núi, thành phố, khu công nghiệp mà cả ở các vùng nông thôn đồng bằng là những minh chứng rõ ràng cho những giá trị hiện thực của quá trình thử nghiệm hiện thực hoá những ý tưởng, ước mơ hoài bão đó.

Không thể không thừa nhận rằng những Ý tưởng, ước mơ hoài bão vô cùng cao đẹp của trường Thanh niên có chỗ dựa đáng tin cậy và sáng suốt là Ban chấp hành Tỉnh Đảng bộ và Ban chấp hành Tỉnh đoàn Thanh niên Hoà Bình. Đó chính là tác giả của những quyết định, Ý tưởng, đề án rất cách mạng, rất tiên tiến, có tầm nhìn xa, vượt trước cả nhận thức và thực tiễn giáo dục đào tạo đương thời, phù hợp với thực tiễn và yêu cầu phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội địa phương và điều kiện kinh tế của đất nước. Những Ý tưởng đó được biến thành những phương án, đề án đưa vào thực tiễn, thực sự là tiến hành một cuộc cách mạng triệt để trong phát triển giáo dục đào tạo, nhằm chuyển hướng phát triển giáo dục đào tạo và đẩy nhanh trình độ, tốc độ phát triển kinh tế - văn hoá - xã

hội của tỉnh miền núi Hòa Bình. Chính vì thế mà quá trình hiện thực hoá những ý tưởng, đề án đó gặp không ít khó khăn:

Chắc chắn là mọi người chưa quên nguy cơ “*trường Nông*” bị sập đổ ngay từ những ngày đầu tiên trước cơn bão táp xảy ra ngay 2 tháng sau ngày Bác Hồ về thăm và khẳng định hướng đi lâu dài cho Nhà trường, kéo dài từ tháng 10/1962 đến tháng 4/1963. Nhưng “*trường Nông*” và hướng đi của Nhà trường vẫn đứng vững. “*Mây đen đã tan, hôm nay trời nắng, mùa xuân đẹp lại đến với chúng ta*” ... (Tổ Hữu - Ngày 1/ 4/ 1964).

Mây đen che phủ bầu trời trường Thanh niên LĐ XHCN Hoà Bình đã tan từ tháng 4/ 1963, những mùa xuân sau ở đây ngày càng nắng ấm rực rỡ. Nhưng trường Thanh niên vẫn đang tiềm ẩn những khó khăn khác bắt nguồn từ tính cách mạng, tính tiên tiến của Ý tưởng “*xây dựng, hoàn chỉnh một mô hình giáo dục đào tạo mới, chưa từng có trong tiền lệ lịch sử*”.

Do tính cách mạng và tính tiên tiến của Ý tưởng đó, nhận thức của một số người chưa theo kịp sự phát triển của thực tiễn, lý đã thông nhưng tình chưa thông, vẫn còn luyến tiếc cách làm giáo dục sách vở, khoa cử. Trong phong trào thi đua nhân rộng các điển hình

tiên tiến “Bắc Lý”, “Hoà Bình”, chuyển hướng phát triển giáo dục đào tạo, dòng suy nghĩ ngược này vẫn âm thầm, chờ cơ hội, tuy không có ảnh hưởng lớn, nhưng ít nhiều cũng có ảnh hưởng đến sự ủng hộ Ý tưởng xây dựng, hoàn chỉnh một mô hình giáo dục đào tạo mới.

Việc bảo đảm tất cả các nhu cầu thiết yếu cho dạy học, sản xuất, đời sống sinh hoạt thường xuyên của hơn 800 con người dù chỉ ở mức tối thiểu, cũng không đơn giản, trong khi phải tập trung trí tuệ, sức lực vào việc thử nghiệm xây dựng, hoàn thiện mục tiêu, cách tổ chức quản lý các hoạt động giáo dục đào tạo, sản xuất bảo đảm cân đối giữa dạy - học - làm - vui chơi - sinh hoạt tập thể nội trú.

Điều đó đặt ra yêu cầu phát triển sản xuất: Mở rộng diện tích và quy mô sản xuất, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả kinh tế. (Các phân hiệu xa nhau, trải dài từ Kỳ Sơn đến Đà Bắc, để có nhiều đất sản xuất, chú trọng kỹ thuật gieo trồng, đưa công cụ cơ giới vào sản xuất, phát triển công nghiệp chế biến ngô, sản thành tinh bột, miến, rượu, còn 90, để nâng cao giá trị nông sản phẩm). Mạnh dạn suy nghĩ tìm một số hướng phát triển sản xuất mới (thực nghiệm trồng Dâu nuôi Tằm Lưỡng hệ trên núi, trồng cây Đen

lấy hạt ép dầu, nuôi trâu sữa), chưa thành một nghề sản xuất trong Nhà trường, ý định giảm dần tỷ trọng nông nghiệp, tăng dần tỷ trọng công nghiệp chế biến mới đang được thực hiện.

Tất nhiên “*có thực mới vực được đạo*”, nhưng những việc làm đó không chỉ nhằm mục đích đảm bảo đời sống tự túc để các hoạt động học làm được diễn ra bình thường, mà chủ yếu nhằm tạo ra một môi trường kết hợp giáo dục với lao động sản xuất để đào tạo ra con người phát triển toàn diện.

Tuy nhiên những việc làm rất cố gắng đó cũng chỉ đảm bảo khả năng tự túc cao nhất không quá 45% (số liệu tổng kết 1970 - 1985, thời kỳ hoàn kim nhất của nhà trường - tôi đã nói điều đó với Giám đốc trường Thanh niên).

Năm 1985 Nhà trường bị lao đao mấy tháng vì xóa bỏ cơ chế bao cấp (bị cắt gạo bao cấp). Sau đó trường lại được tiếp tục mua gạo bao cấp, nhưng quy mô sản xuất bị thu hẹp, tổng giá trị sản phẩm sút kém, bộ máy quản lý Nhà trường thay đổi (bác Ngoạn nghỉ hưu, ...), cán bộ chủ chốt và nhiều giáo viên chuyển đi nơi khác công tác, bộ máy lãnh đạo Tỉnh cũng thay đổi.

Trường Thanh niên phải vượt qua nhiều khó khăn để tồn tại thêm 6 năm nữa.

Tháng 10/ 1991, trường Thanh niên chuyển thành trường Phổ thông dân tộc nội trú Hòa Bình, được nhà nước bao cấp 100% tất cả các nhu cầu học hành, đời sống theo chính sách của nhà nước đối với các dân tộc thiểu số ở miền núi, để tiếp tục giáo dục đào tạo thanh niên các dân tộc thành những cán bộ phục vụ cho công cuộc đổi mới phát triển kinh tế - xã hội miền núi. Trường Phổ thông dân tộc nội trú Hòa Bình không còn đặt ra mục tiêu “*sản xuất tự túc*” nữa, nhưng cũng không tiếp tục thực hiện Ý tưởng chuyển hướng đổi mới hoạt động giáo dục đào tạo theo “*hướng đi*” của “*nhà trường tiên thân*” trước đó, thực hiện phương thức dạy - học kiến thức, rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng hoạt động xã hội, thông qua sinh hoạt tập thể nội trú và công tác Đoàn như một trường “*trung học phổ thông thường*” theo một quy chế riêng, phù hợp với việc đổi tên trường Thanh niên dân tộc nội trú Hòa Bình thành trường Phổ thông dân tộc nội trú - Phổ thông trung học Hòa Bình.

Trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình đã tồn tại, phát triển trong 33 năm (1958 - 1991) với một “*quá*

khứ hào hùng”. Đến nay, 50 năm đã trôi qua (1958 - 2008) cái “*quá khứ hào hùng*” phải chăng đã đi vào dĩ vãng, không còn gì đáng nói, đáng quan tâm, đáng nhớ nữa. Có người nói: “*Trường Thanh niên Hòa Bình và trường Phổ thông Bắc Lý đã đi vào lịch sử*”. Có thể hiểu câu nói đó như thế nào ?.

Nếu câu nói đó với ý những Nhà trường này không còn vấn đề gì để nói, để quan tâm, để nhớ nữa, thì đó là một sự “*phủ nhận*” cái “*quá khứ hào hùng*” một thời của những con người đã làm nên cái “*quá khứ hào hùng*” đó, nay đã đi vào dĩ vãng.

Quả thực, sự kiện lịch sử nào dù có một “*quá khứ hào hùng*” oanh liệt đến đâu rồi cũng đi vào dĩ vãng - đó là một thực tế hiển nhiên. Nhưng thực tế đó không phủ phàng đến nỗi phủ nhận cái quá khứ huy hoàng, tốt đẹp của sự kiện đó. Những sự kiện lịch sử đã trở thành dĩ vãng xa xôi, vẫn được lịch sử và người đời sau xem xét, đánh giá lại. Trên đời này, nhiều người chỉ sống với hiện tại, rất ít biết về quá khứ, nhất là quá khứ đã trở thành dĩ vãng xa xôi. Nhiều người lo nghĩ nhiều về cuộc sống hiện tại, ít quan tâm tìm hiểu quá khứ, không nhận thức rõ mối quan hệ chặt chẽ giữa

quá khứ với hiện tại và tương lai; Đó là điều đáng buồn.

Luận bàn một chút về quá khứ: Không có quá khứ làm sao có hiện tại; Không có hiện tại làm sao có tương lai. Quá khứ không đồng nghĩa với lạc hậu. Giá trị “*Chân, Thiện, Mỹ*” của quá khứ vẫn đang và mãi mãi cần được bảo tồn trong hiện tại và tương lai. Quá khứ dần dần lùi vào dĩ vãng, hiện tại đang tồn tại và tương lai đang dần dần đến. Xã hội phát triển ngày càng văn minh, tiến bộ và hiện đại. Nhưng, hiện đại không đồng nghĩa với văn minh - tiến bộ. Trong xã hội hiện tại có những cái hiện đại người ta lầm tưởng là văn minh - tiến bộ, nhưng, ngược lại không phải, nhiều cái thời hiện đại đang rất lạc hậu, phản văn minh - tiến bộ

(Ví dụ: Xu hướng “*chạy theo một thời thượng*”, phủ nhận những giá trị Chân, Thiện, Mỹ của quá khứ “*Truyền thống ngàn năm văn hiến*” của dân tộc).

Học giả Hoàng Xuân Hãn đã nói: “*Đành rằng sống với hiện tại, hướng về tương lai, quá khứ là dĩ vãng. Nhưng, dĩ vãng là tấm gương nên ngắm lại*”... Sống với hiện tại, hướng đến tương lai, nhưng không nên, không thể “*ngoảnh mặt*” với quá khứ, nhất là “*quá*

khứ hào hùng” đã làm rạng danh truyền thống của dân tộc.

Tổng thống Hoa Kỳ Ních Xon đã thừa nhận: “*Mỹ thua Việt Nam không phải vì Mỹ yếu hơn Việt Nam, vũ khí Mỹ thua kém Việt Nam, mà vì Mỹ không hiểu truyền thống văn hóa của dân tộc Việt Nam*” ... Truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam được xây dựng từ trước thời vua Hùng, không chỉ ở đời vua Hùng, mà được nhiều thế hệ sau đời vua Hùng vun đắp thêm, tạo nên sức mạnh của dân tộc Việt Nam không chỉ trong quá khứ mà cả hiện tại và tương lai ... “*Có quá khứ hào hùng ở đời trước mới có đại thắng mùa xuân năm 1975, mới có nước Việt Nam đang sánh vai cùng với các cường quốc năm châu ngày nay và đang hướng tới mục tiêu ngày mai*” ... “*Càng hiểu sâu về quá khứ, càng thấy hiện tại và tương lai*” ... (Võ Nguyên Giáp - “Bộ Tổng tham mưu trong mùa Xuân Đại thắng”).

Mối quan hệ giữa quá khứ với hiện tại và tương lai gắn bó như thế, làm sao có thể vô tâm, vô cảm, không nghĩ gì, không cần biết gì, nhớ gì về quá khứ. “*Nếu anh bắn vào quá khứ bằng súng lục, thì đại bác sẽ bắn vào tương lai của anh*”. (F.Engel trong “*Chống*

During”). Đó là mối quan hệ giữa quá khứ với hiện tại và tương lai trên phạm vi và mức độ rộng lớn ở đời.

Ngày nay, trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình đã không tồn tại. “*Quá khứ hào hùng*” trong 33 năm (1958 - 1991) của Nhà trường đã trở thành dĩ vãng từ tháng 10/ 1991. Một số những Người đã làm nên “*quá khứ hào hùng*” đó đã “*ra đi*”, những Người còn lại đã hiến cả tuổi xuân của mình cho cái “*quá khứ hào hùng*” đó, nay đều đã cao niên, vẫn không thể quên những năm tháng cùng nhau chia sẻ đắng cay, chua mặn, ngọt bùi vì những ước mơ hoài bão hiện thực hóa tư tưởng, quan điểm, đường lối giáo dục đào tạo của Đảng và Bác Hồ, tương lai của thanh thiếu niên các dân tộc miền núi, không vì danh vọng lợi lộc gì cho riêng mình.

Không chỉ những Người đó, cái “*quá khứ hào hùng*” của trường Thanh niên đã làm cho nhiều Người khác, cả Người đương thời và Người thời nay xao xuyến con tim, xúc động - day dứt mãi tâm can, không thể không đề trí - tâm suy nghĩ, không thể chóng quên, dễ quên.

Ngày nay, dù cái “*quá khứ hào hùng*” đó đã đi vào dĩ vãng 50 năm (1958 - 2008), nhưng nếu “*ngắm lại*”

(từ “ngắm” được Học giả Hoàng Xuân Hãn dùng) cái “*quá khứ hào hùng*” từ thời xa xôi ấy, vẫn thấy cái “*quá khứ hào hùng*” đó đang và sẽ có quan hệ mật thiết với “*thực tiễn phát triển nhận thức xã hội*”, “*thực tiễn phát triển giáo dục đào tạo các ngành học*” và “*thực tiễn của công cuộc đổi mới và tiếp tục đổi mới phát triển kinh tế - xã hội*” của đất nước ta từ năm 1986 đến nay.

Cái “*quá khứ hào hùng*” đó có rất nhiều điều rất đáng quan tâm, rất cần quan tâm, để trí - tâm suy nghĩ, rất đáng nhớ, rất đáng nói và cần phải nói lại cho đời sau biết:

Trước hết, cần lưu ý đến kết luận của Hội thảo khoa học nhân Kỷ niệm 35 năm xây dựng, phát triển trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình ở Viện nghiên cứu Khoa học Giáo dục Việt Nam, năm 1993 về hoạt động giáo dục đào tạo ở Nhà trường này:

“*Đó là những phương án, đề án thử nghiệm nghiên cứu Khoa học Giáo dục nhằm xây dựng, hoàn chỉnh một mô hình giáo dục đào tạo mới, chưa từng có trong tiền lệ lịch sử, trong đó chứa đựng những vấn đề cơ bản nhất của công cuộc chuyển hướng giáo dục*

đào tạo của Nhà trường theo quan điểm, đường lối giáo dục XHCN của Đảng ở một tỉnh miền núi” ...

Về thực chất, trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình đã làm một cuộc cách mạng trong giáo dục đào tạo: Xây dựng một mô hình giáo dục đào tạo theo hướng gắn mục tiêu giáo dục đào tạo thanh thiếu niên các dân tộc với yêu cầu, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh miền núi và áp dụng phương thức kết hợp giáo dục đào tạo với lao động sản xuất tự túc, phù hợp với đặc điểm địa lý, dân cư, điều kiện kinh tế - xã hội miền núi và của đất nước, khác hẳn cách giáo dục đào tạo sách vở, khoa cử đương thời, nhằm giáo dục đào tạo thanh thiếu niên các dân tộc thành cán bộ gương mẫu, người lao động kiểu mới, người công dân tốt, phục vụ đắc lực cho công cuộc phát triển kinh tế - văn hóa của tỉnh miền núi.

Bác Hồ, nhiều đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Ban Khoa giáo Trung ương, Bộ Giáo dục đào tạo, Viện nghiên cứu Khoa học Giáo dục Việt Nam đã khẳng định *“hướng đi đó là đúng đắn và sáng tạo chưa có tiền lệ trong lịch sử giáo dục”*.

Ý tưởng chuyển hướng đổi mới hoạt động giáo dục đào tạo theo hướng khắc phục cách giáo dục đào tạo

khoa cử; Giáo dục đào tạo thanh niên các dân tộc thành những người có trí thức văn hóa - khoa học - kỹ thuật - công nghệ, vừa có năng lực lao động chân tay theo một số ngành nghề, năng lực tổ chức quản lý kinh tế, năng lực tổ chức cuộc sống tập thể và năng lực hoạt động xã hội, đã được tổ chức triển khai thực hiện ở trường Thanh niên LĐXHHCN Hòa Bình trong 33 năm (1958 - 1991) và đã đạt được những thành tựu có giá trị lý luận Khoa học Giáo dục và giá trị kinh tế - xã hội rất tiên tiến, đi trước cả nhận thức xã hội và nhận thức giáo dục đào tạo về mối quan hệ giữa phát triển giáo dục đào tạo và phát triển kinh tế - xã hội, đi trước cả thực tiễn phát triển giáo dục đào tạo đương thời. Với tính cách mạng và tính tiên tiến đó: *“Trường Thanh niên LĐXHHCN Hòa Bình là đơn vị dẫn đầu, có ảnh hưởng sâu rộng trong toàn ngành về việc thực hiện đường lối giáo dục đào tạo của Đảng, khẳng định tính chất của Nhà trường XHCN”*. (Kết luận của Hội thảo khoa học Tổng kết 25 năm xây dựng, phát triển trường Thanh niên LĐXHHCN Hòa Bình của Viện nghiên cứu Khoa học Giáo dục Việt Nam trong hai ngày 7&8/6/1985).

Từ năm 1991 đến nay, dù ý tưởng cách mạng, tiên tiến đó không được tiếp tục thực hiện ở trường Phổ thông dân tộc nội trú Hòa Bình, nhưng ảnh hưởng của ý tưởng đó chưa chấm dứt ở năm 1991, vẫn đang tiếp tục *“có ảnh hưởng sâu rộng đến toàn ngành”*. Công cuộc *“Đổi mới phát triển kinh tế - xã hội”* trong 30 năm nay từ 1986 trên phạm vi cả nước, đang phát triển nhanh, mạnh theo phương hướng ngày càng nâng cao trình độ công nghệ, quản lý, năng suất, hiệu quả; Đã, đang và sẽ đặt ra những yêu cầu mới về năng lực trí tuệ, kỹ năng, phẩm chất của người lao động.

Trước tình trạng *“lãng phí đào tạo”* và *“lãng phí sức lao động trẻ đã qua đào tạo”*, nhận thức xã hội đã thay đổi, các Nhà trường các cấp, các ngành học, trước hết là các Nhà trường chuyên nghiệp và cả các Nhà trường phổ thông - nơi tạo nguồn cho giáo dục chuyên nghiệp, do nhận thức rõ yêu cầu mới của công cuộc đổi mới phát triển kinh tế - xã hội đối với người lao động và do nhận thức được cả yêu cầu đó đối với giáo dục đào tạo - đã, đang và sẽ tìm cách biến những nhận thức đó thành hành động chuyên hướng đổi mới giáo dục đào tạo theo *“hướng học để làm việc, làm người”* như Bác Hồ đã dạy, tương tự như ý tưởng

chuyển hướng đổi mới giáo dục đào tạo ở trường Thanh niên Hòa Bình trước đây, với những mô hình, trình độ, mức độ, cách tổ chức, tiến hành giáo dục đào tạo khác nhau, nhằm khắc phục tình trạng “*lãng phí đào tạo*”, “*lãng phí sức lao động trẻ đã qua đào tạo*” góp phần đắc lực vào công cuộc “*Đổi mới và tiếp tục đổi mới phát triển kinh tế - xã hội của đất nước*”.

Ý tưởng “*Chuyển hướng đổi mới giáo dục đào tạo*” ở trường Thanh niên LĐXHNCN Hòa Bình vẫn đang tiếp tục “*Có ảnh hưởng*” đến việc thực hiện đề án “*Tiếp tục đổi mới giáo dục đào tạo của Bộ Giáo dục ngày nay ở các ngành học*”, đặc biệt ở ngành giáo dục chuyên nghiệp, nhiều đơn vị giáo dục điển hình, tiên tiến chuyển hướng đổi mới giáo dục phổ thông, đào tạo chuyên nghiệp mới xuất hiện, đang nổi tiếp ý tưởng cách mạng, tiên tiến chuyển hướng đổi mới giáo dục đào tạo của trường Thanh niên LĐXHNCN Hòa Bình năm xưa, điển hình nhất là trường Đại học chuyên nghiệp FPT - Hà Nội.

Từ một Ý tưởng mang đậm tính cách mạng, tính tiên tiến, xây dựng thành một đề án thử nghiệm là một việc không đơn giản, việc làm đó lại được thực hiện bởi những nhà lãnh đạo giáo dục đào tạo “*không*

chuyên”, tất nhiên cần được tiếp tục rút kinh nghiệm hoàn thiện dần, tiếc rằng đề án đó, dù đã được triển khai thực hiện 33 năm, vẫn chưa đủ thời gian để tiếp tục thử nghiệm và hoàn thiện, dù vậy không thể phủ nhận được tính cách mạng, tính tiên tiến và ảnh hưởng của Ý tưởng đó đến sự nghiệp phát triển giáo dục đào tạo của đất nước ta.

Việc tổ chức thực hiện Ý tưởng chuyển hướng đổi mới giáo dục đào tạo ở trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình năm xưa - thực chất là tiến hành một cuộc cách mạng trong giáo dục đào tạo, cũng có khó khăn gian khổ, phức tạp lâu dài như các cuộc cách mạng khác, chưa thể giành thắng lợi hoàn toàn trong một sớm một chiều. Nhưng sẽ tất thắng, toàn thắng, đại thắng, hãy giữ vững lòng tin.

Ngày 16/10/2008

Kỷ niệm 50 năm thành lập

trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình

*T.s **Trần Hải Nam.***

*

***Trường Phổ thông Dân Tộc nội trú
Trung học phổ thông
- tiền thân là trường Thanh niên
LĐXHCN Hoà Bình***



***Nguyên học sinh trường
TNLD XHCN
Hoà Bình.
Nhà giáo ưu tú, Thạc sỹ
Quách Thắng Cảnh
- Bí thư Đảng ủy
- Hiệu trưởng trường
PTDTNT THPT
Hoà Bình.***

Giữa núi rừng Hoà Bình, bên dòng sông Đà đỏ ngầu phù sa, cách đây 60 năm, một Nhà trường kiểu mới - chưa từng có trong lịch sử phát triển giáo dục đào tạo của nước ta - đi trước cả nhận thức và thực tiễn giáo dục đào tạo đương thời - trường Thanh niên LĐXHCN Hoà Bình “vừa học vừa làm” đã ra đời.

Sau cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, công cuộc xây dựng CNXH được triển khai trên

miền Bắc nói chung và tỉnh Hòa Bình nói riêng. Do yêu cầu đẩy nhanh tốc độ xây dựng, phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, tỉnh Hoà Bình có nhu cầu một đội ngũ cán bộ trẻ “*vừa hồng vừa chuyên*”. Ý tưởng mở trường giáo dục đào tạo thanh niên các dân tộc thành những người cán bộ tốt, người lao động mới, có trình độ văn hóa, khoa học kỹ thuật phục vụ cho công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của tỉnh Hòa Bình, đã được ông Đoàn Văn Thố Bí thư Tỉnh đoàn Thanh niên đề xuất, được Thường vụ Tỉnh ủy Hoà Bình chấp thuận: “*Trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình “vừa học, vừa làm” được thành lập*”.

Ngày 1/ 4/ 1958, Khóa 1, trường Thanh niên LĐ XHCN Hòa Bình đã khai giảng ở xóm Rộng Vòng xã Lâm Sơn huyện Lương Sơn, Hòa Bình do ông Trần Ngoạn phụ trách. Đến Khóa 3 ông Đoàn Văn Thố trực tiếp làm Bí thư Đảng uỷ, ông Trần Ngoạn - Phó Bí thư Tỉnh đoàn Hoà Bình làm Giám đốc Nhà trường.

Từ tháng 4/ 1958 đến năm 1961 là Giai đoạn nhà trường theo mô hình “*trường học - Công trường*”. Nhà trường phải lưu động di chuyển nay đây mai đó; Thầy, trò ban ngày thi công xây dựng quốc lộ 6, công trình thủy lợi Hòa Bình - Thịnh Lang, đường 12B, đường 24. Khi đến trường nhiều em còn mù chữ, được

học bổ túc văn hóa vào buổi trưa và buổi tối, mục tiêu ban đầu biết đọc, biết viết, thành thạo 4 phép tính, ghi được ngày công, viết được báo cáo công việc. Học sinh là thanh niên các dân tộc Mường, Kinh, Tày, Thái, Dao, H'Mông ở khắp các địa phương trong tỉnh. Kết quả học tập khi hết khóa ra trường đều đọc thông viết thạo, làm được 4 phép tính và bài tính đồ, viết được báo cáo công tác.

Từ háng 2/ 1962, thực hiện Chỉ thị 25 của Tỉnh uỷ Hoà Bình, Nhà trường chuyển sang giai đoạn mô hình “trường học - Nông trường”. Nhà trường ổn định về nơi ăn chốn ở, địa điểm học tập và nơi lao động sản xuất, chuyên sản xuất nông nghiệp. Nhà trường đặt Hiệu bộ ở My, có các Phân hiệu: 1 (Bướng), 2 (Tân), 3 (Sính), 4 (Bãi Cào), 5 (Bãi Đạo), 6 (Đề Ngừ), 7 (Đồi Bì). Vị trí các Phân hiệu cách xa nhau, bước đầu dạy văn hóa trên dưới 150 học sinh và quản lý từ 100 đến 160 ha đồi bãi do mình khai hoang để trồng trọt, chăn nuôi.

Niên học 1966 - 1967 nhà trường mở Phân hiệu cấp 3 (ở Bướng).

Phân hiệu Đại học đã chiêu sinh 5 khóa và đào tạo hoàn chỉnh Khóa I. Tổ chức tốt nghiệp ra trường cho

65 Kỹ sư Nông nghiệp được Tỉnh phân công đảm nhiệm công việc ở nhiều ban ngành và các huyện.

Trong 33 năm (1958 - 1991), trường Thanh niên LĐ XHCN Hoà Bình đã đạt được những thành tựu to lớn: Đào tạo có chất lượng nhiều thế hệ trẻ trở thành đội ngũ cán bộ cốt cán của tỉnh và hàng ngũ người lao động kiểu mới cho quê hương bản làng, kể cả vùng sâu vùng xa. Trường đã đào tạo được gần 7000 học sinh, sinh viên các cấp học, hầu hết là con em dân tộc tỉnh Hòa Bình.

Năm 1970, trường Thanh niên LĐXHCN Hoà Bình “*vừa học vừa làm*” được tôn vinh là 1 trong 3 lá cờ đầu ngành giáo dục toàn miền Bắc cùng với trường phổ thông cấp 2 Bắc Lý (Hà Nam) và phong trào dạy bổ túc văn hóa ở xã Cẩm Bình (Hà Tĩnh).

Ngày 29/ 8/ 1985, trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình được Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý: “*Đơn vị Anh hùng Lao động*” của ngành Giáo dục đào tạo toàn quốc.

Thực hiện chủ trương của Bộ Giáo dục đào tạo về phát triển hệ thống giáo dục các trường Phổ thông Dân tộc nội trú và Quyết định số 55 - QĐ/ TU ngày 7/ 11/ 1991 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hoà Bình, trường Thanh niên Hoà Bình bước sang giai đoạn mới.

Trường Thanh niên LĐXHCN Hoà Bình đổi thành trường Phổ thông Dân tộc nội trú Hoà Bình và chuyển trụ sở về phường Tân Hoà thành phố Hoà Bình.

Ngày 17/ 10/ 2013 trường Phổ thông Dân tộc nội trú Hoà Bình một lần nữa đổi tên thành trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học phổ thông tỉnh Hoà Bình và tiếp tục triển khai các biện pháp nhằm thực hiện tốt nguyên lý giáo dục và lời dạy của Bác Hồ khi Người về thăm nhà trường vào ngày 17/8/1962:

“Fải: Học tập tốt; Lao động tốt.

Cố gắng mãi; Tiến bộ mãi !”.

Được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, cơ sở vật chất trang thiết bị Nhà trường được đầu tư ngày một khang trang hiện đại đáp ứng tốt yêu cầu nghiên cứu, giảng dạy, học tập. Đến nay Nhà trường đã có trên 80% giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, 16 giáo viên có trình độ Thạc sỹ về chuyên môn sư phạm.

Hơn 10 năm gần đây, việc dạy và học của Nhà trường luôn được giữ vững, nâng dần về số lượng và chất lượng một cách bền vững. Hàng năm hạnh kiểm khá, tốt của học sinh đạt 97 - 99%; Học lực khá, giỏi luôn đạt trên 80%. Công tác đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi tiếp tục được phát huy và đạt được nhiều thành tích xuất sắc với 869 học sinh giỏi cấp tỉnh, 18

học sinh giỏi cấp quốc gia. Tỷ lệ học sinh đỗ đại học, cao đẳng, dự bị đại học hàng năm của Nhà trường được tăng dần, nhất là giai đoạn 2010 - 2018, đạt tỉ lệ 90% trở lên.



Trong 27 năm qua, Nhà trường đã đào tạo được hơn 5000 học sinh dân tộc thiểu số tốt nghiệp Trung học phổ thông. Trong đó nhiều em tiếp tục học lên Đại học, Cao đẳng, trở thành cán bộ chủ chốt trong nhiều lĩnh vực ở trong tỉnh.

Vinh dự và tự hào cho Nhà trường trong 60 năm qua của hai giai đoạn lịch sử hào hùng đã được Đảng và Nhà nước phong tặng nhiều phần thưởng cao quý: 2 Huân chương Lao động hạng nhất; 2 Huân chương Lao động hạng nhì; 2 Huân chương Lao động hạng

ba; 1 Huân chương Độc lập hạng ba; Danh hiệu “*Đơn vị Anh hùng Lao động*” và nhiều Bằng khen, cờ thi đua xuất sắc của Chính phủ, Bộ Giáo dục Đào tạo, Bằng khen của Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân Tỉnh và nhiều Bộ, Ban, Ngành ở Trung ương và Tỉnh Hòa Bình. Nhà trường đã được công nhận “*Trường đạt chuẩn Quốc gia*”.

Trong suốt chặng đường 60 năm, thầy và trò Nhà trường vinh dự được đón Chủ tịch Hồ Chí Minh; Bí thư thứ nhất Ban chấp hành Trung ương Đảng Lê Duẩn; Thủ tướng Phạm Văn Đồng; Tổng bí thư Đỗ Mười; Chủ tịch Quốc Hội Nông Đức Mạnh; Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An; Chủ tịch Ủy ban Trung ương mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phạm Thế Duyệt; Phó chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan; Phó Thủ tướng thường trực Chính Phủ Nguyễn Xuân Phúc; Ủy viên Bộ Chính trị - Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương Võ Văn Thưởng, cùng nhiều đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước và đón 125 đoàn đại biểu quốc tế với 22 quốc tịch khác nhau đến thăm Nhà trường.

Các thế hệ cán bộ lãnh đạo Nhà trường, những người đã viết nên những trang sử hào hùng của trường Thanh niên, như cố Bí thư Đảng ủy Đoàn Văn Thố, cố Giám đốc Trần Ngoạn và nhiều cán bộ giáo viên tâm

huyết là những người cùng chí hướng, sẵn sàng hiến dâng cả tuổi xuân cho mái trường “*vừa học vừa làm*”, tiêu biểu là các Đội viên Thanh niên xung phong tình nguyện tháng 8 Thủ đô lên trường năm 1961, 1962, 1963.

Nhiều học sinh đã trở thành cán bộ chủ chốt của Đảng, Nhà nước và các địa phương. Tiêu biểu như bà Bùi Thị Thanh - Phó chủ tịch Ủy ban Trung ương mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Ông Quách Tùng Dương - Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng Nhân dân thành phố Hòa Bình. Nhiều học sinh có thành tích học tập, rèn luyện xuất sắc, hiện nay tiếp tục học tập, rèn luyện trở thành cán bộ, kỹ sư giỏi.

Trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, có nhiều tấm gương đã hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc. Tiêu biểu như Đại tá Trần Hùng Thắng - Cục trưởng Cục kỹ thuật Quân khu 9; Đại tá Hoàng Thế Bình, Binh đoàn 12 - Bộ đội Trường Sơn; Liệt sĩ Trần Văn Tới, hy sinh tại mặt trận Campuchia; Thầy giáo, liệt sỹ Nguyễn Văn Phụng; Liệt sỹ Quách Văn Dân hy sinh tại mặt trận phía Nam; Liệt sỹ Bùi Văn Kịch; Liệt sỹ Vũ Ngọc Tin; Liệt sỹ Nguyễn Văn Tịnh; Liệt sỹ Nguyễn Văn Học; Liệt sỹ Bùi Văn Bùm; Liệt

sỹ Bùi Văn Lạnh và còn nhiều tấm gương liệt sỹ, thương binh nặng khác ...

Trong 60 năm xây dựng mái trường có 7 Cán bộ, giáo viên và học sinh các khóa được bầu là đại biểu Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam. Nhiều thầy giáo, cô giáo và học sinh Nhà trường được phong danh hiệu cao quý Nhà giáo ưu tú như: Trần Quang Đức; Nguyễn Tú Oanh; Bùi Văn Sung; Nguyễn Văn Chắp; Quách Thắng Cảnh; Tạ Văn Hùng ...

Điều quan trọng và cơ bản nhất ở Nhà trường “*Trường học Dũng cảm*” đó là học sinh tốt nghiệp ra trường đều là những Người trưởng thành, phát triển tốt và thành công. Các em học sinh đều khỏe mạnh, phát triển tốt cả về thể chất, tri thức và tinh thần, tự tin, tự lập, có kỹ năng sống và làm việc tốt. Các em đều có nhân cách tốt, sẵn lòng chia sẻ và giúp đỡ mọi người và luôn có khát vọng vươn lên chiếm lĩnh khoa học công nghệ 4.0 để tiếp tục điểm tô cho mái trường anh hùng giàu truyền thống và luôn khắc ghi lời dạy của Bác Hồ khi Người về thăm Nhà trường:

“*Fải: Học tập tốt. Lao động tốt.*

Cố gắng mãi. Tiến bộ mãi !”.

*

Con đường tươi sáng

*“Một số suy nghĩ về bài diễn văn kỷ niệm 60 năm
ngày thành lập trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình”
(1/ 4/ 1958 – 1/ 4/2018)*

Bài diễn văn kỷ niệm 60 năm ngày thành lập trường đã nêu đầy đủ nội dung cơ bản về Nhà trường ở cả hai giai đoạn: Trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình (1958 - 1991) và trường Phổ thông DTNTPTTH tỉnh Hòa Bình (từ 1991 đến nay).

Tuy là hai giai đoạn nhưng là một quá trình phát triển xuyên suốt 60 năm liên tục. Nhà trường đã luôn biết cố gắng phấn đấu vượt qua mọi khó khăn thử thách, kiên trì và sáng tạo thực hiện nguyên lý, phương châm giáo dục của Đảng và Nhà nước: *“Học gắn với hành, vận dụng cụ thể vào hoàn cảnh thực tiễn của mỗi giai đoạn lịch sử, lập nên những thành tích vẻ vang”*. Thành công của Nhà trường là niềm vinh dự và tự hào to lớn của toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh được Đảng, Nhà nước và nhân dân ghi nhận, tin tưởng và yêu mến.

Các thế hệ học sinh của Nhà trường đã có cơ hội được hưởng một môi trường học văn hóa, giáo dục rất tốt bằng phương thức giáo dục đào tạo *“vừa học vừa*

làm” rất ưu việt. Hầu hết học sinh ở đây đã học tập, rèn luyện thành công. Sau khi ra trường họ đã tiếp tục học tập, làm việc, phấn đấu tốt, phát huy kết quả học trong Nhà trường, phát huy truyền thống tốt đẹp của trường Thanh niên, trở thành những công dân tốt, những người lao động kiêu mới, những cán bộ “*vừa hồng vừa chuyên*”, “*miệng nói tay làm*” cho mỗi gia đình và cho quê hương đất nước.

Khi nói về trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình người ta thường nghĩ ngay đến đặc điểm nổi bật, đó là trường “*vừa học vừa làm*”. Trường đã triển khai thực hiện phương thức giáo dục đào tạo “*vừa học vừa làm*”: Một buổi đi học, một buổi đi làm; Hay nói ngược lại: Một buổi ra đồng nương tham gia lao động sản xuất, một buổi lên lớp học chương trình văn hóa phổ thông.

Khi thực hiện hai nhiệm vụ vừa đi học, vừa đi làm, nhà trường đã biết cách tổ chức rất thành công cả hai mặt hoạt động, đảm bảo học tập tốt, lao động tốt. Học sinh là mục tiêu đào tạo và là sản phẩm giáo dục của Nhà trường; Khi ra trường học sinh vừa có trình độ văn hóa, vừa biết kỹ thuật sản xuất nông nghiệp, kỹ năng sống, có tư tưởng đạo đức tốt. Họ có đủ sức

khỏe, kiến thức, kỹ năng, trở thành nguồn nhân lực, cán bộ đã được đào tạo cho tỉnh Hòa Bình.

Những thành tích to lớn của Nhà trường được Đảng và nhân dân ghi nhận, đánh giá cao và tin yêu nhà trường cũng như phương thức giáo dục đào tạo “*vừa học vừa làm*”. Đó là kỳ tích của nền giáo dục nước nhà, cùng với các chiến công lịch sử của dân tộc Việt Nam anh hùng.

Nhiều vị lãnh đạo cấp cao nhất của Đảng và Nhà nước đã về thăm, động viên, tuyên dương Nhà trường. Nhiều phần thưởng, danh hiệu cao quý mà Đảng, Nhà nước đã phong tặng. Năm 1985 Nhà nước được phong tặng danh hiệu “*Đơn vị Anh hùng*” cho trường Thanh niên. Rất nhiều đoàn khách trong nước và ngoài nước đến thăm để nghiên cứu, học tập và vận dụng kinh nghiệm. Rất nhiều thông tin, tài liệu về Nhà trường được các cơ quan thông tấn, báo chí trong và ngoài nước trao đổi, phổ biến. Các nhà khoa học, nhất là các chuyên gia Viện nghiên cứu Khoa học Giáo dục Việt Nam quan tâm, đi sát từng bước đi của Nhà trường, cũng như phương thức giáo dục “*vừa học vừa làm*”.

Do có thành tích đặc biệt xuất sắc mà trường Thanh niên Hòa Bình đã được vinh dự đón Bác Hồ về thăm và nghe Bác Hồ nói chuyện. Bác Hồ luôn dõi theo

từng bước đi của Nhà trường, tới khi sắp qua đời, Bác còn hỏi cán bộ giúp việc: *“Bây giờ trường Thanh niên Hòa Bình thế nào rồi”* ... Chúng ta luôn ghi nhớ trong lòng lời Bác Hồ dạy khi Người về thăm:

“Fải: Học tập tốt. Lao động tốt.

Cố gắng mãi. Tiến bộ mãi”.

Đồng chí Lê Duẩn - Bí thư thứ nhất Ban chấp hành Trung ương Đảng lên thăm trường Thanh niên Hòa Bình đã nói: *“... Đây là mầm móng của chủ nghĩa cộng sản và bằng cách này chúng ta có thể đi lên cộng sản chủ nghĩa nhanh nhất”* ...

Đồng chí Bùi Văn Kín - Bí thư Tỉnh ủy Hòa Bình một lần về dự một Hội nghị của trường Thanh niên đã phát biểu một câu rất hay và nhiều ý nghĩa: *“Tỉnh Hòa Bình có nhà máy Thủy điện Sông Đà và trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình, giống như hai cánh chim đưa tỉnh Hòa Bình bay lên”* ...

Từ những năm 50 và những năm tiếp theo của thế kỷ XX, đất nước ta bừng bừng khí thế, hừng hực khát vọng giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, cùng nhau xây dựng Tổ quốc giàu mạnh, tiến lên XHCN. Toàn dân ta nhất là thanh niên, ai cũng mong muốn được cống hiến sức mình cho sự nghiệp thiêng liêng của dân tộc. Trong công cuộc vận động vĩ đại đó,

trường Thanh niên Hòa Bình là một điển hình về tinh thần và ý chí vượt gian khó, sáng tạo và đã tổ chức thực hiện thành công phương thức giáo dục đào tạo “vừa học vừa làm” rất tiến bộ.



Các thầy, cô họp mặt tại phòng họp của Quỹ Xã hội Phan Anh.

Từ trái sang: Ngồi: Các thầy cô giáo: Hà Tri, Đỗ Cường, Nguyễn Tôn Phàn, Phạm Sương Thu, Hoàng Thu Bích, Trần Thị Mai Như, Nguyễn Thị Nguyệt. Đứng: Vũ Bằng Tú, Vũ Thị Quý, Nguyễn Thị Minh, Nguyễn Văn Thà, Nguyễn Đình Thịnh, Phạm Ngọc Tuấn, Đỗ Như Cự, Tạ Ngọc Ánh.

Trường Thanh niên Hòa Bình “vừa học vừa làm” ở thời điểm lịch sử nửa cuối thế kỷ XX là con đường

góp phần giải quyết được vấn đề học hành của thanh niên khi hoàn cảnh đất nước nghèo nàn, còn rất nhiều khó khăn. Mục tiêu của đất nước cũng là mơ ước của mỗi thanh niên là được đi học. Học để có kiến thức, có điều kiện thay đổi cuộc sống của bản thân. Học để thoát nghèo, thoát khổ, để được tiến bộ. Học để hỗ trợ gia đình, giúp đỡ quê hương, góp phần xây dựng đất nước. Muốn làm tốt vai trò người cán bộ, cần phải học tập.

Với cách làm như trường Thanh niên lúc đó, “*vừa học vừa làm*” trước hết để người ta vừa đi làm hàng ngày mà vẫn theo học chương trình giáo dục phổ thông. “*Vừa học vừa làm*” như thế đạt được cả hai mục tiêu: Đi lao động làm kinh tế nuôi mình, đi học để có kiến thức, học được thực hành và áp dụng ngay trong sản xuất và trong cuộc sống tập thể nội trú.

Điều có ý nghĩa lớn lao và quan trọng hơn là về mặt khoa học giáo dục “*vừa học vừa làm*” ở trường Thanh niên đã tạo ra môi trường giáo dục đào tạo rất tốt. “*Vừa học vừa làm*” gắn liền học với hành, là cách giáo dục thanh niên sát với đường lối, phương châm giáo dục của Đảng và Nhà nước.

“*Vừa học vừa làm*” lúc đó thực hiện được mục đích đào tạo cán bộ cho vùng sâu vùng xa, vùng dân tộc ít người đang còn rất khó khăn nghèo nàn lạc hậu. “*Vừa học vừa làm*” lúc đó như “*miền đất hứa*” cho thanh niên các dân tộc ở khắp nơi trong tỉnh lúc kinh tế khó khăn, trường lớp thiếu thốn. Được vào học ở trường “*vừa học vừa làm*” thì vừa được học văn hóa không phải đóng học phí, vừa được đảm bảo chế độ cung cấp về lương thực, thực phẩm và các nhu yếu phẩm, là mơ ước của mỗi thanh niên xuất thân trong gia đình nông dân lao động lúc bấy giờ. Được sống, học tập, lao động và rèn luyện ở trường “*vừa học vừa làm*” vừa an toàn, hấp dẫn, đảm bảo sự phát triển tiến bộ về mọi mặt cho con người trưởng thành, phát triển toàn diện.

Thời gian trôi đi kể từ ngày 1/ 4/ 1958 nhà trường khai giảng Khóa 1; Bằng tinh thần và ý chí quyết tâm, dám nghĩ dám làm toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh luôn là một khối đoàn kết thống nhất đã cùng quyết tâm, hào hứng vượt qua mọi khó khăn trở ngại, hoàn thành mọi nhiệm vụ. Các cán bộ lãnh đạo cùng các thầy giáo, cô giáo là những người hy sinh, gương mẫu nhất. Từng bước, từng bước một Nhà trường đã giải quyết một cách hợp lý, hiệu quả giữa học và làm,

cùng mọi hoạt động của cuộc sống nội trú tập thể 24/24 trong suốt cả năm học. Chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chất lượng học tập văn hóa đạt kết quả tốt được khẳng định “*Vừa học vừa làm*” ngày càng trở nên thuyết phục.

Trong hoàn cảnh cả nước có chiến tranh, trường Thanh niên Hòa Bình “*vừa học vừa làm*” đã được tổ chức thực hiện trên ba cơ sở:

1) Là đơn vị lao động sản xuất tập thể; Sản xuất hàng hóa chuyên sâu khá ổn định. Sản xuất có kế hoạch, áp dụng khoa học kỹ thuật, có cách tổ chức quản lý sản xuất từng bước công nghiệp hóa. Làm như vậy vừa có năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao; Vừa hình thành và phát triển tốt ý thức, phong cách lao động công nghiệp, vừa có được kiến thức và kỹ năng lao động cần thiết cho một người lao động kiểu mới, chất lượng cao.

2) Là đơn vị học tập theo qui chế đầy đủ của một Nhà trường phổ thông. Tổ chức dạy, học và quản lý giáo dục theo qui chế của một Nhà trường phổ thông chứng tỏ việc học văn hóa ở trường “*vừa học vừa làm*” vẫn bình thường mà không phải là đặc thù. Tổ chức 3 giờ tự học buổi tối theo cách học tập trung trên

lớp, theo đơn vị lớp, như 3 giờ làm việc hành chính, có quản lý kiểm tra là yếu tố rất quyết định đảm bảo chất lượng học tập đồng đều, cũng là cơ sở để có điều kiện phát huy năng khiếu học sinh các bộ môn và đào tạo học sinh khá giỏi. Có điều kiện tốt để giúp đỡ lẫn nhau, đảm bảo và nâng cao chất lượng học tập. Thực tế cho thấy dù chất lượng tuyển sinh (đầu vào) về văn hóa không cao nhưng chất lượng đầu ra không kém trường phổ thông, kể cả giảng dạy đào tạo học sinh giỏi.

3) Đơn vị dân quân tự vệ “*sẵn sàng chiến đấu*”. Trường “*vừa học vừa làm*”, sinh hoạt nội trú tập thể, có rất nhiều việc cần được tổ chức quản lý khoa học, sát sao. Mô hình Nhà trường cũng là một đơn vị dân quân tự vệ rất tích cực, hiệu quả. Ngoài việc được học tập, luyện tập quân sự, luôn sẵn sàng tham gia chiến đấu khi có yêu cầu thì ý thức, kỷ luật, nề nếp, lối sống quân sự giúp hình thành phong cách sống, làm việc như người chiến sỹ: Khẩn trương, khoa học luôn chủ động sẵn sàng cho mọi công việc, mọi hoạt động.

Ở trường Thanh niên “*vừa học vừa làm*”, tổ chức Đoàn Thanh niên có vai trò quan trọng đặc biệt. Với tinh thần tự nguyện tích cực, xung phong hăng hái, tổ

chức Đoàn Thanh niên có cơ hội và điều kiện hoạt động theo chức năng của mình. Đoàn luôn xứng đáng là cánh tay đắc lực của Chi bộ Đảng, là đội quân xung kích của Nhà trường trong việc giáo dục, rèn luyện đoàn viên thanh niên học sinh hoàn thành nhiệm vụ được giao và vươn lên thực hiện theo lý tưởng cách mạng của Đảng.

Các thầy giáo cô giáo, nhất là giáo viên chủ nhiệm luôn là chỗ dựa tinh thần và tình cảm của học sinh. Việc tổ chức thực hiện mọi nhiệm vụ của Nhà trường đều thông qua các lớp do thầy cô giáo đảm nhận. Hết lòng hết sức vì công việc, vì học sinh thân yêu nên các thầy giáo, các cô giáo luôn được các em quý trọng và tin yêu.

Có người cho rằng ở trường Thanh niên “*vừa học vừa làm*” công việc quá nhiều, nặng cả về thời gian và khối lượng công tác, nếu làm phép tính cộng số học: $4 + 4 + 3 = 11$ giờ/ ngày và làm theo các tổ chức quản lý hành chính thì đúng là nhiều. Ngoài ra còn những việc hoạt động ngoài giờ, việc cá nhân, mọi việc lại luôn khẩn trương liên tục, thì người học sinh bị cuốn hút và tập trung hầu như tất cả cho công việc. Nhưng, vì mục đích học tập để trưởng thành, ở giai đoạn đầu của

cuộc đời, khi còn đi học cần được trang bị đầy đủ cho cuộc sống tương lai thì như vậy là cần thiết và tích cực.

Học sinh ở bất kỳ trường học nào, ngoài giờ lên lớp cũng phải tự học thêm. Rất nhiều học sinh ở các trường phổ thông cũng tham gia lao động một buổi giúp đỡ gia đình. Đặc biệt, ở các trường chuyên, trường năng khiếu học sinh càng phải học thêm rất nhiều, phải “gia công” nghĩa là học rất nhiều kể cả về thời gian và khối lượng.

Ở các nước có nền giáo dục phát triển hay các trường quốc tế hiện đại thì thời gian và khối lượng kiến thức học sinh cần trang bị cũng đều rất nhiều, rất nặng, đòi hỏi người học phải tập trung và cố gắng, chăm chỉ mới có kết quả tốt được.

Khác nhau giữa trường Thanh niên “*vừa học vừa làm*” so với các trường giáo dục đào tạo khác chính là cách làm, phương pháp tiến hành:

Cách làm của trường Thanh niên LĐXH-CN Hòa Bình “*vừa học vừa làm*” là cách làm hài hòa mọi hoạt động giáo dục, vừa phong phú về nội dung giáo dục toàn diện, vừa tích cực về biện pháp thực hiện.

Cách tổ chức quản lý mọi hoạt động có kế hoạch khoa học, cụ thể, chi tiết có tính tổ chức kỷ luật cao. Tinh thần luôn hăng hái, năng động, sáng tạo. Cán bộ lãnh đạo, các thầy cô giáo luôn gương mẫu, đi đầu, dám hy sinh lợi ích cá nhân, dám nghĩ dám làm hết lòng vì học sinh thân yêu, vì sự nghiệp cao cả: Giáo dục đào tạo con người.

Tất nhiên cần nghiên cứu kỹ để có những tính toán, chọn lọc những nội dung hoạt động cần thiết và vừa sức cho người học ở từng giai đoạn cụ thể của điều kiện kinh tế, xã hội đặt ra.

Từ những năm 80 của thế kỷ XX, trường ta đã gặp rất nhiều khó khăn và biến động. Lao động sản xuất không tìm được ngành nghề mới ổn định. Cơ sở sản xuất trước đây bị thu hẹp dần. Cơ sở Sính, Cào phải trả lại cho tỉnh Phú Thọ. Bãi Đạ nước lũ cuốn trôi gần hết. Bao nhiêu vốn liếng công sức đầu tư ở Tu Lý phải nhường lại để làm khu định cư mới cho nhân dân vùng hồ thủy điện Sông Đà sẽ ngập nước khi làm xong đập. Số vốn đền bù Tu Lý lại tập trung xây dựng khu vực Mỹ xã Yên Mông. Được mấy năm cơ sở Mỹ đã thấy không ổn lại tìm nơi mới. Cuối cùng chuyển lên địa điểm hiện tại nhà trường đang đóng. Mua lại

mấy khu nhà công nhân, trên một quả đồi nhỏ, kiểu nhà ở công trường đem sửa chữa lại và xây thêm để có chỗ ở và cơ sở trường lớp. Đất đai để tổ chức lao động sản xuất chỉ còn rất ít ở Mỹ. Học sinh không có đủ việc làm, khu vực giáo dục cố gắng tìm một vài nghề sản xuất thủ công xuất khẩu như làm mảnh vòng, chổi chít bán cho ngoại thương, làm gạch ở khu lò gạch của trường, trồng chè, trồng cây dược liệu: Cây hương nhu, cây thanh hao hoa vàng để chưng cất tinh dầu làm dược liệu, trồng rừng theo chương trình PAM ... Nhà máy không có đủ nguyên liệu sản xuất, Nhà trường vào tận miền Nam mua rỉ mật mía về chưng cất cồn, rượu nhưng kém hiệu quả. Cán bộ, công nhân khu vực nhà máy thiếu việc làm. Đời sống cán bộ, giáo viên gặp khó khăn không thể tìm được cách giải quyết. Trong hoàn cảnh mọi thứ tạm bợ, mọi người, với số tiền lương ít ỏi thời bao cấp phải lo trang trải mọi thứ. Vì thế tự mỗi người, các thầy cô phải lo làm thêm công việc để sống và theo trường, theo nghề.

Câu chuyện về bài báo “*Anh hùng khi đã sa cơ*” của Hoàng Minh Tường viết về trường ta là một kỷ niệm

buồn, nhưng thực tế khó khăn của chúng ta lúc đó đúng là quá sức, không thể khác được.

Chúng ta đã rất cố gắng, lãnh đạo các cấp cũng rất quan tâm giúp đỡ. Nhưng hoàn cảnh chung của tỉnh và cả nước trong giai đoạn đầu “Đổi mới” còn chưa có điều kiện để chúng ta kịp thay đổi. Khó khăn của chúng ta ở trong khó khăn chung, khó khăn khách quan do bị các nước đế quốc, bành chướng cấm vận. Tất nhiên chúng ta cũng phải thừa nhận mình đã có nhiều yếu kém chủ quan ở giai đoạn đó.

Tuy nhiên trong rất nhiều khó khăn trở ngại ở thời kỳ đó thì công việc cơ bản và quan trọng nhất của Nhà trường là tập trung vào dạy và học vẫn luôn được duy trì và giữ vững. Mọi nề nếp học tập, lao động của học sinh vẫn được tổ chức thực hiện nghiêm túc, chu đáo. Chất lượng dạy và học cũng như chất lượng giáo dục toàn diện vẫn ổn định và nâng cao. Bằng chứng về những cố gắng không mệt mỏi của Nhà trường là năm 1985 Đảng và Nhà nước đã phong tặng trường Thanh niên Hòa Bình danh hiệu “*Đơn vị anh hùng Lao động*”.

Từ năm 1991 đến nay, khi nhà trường không còn mang tên là trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình

“*vừa học vừa làm*” nữa; Trường ta với tên mới trường Phổ thông DTNTTHPT tỉnh Hòa Bình vẫn phát huy truyền thống “*Đơn vị anh hùng lao động*” đạt được nhiều thành tích xuất sắc.

Việc thay đổi tên trường cho phù hợp với hoàn cảnh mới là cần thiết. Ngày nay đất nước quê hương ta đã có hòa bình độc lập thống nhất trọn vẹn, đang trên đà phát triển nhanh chóng về mọi mặt. Ở đâu mọi người cũng đều được ấm no, hạnh phúc, được học hành tiến bộ, văn minh. Tuy nhiên để giáo dục đào tạo con người cho tương lai có chất lượng theo đường lối phương châm giáo dục của Đảng và Nhà nước đề ra trong điều kiện xã hội có những khó khăn, phức tạp mới khiến chúng ta phải nghĩ tới phương thức “*vừa học vừa làm*”. Bằng những thành công và kinh nghiệm của mình, chúng ta trân trọng, giữ gìn thành quả mà chúng ta tạo ra. “*Vừa học vừa làm*” là môi trường giáo dục ưu việt cho công cuộc giáo dục đào tạo thanh niên cho xã hội phát triển.

Rèn luyện thói quen lao động kỹ thuật trong trường “*vừa học vừa làm*” chỉ là một khâu trong hoạt động giáo dục đào tạo thanh niên học sinh phát triển toàn diện. Lao động kỹ thuật không coi làm kinh tế là mục

đích; Mà mục đích bao trùm, quan trọng là giáo dục con người phát triển toàn diện. Cần tạo điều kiện tổ chức lao động kỹ thuật trong Nhà trường để tránh học chay và Nhà trường nâng cao hiệu quả các hoạt động dạy của giáo viên và học của học sinh.



*Cuộc trao đổi về phương thức “vừa học vừa hành”
giữa TS.Trần Hải Nam và Nhà giáo Nguyễn Đình Thịnh*

Vấn đề ở đây là cách làm. Cách làm mà chúng ta đã thực hiện và thành công là bài học kinh nghiệm quý báu - Đó chính là chìa khóa vàng. Trong điều kiện đất nước phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN đã tạo ra rất nhiều hướng, nhiều điều kiện để thực hiện nguyên lý giáo dục với phương thức “vừa học vừa làm”. Hiện nay có nhiều trường trên đất nước

ta đã triển khai thành công phương thức giáo dục đào tạo “*vừa học vừa làm*” theo nhiều cách khác nhau, rất đa dạng.

Ở trường Phổ thông trung học Dân tộc nội trú hiện nay, mô hình câu lạc bộ các bộ môn học, cùng với việc duy trì mọi hoạt động nề nếp khoa học, tập trung cao cho giảng dạy và học văn hóa đã và đang gặt hái được nhiều thành công tốt đẹp. Phát huy truyền thống năng động, sáng tạo, tinh thần và ý chí vươn lên của Nhà trường “*Đơn vị anh hùng Lao động*”, bằng kinh nghiệm tổ chức thực hiện phương thức “*vừa học vừa làm*”, chúng ta có cơ sở nền móng tốt để tiếp tục phấn đấu vươn lên. Nguyên lý giáo dục với phương thức “*vừa học vừa làm*” vẫn đang và sẽ đạt được những thành công mới, xuất sắc và vẻ vang. Chúng ta hy vọng theo yêu cầu của thực tiễn, sẽ lại sớm có nhu cầu, có điều kiện để tổ chức thực hiện phương thức giáo dục “*vừa học vừa làm*” thật hoàn thiện, hiện đại, khoa học và chắc chắn thành công.

Nhà giáo **Nguyễn Văn Thà.**

***35 năm, trường Phổ thông DTNT THPT
tỉnh Hòa Bình nhớ mãi ngày Bác Hồ
về thăm trường Thanh niên LĐXHCH***



***Từ trái sang: các anh Bùi Văn Vìn, Trần Đức Xước
Bùi Hữu Hậu, Nguyễn Quang Bình.***

Hòa Bình - vùng đất cổ, thiên nhiên vẫn giữ nét nguyên sơ của một vùng văn hóa Mường. Dòng sông Đà tạo nét xanh mềm mại giữa vùng núi đá vôi trầm mặc.

Những cảnh vật hai bên bờ sông nay đã đổi khác, không còn là lau lách đìu hiu nữa. Dòng thác của đập

nước thủy điện sông Đà ngày đêm sỏi bột trắng xóa. Bên nó, còn nhiều chiến tích khác, tuy âm thầm nhưng bền bỉ như ngôi trường được phong danh hiệu “*Đơn vị anh hùng Lao động*” - trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình nay là trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học phổ thông tỉnh Hòa Bình.

Trải qua 35 năm thăng trầm, dựng mái trường bằng tranh, tre, nứa, lá; Thầy và trò ăn cơm độn sắn trong buổi ban đầu ở dốc Kẽm trên đường 6, rồi tới Mỹ, Tu Lý, nay Nhà trường đã được Nhà nước đầu tư xây dựng một cơ sở trường học khang trang, bền vững trong thế đi lên của mình.

Chính với thành tích buổi ban đầu của Nhà trường thực hiện phương thức giáo dục “*vừa học vừa làm*”, ngày 17/ 8/ 1962 Bác Hồ đã về thăm trường Thanh niên Hòa Bình, khi đó Hiệu bộ nhà trường đóng ở phố Mỹ bên rừng xanh núi đỏ.

35 năm đã trôi qua, kể từ ngày Nhà trường ra đời, tới nay trường sở đã khang trang bề thế nằm ngay bên dòng sông Đà. Thầy Hiệu trưởng chỉ cho tôi một địa điểm đẹp nhất, nơi nhìn ra một khoảng trời bát ngát núi sông và nói: “*Chúng tôi sẽ xây dựng ở nơi đây tượng Bác Hồ bên các cháu học sinh vùng dân tộc để tưởng nhớ ngày Bác đến thăm trường*” ... Thầy

Nguyễn Quang Bình đưa tôi xem bút tích Bác Hồ ghi trong ngày tới thăm trường Thanh niên. Nét chữ của Bác rõ ràng trên nền giấy đã ngả màu thời gian:

“Fải: Học tập tốt, lao động tốt

Cố gắng mãi, tiến bộ mãi !

Thầy Nguyễn Quang Bình còn đưa tôi xem mấy tờ giấy học sinh, chữ viết đã phai màu. Đó là bản báo cáo của Nhà trường gửi lên cấp trên. Không ngờ Bác đọc rất kỹ bản báo cáo đó. Bên lề, Bác ghi chữ Hán mực còn đỏ tươi. Bác gạch dưới hàng chữ: “Thu nhập của học sinh là 40 đồng lên 60 đồng một tháng, tiền ăn 21 đồng” ... Có đoạn báo cáo viết: “Đây là thành tích rất lớn”. Bác ngoặc hai chữ “rất lớn” như muốn căn dặn cần khiêm tốn. Đoạn ghi “thời gian lao động còn nhiều hơn thời gian học” cũng thấy Bác gạch bên dưới.

Hôm Bác Hồ tới thăm, Nhà trường còn nằm sâu trong rừng, lại phải qua phà, thế mà Bác tới rất sớm. Các đồng chí lãnh đạo Tỉnh, cùng các thầy cô và học sinh trường Thanh niên đứng trên sân nghe Bác Hồ nói chuyện. Bác nêu nhiều tấm gương của những Người có chí đã “vừa làm vừa học” mà tạo nên sự nghiệp lớn. Trường Thanh niên “vừa học vừa làm” là

tốt, tỉnh Hòa Bình cần quan tâm để nhân loại trường này lên.



*Cán bộ Tỉnh đoàn Hoà Bình và cán bộ nhà trường
chụp ảnh tại trường TNLD XHCN Hoà Bình.*

Bác còn nói vui: “Nhà trường sản xuất giỏi, có thu hoạch khá, tự túc được lương thực, thế là tốt, nhưng đây không phải là Nông trường, mà là trường Nông. Vậy các cháu phải học tốt hơn nữa, các thầy cô phải dạy giỏi hơn nữa thì Bác mới thật vui” ...

Biết bao khuôn mặt của tuổi học sinh khi đó đã in sâu lòng Bác dạy, để các cháu ngoan của Bác khi đó, nay đã trở thành những con người có ích cho đời, góp

phần xây dựng quê hương vùng cao thêm ấm no, hạnh phúc.

Hơn 35 năm đã trôi qua, kể từ ngày Bác Hồ đến thăm, mảnh đất ngôi trường năm xưa - nơi Bác tới thăm vẫn còn đó, như một kỷ vật vô cùng thiêng liêng mang truyền thống dựng xây, khắc phục mọi khó khăn của Nhà trường.

Bác Hồ đã gieo mầm nơi đây của mô hình Nhà trường “*vừa học vừa làm*”. Mô hình đó được nhân lên, nở rộ trong cả nước.

Con đường đưa Bác Hồ đến thăm trường Thanh niên Hòa Bình năm xưa vẫn còn đây; Vườn cây nhãn nơi Bác tới vẫn đơm hoa kết trái để các thế hệ mai sau “*trông cây lại nhớ tới Người*” và luôn nhớ mãi lời Bác Hồ dạy.

Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học Phổ thông tỉnh Hòa Bình qua nhiều năm vẫn là một điểm sáng bên dòng sông Đà và nước non Hòa Bình kỳ vĩ.

*Phóng viên **Nguyễn Trung***

Đăng trên báo Nhân dân ra ngày 18/8/1993

*

Mái trường thấp sáng ước mơ

Mãi mãi tự hào mái trường thân yêu
Bật lên từ sức bền bàn tay,
Cùng đam mê hiếu học,
Muôn sắc màu dân tộc,
Ngan ngát hương trước rừng núi điệp trùng.

Niềm vinh hạnh Bác Hồ về thăm,
Người chỉ lối con đường tươi sáng,
Thầy trò yêu thương ban mai nắng ấm,
Lớp lớp ra trường hương sắc đỏ muôn nơi.

Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Hòa Bình,
Trang giáo án uơm nguồn tri thức,
Những mầm cây vươn cao rạo rực,
Hương tương lai thỏa ước mơ hồng.
Trường xứng danh “*Đơn vị Anh hùng*”,
Truyền thống vẻ vang - đóa hoa rừng Tây Bắc.

Năm 2018.

*Nhà báo **Trần Quốc Dũng**.*

Trường Thanh niên của tôi

Trường nằm giữa núi đồi cao lộng gió,
Quê hương người Việt Cổ Hòa Bình,
Sông Đà chảy xuyên qua “*bao huyền thoại*”,
Ba Vì oai linh - sự tích thần kỳ.

Trường Thanh niên ánh vàng tươi sắc nắng,
Lời Bác dạy thành “*trường Nông*” đào tạo,
Lớp lớp thanh niên Hòa Bình tìm tới,
“*Viên ngọc sông Đà*” thấp sáng ước mơ.

“*Trường học Dũng cảm*” qua biết bao năm,
Giáo dục đào tạo thẳng trâm sự nghiệp,
Kể từ lúc ra đời trong gian khó,
Sáu mươi năm trời từng bước trưởng thành.

Trường Thanh niên biết bao thế hệ học sinh,
Đã lớn khôn theo lời dạy của Bác.
Viết bản hùng ca “*vừa làm vừa học*”,
Mở ra cách học thành Con Người mới

Trở về quê hương xây xứ sở mạnh giàu,
Làm tan đi cảnh đói nghèo, lạc hậu,
Khi Tổ quốc cần lại dũng cảm xung phong,
Chiến đấu, hy sinh bảo vệ nền độc lập.

Yêu trường, tôn vinh nhiều thầy, cô giáo,
Tận tụy sớm hôm miệt mài soạn giảng,
“*Vì học sinh*” các thầy cô chẳng quản,
Chỉ giữ cho mình đạo đức sáng trong.

Trường Thanh niên kế thừa bao thế hệ,
“*Uống nước nhớ nguồn*” trọn vẹn thủy chung.
Đường lên phía trước trải bao gian khó,
“*Tự lực tự cường*” vững bước đi lên.

Đã bao lần, thầy xốc lại hành trang,
Cùng nhịp bước với cuộc đời Đổi mới,
Thắp sáng niềm tin hướng tới mạnh giàu
Mục đích thiêng liêng - con người là tất cả.

Vinh quang thay người mở hướng dẫn đường,
Nhu hạt muối cho đời thêm vị mặn,
Xin kính chúc thầy, cô niềm vui ấy
Mái trường thân yêu ! trọn một tấm lòng./.

Nhà giáo **Bùi Văn Tính**,
Phó Giám đốc trường Đảng Hòa Bình
Nguyên học sinh PH4, PH1 (1965 - 1969).

***Cái nhìn của cậu bé lên 8 tuổi,
trong ngày đầu bước chân tới
“trường học dũng cảm”***

*Kính tặng: Các thầy, cô giáo: Đinh Hoạt,
Phạm Trọng Thuỷ, Nguyễn Tôn Phàn, Hà Tri, Đỗ Như Cự
Hoàng Thu Bích, Lương Thị Hải Ngân, Vũ Bằng Tú
và các thầy, cô trường Thanh niên LĐXHCHN Hoà Bình.*



Cha tôi - Nhà giáo Phạm Trọng Thuỷ quê Bồ Xuyên, Hoàng Diệu, Đông Quan, Thái Bình (nay là Tổ 1 phường Hoàng Diệu thành phố Thái Bình).

Năm 1958, cha tôi vừa tròn 24 tuổi với trình độ dở dang Tú tài toàn phần, đang độ căng tràn nhiệt huyết của tuổi trẻ. Lúc đó Trung ương đoàn Thanh niên phát động phong trào thanh niên cả nước xung phong tình nguyện đi tới các vùng rừng núi cao, vùng khó khăn của Tổ quốc để xây dựng CNXH.

Cha tôi cùng thầy giáo Hà Tri và một số thanh niên tỉnh Thái Bình đăng ký tham gia Đội Thanh niên xung phong Thái Bình lên Hoà Bình thi công xây dựng đường 12B, đoạn từ thị trấn Bo đến xã Tú Sơn. Tại đây, Cha tôi và thầy giáo Hà Tri quen biết và quan hệ với các chú Trần Thụy Kỳ, chú Nguyễn Ngọc Thọ.

Ban Giám đốc trường Thanh niên LĐXH-CN Hoà Bình đã mời Cha tôi và Hà Tri về trường Thanh niên công tác và phân công làm nhiệm vụ dạy văn hóa cho các đồng đội của mình vào các buổi tối, buổi trưa.

Thế là cái nghiệp làm thầy của cha tôi bắt đầu từ đây, nó đã gắn bó với ông suốt cả cuộc đời. Cũng vì thế cha tôi đã gắn bó với các bước thăng trầm lịch sử của trường Thanh niên LĐXH-CN Hoà Bình qua các thời kỳ: Cha tôi tham gia giảng dạy văn hóa từ năm 1958; Đến năm 1967 chuyển sang tham gia công tác quản lý sản xuất của Nhà trường; Cha tôi nghỉ hưu năm 1989; Tà thế năm 2012 tại Hoà Bình.

Năm 1966, không quân Hoa Kỳ tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc rất ác liệt. Làng tôi nằm ven Quốc lộ 10, ngay đầu cầu Bo nổi hai bờ sông Trà Lý - một trong những tuyến đường huyết mạch vận chuyển nhu yếu phẩm, quân trang quân dụng ... của ta từ cảng Hải Phòng đến các nơi, để tiếp tục đi vào tuyến lửa.

Máy bay Mỹ từ Hạm đội 7 trên biển Đông ngày đêm oanh kích Hải Phòng, Thái Bình, ... dội bom, phóng tên lửa hồng cắt đứt tuyến giao thông huyết mạch và đánh phá các trận địa phòng không của ta. Làng tôi trở thành nơi thường xuyên hứng bom đạn của giặc Mỹ.

Khi đó tôi còn nhỏ lắm, nhưng cũng đã cảm nhận được cái khốc liệt của cuộc chiến tranh phá hoại. Nhiều hôm còi báo động kéo chưa dứt thì những tiếng bom nổ vang trời, xé tai, đâu đó lại có người bị thương phải bông băng, cáng cứu thương. Tình thế lúc đó ở lại Làng tôi quá nguy hiểm, cha tôi quyết định đưa tôi lên Hoà Bình, rồi dần dần sau đó đưa cả gia đình lên đó sơ tán. Năm đó tôi mới 8 tuổi, cái tuổi còn đang nhìn cái gì cũng lạ, cũng nho nhỏ xinh xinh nhưng rất trực quan trung thực và không bao giờ bị ngoại quan chi phối.

Hè năm 1966, chờ cho tôi học hết lớp 1, cha tôi về quê đưa tôi rời khỏi đất Thái Bình. Sau hai ngày cha con rong ruổi, từ Thái Bình đi xe ô tô khách qua Nam Định, từ đây lên tàu hoả đi Hà Nội, tới nơi thì trời đã gần tối. Xuống ga Hàng Cỏ cha con tôi về nhà chú Nguyễn Quang Bình ở phố Kim Mã nghỉ qua đêm để sáng sớm hôm sau đi xích lô ra bến xe Kim Liên mua vé lên Hoà Bình.

Đến Hoà Bình trời đã xế chiều, xuống xe tại Bến phà Thia, phải chờ gần 1 giờ mới qua Sông Đà trên chiếc phà chở đầy khách, cái ca nô nhỏ bé đẩy được cả chiếc phà to chệch ngược vượt qua dòng nước đục ngầu phù sa đang cuồn cuộn chảy. Cha tôi chậm rãi nói: *“Con biết không ? Cách đây 4 năm Bác Hồ đã về thăm trường Thanh niên - nơi bố công tác. Khi qua sông Đà, Bác đã chỉ xuống dòng sông và nói với các chú cùng đi: “Chúng ta phải trị cái hung dữ của con sông này, bắt nó làm ra điện phục vụ đời sống nhân dân và xây dựng kinh tế văn hóa đất nước” ...*

Lúc đó có ai ngờ, chỉ sau khi Bác mất mười năm thì công trình xây dựng nhà máy thủy điện sông Đà - Hoà Bình khởi công. Ngày nay con đập thủy điện khổng lồ, cao lừng lững chắn ngang sông Đà, nằm cách nơi Bác chỉ khi xưa vài cây số, đã biến cái hung

dữ của dòng nước chảy xiết thành nguồn “*vàng trắng*” cho Tổ quốc. Khi ấy tôi có hiểu gì đâu, chỉ biết vâng, dạ.

Rồi phà, sỏi từng bước chân trên Quốc lộ 24, cha tôi hỏi: “*Con có mệt không ?*”.

Mặc dù đang da diết nhớ mẹ cùng em ở quê nhà và đã thấm mệt sau cuộc hành trình dài hai ngày, tôi vẫn trả lời: “*Dạ, con không mệt đâu bố ạ*”.

Hình như miền đất mới thương tôi hay sao ?. Hai cha con đi bộ được gần cây số thì từ xa, mặt đường 24 bụi cuốn mù, một chiếc máy kéo đang sau hai cái rơ moóc đang chạy lại phía cha con tôi. Thấy chiếc xe, cha tôi bảo: “*Tốt rồi, bố con mình gặp xe chú Ấy trở về*”.

Sau này tôi mới biết những chiếc máy kéo rơ moóc kia của Nhà trường không chỉ làm nhiệm vụ chở cây giống, chở phân bón ra đồng phục vụ canh tác mà còn được dùng đi thị xã Hoà Bình chở lương thực, thực phẩm về phục vụ Nhà trường.

Thấy cha con tôi, chú Ấy dừng xe lại, ôn tồn chào hỏi cha tôi: “*Anh về quê lên à ?*”.

“*Chú à!*” - Cha tôi chào chú, rồi trả lời: “*Anh về quê, dưới nhà bom đạn ác liệt quá !. Anh đưa cháu sơ tán lên Hoà Bình ở với anh*”.

Chú Ấy tươi cười: “*Anh lên xe đi. Để cháu ngồi ghế với em*”. Rồi chú Ấy nhắc thóc tôi lên ca bin máy kéo.

Chờ tôi ngồi ổn định rồi chú cài số, vù ga, chiếc Tắc tơ lại chồm chồm bò trên đường, kéo theo đằng sau hai chiếc rơ moóc chở hàng, mà cha tôi cũng đang ngồi.

Ồi! Từ bé tới giờ, lần đầu tiên tôi được ngồi trên chiếc máy kéo, một cảm giác lâng lâng khó tả, vừa sợ rơi xuống đất mỗi khi xe nhảy qua ổ gà hay vào khúc cua gấp, tay tôi bám chặt tay vịn cửa xe nhưng trong đầu vẫn tràn dâng cảm giác như mình là một ông tướng cưỡi xe ra trận, như cuốn truyện tranh tôi đã đọc đâu đó tả cảnh Hai Bà Trưng cưỡi voi ra trận đánh giặc. Chừng một tiếng sau cha con tôi về tới Hiệu bộ Nhà trường.

Ngay từ cổng trường, tôi đã gặp mấy chú học sinh, hông đeo bao dao, vai vác bó nứa to như cái thùng gánh nước. Gặp cha tôi các chú dừng lại, chống bó nứa vào tà luy đường rồi lễ phép: “*Em chào thầy ! Thầy về quê lên ạ? Thầy lại đưa cả cháu lên, ôi, thích thật !*”.

Cha tôi điềm đạm: “*Chào các em. Hôm nay lớp đi lấy nứa à?*”. Chú học sinh đáp: “*Vâng ạ. Thầy đi vắng*”.

mấy ngày, cô Ngân giao cho lớp em đi nứa (chặt nứa trên rừng) về đan liếp bổ sung cái vách nhà. Cái rét Hoà Bình kèm theo sương muối rét lắm thầy ạ!”.

Tôi gọi là chú học sinh bởi vì họ mới học lớp 5, lớp 6, là học sinh của cha tôi và hơn tôi mấy lớp, nhưng tôi đoán họ chỉ kém cha tôi vài tuổi.

Đường về chỗ cha tôi làm việc phải leo qua một đoạn đường dốc. Tôi lẻo đẻo xách cái tay nải đựng tư trang theo sau cha tôi. Sau một hồi leo dốc chúng tôi cũng đến được một khu nhà gồm nhiều nhà lá thành từng dãy lấp ló trong những lùm cây, nền nhà được xẻ thoải thoải với sườn đồi, xung quanh nhà được tạo các rãnh để thoát nước mưa. Tôi đứng lặng người, ngắm nhìn cái nhà, nơi mà tôi sẽ ở cùng cha tôi và các chú học sinh kể từ tối hôm đó.

Một căn nhà lá, giống như những ngôi nhà 5 gian ở dưới xuôi nhưng chỉ khác phần thân nhà có vẻ dài hơn. Mái nhà không lợp bằng rạ mà lợp bằng những phen cỏ rừng (sau này tôi mới biết đấy là cỏ tranh, mọc rất nhiều trên các đồi núi. Cỏ tranh đến mùa thu được cắt sát gốc, phơi khô, đánh thành các phen tranh để lợp nhà).

Một đầu hồi nhà là 2 phòng nhỏ được ngăn bằng những bức vách đan bằng nứa. Đó là hai phòng riêng

của hai thầy, cô giáo. Phần giữa nhà và đầu hồi còn lại là khoảng rộng thông thoáng, được làm thành hai dãy sàn kê bằng các cây buong to, bên trên lát bằng các mảng liếp nứa. Trên mặt sàn được chia thành từng ô, xung quanh nhà được che chắn bằng liếp nứa. là nơi ở của các chú học sinh. Nhiều ngôi nhà như vậy sát với nhau thành dãy và được gọi là ký túc xá cho thầy và trò Nhà trường. Do đặc thù như vậy nên các nhà ở đây được phân thành các khu riêng cho học sinh nam và học sinh nữ.

Sau này tôi mới hiểu, bố trí mỗi nhà cho một lớp học, cũng là một trung đội dân quân tự vệ. Các thầy, cô giáo - làm cố vấn. Còn các lớp - các trung đội, có ban cán sự, Lớp trưởng - Trung đội trưởng, các Lớp phó - Trung đội phó. Ban cán sự lớp được bầu từ những cô chú cao tuổi, có uy tín, có thành tích trong học tập và lao động, thậm chí có chú đã là Đảng viên.

Thấy tôi cứ tần ngần ngẫm nghĩ ngôi nhà, Cha tôi bảo: *“Chúng ta đến nơi rồi, mời anh Cả vào nhà”*.

Cha tôi mở cái khoá phòng ở.

Trước mắt tôi là một căn phòng rộng chừng 16m². Tôi bước vào trong phòng. Cảm nhận lúc đó không gian căn phòng nhỏ bé hơn nhà ở quê tôi rất nhiều. Nền nhà đất, được đầm chặt và lèn nhẵn, tuy vậy vẫn

có nhiều vết nứt nẻ, sau nhiều lần quét dọn có vài chỗ đã bị trũng xuống. Xung quanh vách thưng bằng liếp nửa đã được cha tôi cẩn thận dùng các tờ báo cũ dán lại nên cũng rất kín đáo. Trong phòng đồ đạc rất ít, duy nhất là cái giường cá nhân, một bàn gỗ, một ghế tựa, trên bàn có rất nhiều sách vở, tôi đoán đây chắc là nơi làm việc của cha tôi trước khi lên lớp. Đầu giường là cái hòm bằng sắt đựng các tư trang cá nhân. Phòng bên cạnh là Phòng của cô giáo Lương Thị Hải Ngân.

Thấy cha con tôi lên, cô Ngân tíu tít vui như đón người thân đi xa về: *“Anh lên rồi à? Ôi, Anh đi có mấy ngày mà ở nhà bận rộn quá, Em phải làm thêm bao nhiêu việc cho Anh kể cả cái việc phải dự sinh hoạt với lớp học Anh chủ nhiệm ... À ... mà bố con Anh về giờ này nhà bếp hết cơm rồi, hay để Em nhóm bếp nấu tạm thứ gì để cha con Anh ăn nhé?”*.

Cha tôi nhìn cô giáo Ngân, rồi chậm rãi: *“Cám ơn Cô. Anh biết về muộn nên lúc ở Hà Nội đã mua mấy cái bánh mì mang theo rồi, tý chút nghỉ ngơi xong cha con Anh sẽ tự lo được. À mà đây là mấy quả ổi Bo Anh mang từ quê lên; Cô cầm mấy quả về ăn thử xem hương vị ra sao”*.

Cô Ngân rất cảm động, nhìn mấy quả ổi Bo: *“Cám ơn Anh, nhưng Em chỉ xin một quả thôi, còn để Anh làm quà cho các thầy, cô giáo khác”*.

Biết cha con tôi vừa trải qua quãng đường dài mệt mỏi, cô ý tứ xin phép trở về phòng. Trước khi về không quên nói với cha tôi: *“Công việc của lớp sáng mai Em sẽ trao đổi với Anh sau. Chúc cha con Anh ngủ ngon”*.

Bên cạnh, phần còn lại của ngôi nhà là nơi nghỉ của các chú học sinh. Giờ này đang trên lớp tự học. Trời Hoà Bình tiết trời cuối hè, chớm thu, về tối thật mát mẻ. Cha tôi nhắc tôi rửa mặt, ăn tạm cái bánh mì rồi đi ngủ sớm. Sau hai ngày hành trình nhiều nổi truân chuyên, với sức của cậu bé lên tám đã thấm mệt; Tôi rửa mặt mũi chân tay, nhai vội cái bánh mì, uống nước trắng miệng rồi lăn ra giường ngủ thiếp đi lúc nào không biết.

Đang mơ màng với giấc mơ: *“Tôi tay cầm kiếm gỗ, lưng đeo súng nhựa, cưỡi trên xe tắc tị, ra trận đánh nhau với quân Nguyên Mông ...”*, thì tôi giật bắn người chồm dậy, ngơ ngác rồi dần tỉnh giấc ... Một hồi keng rất to được gõ từ cái la giăng xe ô tô treo ở đầu hồi nhà chiều qua tôi đã nhìn thấy. Cha tôi bảo: *“Dậy đi con, đến giờ tập thể dục buổi sáng”*. Tôi dụi mắt,

miệng ngáp dài như còn tiếc nuôi giấc mơ ngọt ngào đang dang dở. Nhìn ra bên ngoài qua cái cửa sổ nhỏ nhỏ, các chú học sinh đã xếp hàng ngoài sân, một người - chắc là chú lớp trưởng đứng phía trước điều khiển bài tập thể dục buổi sáng.

Cha tôi chu đáo, đã mua cho tôi 1 bàn chải đánh răng, 1 cái khăn mặt nhỏ. Tôi lấy nước súc miệng, đánh răng xong quay vào nhà. Lúc này cha tôi và các chú học sinh tập xong bài thể dục buổi sáng, tranh thủ làm vệ sinh cá nhân xong quay lại nhắc tôi: “*Anh mặc quần áo vào để đi ăn sáng*”. Ông cầm hai cái bát, hai đôi đũa và không quên kèm theo gói tôm đồ và ít cua rang khô từ nhà quê mang lên. Tôi lẻo đẻo đi theo, chúng tôi đi xuống Nhà ăn tập thể. Đây là bếp ăn ư ? Ôi, nó rộng quá. Lại một chiếc nhà lá như cái nhà tôi ngủ đêm qua nhưng dài hơn, rộng hơn và bên trong không có các vách ngăn. Trong nhà là các dãy bàn ăn tự tạo, chân bàn là các đoạn tre được đóng thẳng xuống đất, mặt bàn là nhiều đoạn tre, vầu được ghép lại với nhau, hai bên bàn là các hàng ghế cũng được đóng bằng tre vầu dùng để ngồi. Phía đầu nhà là vài cái bếp lò, những cái chảo to tương dùng để nấu cơm, nấu canh, những chiếc xẻng to dùng để ghé cơm thay cho cái đũa cả. Chéch tiếp theo đó là các chạn to

cũng được làm từ buồng tre dùng để xếp các nồi com, nồi canh đã được chia ra từng 6 suất một.

Cha con tôi đi về phía bàn đã có một số cô chú ngồi *“Anh Thủy mới lên à? Mà lại còn mang cả nhân viên tí hon đi theo”*. Một cô giáo ngồi gần cất tiếng hỏi cha tôi.

“Tôi lên chiều tối qua, mọi người vẫn khỏe cả chứ?” Cha tôi trả lời. Tiếp theo là những câu nói riu rít chào hỏi nhau của các cô, chú với cha tôi, cứ như là đi xa lâu lắm rồi nay mới gặp lại nhau. Ngồi vào bàn ăn, cha tôi đặt lên bàn đĩa tôm hấp và mấy con cua rang, mấy quả ổi bo mang từ quê lên bên cạnh nồi com độn sẵn và xoong canh măng còn đang bốc hơi nghi ngút.

“Mời các cô chú thưởng thức hương vị quê hương” - Cha tôi chỉ vào tôi, nói tiếp : *“Đây là cháu Dương – con trai đầu của tôi, cháu mới lên tám, đã học lớp một ở dưới quê, tôi đưa cháu lên đây sơ tán để tiếp tục được đi học, dưới quê giờ bom đạn ác liệt quá, để cháu ở nhà không yên tâm. Sắp tới nhờ các cô chú chỉ bảo dạy dỗ thêm cho cháu”*.

Xong ông quay sang chỉ vào cô Ngân và nói: *“Đây là cô Lương Thị Hải Ngân, con đã biết từ tối qua”*. Tay ông chỉ sang bên cạnh: *“Đây là cô Vũ Băng Tú, kia là cô Vũ Thị Quý, chú Nguyễn Tôn Phàn, chú Đỗ*

Như Cự. Các cô chú đều là thanh niên Hà Nội lên đây dạy văn hóa”.

Tôi khoanh tay: “*Cháu chào các cô, chú*”.



*Trường DTNTTHPT tiếp đón các thầy cô giáo trường
TNLDXHCN từ Hà Nội về thăm thôn Trường Yên.*

*Từ phải sang. Hàng ngồi: Đỗ Như Cự, Bùi Văn Vìn,
Nguyễn Hữu Nhung, Đinh Quang Minh. Hứa. Hàng đứng:
Đồng, Nguyễn Đình Thịnh, Nguyễn Hữu Nhân, Trần Mai Như,
Bùi Hữu Hậu, Hà Tri, Vũ Thị Quý, Trần Thị Bình,
Hoàng Thu Bích, Phạm Trọng Thủy, Trần Quang Đức.
Hàng sau: Quách Mạnh Đà, Nguyễn Tôn Phàn,
Đinh Thanh Chiên, Nguyễn Văn Hôi.*

Miêng nói chào nhưng trong đầu vẫn đang nghĩ miên man: *“Ôi ! Đang ở Hà Nội đông vui thế, các cô chú đại thật, lại bỏ Hà Nội lên cái xó rừng này”*.

Lúc này trong tôi vẫn còn mặc cảm với rừng thiêng nước độc của miền núi, với những lời đồn đại *“nước Sơn La ma Hoà Bình”*. Tiếng mọi người mời nhau ăn cơm xua tan đi những điều suy nghĩ vẩn vơ miên man trong đầu tôi.

Cô Lương Thị Hải Ngân cầm bát xới cho tôi một bát cơm. Cô khẽ gạt những miếng sắn trong cái xoong sang một bên, lựa xúc cho tôi phần cơm ít độn sắn, nhưng cô đâu có biết tôi đang thích ăn sắn, ở nhà quê tôi làm gì có sắn mà ăn.

Tôi bảo: *“Cô đổi cái bát của cô cho cháu, cháu thích ăn sắn cơ”*. Cô Ngân như hiểu ý, cô đưa cái bát cơm phần nhiều là sắn độn sang cho tôi.

Bụng đói meo vì đang cái tuổi ăn tuổi lớn mà đêm qua chỉ được tráng dạ một cái bánh mỳ, tôi cầm bát cơm độn sắn, tay gấp miếng cua rang vội và lấy và để, rồi nhai ngấu nghiến. Sau mấy lần và cơm liên hồi, cái bụng rỗng có vẻ đã ổn định, tôi đặt bát cơm đã hết xuống bàn, đứng dậy định đi ra ngoài. Thấy vậy, cha tôi bèn nhắc nhẹ: *“Con không được thế. Lần sau khi*

không ăn nữa thì phải mời các cô các chú, rồi mới được đứng lên”.

Tôi hơi khó chịu và cảm thấy ngượng ngùng, vì lần đầu tiên tôi được nhắc nhở ở chỗ đông người. Chẳng lẽ ở nhà nhất mẹ nhì con, mãi sau đó mới thêm em nhưng nó còn bé tí và lại đành hanh nên mỗi khi ăn cơm tôi chỉ mời bà và mẹ. Tôi lý nhí: *“Cháu mời các cô, các chú, cháu ăn no rồi”.*

Nói rồi tôi vội chạy ra ngoài. Bây giờ mới có thời gian nhìn tổng thể lại nơi mà cha tôi làm việc. Đó là sáu căn nhà lá, trong đó có một cái lớn hơn cả được dựng công phu bằng các cột cây rừng, có các xà gỗ và các vì kèo to như ngôi nhà 5 gian của ông tôi ở quê. Cái nhà này là Hội trường, là nơi Nhà trường sử dụng khi tổ chức đại hội có đông người tới dự.

Cách xa Phân hiệu cha tôi dạy học khoảng vài cây số, là một dãy nhà xây 1 tầng lợp mái ngói trên khu đất bằng phẳng, đó là Hiệu bộ Nhà trường - nơi bác Hiệu trưởng làm việc. Bên ngoài đường cái có một khu nhà rộng hơn, trên mái có một ống khói to, sau này tôi mới biết đó là xưởng chế biến tinh bột sắn và tháp cất rượu cồn và các nhà kho.

Tôi lững thững đi về phía đường dốc mới qua, sâu vào phía trên thấy bạt ngàn đồi sắn. Lúc này đã vào

mùa thu hoạch, các chú học sinh đang nhổ sắn chặt xếp, gánh, đổ thành từng đống lớn và mọi người đang bốc sắn củ lên cái rơ moóc của chú Ấy để vận chuyển về Nhà máy.

Bố tôi xin cho tôi học lớp 2 trường Tiểu học xã Tinh Nhuệ huyện Thanh Sơn, Phú Thọ cách nơi tôi ở chừng 4km. Còn mấy ngày nữa mới khai giảng, thế là tôi thoả mái thời gian tìm hiểu thêm cái nơi tôi sẽ sống và học tập. Lúc đó Trường Thanh niên chỉ dạy các lớp cấp 2 trở lên, không còn dạy cấp 1. Hai ngày đi lại nhiều, tôi vẫn mệt phải nghỉ ngơi ở căn phòng của cha tôi trong không khí êm ả của ngày cuối hè vẫn còn tiếng ve rừng kêu râm ran. Căn nhà thật tĩnh lặng vì cha tôi, cô giáo Ngân và các cô chú học sinh đều bận ra đồng lao động.

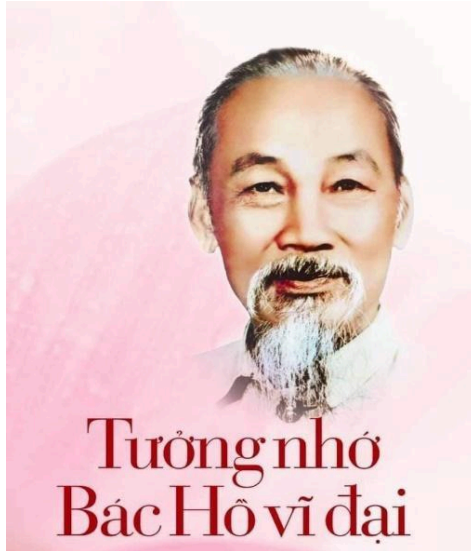
Hình ảnh các cô chú giáo viên tuổi còn rất trẻ, rất vui vẻ ru tôi vào giấc ngủ. Nhiều cô chú chưa lập gia đình mà dám bỏ nơi náo nhiệt của chốn thị thành, can đảm lên vùng rừng núi, mang “*cái chữ*” tới anh chị em thanh niên các dân tộc tỉnh Hoà Bình. Các thầy, cô giáo thật là dũng cảm !.

*Cựu học sinh **Phạm Trọng Dương***

Học cấp 3 khoá 1972 – 1975

*

PHẦN IV



*Cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh
trường Thanh niên LĐXHNCN Hòa Bình -*

“Thành viên trường Nông”

*Khi đang công tác & lúc đã nghỉ hưu,
luôn luôn ghi nhớ công ơn của Bác,
khắc sâu trong lòng lời Bác Hồ dạy.*

Sau ngày 17/ 8/ 1962 trường Thanh niên Hòa Bình trải qua biết bao năm thực hiện lời dạy của Bác Hồ, tiến hành hoạt động giáo dục đào tạo thế hệ trẻ theo phương thức *“vừa học văn hóa, vừa lao động sản xuất”* để nhà nước và đồng bào không tốn kém, mà học sinh nhanh chóng tiến bộ, trưởng thành vững chắc, trở thành những người lao động có kiến thức văn hóa *“miệng nói tay làm”*, những cán bộ có trình độ chuyên môn cao *“vừa hồng vừa chuyên”*.

Trong những năm tháng kháng chiến chống Mỹ cứu nước, thầy giáo học sinh sẵn sàng nhập ngũ khi có lệnh, luôn sẵn sàng *“đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên”* tham gia thực hiện mọi nhiệm vụ công tác theo sự phân công, không đòi hỏi đãi ngộ, tính toán thiệt hơn cho cá nhân khi nhận nhiệm vụ.

Hằng năm vào ngày 17/ 8, các thế hệ cán bộ, giáo viên, học sinh trường Thanh niên Hòa Bình đều tổ chức buổi Gặp mặt và lễ Kỷ niệm để kính dâng lên Bác Hồ tâm nguyện *“yêu nước”* của mình:

“Chúng cháu luôn tu dưỡng rèn luyện trong học tập, lao động; đã, đang và sẽ tiếp tục đóng góp sức lực và trí tuệ của mình vào sự nghiệp xây dựng quê hương và bảo vệ Tổ quốc” ...



*Lớp 10 (1965 – 1968) tổ chức buổi gặp mặt thầy & trò trường
Nông ở Hà Nội. Có mặt nhiều thầy cô, từ trái sang, Hàng
ngồi: Phan Trác Châu, Nguyễn Thị Minh,
Trần Thị Mai Như, Nguyễn Thị Nguyệt, Nguyễn Võ Tham, Đinh
Hoạt, Bạch Kim Khánh, Vũ Thị Quý, Vũ Bằng Tú,
Đỗ Cường. **Hàng đứng giữa**: Nguyễn Tôn Phàn,
Vũ Kim Thanh, Nguyễn Đình Thịnh, Đỗ Như Cự,
Nguyễn Văn Thống, ... **Hàng đứng sau**: Nguyễn Ngọc Mậu,
Quách Mạnh Đà, ... Tạ Ánh, Bùi Văn Dịch, Bùi Ngọc Cây.*

*“Trong công cuộc xây dựng kinh tế và phát triển
văn hóa tỉnh Hòa Bình, chúng cháu xin đem hết khả
năng tham gia vào các hoạt động sản xuất trên các
công trường, nhà máy, đồng ruộng, nương đồi. Dù ở*

đâu ?, làm công việc gì ?, chúng cháu đều phát huy tinh thần: không nề hà khó khăn, chẳng quản ngại vất vả, tích cực xung phong thực hiện những nhiệm vụ khó khăn nhất mà nhân dân giao cho” ...



*Nguyên giáo viên trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình -
Đội viên thanh niên xung phong tình nguyện tháng 8 Thủ đô
về dự lễ Kỷ niệm ngày Bác Hồ về thăm trường Thanh niên
và nhận Huy hiệu Thanh niên xung phong.*

*“Chúng cháu một lòng một dạ tin tưởng vào đường
lối lãnh đạo của Đảng và Chính phủ. Quyết tâm thực
hiện bản Di chúc của Bác Hồ để lại cho muôn đời*

sau. Thực hiện trọn vẹn những lời dạy bảo của Bác. Mãi mãi tu dưỡng rèn luyện sống, học tập và làm việc theo tư tưởng, đạo đức và tác phong của Bác Hồ kính yêu” ... “Trong mọi thời kỳ phát triển của đất nước, các thế hệ thanh niên chúng cháu xin hứa: Tham gia tích cực vào công cuộc xây dựng Tổ quốc giàu mạnh; phục vụ nhân dân vô điều kiện, để đồng bào được ấm no, hạnh phúc, các em thanh thiếu niên được học hành, phát triển toàn diện và trưởng thành vững chắc” ...



Các thầy, cô giáo Hà Nội về thăm trường xưa. Từ phải sang:

***Hàng trước:** Hoàng Thu Bích, Nguyễn Thị Nguyệt,
Nguyễn Thị Minh, Lý Thị Sanh, Nguyễn Thị Hồng,*

*Bùi Sương Thu, Vũ Thị Quý. **Hàng sau:** Phạm Ngọc Tuấn, Đỗ Như Cự, ... Nguyễn Xuân Thà, ..., Quách thắng Cảnh, ..., Nguyễn Văn Nam, Nguyễn Hữu Tri.*

“Thanh niên chúng cháu không ngừng phấn đấu xứng đáng là “con rồng cháu tiên”, cứ “thẳng chân mà bước, ngẩng đầu mà đi”, “tỏ mặt năm châu giống Lạc Hồng”, quyết dựng xây Tổ quốc ngày một giàu mạnh, để dân tộc Việt Nam mãi mãi được hưởng độc lập, tự do, hạnh phúc” ...



Các thầy cô: 1.Đỗ Như Cự 2.Nguyễn Tôn Phàn 3.Chồng cô Dung 4.Nguyễn Văn Lâm,Lý 5.Vũ T Hải Khánh 6.Lê Ngọc Dũng 7.Bùi Quốc Tuấn 8.Đỗ Khắc Điện 9.Phạm Sương Thu 10.Trần thị Mai Như 11.Nguyễn T Minh 12.Cô Dung 13.Hoàng Thu Bích 14.Ng T Nguyệt 15.Cô Hòa 16.Cô Hằng 17.Cô Loan 18.Trần Quang Đức 19.Phạm Ngọc Định 20.Anh Phạm Xuân Dung hs k67-70, lớp trưởng ĐH trường Nông K1 21.Cần Văn Quảng 22.Lưu Công Mẫn 23.Thầy Vương 24.Thầy Hà Tri 25.Hội, toán 26.Phạm Ngọc Tuấn 27.Thầy Chiến 28.Nguyễn Văn Thà русский. Anh Bùi Ngọc Cây (áo đỏ) ngồi giữa

Ngày 17/ 8/ 2017 Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Hòa Bình long trọng tổ chức lễ Kỷ niệm 55 năm ngày Bác

399

Hồ về thăm trường Thanh niên LĐXHHCN tại trường Phổ thông DTNT THPT. Nhiều thế hệ thầy, cô giáo, học sinh trường Nông về dự khá đông. Các Đội viên Thanh niên xung phong tình nguyện tháng 8 Thủ đô lên trường Thanh niên công tác có mặt đông đủ.



Từ phải sang: Tạ Ánh, Nguyễn Tôn Phàn. Nguyễn Thị Minh, Đỗ Như Cự, Vũ Thị Quý, Trần Mai Như, Nguyễn Văn Thà, Vũ Bằng Tú, Trần Thụy Kỳ, Phạm Ngọc Tuấn.

Lễ Kỷ niệm trọng thể có mặt nhiều vị lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Hòa Bình. Đồng chí Võ Văn

Thưởng - Ủy viên Bộ Chính trị - Thường trực Ban Bí thư TW Đảng cũng về dự. Sau bài diễn văn Kỷ niệm 55 năm ngày Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình. Thay mặt Nhà nước Việt Nam, đồng chí Võ Văn Thưởng trao tặng tám Huân chương Lao động hạng Nhất cho trường Phổ thông DTNT THPT Hòa Bình.



Đ/c Võ Văn Thưởng trao tặng Huân chương Lao động hạng nhất cho trường Phổ thông DTNT THPT Hòa Bình.

Bà Bùi Thị Thanh - Phó Chủ tịch Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tặng quà cho các em học sinh giỏi của trường Phổ thông DTNT THPT hòa Bình.

*

**Khánh thành & Khai trương
tích Lịch sử Văn hóa
về thăm**

**Di
Bác Hồ
trường
TNLĐXHCN Hòa Bình**



*Lời khuyên dạy của Bác Hồ được khắc ghi đúng nét
trên bức đá hoa cương nguyên khối, cao 2,55 mét,
đặt trong khuôn viên Di tích Lịch sử Văn hóa.*

Ngày 17/ 8/ 2017, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình và Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình phối hợp tổ chức Lễ Khánh thành & Lễ

Khai trương Di tích Lịch sử Văn hóa - Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình.



Khung cảnh khu Di tích lịch sử Văn hóa

Đồng chí Võ Văn Thương - Ủy viên Bộ Chính trị - Thường trực Ban Bí thư TW Đảng và các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh Hòa Bình; Thành ủy, Ủy ban Nhân dân thành phố Hòa Bình cùng tham dự Lễ cắt băng Khánh thành & Khai trương Di tích Lịch sử Văn hóa - Bác Hồ về thăm ...

Đông đảo nguyên cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình, rất đông thầy trò trường Phổ thông DTNT THPT về dự buổi Lễ. Toàn thể Đội viên thanh niên

403

xung phong tình nguyện tháng 8 Thủ đô công tác trên trường Thanh niên “vừa học vừa làm” trong những năm 60, 70 thế kỷ XX cũng về dự đông đủ.



Các thầy cô giáo Hà Tri, Trần Thụy Kỳ, Đỗ Như Cự, Vũ Thị Quý, Nguyễn Thị Nguyệt, Nguyễn Văn Lâm, Nguyễn Thị Minh, Nguyễn Tôn Phàn cùng các em học sinh chụp ảnh kỷ niệm trước cổng Di tích Lịch sử Văn hóa.

Mọi người thăm quan Di tích Lịch sử Văn hóa - Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình rất xúc động trước vẻ đẹp trang nghiêm, chân phương, giản dị, rất văn hóa, mang đặc tính giáo dục thế hệ trẻ mà Bác Hồ đã dạy.

Ngày 17/8/2022
- Kỷ niệm 60 năm
Bác Hồ về thăm trường Nông.

Kỷ niệm 60 năm (1962 - 2022) ngày Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình, Phó Chủ tịch nước Cộng hòa XHCN Việt Nam Võ Thị Ánh Xuân về thăm Di tích Lịch sử Văn hóa tại xã Yên Mô, thành phố Hòa Bình.



*Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân chụp ảnh kỷ niệm với
Thầy & Trò trường Phổ thông DTNT THPT Hòa Bình
trước thềm nhà Truyền thống Di tích Lịch sử Văn hóa
Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình.*

Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân và các đồng chí lãnh đạo Tỉnh Hòa Bình dâng hương lên Bàn thờ Bác Hồ trong nhà Truyền thống Di tích Lịch sử Văn hóa ...



Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân cùng các đồng chí lãnh đạo Tỉnh Hòa Bình trong phòng Truyền thống, đứng thành kính hướng lên bàn thờ Bác Hồ.

Phó Chủ tịch nước cùng đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Hòa Bình trồng cây lưu niệm trên sân Di tích Lịch sử Văn hóa Bác Hồ thăm trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình. Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân tặng Di tích Lịch sử Văn hóa một tác phẩm nghệ thuật vô cùng quý giá, nhiều ý nghĩa, rất đẹp do các họa sỹ & nghệ nhân chế tác rất công phu - Bức tranh sơn mài

“Chủ tịch Hồ Chí Minh bắt tay thân mật Phó Chủ tịch Tôn Đức Thắng” - Biểu trưng đẹp đẽ nhất của tình đoàn kết Bắc – Nam.



Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân đã ghi vào Sổ Vàng khu Di tích Lịch sử Văn hóa niềm mong muốn của mình với thế hệ trẻ Việt Nam nói chung và thanh thiếu niên tỉnh Hòa Bình nói riêng:

“Hòa Bình, ngày 31/ 7/ 2022”.

“Hôm nay, tôi cùng các đồng chí trong đoàn công tác rất vui mừng đến thăm Di tích Lịch sử Văn hóa - Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa

Bình. Tôi mong muốn và tin tưởng rằng, thế hệ trẻ hôm nay sẽ tiếp bước các thế hệ cha, anh đi trước, quyết tâm phấn đấu thực hiện tốt lời căn dặn của Bác Hồ kính yêu khi về thăm nhà trường cách đây 60 năm: “Fải: Học tập tốt, lao động tốt. Cố gắng mãi, tiến bộ mãi” để góp phần xây dựng tỉnh Hòa Bình ngày càng giàu đẹp, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”.

“Thân ái ! “Võ Thị Ánh Xuân - Phó Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.

*

Trước lễ Kỷ niệm ngày 17/ 8, trường Phổ thông DTNT THPT Hòa Bình nhận được tinh thần chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc: Tiết kiệm chi tiêu ngân sách Nhà nước vào việc tổ chức các hoạt động lễ hội. Ban Giám hiệu nhà trường chủ trương năm nay không sử dụng tiền ngân sách Nhà nước vào việc tổ chức các ngày lễ Kỷ niệm ...

Được sự động viên của nhiều Thành viên Trường Nông, ông Bùi Ngọc Cây - nguyên học sinh PH4 & PH1 (1964 - 1968) đã mạnh dạn cùng nhiều đồng đội tình nguyện đứng ra tổ chức ngày Gặp mặt các Thành viên Trường Nông tại khu Di tích Lịch sử Văn hóa.

Đồng thời làm lễ Kỷ niệm 60 năm ngày Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình.



*Ông Bùi Ngọc Cây điều khiển buổi Gặp mặt
các Thành viên Trường Nông trong ngày 14 / 8/ 2023*

Thầy giáo Quách Thắng Cảnh - Hiệu trưởng trường Phổ thông DTNT THPT cùng một số thầy giáo, cô giáo và 60 em học sinh đến Di tích Lịch sử Văn hóa tham gia phối hợp tổ chức lễ Kỷ niệm 60 năm ngày Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình.

Lễ Kỷ niệm diễn ra long trọng, nồng nhiệt, hoành tráng, đúng nghi lễ. Nội dung phong phú, lành mạnh,

tích cực, mang nhiều ấn tượng tốt đẹp đến cho tất cả Thành viên Trường Nông về dự.



Thầy giáo Quách Thắng Cảnh - Hiệu trưởng trường Phổ thông DTNT THPT Hòa Bình đọc diễn văn lễ Kỷ niệm 60 năm ngày Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình.

Mọi người thành kính báo cáo tâm nguyện “*yêu nước*” của mình trước Bàn thờ Bác Hồ một cách nghiêm cẩn vô cùng cảm động “*Chúng cháu luôn luôn sống, tu dưỡng, học tập và làm việc theo tư tưởng, đạo đức, tác phong của Bác Hồ kính yêu và quyết tâm thực hiện tốt lời dạy bảo của Người*” ...

Hơn 500 cựu cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình và

gần 100 thầy, cô giáo và học sinh trường Phổ thông DTNT THPT Hòa Bình đã có mặt tại Di tích Lịch sử Văn hóa, làm lễ dâng hương lên bàn thờ Bác Hồ đặt trong nhà Truyền thống.



*Các Thành viên Trường Nông dự lễ Kỷ niệm 60 năm ngày
Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình
trong nhà Truyền thống Di tích Lịch sử Văn hóa ...*

Tinh thần trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình (1958 - 1991) được tái hiện về trong buổi hội ngộ đậm nét nhân văn - Đó là tình cảm yêu thương, nhớ nhung mái trường xưa - nơi các Thành viên Trường Nông đã được học tập, làm việc, tu dưỡng rèn luyện nên

Người. Đã rời xa trường Thanh niên nhiều chục năm nay, bây giờ Hiệu bộ đã trở thành Di tích Lịch sử Văn hóa, để hằng năm mọi người lại được trở về thăm, hồi tưởng lại những kỷ niệm không thể nào quên.



Các Thành viên trường Nông lần lượt thắp nén hương vào Bát hương trên Bàn thờ Bác Hồ trong nhà Truyền thống.

Cám ơn các bạn trường Nông đang cư trú tại thôn Trường Yên xã Yên Mông đã đóng góp nhiều thời gian và công sức một cách nhiệt thành, chẳng nề hà công việc nặng nhọc, vất vả, không đòi hỏi một điều kiện nào, vô tư phục vụ mọi người về dự, góp phần tổ chức buổi Gặp mặt thành công như mong đợi.

Tinh thần đại đoàn kết gắn bó người với người lại được củng cố khăng khít, chẳng còn ngại tuổi cao, nào có ai lo lắng sức khỏe đã sút kém nhiều so với trước, không phân biệt hoàn cảnh gia đình, đường xa cách trở, cố gắng trở lại Hiệu bộ xưa, tìm gặp lại đồng đội, động viên nhau: *“Phát huy truyền thống trường học dũng cảm”* - *“Hãy giữ vững tinh thần quyết tâm vượt khó”* - *“thực hiện bằng được lời Bác Hồ dạy”* trong hoàn cảnh tuổi của mỗi người ngày một cao.



*Nguyên học sinh trường Nông đang cư trú tại
thôn Trường Yên chụp ảnh kỷ niệm trước tấm bia đá
nguyên khối ghi lời Bác Hồ dạy vào ngày 17/ 8/ 1962*

Buổi gặp mặt các Thành viên trường Nông diễn ra thật náo nhiệt, đông vui, thỏa lòng mong nhớ, mãn nguyện biết bao người lâu nay chưa có dịp gặp lại nhau. Mọi người tìm được bạn bè thân; tran hòa niềm vui gặp gỡ tâm sự nhắc lại muôn vàn kỷ niệm đã qua, thỏa mãn biết bao nỗi niềm; làm phong phú thêm chất lượng cuộc sống tinh thần của mỗi người và mọi người khi đang tuổi nghỉ hưu.



Lớp học sinh PH4 & PH1 do ông Tạ Hữu thân làm lớp trưởng chụp ảnh kỷ niệm với thầy giáo Đỗ Như Cự và ông Bùi Văn Cây - điều hành buổi Gặp mặt

Rất đông cựu học sinh tìm gặp được các bạn cùng học một lớp học, cùng ngồi một bàn, cùng tổ lao động sản xuất ... Vui mừng không tả khi gặp được các thầy giáo, cô giáo đã dạy văn hóa cho mình thêm nhiều trí tuệ. Vui mừng không sao kể siết nếu gặp được thầy, cô giáo chủ nhiệm quản lý, giáo dục cả lớp mình lớn khôn, để lại bao kỷ niệm đẹp của một thời đi học.

Vui vẻ nhất là bạn bè cùng trong đội văn nghệ của Phân hiệu 1 được gặp nhau,



*Cô giáo Bạch Thị Danh (học sinh lớp 10 thứ 3) và
cô giáo Nguyễn Thị Kim Liên (học sinh lớp 10 thứ 4)
của PHI thân mật gặp nhau, tay bắt mặt mừng.*



*Một số thầy trò có mặt sớm, chụp ảnh kỷ niệm
trước nhà Truyền thống trong khu Di tích*

Người thầy giáo được đông đảo Thành viên Trường Nông quan tâm thăm hỏi nhiều nhất là thầy giáo Hà Tri. Một số thầy, cô giáo và nhiều cựu học sinh mong, ngóng, tìm, đợi thầy giáo dạy Nhạc của trường Thanh niên năm xưa, gặp tôi, luôn miệng nhắc những câu hỏi:

“Thầy Hà Tri có đến không ?”,

“Thầy Hà Tri đã tới chưa ?”,

“Bao giờ thầy Hà Tri đến ?” ...

Tôi nào có thể biết hết thông tin, nắm bắt kịp thời tình hình mọi người về dự buổi gặp mặt ?, nên chẳng thể thỏa mãn được đòi hỏi của các bạn.



Thầy giáo Hà Tri - Người Thầy dạy Nhạc mền yêu của biết bao thế hệ thầy & trò trường Thanh niên.

Mãi tới lúc cả đoàn người di chuyển về địa điểm Hội trường xã Yên Mông dự liên hoan văn nghệ, thầy giáo Hà Tri cùng thầy giáo Đỗ Cường mới xuất hiện ở ngoài cổng Di tích Lịch sử Văn hóa. Mọi Thành viên Trường Nông mới thở phào, vui mừng khi nhìn thấy

hai thầy giáo đã cao niên nhưng đi lại vẫn nhanh nhẹn, thấy còn khỏe mạnh.



Ông Bùi Văn Ban cùng nhiều bạn học vui mừng đón thầy giáo Đỗ Cường về dự buổi họp mặt trước cổng Di tích Lịch sử Văn hóa.

Ai cũng yêu mến thầy giáo Hà Tri và thầy giáo Đỗ Cường - các thầy giáo đã từng tận tụy dạy dỗ chỉ bảo không biết mệt mỏi cho nhiều thế hệ học sinh. Các thầy đã mang lại “*nhiều kiến thức*” và “*niềm vui, tiếng cười*” cho mọi người trong những năm tháng sống, học tập và lao động ở trường Thanh niên vô cùng gian khó, nhưng thật là vui.

Trân trọng, cảm phục và biết ơn nhạc sỹ Huy Tâm - Người nhạc sỹ “*sáng tác rất tài năng*” của đất Mường Hòa Bình. Nhạc sỹ theo gia đình lên định cư nơi có chân khí trời & đất đặc biệt - được đặt Di tích Lịch sử Văn hóa - Bác Hồ về thăm ...



Nhạc sỹ Huy Tâm - nhạc sỹ tài ba của đất Mường Hòa Bình về dự buổi gặp mặt. Chụp ảnh trước nhà truyền thống với thầy, cô giáo trường Thanh niên.

Nhạc sỹ Huy Tâm đã sáng tác không biết bao ca khúc về “*Người Việt cổ yêu thương*” và “*Xứ Mường tươi đẹp*”. Nhạc sỹ đã lưu lại “*vẻ đẹp mộng mơ huyền ảo muôn màu sắc*” và “*thanh âm luyến láy trầm bổng*” của thiên nhiên trời, đất và con người miền sơn cước

vào những bài ca, bản nhạc quê hương núi rừng Hòa Bình nghe mà sao xuyên, xúc động đến nao lòng.



*Ông Bùi Ngọc Cây cùng bà Hồ Huyền Nga
mặt các Thành viên Trường Nông và tặng hoa Nhạc sỹ Huy Tâm.*

Biểu dương nhiều bạn đã về dự lễ Kỷ niệm và tham gia buổi gặp mặt. Nhớ và rất thông cảm với các bạn do hoàn cảnh sức khỏe không có điều kiện về dự.

Cảm ơn các cô giáo và nhiều bạn học sinh của “trường học dưỡng cảm” tự nguyện tham gia tổ chức lễ Kỷ niệm và buổi gặp mặt Thành viên Trường Nông. Các bạn là học trò ngoan của Bí thư Đảng ủy Đoàn Văn Thố và thầy Hiệu trưởng Trần Ngoạn.



*Cô giáo Phạm Thị Kim Dung và cô giáo Phó Thị Kim Thoa
vui vẻ chụp ảnh kỷ niệm sau buổi tổ chức gặp mặt
Thành viên Trường Nông tại xã Yên Mông, Hòa Bình.*

Nhiều bạn học sinh chăm chỉ cần mẫn “bỏ việc nhà lo hoạt động phục vụ tổ chức lễ Kỷ niệm”, “chăm chú vào công việc tổ chức buổi gặp mặt đến quên ăn” vốn là những “bông hoa tươi thắm” của trường Thanh niên năm xưa như các cô Hà Thị Kiên, Hồ Huyền Nga, Nguyễn thị Hương, Lý Thị Xanh và nhiều bạn

khác tự nguyện cùng nhau chia sẻ trách nhiệm, tình nguyện gánh vác công việc.

Lễ Kỷ niệm và buổi Gặp mặt được tổ chức với tinh thần “*tự biên tự diễn*”, “*tự lực tự làm*”, “*đổi mới sáng tạo*”, “*sức đến đâu làm chu đáo đến đấy*” đúng với truyền thống “*tự túc*” - “*tự lực*” - “*tự cường*” - “*minh lo cho tập thể*” - “*tập thể cùng chung sức*” của trường Thanh niên trong 33 năm nửa sau thế kỷ XX.



*Bà Hà Thị Kiên – nguyên Bí thư Đảng ủy xã Yên Mông –
nguyên Bí thư chi đoàn lớp 10 (thứ 5) của PH1, trường Thanh
niên Hòa Bình nhận hoa tặng trong buổi lễ.*

Cần tiến hành kết nối tất cả các Thành viên trường Thanh niên đang cư trú trên khắp mọi miền đất nước. Động viên nhau tiếp tục sống trong hoàn cảnh nghỉ hưu với niềm tự hào về truyền thống anh hùng của “trường học dũng cảm” năm xưa. Ngày nay phải luôn luôn sống đẹp, sống tốt, sống có ích với tuổi đã nên ông, nên bà trong hoàn cảnh an cư, dưỡng già.



*Thầy & trò - Cậu & cháu cùng là Thành viên Trường Nông,
hợp mặt nơi Hiệu bộ, nay là Di tích LS.VH Bác Hồ về thăm.
Nhân dịp kỷ niệm 60 năm ngày Bác Hồ về thăm*

trường Thanh niên LĐXHNCN Hòa Bình (1962 – 2022)

*

Tất cả Thành viên Trường Nông chúng ta là những đường vân đẹp của “viên ngọc sông Đà”, cần mài tiếp hòn đá quý cho đường vân thêm sáng tỏ, luôn lau chùi cho viên ngọc láng bóng hơn.



*Đồng chí Quách Thế Tản - Nguyên Thường vụ Tỉnh ủy -
Phó Chủ tịch TT UBND tỉnh Hòa Bình, chụp ảnh kỷ niệm với
các thầy, cô giáo trường Nông từ trái sang:*

*Nguyễn Thị Kim Liên, Phạm Ngọc Tuấn, Phạm Kim Dung, Tạ
Ánh, Đỗ Như cự, Nguyễn Thị Minh, Trần Thị Mai Như, Nguyễn
Thị Nguyệt, Nguyễn Tôn Phàn..*

1/ 4/ 2023

***Kỷ niệm 65 năm thành lập
trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình.***

Ngày 1/ 4/ 2023, tại Di tích Lịch sử Văn hóa - Bác Hồ về thăm ... và nhà Văn hóa thôn Trường Yên, nhiều trăm Thành viên Trường Nông đã về dự lễ Kỷ niệm 65 năm (1958 - 2023) thành lập trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình do Ban Liên lạc Trường Nông và Ban Giám hiệu trường Phổ thông DTNT THPT Hòa Bình đồng phối hợp tổ chức. Trước bàn thờ Bác Hồ trong nhà Truyền thống của Di tích Lịch sử Văn hóa ... Hàng trăm Thành viên Trường Nông đồng lòng báo cáo lên Hương linh Bác Hồ và các bậc tiền bối của tỉnh Hòa Bình và của trường Thanh niên:

“... Cách ngày nay 65 năm trên quê hương Hòa Bình, trường Lao động XHCN “vừa học vừa làm” của nhân dân các dân tộc Hòa Bình đã ra đời.

33 năm hoạt động, trường Thanh niên LDXHCN gánh trên vai nghĩa vụ giáo dục đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện thanh niên các dân tộc từ trình độ “còn biết ít chữ” nhanh chóng trưởng thành những cán bộ có

lập trường chính trị vững vàng, đủ trình độ văn hóa - khoa học kỹ thuật, dồi dào sức khỏe, cùng đồng bào trong tỉnh tham gia sự nghiệp kháng chiến “chống Mỹ cứu nước” gian nan khốc liệt nhất trong lịch sử dân tộc đến thắng lợi vẻ vang.

Từ năm thành lập nhà trường (năm 1958) đến năm Tổ quốc Việt Nam thống nhất, Bắc Nam sum họp một nhà (năm 1975) - nửa thời gian đầu nhà trường từng bước trưởng thành, phát triển không ngừng, đạt được nhiều thành tựu rực rỡ. Năm 1962 Bác Hồ kính yêu về thăm và nói chuyện. Bác đã nhắc nhở chúng ta: “Đây là trường đào tạo cán bộ” - “Trường Nông chứ không phải Nông trường”. Bác Hồ dạy “Fải: Học tập tốt, lao động tốt. Cố gắng mãi, tiến bộ mãi”. Nhiều năm qua, chúng ta luôn ghi nhớ và thực hiện lời Bác dạy.

Một nửa thời gian sau (từ năm 1975 đến năm 1991) nhà trường cùng đất nước phải hứng chịu hoàn cảnh bị bọn đế quốc, phản động, bành trướng ra sức phá hoại, đem quân sang xâm lược, giết hại đồng bào ta ở biên giới và sau đó bao vây cấm vận thời gian dài tới 20 năm, nhằm bóp nghẹt đất nước Việt Nam. Nhưng cả nước ta trong đó có trường Thanh niên vẫn kiên cường tồn tại và ngang nhiên vững bước tiến lên.

Trải qua một phần ba thế kỷ thực hiện nhiệm vụ vẻ vang giáo dục đào tạo thanh niên các dân tộc theo phương thức “vừa học vừa làm”, trường Nông đã phát huy truyền thống “tự lực cánh sinh”, “tự lập tự cường”, “quyết tâm vượt khó”, “đổi mới sáng tạo” không ngừng đoàn kết phấn đấu, đào tạo được gần bảy ngàn (7000) thanh niên có phẩm chất chính trị, trình độ văn hóa, tác phong “miệng nói tay làm” cho đất mẹ Hòa Bình. Thành tích của trường Nông là “to lớn và có tính sáng tạo”. Năm 1962, nhà trường được báo Nhân dân tôn vinh là “trường học dũng cảm”. Năm 1963 nhà Văn hóa Nguyễn Khắc Viện và Thủ tướng Phạm Văn Đồng gọi nhà trường là “viên ngọc sông Đà”. Ngọc càng lau càng bóng; đá quý càng mài càng sáng lên những đường vân đẹp. Thầy & Trò trường Nông là những đường vân lóng lánh, rực rỡ muôn màu sắc của đồng bào các dân tộc và non sông Hòa Bình, chúng ta có một quá khứ vẻ vang rất đáng vinh dự, tự hào.

Tổ quốc ta triển khai công cuộc Đổi Mới, lịch sử phát triển đất nước đã sang trang. Sau một phần ba (1/3) thế kỷ hoạt động đào tạo theo phương thức giáo dục “vừa học vừa làm”, trường Thanh niên LĐXHCHN

đã được Tỉnh Hòa Bình cho chuyển thành trường Phổ thông DTNT THPT, được Nhà nước bao cấp “nuôi dạy”. Nhà trường phát huy tinh thần “dạy tốt, học tốt” giáo dục lớp lớp thanh thiếu niên các dân tộc thiểu số có được nhân cách tốt, một lòng khát khao học tập, tiếp thu tri thức văn hóa - khoa học - công nghệ mới, nhằm theo kịp sự tiến triển của thời đại. Xứng đáng là nhà trường giàu truyền thống “đổi mới sáng tạo”, học sinh “chăm chỉ học tập”, luôn luôn phấn đấu “Sống, học tập và rèn luyện theo tấm gương tư tưởng, đạo đức và phong cách của Bác Hồ”.

Kỷ niệm 65 năm ngày thành lập trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình, tất cả Thành viên Trường Thanh niên, nay đã cao niên, đồng tâm nguyện ước: Phát huy truyền thống “trường học dưỡng cảm” luôn phấn đấu rèn luyện là “người tử tế, chỉ làm những việc tốt”, thường xuyên liên hệ động viên nhau “sống vui, sống khỏe, sống có ích”, dày công chăm chỉ dạy bảo con cháu tu dưỡng theo lời dạy của Bác Hồ để nên NGƯỜI.

Thành viên Trường Nông chúng ta luôn hướng về phía trước !. Trong tương lai “Người tốt, Người tử tế, luôn hành động tích cực, chỉ làm điều hay, lẽ phải, sẽ

chiếm ưu thế rõ ràng trong đời sống xã hội nước ta!”.

Tin tưởng vào thế hệ trẻ. “Con hơn cha là nhà có phúc”. Con cháu được chúng ta giáo dục, dạy dỗ sẽ tiến kịp văn minh thời đại!. Hãy sống xứng đáng với danh hiệu “Thành viên Trường Nông” có một quá khứ hào hùng !.

.....



Các thành viên trường Nông chụp ảnh kỷ niệm trước hai bên bia đá ghi tạc lời dạy của Bác Hồ

***Thăm viếng
nơi an nghỉ vĩnh hằng của
các bậc tiền bối sáng lập ra
trường Thanh niên LÐXHCHN
Hòa Bình***

Trường Thanh niên LÐXHCHN Hòa Bình đẹp lóng lánh như “*viên ngọc sông Đà*”; Thành viên trường Thanh niên - “*trường học dũng cảm*” luôn đoàn kết, sống thủy trung son sắt trước sau như một, “*uống nước nhớ nguồn*” một lòng một dạ biết ơn Tỉnh Đảng bộ Hòa Bình và đồng bào các dân tộc.

Thành viên Trường Nông luôn nhớ công lao của các bậc tiền bối đã vượt qua muôn trùng gian khó sáng lập, lãnh đạo “*xây dựng, phát triển và bảo vệ*” trường Thanh niên LÐXHCHN Hòa Bình.

Cuối năm Giáp Dần (2022), Đoàn đại diện Thành viên Trường Nông do thầy giáo Đỗ Như Cự và ông Bùi Ngọc Cây tổ chức, cùng người nhà gia đình các vị tiền bối, đến thắp hương, dâng lễ, kính viếng Hương hồn Quý vị tiền bối tại nơi an nghỉ vĩnh hằng.

Tháng 7/ 2022, Đoàn Trường Nông chúng tôi cùng nhà báo Trần Thị Hà, cô giáo Trần Thị Hoa (hai con

gái thầy Hiệu trưởng Trần Ngoạn (cũng là học sinh trường Nông) tới nghĩa trang Gò Sành, số 218 đường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội viếng thầy Hiệu trưởng Trần Ngoạn.



*Thầy trò trường Nông kính viếng Hương hồn
Vợ chồng thầy giáo Hiệu trưởng Trần Ngoạn.*

Các cô giáo Phạm Thị Kim Dung, Phó Thị Kim Thoa chuẩn bị hương, hoa, trà, quả, đồ lễ quá đầy đủ, cùng các thành viên trong đoàn bày lễ trên hai ngôi mộ vợ chồng thầy Hiệu trưởng Trần Ngoạn.

Cả Đoàn Trường Nông đứng khấn lễ khá lâu, thành kính tưởng nhớ công lao xây dựng trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình và quá trình triển khai giáo dục

đào tạo thanh niên các dân tộc theo phương thức “*vừa học vừa làm*” của thầy Hiệu trưởng Trần Ngoạn, giúp các em học sinh được thực sự “*vừa học vừa hành*”. Thành kính dâng Lễ, khăn vái Hương hồn thầy Hiệu trưởng Trần Ngoạn tại nơi an nghỉ vĩnh hằng.

Đoàn Trường Nông lại hẹn hò đúng 9 h 00 ngày 12/ 7/ 2022 có mặt tại nhà thờ cụ Bùi Văn Kín ở xóm Khăm, xã Bình Sơn, huyện Kim Bôi.

Trong hai ngày 10 và 11/ 7 khu vực Lương Sơn - Kim Bôi mưa tầm tã suốt ngày đêm. Sáng sớm ngày 12/ 7 trời vẫn mưa dầm dề, chúng tôi mỗi người một nơi, chẳng đợi ngót cơn mưa theo hẹn khởi hành. Nhưng lạ lùng làm sao, gần đến giờ hẹn - cơn mưa tạnh hẳn, trời sáng, thời tiết mát mẻ, ô tô lăn bánh dễ dàng. “*Đúng là Hương hồn cụ Bùi Văn Kín phù hộ*”.

Ông Bùi Văn Mừng - con trai cụ và bà Bạch Thị Thanh - cháu gái bên ngoại Cụ, nguyên là học sinh trường Thanh niên, tiếp đón và dẫn chúng tôi lên lưng chừng đồi Mặc, đường đi khá dốc. Từ trên cao nhìn xuống thấy rõ cảnh nhà thờ và dòng suối nhỏ chảy quanh. Phong thủy nơi an táng cụ Bùi Văn Kín thật đặc địa “*gối sơn đạp thủy*”. Còn phong cảnh núi rừng đồi Mặc không phải nói “*sơn thủy hữu tình*” đẹp đến nỗi chẳng lời văn nào diễn tả nổi.

Hai chị em cô giáo Bạch Thị Thanh và Bạch Thị Danh trải tấm nilon lên mặt đồi, bày đồ lễ, chúng tôi thắp hương, làm lễ vái trời phật, khấn Hương hồn cụ Bùi Văn Kín tại nơi Cụ an nghỉ vĩnh hằng.



Chụp ảnh trước nhà thờ cụ Bùi Văn Kín.

Từ phải sang: Bạch Thị Danh, Phạm Xuân Dung,

Bùi Ngọc Cây, Đỗ Như Cự, Bùi Văn Mừng,

..., Bùi Văn Dịch, Bùi Thị Thanh.

Nhà thờ cụ Bùi Văn Kín được xây dựng lại bằng bê tông cốt sắt phỏng theo kiến trúc và kích thước ngôi nhà sàn trước đây Cụ Bùi Văn Kín đã an cư.

Thầy giáo Đỗ Như Cự, ông Bùi Ngọc Cây, ông Bùi Văn Mừng bày lễ, thắp hương; cả đoàn khấn vái trước bát hương đặt trên Bàn thờ cụ Bùi Văn Kín.

Cụ Bùi Văn Kín có hai con đẻ và nhiều cháu họ, cả trai lẫn gái vào học trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình “*vừa học vừa làm*”, mọi người đều học tốt và trưởng thành.

Vừa tiếp nước chúng tôi, ông Bùi Văn Mừng kể lại những câu chuyện thời Cụ Bùi Văn Kín tham gia hoạt động bí mật trước cách mạng tháng 8/ 1945 và trong thời kỳ kháng chiến 9 năm chống thực dân Pháp, mà chúng tôi trước đây chưa được biết nhiều.

Ngày 13/ 8/ 2022 đúng 8h00, chúng tôi tới thành phố Hòa Bình cùng vợ chồng anh Bùi Ngọc Cây đến nhà con gái trưởng ông Đoàn Văn Thố để cùng nhà báo Trần Quốc Dũng tới nghĩa trang Hòa Bình.

Nhóm chúng tôi nhập với tập các chị nguyên là học sinh trường Nông đang cư trú tại xã Yên Mông, cùng với chị Hà Thị Kiên bày lễ trước hai ngôi mộ đẹp của ông bà Đoàn Văn Thố.

Cả đoàn thắp hương tưởng niệm khấn vái Hương hồn đồng chí Bí thư Đảng ủy Đoàn Văn Thố - “*Người Anh Cả Trường Nông*” có tầm nhìn xa trông rộng, đã nêu cao tấm gương kiên trung bảo vệ lẽ phải, bảo vệ

phương thức giáo dục đào tạo “vừa học vừa làm” mà Bác Hồ khẳng định là hoàn toàn đúng đắn.



*Thầy giáo Đỗ Như Cự và ông Bùi Ngọc Cây
bày lễ, thắp nén hương tại nơi an nghỉ vĩnh hằng
của vợ chồng bác Đoàn Văn Thố.*

Lễ thăm viếng nơi an nghỉ vĩnh hằng các vị tiền bối mở ra huyền thoại “viên ngọc sông Đà” được thực hiện đúng tập quán truyền thống, đầy đủ lễ nghĩa, đậm tính thiện lương. Trong các buổi lễ viếng, đều có mặt đầy đủ đại diện gia đình các vị tiền bối.

Hành động nhân ái, ân nghĩa với các bậc tiền bối một cách chân thành, thiện tâm, thể hiện tình nghĩa

thủy trung sơn sắt của các Thành viên Trường Nông với các vị tiền bối, các bậc bề trên, các bậc đàn anh đi trước đã dẫn dắt chúng tôi cùng lập nên huyền thoại “*viên ngọc sông Đà*”.

*

Thành lập Ban Liên lạc trường Nông

Ngày 14/ 11/ 2022 tổ chức chúc mừng thầy, cô giáo trường Nông (khu vực Hà Nội) nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/ 11.



***Thành viên trường Nông (thầy, cô giáo và học sinh)
(khu vực Hà Nội) họp mặt ngày 14/11/2022.***

Tại buổi gặp mặt Thầy & Trò, các Thành viên có mặt đã đưa ra sáng kiến thành lập “*Ban Liên lạc Trường Nông*” bước đầu ở khu vực Hà Nội, thực hiện ba nhiệm vụ: (1) Duy trì kết nối các Thành viên Trường Nông. (2) Hằng năm, tổ chức hai buổi gặp

mặt các Thành viên Trường Nông (tự nguyện) vào ngày 1/ 4 và ngày 17/ 8 tại Di tích Lịch sử Văn hóa Bác Hồ về thăm trường Thanh niên. (3) Hướng tới xúc tiến thành lập BLL Trường Nông trong cả nước.



*BLL trường Nông (khu vực Hà Nội)
ra mắt tại cuộc gặp mặt 14/ 11/ 2022*

Nhận được thông báo, Nhà giáo. Kỹ sư Nguyễn Đình Thịnh đã gửi tin qua Zalo, động viên: “*Xin chúc mừng BLL Trường Nông !. BLL với số lượng đông và mời được nhiều nhà Giáo năng động và các cựu Học sinh tâm huyết với nhà trường, chắc chắn sẽ thu hút*

đồng đảo các Thành viên Trường Nông tham gia, cùng nhau tô thắm “viên ngọc sông Đà” mãi mãi tỏa sáng. Xin chân thành chúc BLL thành công và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Ban LL Trường Nông ra đời là nguyện vọng của nhiều Thành viên “*trường học dưỡng cảm*” luôn nhớ về huyền thoại “*viên ngọc sông Đà*”. BLL gồm những Thành viên tự nguyện “*ăn cơm nhà vác tù và hàng tổng*” tham gia làm nhiệm vụ gắn kết các Thành viên Trường Nông.

Ngày 10/ 02/ 2023, Đoàn đại diện BLL Trường Nông (khu vực Hà Nội) lên Di tích Lịch sử Văn hóa Bác Hồ về thăm ... hiệp thương với một số Thành viên Trường Nông đang cư trú tại thôn Trường Yên ...

Tiếp theo ngày 02/ 03/ 2023, Thường trực BLL Trường Nông lên trường Phổ thông DTNT THPT Hòa Bình làm việc với Ban Giám hiệu nhà trường.

Các buổi họp (10/02 & 02/ 3) đã bàn bạc thống nhất “*Quyết nghị thành lập Ban Liên Lạc các Thành viên trường Thanh niên LĐXHNCN Hòa Bình và trường Phổ thông DTNT THPT Hòa Bình, đang nghỉ hưu, cư trú tại tỉnh Hòa Bình, thành phố Hà Nội và các địa phương trong toàn quốc, tình nguyện tham gia*

có tên gọi ngắn gọn Ban Liên Lạc Trường Nông; (viết tắt BLL Trường Nông)”.

BLL Trường Nông có nhiệm vụ: (1) Kết nối các Thành viên Trường Nông. (2) Tổ chức gặp mặt các Thành viên Trường Nông vào hai ngày 1/ 4 & 17/ 8. (3) Định kỳ thăm nom Di tích Lịch sử Văn hóa ... Dâng Hương lễ đều đặn lên Bàn thờ Bác Hồ.

BLL Trường Nông hoạt động liên tục không bao giờ ngừng, trên tinh thần “*tự nguyện*”, “*mình vì mọi người*”. BLL Trường Nông mời những Thành viên Trường Nông nhiệt tình hoạt động, đầy đủ sức khỏe, tự nguyện đăng ký tham gia.



*Thầy giáo Đỗ Như Cự và bà Hoàng Thị Ngãi
bàn bạc cùng nhau tổ chức các buổi
gặp mặt như thế nào cho có hiệu quả*

Đôi điều suy ngẫm

Khánh thành & khai trương Di tích Lịch sử Văn hóa - Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình là một kỳ công của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Hòa Bình. Di tích Lịch sử Văn hóa là “*Ngôi Đền*” khẳng định quá trình lịch sử phát triển trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình “*vừa học vừa làm*” đã tồn tại trong 1/3 thế kỷ XX. Nhưng Di vật của nhà trường lưu đặt trong Di tích Lịch sử Văn hóa lại không nhiều.

Nhà giáo. Kỹ sư Nguyễn Đình Thịnh gửi tặng Viện Bảo tàng tỉnh Hòa Bình chiếc “*Huy hiệu trường Lao động XHCN Hòa Bình*” từ những năm đầu sau ngày thành lập.



BLL Trường Nông cho phục chế lại chiếc Huy hiệu, để lưu bày trong phòng Truyền thống Di tích Lịch sử Văn hóa Bác Hồ về thăm ... và trường Phổ thông DTNT THPT Hòa Bình, đồng thời gửi tới nhiều Thành viên Trường Nông lưu giữ kỷ niệm.

Nhà giáo. Kỹ sư Nguyễn Đình Thịnh đã trên 80 tuổi, luôn mong muốn Di tích Lịch sử Văn hóa Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình ngày một phong phú có nhiều Di vật (kể cả phi vật thể) được trưng bày trong Di tích ...

Nhà giáo đã gửi nhiều tài liệu về trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình cho Viện Bảo Tàng tỉnh Hòa Bình, Phòng Văn hóa Thông tin thành phố Hòa Bình và Di tích Lịch sử Văn hóa Bác Hồ về thăm ... Nhà giáo mong muốn thúc đẩy hình thành Phòng trưng bày Di vật trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình trong khuôn viên Di tích Lịch sử Văn hóa ...

Di tích Lịch sử Văn hóa Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình đang đặt ra nhiều điều chúng ta phải dày công suy nghĩ, nghiên cứu:

Truyền thống “*trường học dưỡng cảm*” cần lưu giữ những “*Bài học truyền thống*” nào ?.

Di vật dưới dạng “*vật thể*” và “*phi vật thể*” lưu bày trong Di tích còn quá ít. Vậy cần phải làm gì ? và làm như thế nào ? để có được những Di vật dưới dạng “*vật thể*” và “*phi vật thể*” trưng bày trong Di tích ?...

Truyền thống “*vừa học vừa hành*” của trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình cần phát huy trong ngành Giáo dục đào tạo ?, trong nền Văn hóa các dân tộc Hòa Bình ? như thế nào cho phù hợp và có hiệu quả ?...

Truyền thống “*dám nghĩ dám làm*”, “*đổi mới sáng tạo*” của trường Thanh niên - “*trường học dưỡng cảm*” cần lan tỏa trong phong trào thanh niên Hòa Bình, thanh niên Việt Nam như thế nào ? cho đúng với tầm vóc ?...

Trách nhiệm của Ban Liên lạc trường Nông ?, của các Thành viên Trường Nông ? và của trường Phổ thông DTNT THPT Hòa Bình nên như thế nào ? và phải làm gì ?, trong việc thực hiện nhiệm vụ vẻ vang này ! ./.

Nhà giáo **Đỗ Như Cự**

CHÚ THÍCH

(*) *Đồng chí Lý Ban*

Đồng chí Lý Ban hoạt động cách mạng ở Trung Quốc 16 năm (1930 - 1946) và trên 30 năm hoạt động cách mạng tại Việt Nam (1946 - 1976) .

Đồng chí Lý Ban - Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, Khóa III (1960 - 1976); Là Thứ trưởng thứ nhất - Bí thư Đảng đoàn Bộ Ngoại thương (1958 - 1976) ở vào giai đoạn lịch sử quân và dân nước ta tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đến thắng lợi, trong hoàn cảnh phe xã hội chủ nghĩa xuất hiện một khúc quanh lịch sử - Đó là sự bất đồng giữa Đảng Cộng sản Trung Quốc và Đảng Cộng sản Liên Xô, dẫn đến mâu thuẫn gay gắt giữa hai cường quốc Trung Quốc và Liên Xô. Đồng thời Trung Quốc lại tiến hành cuộc Đại cách mạng Văn hóa vô sản vô cùng tàn khốc.

Đồng chí Lý Ban tên khai sinh là Bùi Công Quan sinh năm 1912, quê huyện Cần Đức tỉnh Long An. Xuất thân trong một gia đình điền chủ, học Tiểu học tại thị xã Tân An, sau lên Sài Gòn học trường Petrus Ky, gặp thầy giáo Phạm Văn Đồng đang dạy học tại đó. Được thầy giáo Phạm Văn Đồng giác ngộ, năm 446

1927 đồng chí Lý Ban tham gia Hội Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí, cùng thời với đồng chí Phạm Hùng.

Ngày 3 tháng 2 năm 1930, anh Lý 18 tuổi, được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Hoạt động cách mạng ở Sài Gòn bị thực dân Pháp truy lùng gắt gao phải tránh sang Trung Quốc hoạt động.

Năm 1934 anh Lý vào Đảng Cộng sản Trung Quốc, hoạt động trong Hoa Nam Cục, được cử đi học trường Đảng ở Thụy Kim. Năm 1936 anh Lý được chỉ định làm Bí thư Khu ủy Hoa Nam Đông (cũ). Năm 1937 anh Lý Ban là Tỉnh ủy viên - Trưởng ban Tuyên huấn Liên Tỉnh ủy Khu Đông (Quảng Đông, Phúc Kiến, Giang Tây). Anh Lý dành 16 năm tuổi trẻ phục vụ cách mạng Trung Quốc. Những đóng góp vào cuộc cách mạng giải phóng Trung Quốc của anh Lý với tên gọi “Lý Bích Sơn - người Việt Nam có nhiều công lao trong hoạt động trước ngày cách mạng Trung Quốc thành công” được ghi đầy đủ trong Bảo tàng Cách mạng đặt tại công viên Diệp Kiếm Anh.

Cách mạng tháng 8 năm 1945 ở Việt Nam thành công. Năm 1946 được sự đồng ý của Trung ương Đảng ta và Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, anh Lý Ban được trở về Việt Nam hoạt động.

Chị Trần Lăng - Vợ anh Lý được kết nạp vào Đảng Cộng sản Trung Quốc (khi hoạt động dưới quyền chỉ huy của Anh). Lúc này anh chị đã có hai con, chị Trần Lăng đã gửi con gái ở lại nhờ bên ngoại nuôi nấng, còn mang con trai lớn trở về Việt Nam qua đường Hồng Kông, rồi đi thuyền về Hải Phòng.

Về nước, anh Lý Ban được phân công đảm trách nhiệm vụ công tác quan trọng trong Văn Phòng Trung ương Đảng do đồng chí Trường Chinh phụ trách.

Toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, anh Lý lên Việt Bắc lần lượt phụ trách các nhiệm vụ: Giám đốc Nha Hoa kiều (Bộ Nội vụ). Cục phó Cục Chính trị (Bộ Quốc phòng), lúc đó Cục trưởng - đồng chí Văn Tiến Dũng.

Năm 1949 cách mạng Trung Quốc thành công. Năm 1950 chiến dịch biên giới Cao - Bắc - Lạng thắng lợi, nối thông chiến khu Việt Bắc với Trung Quốc và phe xã hội chủ nghĩa. Bác Hồ và Trung ương Đảng cử anh Lý Ban sang Bắc Kinh gặp các đồng chí lãnh đạo Trung Quốc, tiền trạm chuẩn bị chuyến thăm Trung Quốc lần đầu tiên của Bác Hồ trên cương vị Chủ tịch nước.

Anh Lý Ban gặp Thủ tướng Chu Ân Lai - người Thủ trưởng phụ trách trực tiếp (khi Anh hoạt động tại

Trung Quốc) để chuẩn bị cho chuyến thăm của Bác Hồ và đồng chí Trần Đăng Ninh sang Trung Quốc và Liên Xô vào cuối năm 1950.

Năm 1951, anh Lý phụ trách công tác xuất nhập khẩu (Bộ Công thương). Năm 1955 về tiếp quản Thủ đô, anh Lý làm Cục trưởng Cục Hải quan (Bộ Thương nghiệp). Năm 1958 anh Lý Ban là thứ trưởng Bộ Ngoại thương.

Năm 1960 Đại hội đại biểu toàn quốc Đảng Lao động Việt Nam lần thứ III, anh Lý Ban được bầu làm Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, được cử làm Thứ trưởng thứ nhất - Bí thư Đảng đoàn Bộ Ngoại thương.

Anh Lý Ban rất tâm huyết với công việc, Anh làm tròn trách nhiệm trong vai trò “*Chính ủy*” ngành Ngoại thương mà Bộ trưởng Phan Anh là “*Tư lệnh*”.

Anh Lý Ban thông thạo hai ngoại ngữ tiếng Pháp và tiếng Trung. Anh đọc rất nhiều sách báo nước ngoài, tiếp thu được những thông tin mới, Anh đều vận dụng vào công việc trong nước. Anh Lý rất tôn trọng kỷ luật, thông thạo tiếng Pháp và tiếng Trung nhưng khi làm việc với khách nước ngoài, bao giờ Anh cũng dùng cán bộ phiên dịch tiếng Việt của Bộ Ngoại thương.

Ngành Ngoại thương Việt Nam ngoài nhiệm vụ xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa như mọi nước, còn có nhiệm vụ vô cùng to lớn là tổ chức tiếp nhận, vận chuyển nhiều triệu tấn vũ khí, đạn dược, vật tư, quân trang, quân dụng, hàng hóa của Liên Xô và các nước Đông Âu vận chuyển theo đường sắt liên vận qua đất nước Trung Quốc bao la rộng lớn, trước hàng trăm triệu Hồng Vệ binh cuồng tín, hung hãn chống Liên Xô xét lại, chống bất cứ thứ gì mang nhãn hiệu Liên Xô CCCP trong những năm Trung Quốc tiến hành Đại cách mạng Văn hóa vô sản.

Trong 17 năm (1958 - 1975) ngành Ngoại thương Việt Nam, trong đó anh Lý Ban có công lao rất lớn trong công việc thực hiện nhiệm vụ chiến lược: (1) Hậu cần cho cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ mạnh nhất thế giới vào xâm lược miền Nam Việt Nam. (2) Phục vụ sản xuất ở hậu phương miền Bắc và chăm lo đời sống tối thiểu cho toàn thể cán bộ, công nhân viên chức cơ quan nhà nước, các tổ chức quốc doanh và nhân dân các thành phố, thị xã, thị trấn toàn miền Bắc.

Sự đóng góp có ý nghĩa quan trọng nhất của anh Lý Ban đối với cách mạng Việt Nam là giữ một vai trò tích cực trong mối quan hệ giữa Đảng Lao động Việt

Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc, giữa hai nước Việt Nam và Trung Quốc. Xét điều kiện lịch sử khi cách mạng Việt Nam còn hoạt động bí mật chống bọn thống trị Pháp ở Đông Dương, đã từng lấy đất nước Trung Quốc làm địa bàn hoạt động của mình, Hồ Chủ tịch đã từng hoạt động tại Trung Quốc. Khi cách mạng tháng 8 năm 1945 thành công, toàn quốc kháng chiến chống thực dân xâm lược Pháp trong những năm đầu (1946 - 1950), trong bối cảnh thế giới chia làm hai phe, tiến hành chiến tranh lạnh, nước ta hoàn toàn bị cô lập với phong trào cách mạng thế giới.

Năm 1949 cách mạng Trung Quốc thành công, các tỉnh sát biên giới Việt - Trung được giải phóng, Chiến khu Việt Bắc mới thông thương với Trung Quốc và phe xã hội chủ nghĩa. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi không tách rời sự giúp đỡ của phe xã hội chủ nghĩa mà đặc biệt là Trung Quốc.

Cuộc kháng chiến lần thứ hai chống đế quốc Mỹ tiến tới thống nhất đất nước, có yếu tố quan trọng là sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa. Tranh thủ sự giúp đỡ của Liên Xô, Trung Quốc là đường lối của Đảng và Nhà nước ta, nhưng vai trò cá nhân của anh Lý Ban trong quan hệ với Trung Quốc rất quan trọng.

Do có công lao trong hoạt động cách mạng Trung Quốc, lại có quan hệ cá nhân thân thiết với một số cán bộ lãnh đạo Trung Quốc như Thủ tướng Chu Ân Lai và vợ là bà Đặng Dĩnh Siêu, Phó thủ tướng Đặng Tiểu Bình. Những vị này từng phụ trách Hoa Nam Cục, từng làm việc ở căn cứ Thụy Kim. Anh Lý Ban khi về Việt Nam làm công tác tranh thủ viện trợ quốc tế đã có những đóng góp quan trọng trong việc xây dựng mối quan hệ giữa Việt Nam và Trung Quốc.

Đặc biệt trong giai đoạn 1960 - 1975 với cương vị Thứ trưởng thứ nhất - Bí thư Đảng đoàn Bộ Ngoại thương, anh Lý có công lớn với việc thực hiện nhiệm vụ Ngoại thương trong thời chiến. Anh Lý Ban rất sâu sát với thực tế, tích cực đi công tác xuống các địa phương. Tranh thủ những ngày gần tết không quân Mỹ tạm ngừng ném bom, Anh vào thăm các tỉnh khu Bốn để hiểu thấu đáo tình hình mà giúp đỡ và chỉ đạo Cấp ủy các địa phương giải quyết những khó khăn trong sản xuất và phục vụ đời sống nhân dân.

Anh Lý Ban là Trung ương ủy viên dự khuyết có trình độ lý luận, quan điểm lập trường vững vàng và rõ ràng. Những chỉ dẫn của chủ nghĩa Mác - Lê và của các nhà lý luận kinh điển về chủ nghĩa xã hội mà chúng ta chứng kiến trong thực tiễn có sự đấu tranh

gay gắt giữa “quan điểm giáo điều” và “quan điểm xét lại”. Đồng chí Lý Ban có chính kiến của mình về cách mạng Việt Nam và về tình hình Thế giới, nhưng tuyệt đối chưa có bài viết nào trên báo chí và chưa có phát ngôn ngoài Hội nghị Trung ương Đảng về những chính kiến riêng của mình. Thật đáng khâm phục sự dũng cảm và trung thành với sự nghiệp cách mạng, cũng như ý thức tôn trọng tổ chức kỷ luật trong nội bộ Trung ương Đảng.

Anh Lý Ban được Trung ương phân công theo dõi tỉnh Hòa Bình, với tác phong sâu sát Anh thường xuyên xuống cả 8 huyện trong tỉnh Hòa Bình nắm tình hình và bàn với Tỉnh ủy, các Huyện ủy đẩy mạnh sản xuất, chế biến, huy động vật tư xuất khẩu ở các địa phương. Anh Lý ủng hộ Tỉnh ủy Hòa Bình xây dựng mô hình trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình “*vừa học vừa làm*”.

Trong những lần lên báo cáo với Bác Hồ, đồng chí Lê Duẩn, Thủ tướng (thầy giáo) Phạm Văn Đồng và khi làm việc với Bộ trưởng Phan Anh và các Thứ trưởng về công tác Ngoại thương và tỉnh Hòa Bình, anh Lý Ban đều tranh thủ báo cáo tình hình trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình “*vừa học, vừa làm*”. Nên Bác Hồ, đồng chí Lê Duẩn, Thủ tướng Phạm Văn

Đồng, Bộ trưởng Phan Anh và các Thứ trưởng Bộ Ngoại thương nắm rất rõ tình hình trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình, thành tích đạt được và những khó khăn.

Từ năm 1961 đến năm 1975, ông Đoàn Văn Thố và thầy Hiệu trưởng Trần Ngoạn thường xuyên, định kỳ báo cáo tình hình nhà trường lên đồng chí Lý Ban.

Đồng chí Lý Ban nghỉ hưu năm 1977, tạ thế ngày tháng năm 198.



*Ngôi mộ đồng chí Lý Ban
trong nghĩa trang thành phố Hồ Chí Minh.*

.....

() Đồng chí Nguyễn Lương Bằng.**

Đồng chí Nguyễn Lương Bằng - nhà Cách mạng

lão thành của Việt Nam - một mẫu mực về đạo đức - một tấm gương trong sáng toàn tâm toàn ý phụng sự Tổ quốc và phục vụ nhân dân.

Đồng chí Nguyễn Lương Bằng từng đảm nhiệm các chức vụ: Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Thường vụ Trung ương; Tổng Thanh tra Chính phủ; Phó Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa cho đến ngày nghỉ hưu (1979).

Đồng chí Nguyễn Lương Bằng sinh ngày 2 tháng 4 năm 1904, trong một gia đình nhà Nho nghèo yêu nước. Quê tại thôn Đông, xã Đoàn Lâm (xã Thanh Tùng), huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Ban đầu Nguyễn Lương Bằng hành nghề trên tàu biển, năm 1925 làm việc cho một tàu binh Pháp ở Sa Diện, Quảng Châu, Trung Quốc (tô giới Pháp). Tiếng bom Phạm Hồng Thái ám sát toàn quyền Đông Dương Merlin đã thức tỉnh Nguyễn Lương Bằng. Ông đi viếng mộ Liệt sĩ Phạm Hồng Thái ở Hoàng Hoa Cương, từ đây ý thức cách mạng bắt đầu nảy nở trong Nguyễn Lương Bằng.

Người thanh niên Nguyễn Lương Bằng gặp đồng chí Hồ Tùng Mậu - nhà cách mạng chuyên nghiệp đang hoạt động ở Quảng Châu. Thông qua đồng chí

Hồ Tùng Mậu, Nguyễn Lương Bằng được gặp Nguyễn Ái Quốc (đồng chí Vương) tại Quảng Châu.

Tháng 12/ 1925, đồng chí Nguyễn Lương Bằng tham gia lớp huấn luyện chính trị do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tổ chức tại Quảng Châu và được kết nạp vào Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội.

Tháng 9/ 1926 đồng chí Nguyễn Lương Bằng trở về nước hoạt động Tổ chức tuyến giao thông Hải Phòng - Hương Cảng đưa thanh niên Việt Nam ra nước ngoài học tập. Hoạt động tại Hải Phòng, làm việc trên tàu Sông Bô thường qua Hương Cảng và Quảng Châu, ông đã chuyển nhiều sách, báo, tài liệu cách mạng về nước.

Năm 1929, Tổng bộ Thanh niên điều động đồng chí Nguyễn Lương Bằng sang Hương Cảng làm công tác liên lạc giữa Hương Cảng và Quảng Châu. Đồng chí Nguyễn Lương Bằng được kết nạp vào An Nam Cộng sản Đảng hoạt động tại Hương Cảng.

Cuối năm 1929, được phân công đến Thượng Hải hoạt động bí mật với vỏ bọc “làm hầu bàn một cửa hàng ăn uống”. Tại Thượng Hải, đồng chí Nguyễn Lương Bằng cùng bạn bè ra Báo “*Kèn gọi lính*”, vận động công nhân nhà máy ôxigien lập Hội Tương tế, giúp đỡ nhau trong hoạn nạn và hướng về Tổ quốc.

Ông viết: “Từ các tổ chức của anh em công nhân, tôi phát triển sang anh em bồi bếp, bà con buôn bán, rồi bắt mối với trại lính khố đỏ, khố xanh và lính thủy. Từ tổ chức quần chúng, tiến lên xây dựng cơ sở Đảng, nhờ đó phong trào mạnh lên”.

Những ngày hoạt động ở Thượng Hải, người chiến sỹ Nguyễn Lương Bằng làm việc rất hiệu quả và được gặp đồng chí Nguyễn Ái Quốc khi Người dừng chân tại Thượng Hải trên đường sang Liên Xô.

Tháng 8/ 1930 tại Thượng Hải, đồng chí Nguyễn Lương Bằng lại được gặp lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc.

Tháng 5/1931 tại Thượng Hải, hai đồng chí Đồ Ngọc Du và Nguyễn Lương Bằng bị mật thám Pháp bắt; phải chịu cực hình tra tấn, các ông nhất định không khai báo, nên các tổ chức vẫn được an toàn. Bọn Pháp giải hai đồng chí về giam giữ tại nhà tù Hải Dương.

Tháng 6/ 1931, tòa án thực dân Pháp xử đồng chí Nguyễn Lương Bằng án tù chung thân, giam tại Hỏa Lò. Tháng 12/ 1932, đồng chí Nguyễn Lương Bằng cùng một số tù chính trị tổ chức vượt ngục, trốn lên Vĩnh Yên, rồi quay về Thanh Miện (Hải Dương) tiếp tục hoạt động.

Cuối năm 1933, đồng chí lại bị bắt tại Bắc Giang, bị giam tại nhà tù Hỏa Lò. Tháng 5/ 1935 bị đày lên Sơn La. Tháng 8/ 1943, tổ chức Đảng nhà tù Sơn La bố trí cho ông vượt ngục về ở ẩn tại làng Vạn Phúc, Hà Đông. Tại đây, ông được gặp đồng chí Hoàng Văn Thụ - Thường vụ Trung ương Đảng, Phụ trách công tác Tài chính và Binh vận, giữ chức Chủ nhiệm Tổng bộ Việt Minh.

Đồng chí Hoàng Văn Thụ bị bắt, tháng 8/ 1943 bị xử bắn. Đồng chí Nguyễn Lương Bằng được cử làm Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng, Phụ trách công tác Tài chính và Binh vận; Đồng thời được cử hoạt động trong Mặt trận Việt Minh.

Hội nghị Quân sự Cách mạng Bắc Kỳ có mặt các đồng chí: Nguyễn Lương Bằng, Võ Nguyên Giáp, Trần Đăng Ninh, Văn Tiến Dũng, Nguyễn Văn Trân, Lê Thanh Nghị, Bạch Thành Phong, Cao Hồng Lãnh, ... họp từ ngày 15 đến 20/ 4/ 1945 tại nhà ông Ngô Văn Đông (thôn Liễu Ngạn, xã Hoàng Vân, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang) do đồng chí Trường Chinh chủ trì, quyết định chuẩn bị Tổng khởi nghĩa.

Hội nghị chuẩn bị Tổng khởi nghĩa tháng 8/ 1945, đồng chí Nguyễn Lương Bằng tham gia Ủy ban Dân

tộc giải phóng do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.

Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ngày 13 đến ngày 15/ 8/ 1945 tại Tân Trào (Sơn Dương, Tuyên Quang). Đồng chí Nguyễn Lương Bằng - Ủy viên Thường vụ Trung ương Đảng có bài phát biểu quan trọng: “*Cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới*”.

Ngày 16/ 8/ 1945, đồng chí Nguyễn Lương Bằng tham dự Quốc dân Đại hội khai mạc tại đình Tân Trào với tư cách Ủy viên Ủy ban Dân tộc giải phóng.

Sau Cách mạng tháng 8/ 1945, đồng chí Nguyễn Lương Bằng đảm nhiệm các chức vụ của Đảng và Nhà nước: Trưởng ban Kinh tế Tài chính Trung ương; Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước; Đại sứ đặc mệnh toàn quyền của Việt Nam tại Liên Xô; Tổng Thanh tra Chính phủ; Phó Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đồng chí từ trần ngày 20/ 7/ 1979, thọ 75 tuổi.

Suốt quá trình hoạt động cách mạng, đồng chí Nguyễn Lương Bằng nêu tấm gương đạo đức mẫu mực, sáng ngời. Có lần, trong ngục Hỏa Lò, anh em tù chính trị có được một số tiền do người nhà gửi vào đã giao cho đồng chí Nguyễn Lương Bằng quản lý. Khi vượt ngục ông chia toàn bộ số tiền đó (không thiếu

một xu), cùng quần áo, thuốc men cho anh em vượt ngục.

Trong nhiều năm đảm nhiệm các chức vụ quan trọng của Đảng và Nhà nước, đồng chí Nguyễn Lương Bằng chắt chiu từng đồng để bổ sung vào Quỹ Đảng. Có lần đi công tác, ông không dùng tiền của Đảng, mà bí mật về quê bán thóc, lấy tiền đi đường. Vì vậy, nhiều đồng chí chiến sỹ cách mạng quý trọng gọi ông là “*Anh Cả Đổ*” - đồng chí “*Sao Đổ*”.

Tổng Bí thư Trường Chinh đã nói: “Trong thời gian phụ trách công tác Tài chính của Đảng, đồng chí Nguyễn Lương Bằng đã thể hiện đức tính liêm khiết tuyệt đối, rất minh bạch trong hoạt động Tài chính, do vậy, Đảng rất yên tâm khi giao đồng chí phụ trách Tài chính” ...



*Hàng đầu từ trái sang: Đồng chí Nguyễn Lương Bằng,
Tướng Phạm Kiệt và Chủ tịch Hồ Chí Minh.*

Đồng chí Nguyễn Thọ Chân - ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn, đã nói: “Rõ ràng anh Nguyễn Lương Bằng là người thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư theo gương Hồ Chí Minh vĩ đại. Anh theo Bác Hồ không phải bằng thuyết giảng về đạo đức, mà bằng cách sống và chiến đấu theo phong cách hằng ngày của Người” ...

Đạo đức cách mạng của đồng chí Nguyễn Lương Bằng đã được Bác Hồ đánh giá: “Đó là một cử chỉ vô tư, tốt đẹp, không ham chuộng địa vị, đặt lợi ích của dân tộc, của đoàn kết toàn dân lên trên lợi ích cá nhân. Đó là một cử chỉ đáng khen, đáng kính mà chúng ta phải học tập” ...

Trong quá trình hoạt động cách mạng, đồng chí Nguyễn Lương Bằng cho rằng: *“Nếu không dựa vào quần chúng để xây dựng Đảng, Đảng sẽ lỏng chân đứng”* ...

Tấm gương đạo đức cách mạng sáng ngời của đồng chí Nguyễn Lương Bằng thể hiện ở phẩm chất một nhà cách mạng bản lĩnh, liêm khiết, lẫn lộn với phong trào cách mạng, ông đã đi vào lịch sử cách mạng Việt Nam, thực sự là tấm gương trong sáng của một chiến sĩ cách mạng bản lĩnh, kiên cường, thực sự: *“cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”*, hết lòng phụng sự đất nước, chăm lo hạnh phúc nhân dân.

Nhà giáo **Đỗ Như Cự**

(*) Bác sỹ Nguyễn Khắc Viện (1913 - 1997)**



Bác sỹ Nguyễn Khắc Viên

Bác sỹ Nguyễn Khắc Viên vừa là Bác sỹ chữa bệnh, vừa là Nhà báo, vừa là Nhà nghiên cứu văn hóa của Việt Nam. Bác sỹ xuất thân trong một gia đình khoa bảng, quê xã Sơn Hoà, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Thân phụ Bác sỹ Nguyễn Khắc Viên là cụ Hoàng giáp Nguyễn Khắc Niêm - nguyên Thượng thư Bộ Lễ Triều đình Nhà Nguyễn. Theo nhận thức của các nhân sĩ, trí thức và cả các nhà cách mạng vùng Hương Sơn,

Hà Tĩnh thi cụ Nguyễn Khắc Niêm là một vị quan thanh liêm, biết giữ phẩm cách. Khi thi đỗ đại khoa, được cùng các vị tiến sĩ đồng khoa triều kiến vua Thành Thái. Nhà Vua yêu cầu mỗi vị đại khoa hãy đóng góp kế sách cho Triều đình để phục hưng quốc gia.

Hoàng giáp Nguyễn Khắc Niêm đã đọc 4 câu thơ:

Tôn tộc đại quy.

Tôn lộc đại nguy.

Tôn tài đại thịnh.

Tôn nịnh đại suy.

Ông Trần Đại Vinh tạm dịch ra tiếng Việt phổ thông:

Tôn trọng nòi giống, ắt đại hòa hợp.

Tôn trọng bổng lộc, ắt đại nguy nan.

Tôn trọng tài năng, ắt đại phồn thịnh.

Tôn trọng siểm nịnh, ắt đại suy vong.

Những phương châm ứng xử nói trên của Hoàng giáp Nguyễn Khắc Niêm đến tận ngày nay vẫn còn nguyên giá trị nhắc nhở những bậc minh quân.

Năm 1933, ông Nguyễn Khắc Viện tốt nghiệp tú tài Triết học, tú tài Toán học, tú tài Tây, vào học Trường Đại học Y khoa Hà Nội, rồi sang Pháp học tiếp Đại học Y khoa. Năm 1939 tốt nghiệp, làm Bác sĩ nội trú Bệnh viện Trousseau - bệnh viện lớn nhất Pari

(thủ đô nước Pháp). Do thông minh, học giỏi, lại hiếu học nên ông Nguyễn Khắc Viện lại đỗ thêm bằng Bác sĩ ngành “Ký sinh trùng và các bệnh nhiệt đới”.

Năm 1940, Ông tham gia phong trào Việt kiều yêu nước chống thực dân Pháp. Thời kỳ này do hoạt động bí mật trong điều kiện gian khổ, nên ông bị bệnh lao phổi. Năm 1942, trong quá trình điều trị ông tham gia nhóm Mác xít ngay tại Bệnh viện. Chịu ảnh hưởng của Nho giáo, tiếp thu chủ nghĩa Mác Lênin và truyền thống dòng họ, bản thân lại là một trí thức có thực tiễn và lý luận, Ông trở thành Đảng viên Đảng Cộng sản Pháp năm 1949, sau này khi trở về nước trở thành Đảng viên Đảng Lao động Việt Nam.

Từ 1952, tham gia tích cực vào phong trào Việt kiều yêu nước tại Pháp, phản đối chiến tranh của thực dân Pháp tại Đông Dương. Thường xuyên viết bài giới thiệu Việt Nam, phê phán chủ nghĩa thực dân đăng trên các tạp chí và các tờ báo nổi tiếng tại Pari: “*Tư tưởng*” (La Pensée), “*Tinh thần*” (Esprit) “*Châu Âu*” (Europe), “*Phê bình mới*” (La nouvelle critique). Do hoạt động Cộng sản, năm 1963 Chính phủ Pháp trục xuất Bác sỹ Nguyễn Khắc Viện ra khỏi nước Pháp.

Bác sỹ Nguyễn Khắc Viện là nhà Văn hóa có tiếng tăm trong nước và quốc tế. Bác sỹ giỏi tiếng Pháp, thạo tiếng Anh. Về nước, Bác sỹ Nguyễn Khắc Viện sáng lập và chủ biên Tạp chí đối ngoại “*Nghiên cứu Việt Nam*” bằng tiếng Anh và tiếng Pháp (Vietnam Studies) & (Etudes Vietnamiennes). Giám đốc Nhà xuất bản “*Ngoại văn*” (nay là Nhà xuất bản “*Thế giới*”) và Báo “*Tin tức Việt Nam*” (Le courrier du Vietnam); đồng thời cộng tác thường xuyên với nhiều tờ báo tiếng Việt. Bác sỹ viết nhiều cuốn sách tiếng Pháp và tiếng Anh. Bác sỹ đã dày công đào tạo bồi dưỡng nhiều cán bộ biên tập có năng lực và trình độ ngoại ngữ lẫn chuyên môn.

.....
Bác sỹ Nguyễn Khắc Viện cùng nhà văn Hữu Ngọc chủ biên bộ “*Hợp tuyển Văn học Việt Nam*” 4 tập bằng tiếng Pháp. Viết nhiều sách tiếng Pháp: “*Tìm lại Tổ Quốc*”, “*Việt Nam một thiên sử dài*”.

.....
Chuyển ngữ cuốn “*Truyện Kiều*” bằng thơ của danh nhân Văn hóa thế giới - đại văn hào Nguyễn Du được Bác sỹ Nguyễn Khắc Viện dịch sang tiếng Pháp rất thành công, được giới Văn học Pháp và các bạn
466

đọc quốc tế và Việt Nam giới thiệu Pháp hết sức ca ngợi.

Học giả, Nhà văn hóa, Bác sỹ Nguyễn Khắc Viện - một hiền triết “*thông kim bác cổ*”, có cách nhìn các sự kiện một cách nhanh nhậy, độc đáo, sâu sắc; có tư duy phân tích đánh giá rất biện chứng. Tiếp xúc với những hiện tượng mới, Bác sỹ không chỉ biết được điều hay cái dở đang có, mà còn hiểu thấu và luận suy xu hướng phát triển hoặc sự biến hóa của hiện tượng trong tương lai. Những danh nhân người Việt có tài như Bác sỹ Nguyễn Khắc Viện hiếm thấy trên đời.

Năm 1984, Bác sỹ Nguyễn Khắc Viện đặc biệt quan tâm đến những trẻ em bị rối loạn tâm trí do hoàn cảnh. Bác sỹ Nguyễn Khắc Viện sáng lập và làm giám đốc Trung tâm nghiên cứu tâm lý trẻ em và tâm lý bệnh. Bác sỹ Nguyễn Khắc Viện cho xuất bản tờ “*Thông tin khoa học tâm lý*”. Với tài năng và những cống hiến to lớn, Bác sỹ được bạn bè đồng nghiệp trong và ngoài nước khâm phục kính trọng.

Năm 1992 Bác sỹ Nguyễn Khắc Viện được nhận giải thưởng Grand prix de la Francophonie của Viện Hàn lâm Khoa học Pháp. Với tấm lòng yêu trẻ thiết tha, Bác sỹ đã cống hiến phần lớn khoản tiền thưởng trong giải Grand prix de la Francophonie của Viện

Hàn lâm tặng cho Quỹ của Trung tâm Nghiên cứu Tâm lý Trẻ em.

Bác sỹ Nguyễn Khắc Viện, chuyên khoa Nhi, rất giỏi về dưỡng sinh, đồng thời là một Bác sỹ - Nhà báo - Nhà văn hoá - Nhà hoạt động cách mạng, Bác sỹ Nguyễn Khắc Viện còn là một tấm gương về rèn luyện sức khoẻ chống lại bệnh tật.

Năm 1997, Nhà nước Việt Nam trao tặng Bác sỹ Nguyễn Khắc Viện Huân chương Độc lập hạng nhất. Năm 2000, Chủ tịch nước Việt Nam quyết định truy tặng Bác sỹ Nguyễn Khắc Viện giải thưởng Nhà nước cho cuốn sách “*Việt Nam - một thiên lịch sử*”.

*

.....

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU của Nhà giáo Quách Thế Tản - nguyên Phó Chủ tịch Thường trực UBND Hòa Bình	4
LỜI NÓI ĐẦU của Nhà giáo Đỗ Như Cự	7
PHẦN I: SỰ QUAN TÂM DẠY BẢO CỦA BÁC HỒ VÀ NHIỀU VỊ LÃNH ĐẠO ĐẢNG & NHÀ NƯỚC VỚI THẦY & TRÒ TRƯỜNG THANH NIÊN LDXHCN HÒA BÌNH.	18
“Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình” của Nhà giáo Đỗ Như Cự	19
“Lược ghi bài nói chuyện của Bác Hồ dạy bảo cán bộ, giáo viên, học sinh trường Thanh niên LDXHCN Hòa Bình” của Nhà giáo Đinh Hoạt	... 39
“Bác Hồ quan tâm đến trường Thanh niên LDXHCN <i>vừa học vừa làm</i> ” của Nhà giáo Đỗ Như Cự	44
“Sự hỗ trợ của Bộ Ngoại thương giúp trường Thanh niên vượt qua những khó khăn từ ngày đầu chuyển sang sản xuất nông nghiệp” của Nhà giáo Đỗ Như Cự	48
“Thủ tướng Phạm Văn Đồng thăm trường Thanh niên LDXHCN lần thứ nhất” của Nhà giáo Đỗ Như Cự	56

“Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình đánh giá kết luận về trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình vừa học vừa làm” của Nhà giáo Đỗ Như Cự 63

“Nhà thơ Tố Hữu thăm trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình lần thứ nhất” của Nhà giáo Đỗ Như Cự 71

“Đồng chí Lê Duẩn - Bí thư thứ nhất Ban chấp hành TW Đảng về thăm trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình” của Nhà giáo Đỗ Như Cự 75

PHẦN II: “CÁC VỊ TIỀN BÓI SÁNG LẬP, LÃNH ĐẠO TRƯỜNG THANH NIÊN LĐXHCHN HÒA BÌNH & MỘT SỐ CÁN BỘ CHỦ CHỐT CỦA NHÀ TRƯỜNG

84

“Bí thư Đảng ủy Đoàn Văn Thố - Người Anh Cả trường Thanh niên Hòa Bình” của Nhà giáo Đỗ Như Cự

85

“Những kỷ niệm với Bác Hồ được Người Cha trao lại” của Nhà báo Trần Quốc Dũng 104

“Giám đốc Trần Ngoạn - Người viết huyền thoại *viên ngọc sông Đà*” của Tiến sỹ Trần Hải Nam . 112

“Hoài bão và Lễ sống” của Tiến sỹ Trần Hải Nam 119

“Thầy giáo không đứng trên bục giảng”. Đồng tác giả thầy giáo Đỗ Như Cự và Nhà báo Trần Thu Hà 144

“Anh Ngoạn - Người thầy không đứng trên bục giảng” Thơ của Nhà giáo Nguyễn Tôn Phàn 159

“Người anh hùng Thanh niên xung phong”. Thơ của ông Bùi Văn Khóa 160

“Đẹp mãi - tên Anh”. Thơ của Tiến sỹ Trần Hải Nam ... 165

“Điều văn lễ Truy điệu Giám đốc Trần Ngoạn” của Tiến sỹ Trần Hải Nam 167

“Người con quê hương “Chiến khu Mường Khói” - Cán bộ lãnh đạo mẫu mực của trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình” của Nhà giáo Đỗ Như Cự 174

“Nhà Sư phạm Đinh Hoạt - Người thầy giáo đích thực” của Nhà giáo Đỗ Như Cự 193

“Cán bộ, giáo viên trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình là Đại biểu Quốc Hội” của Nhà giáo Đỗ Như Cự.. 200

“Người Việt cổ” của trường Thanh niên Hòa Bình là Đại biểu Quốc hội khóa IV” của Nhà giáo Đỗ Như Cự .. 201

“Thầy giáo trường Thanh niên Hòa Bình - Đội viên Thanh niên XPTN tháng 8 Thủ đô là Đại biểu Quốc hội khóa V” của Nhà giáo Đỗ Như Cự 205

Anh Phạm Ngọc Thê - Người cán bộ lên trường Lao động XHCN Hòa Bình dự lễ Khai giảng Khóa 1. Suốt cả cuộc đời công tác xây dựng trường Thanh niên” của Nhà giáo Đỗ Như Cự 215

PHẦN III: CÁC NHÀ VĂN HÓA, NHÀ BÁO, NHÀ
GIÁO DỤC, NHÀ THƠ GIỚI THIỆU TRƯỜNG
THANH NIÊN LĐ XHCN HÒA BÌNH 259

“*Đến thăm Trường học cảm*” của Nhà báo Văn Trọng 260

“*Viên ngọc sông Đà*” của Bác sỹ. Nguyễn Khắc Viện 267

“*Trường học bên sông Đà*” của Nhà báo Hàm Châu 279

“*Trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình - 50 năm
thực hiện Lời Bác Hồ dạy*” của Nhà giáo Quách Thế
Tân 292

“*Quá khứ hào hùng*” của Tiến sỹ Trần Hải Nam 301

“*Trường Phổ thông DTNT THPT Hòa Bình tiền thân
là trường Thanh niên LĐXHCN Hòa Bình*” của thầy
Hiệu trưởng Quách Thắng Cảnh 322

“*Con đường tươi sáng*” - Nhà giáo Nguyễn Văn Thà 331

“*35 năm Trường Phổ thông DTNT THPT Hòa Bình
nhớ mãi ngày Bác Hồ về thăm trường Thanh niên
LĐXHCN*” của nhà Báo Nguyễn Trung 348

“*Mái trường thấp sáng ước mơ*”. Thơ của Nhà báo
Trần Quốc Dũng 353

“Trường Thanh niên của tôi”. Thơ của Nhà giáo Bùi Văn Tính 354

“Cái nhìn của cậu bé lên 8 tuổi, ngày đầu bước chân tới trường học dũng cảm” của Phạm Trọng Dương 356

PHẦN IV: TƯỢNG NHỚ BÁC HỒ VĨ ĐẠI

“Thành viên trường Nông khi đang công tác & lúc đã nghỉ hưu, luôn ghi nhớ công ơn của Bác, khắc sâu trong tim lời Bác Hồ dạy” của Nhà giáo Đỗ Như Cự 372

“Khánh thành & Khai trương Di tích Lịch sử Văn hóa Bác Hồ về thăm trường Thanh niên LĐXHCHN Hòa Bình” của Nhà giáo Đỗ Như Cự 380

“Ngày 17/ 8/ 2022 Kỷ niệm 60 năm Bác Hồ về thăm trường Nông” của Nhà giáo Đỗ Như Cự 383

“Thăm viếng nơi an nghỉ vĩnh hằng các bậc tiền bối sáng lập ra trường Nông” của Nhà giáo Đỗ Như Cự 408

“Thành lập Ban Liên lạc các thành viên trường Thanh niên LĐXHCHN và trường Phổ thông DTNT THPT” của Nhà giáo Đỗ Như Cự 415

“Đôi điều suy nghĩ” của Nhà giáo Đỗ Như Cự

CHÚ THÍCH: 419

(*) “Tóm tắt quá trình hoạt động Cách mạng của
Đông chí Lý Ban” của Nhà giáo Đỗ Như Cự

(**) “Tóm tắt quá trình hoạt động Cách mạng của
Đông chí Nguyễn Lương Bằng” của Nhà giáo Đỗ Như
Cự

(***) “Tóm tắt quá trình hoạt động Văn hóa của Bác
sỹ. Nguyễn Khắc Viện” của Nhà giáo Đỗ Như Cự

.....

TRƯỜNG THANH NIÊN XHCN HÒA BÌNH
MỘT THỜI ĐÁNG NHỚ
(QUYỂN I. TẬP I)

*

TUYỂN TẬP
TRUYỆN KỂ, PHÓNG SỰ, BÀI VIẾT LIÊN QUAN ĐẾN
TRƯỜNG THANH NIÊN LĐXHCN HÒA BÌNH
CỦA NHIỀU TÁC GIẢ

*

Sáng tác, biên tập, chỉnh sửa, trình bày, in ấn

ĐỖ NHƯ CỰ

Email: nhclsg43@gmail.com

*

Hiệu đính nội dung
NGUYỄN ĐÌNH THỊNH

*

Soát trước khi in
BẠCH THỊ DANH, PHÓ THỊ KIM THOA,
NGUYỄN THỊ KIM LIÊN, PHẠM THỊ KIM DUNG

*

.....